LONDON
QUALITY CROWN
QC 100
VƯƠNG MIỆN KIM CƯƠNG
CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ

Văn học và Tuổi trẻ

SÁCH ĐANG PHÁT HÀNH CỦA VĂN HỌC VÀ TUỔI TRẺ

1. Tuyển tập đề bài và bài văn nghị luận xã hội, (tập 1, tập 2)
2. Tuyển tập đề bài và bài văn theo hướng mở, (tập 1, tập 2)
3. Lí luận văn học và đổi mới đọc hiểu tác phẩm
4. Tuyển tập đề bài và bài văn tự sự theo hướng mở
5. Tuyển tập đề bài và bài văn biểu cảm theo hướng mở
6. Đi tìm vẻ đẹp văn chương, tập một
7. Đi tìm vẻ đẹp văn chương, tập hai (dành cho học sinh trung học cơ sở)
8. Cùng em làm văn
9. Thử sức trước kì thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Ngữ văn
10. Thử sức trước kì thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Toán
11. Thử sức trước kì thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Tiếng Anh
13. Thử sức trước kì thi Trung học phổ thông Quốc gia môn Ngữ văn
14. Thử sức trước kì thi Trung học phổ thông Quốc gia môn Toán
15. Thử sức trước kì thi Trung học phổ thông Quốc gia môn Tiếng Anh

Địa chỉ Toà soạn Văn học và Tuổi trẻ:
Tầng 6 - số 25 Hàn Thuyên - P. Phạm Đình Hổ - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: (04)351 42649 - 35122847 - 35121598
Email: vanhoctt@yahoo.com
Website: **www.vanhoctuoitre.com.vn**

ISBN: 978-604-0-17831-8
GIÁ: 43.000đ

TUYỂN TẬP ĐỀ BÀI VÀ BÀI VĂN THEO HƯỚNG MỞ, tập một

THÂN PHƯƠNG THU *tuyển chọn*

TUYỂN TẬP ĐỀ BÀI VÀ BÀI VĂN THEO HƯỚNG MỞ

tập một

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

THÂN PHƯƠNG THU *tuyển chọn*

TUYỂN TẬP ĐỀ BÀI VÀ BÀI VĂN THEO HƯỚNG MỞ

Tập một

(Tái bản lần thứ năm)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Lời giới thiệu

Các em học sinh thân mến!

Cho dù việc ra đề theo hướng mở đã áp dụng cho môn Ngữ văn từ nhiều năm nay, nhưng đối với phần lớn học sinh, thực hiện một đề bài theo hướng mở như thế nào cho đạt điểm cao vẫn luôn là một thử thách.

Cuốn sách tập hợp những đề bài và những bài làm văn tiêu biểu theo hướng mở này ẩn chứa những bí quyết giúp các em vượt qua thử thách đó một cách ngoạn mục nhất.

Vì sao nói quyển sách này ẩn chứa những bí quyết cho các em?

Bởi trước hết với cuốn sách này, các em sẽ được cọ xát với nhiều dạng đề mở, với rất nhiều tình huống đặt ra, từ những tình huống của đời sống xã hội đến những tình huống của văn học. Những vấn đề của đời sống được đưa ra để các em bàn luận, đều rất gần gũi và thiết thực. Chuyện một nhà bác học lên mặt kiêu ngạo về kiến thức triết học uyên thâm với một người lái đò đang chở mình qua sông, nhưng khi con thuyền bị gió lớn lật úp, thì vốn chữ nghĩa cao siêu ấy lại không cứu được ông chỉ vì ông không biết bơi. Chuyện tâm sự của một học sinh lớp 12 trước khi chia tay thời học sinh và đang bỡ ngỡ trước ngưỡng cửa cuộc đời. Chuyện một cậu bé 9 tuổi ở Nhật sống sót sau cơn sóng thần khủng khiếp đã từ chối nhận suất lương khô sớm hơn mọi người, kiên nhẫn đợi xếp hàng đến lượt mình theo đúng thứ tự...

Những tình huống văn học được nêu ra trong cuốn sách cũng rất mới lạ, có khả năng khơi gợi trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo của người làm bài. Tình huống anh chàng Trương Sinh (trong *Chuyện người con gái Nam Xương*) đứng trên bến sông Hoàng Giang, nơi người vợ hiền thảo vì cái ghen mù quáng của anh ta mà phải trẫm mình chứng minh sự chung thuỷ, anh ta sẽ nghĩ gì? Tình huống so sánh hai bi kịch của hai người nghệ sĩ: bi kịch của kiến trúc sư Vũ Như Tô trong vở kịch cùng tên của Nguyễn Huy Tưởng với bi kịch của nhà văn Hộ trong truyện ngắn *Đời thừa* của Nam Cao...

Các em sẽ được cọ xát với 50 tình huống như thế. Có thể nói, những người ra đề ở đây đã cố gắng chắt lọc trong cuộc sống và văn học những tình huống rất hay, rất hấp dẫn và giàu ý nghĩa nhân văn để cho các em có thể thoả sức thể hiện quan điểm, sự sáng tạo của mình.

Cùng với điều đó, ở mỗi tình huống mở như trên, các em lại có một hướng dẫn làm bài của người ra đề hết sức cụ thể, giúp các em huy động nhiều nhất, trúng nhất vốn kiến thức xã hội và văn học đã tích luỹ được để thực hiện bài viết của mình một cách sáng rõ và thuyết phục nhất.

Còn điều này nữa cũng không kém phần hấp dẫn, đó là cuốn sách giới thiệu cho các em 43 bài văn theo hướng mở tiêu biểu của các bạn ở nhiều tỉnh thành, vùng miền. Mỗi bài văn là một cách diễn đạt, thể hiện một vốn hiểu biết riêng, nhưng có điểm chung là các bạn đều đã thể hiện được kĩ năng làm bài văn mở theo các mức độ từ thành thạo đến rất thành thạo và nhuần nhuyễn. Đây là những ví dụ điển hình giúp các em có tư liệu "mục sở thị" để từ đó tự rút ra một kĩ năng làm bài văn mở cho riêng mình.

Các em thân mến,

Những đề bài và bài làm văn được tuyển vào cuốn sách này phần lớn là những đề bài và bài làm tiêu biểu dự thi *Cuộc thi ra đề và viết văn theo hướng mở* của Tạp chí *Văn học và Tuổi trẻ* –cuộc thi bắt đầu từ năm 2011 và đang được đông đảo các thầy cô giáo, các bạn học sinh sôi nổi tham gia. Chính vì thế, nội dung sách có độ tin cậy, nóng hổi hơi thở của thực tiễn dạy –học Ngữ văn và có khả năng ứng dụng cao vào việc làm bài của chính các em trong các kì thi và kiểm tra đánh giá.

Chúc các em đạt điểm thật cao với những bài văn mở và sau này luôn thành đạt trong cuộc sống với khả năng tư duy sáng tạo, biết chủ động, linh hoạt trước mọi tình huống, biết thể hiện quan điểm riêng của mình một cách thuyết phục nhất.... Đó chính là mục đích mà cuốn sách hướng tới.

TS. Nguyễn Văn Tùng

Phần một:

ĐỀ BÀI VÀ GỢI Ý LÀM BÀI

Cổ tích giữa đời thường

Lê Thị Ngọc Ánh
GV. THCS Yên Lạc - Yên Thuỷ - Hoà Bình

Đề bài

Cổ tích giữa đời thường.

Gợi ý làm bài

–Xác định kiểu bài: tự sự –kể chuyện đời thường.

–Về nội dung:

+ Người viết kể lại câu chuyện diễn ra trong cuộc sống hàng ngày: ở gia đình, trường lớp, làng xóm, đường phố, bến tàu, bến xe, trong công viên, trong bệnh viện... Những câu chuyện "đẹp" như trong cổ tích.

Đó có thể là những hành động, nghĩa cử cao đẹp, là lòng bao dung nhân ái, là nghị lực vươn lên trong cuộc sống...

Đó có thể là những bất ngờ (may mắn) hoá giải được những uẩn khúc, những trăn trở cuộc đời (như: nỗi oan được giải, tìm được lối thoát khỏi bế tắc cho bản thân, tìm lại được lẽ sống, niềm tin...).

Đó có thể là những cuộc gặp gỡ, cuộc "tao ngộ" đầy ý nghĩa (gặp được thầy được thuốc chữa bệnh, gặp được "thần tượng", gặp lại đồng đội, gặp lại người thân bị lưu lạc...).

Đó có thể là những khát khao "mơ được ước thấy" hiện hữu ngay giữa cuộc đời, lấp lánh giá trị nhân văn...

Đó có thể là những chuyện oái oăm, trớ trêu được giải quyết "có hậu"...

+ Câu chuyện kể phải có ý nghĩa, gửi gắm được một thông điệp nhất định, hướng người đọc tới những giá trị: chân –thiện –mĩ...

–Về kĩ năng:

+ Truyện phải có bố cục rõ ràng; có cốt truyện, nhân vật, sự việc.

+ Có thể chọn ngôi kể thứ nhất hoặc ngôi kể thứ ba, có thể kết hợp cả hai ngôi kể một cách linh hoạt.

+ Có thể kể theo trình tự thời gian (tự nhiên) hoặc đan xen giữa quá khứ –hiện tại –tương lai tuỳ theo dụng ý nghệ thuật của người viết.

+ Kết hợp nhuần nhuyễn các yếu tố: miêu tả, biểu cảm, nghị luận...

** Lưu ý:*

+ Truyện kể cần có tình huống độc đáo bất ngờ, nhiều tình tiết hấp dẫn, lời kể, lời thoại phù hợp với "không khí truyện".

+ Đảm bảo tính "đời thường" chân thật cả về nội dung và diễn đạt.

(VH&TT số tháng 5+6 - 2011)

Hoa sen

Lê Thị Ngọc Ánh
GV. THCS Yên Lạc - Yên Thuỷ - Hoà Bình

Đề bài

Hoa sen trong cuộc bình chọn quốc hoa.

Gợi ý làm bài

–Tháng 6 –2011, cuộc bình chọn quốc hoa của nước ta đã diễn ra trong niềm đón chào nhiệt thành của tất cả quốc dân. Biết bao loài hoa đẹp của mọi miền được xếp vào danh sách "Ứng cử viên

sáng giá". Những lời bình luận, phân tích; những ý kiến đánh giá soi xét dưới nhiều góc nhìn được đưa ra so sánh và tranh luận sôi nổi... Cuối cùng, hoa sen đã "chiến thắng" và chính thức trở thành quốc hoa của đất nước Việt Nam.

–Từ sự kiện trên có thể gợi cho người viết nhiều ý tưởng để lựa chọn kiểu bài: có thể là tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh hoặc nghị luận...

* Một số yêu cầu cơ bản:

–Nêu rõ được vẻ đẹp riêng, sức hấp dẫn, những ý nghĩa của hoa sen:

+ Hoa sen mang vẻ đẹp tươi tắn, mềm mại tự nhiên.

+ Hoa sen tượng trưng cho những phẩm chất cao đẹp của người dân Việt Nam: giản dị, thanh tao...

+ Là đề tài sáng tác cho thi ca, nhạc, hoạ, điêu khắc...

+ Trong tiềm thức của người dân Việt: nói tới hoa sen –nghĩ tới quê hương Bác Hồ kính yêu –nghĩ tới câu ca quen thuộc:

Tháp Mười đẹp nhất bông sen
Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ

→ Hoa sen –Bác Hồ –Việt Nam: một sự liên tưởng đẹp, giàu ý nghĩa...

–Bài viết có bố cục rõ ràng, biết kết hợp tốt các phương thức biểu đạt, biết liên kết văn bản mạch lạc, lưu loát...

–Lựa chọn văn phong phù hợp với kiểu bài, với quan điểm, thông điệp mà người viết muốn bày tỏ.

–Bài viết cần thể hiện được sự sáng tạo, có dấu ấn riêng, có sức lay động, thuyết phục người đọc.

(VH&TT số tháng 7+8+9 - 2011)

Tiếng trống trường...

Nguyễn Đình Ánh
GV. THPT Nghi Lộc 2 - Nghi Lộc - Nghệ An

Đề bài

Tiếng trống trường cuối năm.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Học sinh xác định đây là kiểu đề văn theo hướng mở, cần phát huy tính sáng tạo trong việc chọn cách thể hiện bài viết.

–Nên vận dụng phương thức biểu cảm là chủ yếu.

–Bài viết phải thể hiện được những rung động chân thành, văn phong trôi chảy, bố cục chặt chẽ...

B. Về kiến thức

* Sau đây là một số ý học sinh có thể tham khảo:

–Cảm nhận chung về tiếng trống trường cuối năm học.

–Từ những rung cảm của bản thân khi nghe tiếng trống thân thuộc:

+ Tiếng trống khai giảng năm học mới.

+ Tiếng trống thường nhật mỗi ngày đến trường (tiếng trống vào học, ra chơi, thi cử...)

–Đến những cảm xúc đặc biệt khi tiếng trống trường cuối năm dội về:

+ Tác động đến tâm trạng ngày cuối ra sao? (nhất là với những học sinh lớp 12 sắp xa trường).

+ Tiếng trống như lời chia tay, lời nhắn nhủ bao học trò vững tin vào tương lai...

–Tiếng trống trường cuối năm để lại trong lòng mỗi thế hệ học trò những cảm xúc, gợi lại những kỉ niệm không thể nào quên.

Suy nghĩ về hai đoạn văn...

Lê Sỹ Đông
GV. THCS Tân An - Thị xã La Gi - Bình Thuận

Đề bài

Đọc hai đoạn văn sau:

Đoạn 1:

"Tôi dắt em ra khỏi lớp. Nhiều thầy cô ngừng giảng bài, ái ngại nhìn theo chúng tôi. Ra khỏi trường, tôi kinh ngạc thấy mọi người vẫn đi lại bình thường và nắng vẫn vàng ươm trùm lên cảnh vật."

*(Khánh Hoài, **Cuộc chia tay của những con búp bê**, **Ngữ văn 7**, tập một, NXB Giáo dục, 2005)*

Đoạn 2:

"Sáng hôm sau, tuyết vẫn phủ kín mặt đất, nhưng mặt trời lên, trong sáng, chói chang trên bầu trời xanh nhợt. Mọi người vui vẻ ra khỏi nhà... Ngày mồng một đầu năm hiện lên trên thi thể em bé ngồi giữa những bao diêm, trong đó có một bao đã hết nhẵn. Mọi người bảo nhau: "Chắc nó muốn sưởi cho ấm!", nhưng chẳng ai biết những cái kì diệu em đã trông thấy, nhất là cảnh huy hoàng lúc hai bà cháu bay lên để đón lấy những niềm vui đầu năm."

*(An-đéc-xen, **Cô bé bán diêm**, **Ngữ văn 8**, tập một, NXB Giáo dục, 2005)*

Suy nghĩ của em về hai đoạn văn trên.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Đây là dạng đề mở nên người viết có thể tự do lựa chọn kiểu văn bản thích hợp với khả năng; tự do trình bày suy nghĩ, quan điểm, nhận thức của mình về hai đoạn văn trên, khuyến khích người viết có nhận thức bằng thực tế cuộc sống trải nghiệm của mình.

B. Về kiến thức

–Hiểu được vấn đề cơ bản của hai đoạn văn: phản ánh thói vô cảm, thờ ơ của con người trong xã hội.

–Nhận thức của người viết về thói vô cảm, thờ ơ.

+ Hiểu được thế nào là thói vô cảm, thờ ơ?

+ Biểu hiện của thói vô cảm, thờ ơ: Nêu một vài dẫn chứng minh hoạ như thấy người bị nạn mà không cứu trong khi mình có khả năng cứu, cháy nhà hàng xóm mà chạy ra hôi của, hay trong tục ngữ có câu "Đèn nhà ai, nhà ấy rạng"... Khẳng định đây là thói quen xấu, không nên có ở mỗi người.

–Bàn về tác hại của thói vô cảm, thờ ơ:

+ Vô cảm là nguy cơ cho xã hội loài người, làm mất đi lối sống đạo đức, nhân nghĩa... của dân tộc, nhân loại lâu nay.

+ Làm mất tinh thần đoàn kết, tinh thần tương trợ, thương người như thể thương thân của con người.

–Mở rộng vấn đề:

+ Ca ngợi lối sống đúng đắn: quan tâm đến nỗi đau, khó khăn của người khác vốn là phẩm chất tốt đẹp thể hiện sự bao dung, nhân ái của con người. Nêu một vài ví dụ như gây quỹ từ thiện giúp các bạn học sinh nghèo vượt khó, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai...

+ Xác định thái độ sống đúng đắn cho bản thân trong tập thể, cộng đồng; thể hiện niềm tin vào tương lai tốt đẹp của xã hội.

Nhà bác học qua sông

Lê Đức Đồng
GV. THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai - Sóc Trăng

Đề bài

Nhà bác học qua sông

Một hôm, có một nhà bác học ngồi trên một con thuyền qua sông. Ngồi không, cảm thấy buồn chán, nhà bác học bèn nói chuyện với người chèo thuyền. Ông ta ngẩng cao đầu, kiêu ngạo hỏi:

- Anh có nghiên cứu triết học không? Đó là thứ học vấn cần thiết nhất trên thế giới đấy!

Im lặng hồi lâu, người chèo thuyền trả lời một cách ngượng ngập:

- Tôi suốt ngày chỉ biết chèo thuyền, không có thời gian nghiên cứu triết học.

- Như vậy là anh đã lãng phí mất một nửa cuộc đời rồi. - Nhà bác học nói. Nói xong ông ta quay mặt ra ngoài, ngắm nhìn sông nước, không nói chuyện với người chèo thuyền nữa.

Nào ngờ, một lúc sau, trời nổi giông bão, con thuyền đã xa bờ, chao đảo trong sóng gió, lúc nào cũng như sắp bị chìm.

Bỗng nhiên, một cơn gió lớn thổi đến, con thuyền nhỏ bị lật, cả nhà bác học và người chèo thuyền đều bị rơi xuống nước.

- Ông có biết bơi không? - Người lái thuyền hét lớn, hỏi nhà bác học.

Lúc này, nhà bác học đã bị chìm đến cổ, lập cập trả lời: - Không biết!

- Vậy thì ông đã lãng phí cả cuộc đời mình rồi! - Người chèo thuyền nói.

(*Trích* ***200 bài học đạo lí****, NXB Văn hoá Thông tin, 2011*)

Câu chuyện trên gợi cho anh (chị) những suy nghĩ gì?

Gợi ý làm bài

Yêu cầu học sinh viết ra những suy nghĩ thông qua nội dung câu chuyện trên. Muốn có cơ sở suy luận, cần hiểu nội dung câu chuyện, không thoát li văn bản câu chuyện.

Học sinh được chọn bất cứ cách viết nào; vận dụng nhuần nhuyễn nhiều thao tác lập luận; vận dụng các chất liệu sách vở, thực tế, trải nghiệm, chiêm nghiệm... để tạo nên cách viết riêng, gây được ấn tượng sâu sắc cho người đọc.

Với đề bài này, cần hướng vào một số nội dung chính như sau:

1. Mỗi người chúng ta đều có điểm mạnh của riêng mình, không nên lấy điểm mạnh của mình để đo điểm yếu của người khác. Bởi vì, mỗi chúng ta đều có điểm yếu riêng, không thể nào tất cả mọi mặt đều tốt hơn người khác. Chính vì vậy mà chúng ta không bao giờ nên cười nhạo, coi thường những người xung quanh.

2. Biết cách nhận thấy và học theo cái mạnh của người khác để bổ sung cái yếu của mình thì mới có thể tiến bộ. Nếu không, kết quả cuối cùng sẽ giống như nhà bác học trong câu chuyện trên bị chết chìm nơi đáy sông.

3. Bài học về tính khiêm tốn, luôn học hỏi những người xung quanh để bản thân mình ngày càng hoàn thiện.

(VH&TT số 12 - 2011)

Trương Sinh trên bến Hoàng Giang

Hoàng Thu Hà
GV. THCS Bạch Liêu - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

*Trương Sinh (nhân vật trong **Chuyện người con gái Nam Xương**, Nguyễn Dữ, **Ngữ văn 9**, tập một) trên bến sông Hoàng Giang.*

Gợi ý làm bài

1. Gợi ý chung

Đây là dạng đề mở, nhưng không phải mở hết biên độ. Khi làm bài, học sinh cần nhận thức được tính chất hai mặt của đề bài. Một mặt, học sinh có được khoảng không gian sáng tạo rộng rãi. Mặt khác, học sinh phải giải quyết yêu cầu hàm ẩn, trình bày suy nghĩ, cảm xúc, nhận xét và đánh giá về một nhân vật trong tác phẩm văn học.

Với đề bài này, việc hài hoà giữa tính sáng tạo và đáp ứng yêu cầu cơ bản là dấu hiệu của bài văn tốt.

2. Gợi ý cụ thể

* Về kĩ năng

–Đề bài không yêu cầu về kiểu bài, nên học sinh có thể tự do lựa chọn kiểu bài. Có thể là văn viết thư, văn biểu cảm, tự sự, thuyết minh, nghị luận... miễn sao làm nổi bật được yêu cầu chính trong đề.

–Dù chọn bất cứ kiểu bài nào thì bài làm cũng phải có kết cấu chặt chẽ, hợp lí, bố cục cân đối, rõ ràng.

* Về kiến thức

– Học sinh có thể chọn một hay nhiều đặc điểm của nhân vật Trương Sinh để phân tích, bộc lộ cảm nghĩ.

–Học sinh nên tóm tắt cốt truyện và tình huống truyện bằng điểm nhìn mới, đặt ở nhân vật Trương Sinh.

– Học sinh có thể sáng tạo thêm tình huống Trương Sinh khi ở trên bến sông Hoàng Giang với những nỗi niềm, những nghĩ suy, những trăn trở, những dằn vặt, khổ đau để từ đó số phận, phẩm giá của Vũ Nương được phân tích đánh giá dưới một ánh sáng mới, một cảm xúc mới...

– Bộc lộ tình cảm xót thương, trân trọng đối với nhân vật Vũ Nương; lên án Trương Sinh, tố cáo xã hội bất công, đồng thời thể hiện niềm tin vào cuộc sống hôm nay.

Nghệ thuật miêu tả của Nguyễn Du

Hoàng Thu Hà
GV. THCS Bạch Liêu - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

*Những đặc sắc về nghệ thuật miêu tả của thi hào Nguyễn Du qua các trích đoạn **Truyện Kiều** mà em đã học trong chương trình **Ngữ văn 9**.*

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Học sinh tự lựa chọn kiểu bài.

–Bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.

B. Về kiến thức

Nêu bật được những thành công về nghệ thuật miêu tả của thi hào Nguyễn Du qua các trích đoạn *Truyện Kiều* đã học:

–Nghệ thuật miêu tả thiên nhiên:

+ Trực tiếp miêu tả thiên nhiên (*Cảnh ngày xuân*).

+ Tả cảnh ngụ tình (*Kiều ở lầu Ngưng Bích*).

–Nghệ thuật miêu tả nhân vật:

+ Khắc hoạ chân dung nhân vật bằng bút pháp ước lệ (*Chị em Thuý Kiều*).

+ Khắc hoạ tính cách nhân vật qua miêu tả ngoại hình, ngôn ngữ, cử chỉ, hành động (*Mã Giám Sinh mua Kiều*).

+ Miêu tả đời sống nội tâm nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại và tả cảnh ngụ tình (*Kiều ở lầu Ngưng Bích*).

+ Khắc hoạ tính cách nhân vật qua ngôn ngữ đối thoại (*Thuý Kiều báo ân báo oán*).

Âm thanh "tiếng sáo"...

Nguyễn Bình Hải
GV. THPT Quỳnh Lưu 4 - Quỳnh Lưu - Nghệ An

Đề bài

Âm thanh "tiếng sáo gọi bạn yêu" trong ***Vợ chồng A Phủ*** *của nhà văn Tô Hoài.*

Gợi ý làm bài

Yêu cầu học sinh cảm nhận, phân tích, đánh giá được ý nghĩa chi tiết nghệ thuật đặc sắc "tiếng sáo gọi bạn yêu" trong tác phẩm *Vợ chồng A Phủ*. Cần đặt chi tiết nghệ thuật này trong bối cảnh và tình huống thân phận của nhân vật Mị: cô con dâu gạt nợ trong "những đêm tình mùa xuân" ở Hồng Ngài. Từ đó, phát hiện giá trị biểu đạt nội dung và giá trị nghệ thuật của chi tiết.

Học sinh có thể có nhiều cách cảm nhận, kiến giải khác nhau, miễn là hợp lí và có lập luận. Sau đây là một vài gợi ý:

–Trong truyện ngắn *Vợ chồng A Phủ* (đoạn miêu tả "những đêm tình mùa xuân") có khá nhiều yếu tố ngoại cảnh tác động và thức tỉnh sức sống tâm hồn nhân vật Mị. Nhưng, tiếng sáo là yếu tố quan trọng nhất: tiếng sáo là biểu tượng cho mùa xuân, là lời mời gọi bạn tình, là tiếng ca hạnh phúc, là biểu tượng của tình yêu, tự do.

–Tiếng sáo ban đầu là âm thanh bên ngoài "đầu núi lấp ló", "văng vẳng", để sau đó "rập rờn", "vọng" vào miền sâu thẳm trong tâm hồn Mị, làm "thổn thức" trái tim, đánh thức khát vọng tình yêu, hạnh phúc đôi lứa tưởng đã nguội lạnh trong tâm hồn Mị.

–Tiếng sáo là chất xúc tác làm cho chuỗi phản ứng tinh thần của nhân vật diễn ra nhanh hơn, quyết liệt hơn mà đỉnh điểm là việc Mị cắt dây trói cứu A Phủ, tự giải thoát theo tiếng gọi của tự do ở phần sau.

–Chi tiết thể hiện tài năng miêu tả tinh tế, sinh động diễn biến tâm lí nhân vật và có ý nghĩa nhân bản sâu sắc, góp phần làm nên giá trị của tác phẩm và tên tuổi nhà văn Tô Hoài.

Về bài thơ "Độc Tiểu Thanh kí"...

Chu Thị Hảo
GV. THPT Hùng Vương - Thị xã Phú Thọ - tỉnh Phú Thọ

Đề bài

Về bài thơ ***Độc Tiểu Thanh kí*** *(Nguyễn Du) và bài thơ* ***Đàn ghi ta của Lor-ca*** *(Thanh Thảo).*

Gợi ý làm bài

A. Về kiến thức

–Học sinh cần nắm vững đặc trưng thơ trung đại, thơ hiện đại; thơ tượng trưng, siêu thực.

– Có kiến thức về hai bài thơ *Độc Tiểu Thanh kí* (Nguyễn Du) và *Đàn ghi ta của Lor-ca* (Thanh Thảo).

B. Về kĩ năng

–Biết vận dụng tổng hợp các thao tác lập luận, đặc biệt là thao tác lập luận so sánh để làm bài nghị luận văn học.

–Trình bày rõ ràng, mạch lạc, lập luận chặt chẽ, lí lẽ, dẫn chứng xác đáng, văn có hình ảnh; không mắc lỗi diễn đạt, dùng từ, đặt câu, chính tả.

* Gợi ý cụ thể: Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau, nhưng cần làm rõ điểm gặp gỡ và sự khác biệt giữa hai bài thơ.

Dưới đây là một hướng làm bài:

Mở bài

–"Thơ là điệu hồn đi tìm những tâm hồn đồng điệu". Vì thế các nhà thơ dù ở thời đại nào, dân tộc nào, đất nước nào cũng dễ ngân lên những cung bậc cảm xúc "đồng điệu", kết tinh thành những đoá hoa thơ đẹp.

–Hơn ba trăm năm trước, Nguyễn Du, một đại thi hào dân tộc đã khóc thương cho nàng Tiểu Thanh, một kiếp hồng nhan, bạc mệnh của đất nước Trung Hoa qua *Độc Tiểu Thanh kí*.

–Gần ba trăm năm sau, Thanh Thảo, một nhà thơ hiện đại lại xúc động, ngưỡng mộ trước số phận nghiệt ngã và nhân cách cao đẹp của Gar-xi-a Lor-ca qua bài thơ *Đàn ghi ta của Lor-ca*.

–Hai bài thơ, một nỗi lòng, là những đoá hoa thơ đẹp trong vườn hoa thơ ca của dân tộc.

Thân bài

–Hoàn cảnh sáng tác:

+ *Độc Tiểu Thanh kí*: theo một số nhà nghiên cứu, Nguyễn Du viết *Độc Tiểu Thanh kí* khi ông đi sứ Trung Quốc, nghĩa là khi Nguyễn Du đã trải qua cuộc đời dâu bể, tận mắt chứng kiến nỗi khổ đau của con người. Sống như một người dân thường giữa thế gian, nhờ thế, Nguyễn Du cảm thông sâu xa với mọi kiếp người, đặc biệt là người phụ nữ.

+ Thanh Thảo viết *Đàn ghi ta của Lor-ca* trong những ngày "rầu rầu" ở trại sáng tác Quân khu Năm, Đà Nẵng, năm 1979. Thực ra hình ảnh Lor-ca đã sống trong tâm trí tác giả từ những năm 1970 nên bài thơ được viết rất nhanh và nhận được sự đồng cảm của nhiều bạn thơ.

–Điểm giống nhau:

+ Hai bài thơ được viết ở hai thời điểm khác nhau nhưng cùng hướng về một đề tài: tài hoa bạc mệnh.

Tiểu Thanh, một người con gái tài sắc, lấy lẽ một người ở Hàng Châu, tỉnh Chiết Giang, bị vợ cả ghen bắt ở trên núi Cô Sơn. Buồn khổ cô đơn, nàng lâm bệnh chết khi mười tám tuổi. Tập thơ nàng để lại cũng bị người vợ cả ghen đốt đi.

Lor-ca (1898 –1936), một nhà thơ lớn, có nhân cách của đất nước Tây Ban Nha, người đã hát lên bằng thơ tiếng hát tự do, dân chủ và sức sống mãnh liệt của dân tộc mình. Lor-ca đã bị chính quyền phát xít Phrăng-cô sát hại, thủ tiêu mất xác.

+ Hai bài thơ cùng có chung một cảm xúc: thương cảm cho một kiếp người, một số phận.

Nguyễn Du thương nàng Tiểu Thanh tài sắc mà *"Nửa chừng xuân thoắt gãy cành thiên hương"* (phân tích hai câu đề, hai câu thực).

Thanh Thảo cảm thương cho Lor-ca, người nghệ sĩ đơn độc trong hành trình đấu tranh cho tự do dân chủ, nhưng lại có số phận nghiệt ngã (phân tích hai khổ đầu).

+ Nguyễn Du và Thanh Thảo đều có sự trân trọng và ngưỡng mộ tài năng của Tiểu Thanh và Lor-ca (phân tích).

+ Cội nguồn của sự cảm thông ấy là tình yêu thương, cái gốc nhân đạo của mỗi nhà thơ.

–Điểm khác biệt:

+ Nguyễn Du từ thương người mà hướng đến thương mình; coi mình là người cùng hội cùng thuyền với Tiểu Thanh và gửi niềm băn khoăn đến hậu thế (phân tích).

+ Thanh Thảo, từ tình thương, sự cảm thông với số phận nghiệt ngã của Lor-ca mà khẳng định niềm tin vào sức sống bất diệt của tiếng đàn Lor-ca (phân tích).

+ Nguyễn Du sử dụng thể thơ thất ngôn bát cú, hình ảnh thơ có tính chất ước lệ, tượng trưng, lối đối chặt chẽ (phân tích).

+ Thanh Thảo sử dụng thể thơ tự do; hình ảnh thơ chịu ảnh hưởng thơ tượng trưng, siêu thực (âm thanh được miêu tả bằng hình ảnh); câu thơ giàu nhạc tính, các chữ đầu dòng không viết hoa (phân tích hiệu quả nghệ thuật).

+ Cội nguồn của sự khác biệt: do đặc trưng của văn chương; do cá tính sáng tạo của người nghệ sĩ.

–Nhận xét, đánh giá:

+ Hai bài thơ có sự tương đồng và khác biệt.

+ Sự tương đồng về nội dung, phản ánh tư tưởng nhân văn của thời đại.

+ Sự khác biệt về nội dung, nghệ thuật phản ánh những đóng góp mới mẻ và sự sáng tạo của người nghệ sĩ.

Kết bài

–Hai bài thơ ra đời cách nhau hàng thế kỉ nhưng đều là tiếng nói của những trái tim nhân đạo lớn.

–Tiếng nói của Nguyễn Du trong *Độc Tiểu Thanh kí* là tiếng nói của một nhà thơ "có con mắt nhìn xuyên sáu cõi và tấm lòng nghĩ suốt đến nghìn đời", tiếng nói của Thanh Thảo trong *Đàn ghi ta của Lor-ca* là tiếng nói của một con người luôn dành mối quan tâm đặc biệt cho những người có nghĩa khí, có nhân cách sáng ngời, nhưng số phận lại ngang trái nên dễ gặp sự tri âm, đồng điệu ở người đọc.

"Đất là Mẹ..."

Trần Thị Thu Hiền
Phó Hiệu trưởng THCS Phúc Sơn - Anh Sơn - Nghệ An

Đề bài

*Văn bản **Bức thư của thủ lĩnh da đỏ** khép lại là lời của thủ lĩnh Xi-at-tơn nói với Tổng thống thứ 14 của nước Mĩ Phreng-klin Pi-ơ-xơ:*

"Đất là Mẹ. Điều gì xảy ra với đất đai tức là xảy ra đối với những đứa con của Đất. Con người chưa biết làm tổ để sống, con người giản đơn là một sợi tơ trong cái tổ sống đó mà thôi. Điều gì con người làm cho tổ sống đó, tức là làm cho chính mình".

*(**Ngữ văn 6**, tập hai, NXB Giáo dục, 2004)*

Suy nghĩ của em về lời nói trên.

Gợi ý làm bài

Đề bài yêu cầu người viết bày tỏ suy nghĩ của mình về lời nói của thủ lĩnh người da đỏ với vị Tổng thống thứ 14 của nước Mĩ, khi nước Mĩ ngỏ ý muốn mua đất của người da đỏ. Học sinh có thể tự do lựa chọn kiểu văn bản, tự do trình bày suy nghĩ của mình, tích hợp vốn hiểu biết từ văn học, từ cuộc sống, từ các kênh thông tin khác... miễn sao phù hợp.

Sau đây là một số ý mang tính chất định hướng:

–Đất là bà mẹ thiên nhiên hiền từ, bao dung che chở, cung cấp cho con người những thứ cần thiết trong cuộc sống. Đất yêu thương, đùm bọc mọi đứa con của mình.

–Người và Đất có quan hệ gắn kết (Mẹ –Con), không thể tách rời, đó là quan hệ cộng sinh giữa con người với môi trường.

–Lời cảnh báo: Điều gì xảy ra với đất tức là xảy ra với con người. Thực tế tài nguyên thiên nhiên đang bị khai thác cạn kiệt, môi trường bị ô nhiễm, lũ lụt, hạn hán...

–Ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên: Bảo vệ đất là bảo vệ chính mình. Con người muốn tồn tại phải dựa vào thiên nhiên...

(VH&TT số 11 - 2011)

Người Việt Nam

Nguyễn Thiếu Hoàng
GV. THCS Lương Sơn - Bắc Bình - Bình Thuận

Đề bài

Người Việt Nam.

Gợi ý làm bài

Trên đây chỉ là đề tài cần thể hiện. Học sinh có thể lựa chọn kiểu văn bản và phương thức biểu đạt thích hợp nhất để thể hiện đề tài. Có thể kết hợp nhuần nhuyễn các phương thức biểu đạt để làm cho bài văn hay hơn.

"Người Việt Nam" là một đề tài rộng nên học sinh không nhất thiết bao quát hết vấn đề trên mọi khía cạnh mà nên tập trung vào những vấn đề cốt lõi, trọng tâm, nổi trội, phản ánh rõ nét hình ảnh con người Việt Nam trước bạn bè quốc tế. Bài văn có tính chất bàn luận, ngợi ca là chủ yếu.

Học sinh có thể triển khai đề tài theo một trong những hướng sau:

–Hình ảnh người Việt Nam trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và trong xây dựng kiến thiết đất nước.

–Hình ảnh người Việt Nam trong đời thực và trong hình tượng nghệ thuật.

–Hình ảnh người Việt Nam được nhìn nhận qua cái nhìn chủ quan của người viết đến nhìn nhận của bạn bè thế giới v.v...

Bài viết hay là bài viết có cảm xúc chân thực, xuất phát từ lòng tự hào dân tộc; có cái nhìn toàn diện, sâu sắc, lạc quan về vị thế người Việt Nam; khái quát được những nét rất riêng, rất đẹp của người Việt Nam đã trở thành biểu tượng trong lòng bạn bè quốc tế.

(VH&TT số tháng 7+8+9 - 2011)

Nghệ thuật miêu tả tương phản...

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

Nghệ thuật miêu tả tương phản của Nguyễn Tuân và Thạch Lam trong ***Chữ người tử tù*** *và* ***Hai đứa trẻ****.*

Gợi ý làm bài

1. Đặc điểm của sáng tác lãng mạn và yêu cầu sử dụng nghệ thuật miêu tả tương phản:

a. Đặc điểm của sáng tác lãng mạn:

–Biểu hiện cái nhìn chủ quan của nhà văn trước cuộc đời –hình tượng nhân vật ít nhiều phảng phất bóng dáng cái tôi tác giả.

–Hướng tới khám phá và thể hiện những gì độc đáo, khác thường, kì lạ.

b. Yêu cầu sử dụng nghệ thuật miêu tả tương phản:

–Hiệu quả của miêu tả tương phản: làm nổi bật đặc điểm của từng đối tượng, gây ấn tượng mạnh mẽ –phù hợp với yêu cầu của sáng tác lãng mạn.

–Trở thành biện pháp nghệ thuật đặc thù của sáng tác lãng mạn.

2. Phân tích nghệ thuật miêu tả tương phản trong hai tác phẩm:

a. Điểm chung:

a.1. Đều phát hiện và miêu tả sự đối lập giữa tính cách và hoàn cảnh:

–Chữ người tử tù:

+ Hoàn cảnh: môi trường tù ngục đen tối xấu xa, cảnh ngộ éo le với những áp lực nặng nề phải đối mặt dễ khiến con người tha hoá.

+ Tính cách: có nhân cách, lương tâm –khác biệt với thế giới đen tối, tội lỗi; có dũng khí –ở Huấn Cao là dũng khí của bậc anh hùng, ở quản ngục là dũng khí của bậc hiền nhân. Chính nhân cách, lương tâm và dũng khí giúp họ chiến thắng hoàn cảnh.

Từ cách miêu tả, có thể thấy Nguyễn Tuân luôn nhìn con người ở phương diện tài hoa, nghệ sĩ (phong cách).

- Hai đứa trẻ:

+ Hoàn cảnh: nghèo khó, tù túng, đơn điệu, buồn tẻ –một kiểu hoàn cảnh có thể tạo ra sự chết mòn về tinh thần.

+ Tính cách: sự hồn nhiên, ngây thơ trong cách nhìn và rung động; sống với một tấm lòng nhân hậu và thế giới tâm hồn trong sáng, phong phú.

Từ cách miêu tả, có thể thấy tấm lòng thương yêu, cái nhìn trìu mến mà nhà văn dành cho những tâm hồn thơ trẻ.

a.2. Đều miêu tả sự đối lập, tương phản giữa ánh sáng và bóng tối mà cả ánh sáng và bóng tối đều hiện diện với nghĩa thực và cả nghĩa tinh thần:

–*Chữ người tử tù*:

+ Bóng tối: theo nghĩa thực là của đêm khuya, của buồng giam tử tù –nơi ánh sáng không thể lọt qua được; theo nghĩa tinh thần lại chính là cảnh ngộ éo le mà con người phải đối mặt (Huấn Cao –án tử hình, quản ngục –môi trường sống không phù hợp với tính cách con người ông). Là biểu tượng cho cái xấu xa.

+ Ánh sáng: theo nghĩa thực là bó đuốc tẩm dầu khói toả như đám cháy nhà –thứ ánh sáng khá mờ nhạt; theo nghĩa tinh thần là ánh sáng toả ra từ cái đẹp của nghệ thuật (chữ Huấn Cao) và của tư thế, tâm hồn con người. Chính thứ ánh sáng này soi sáng con đường để những kẻ tri âm đến với nhau.

→ Đó là sự đối lập giữa cái đẹp và cái xấu xa.

–*Hai đứa trẻ*:

+ Bóng tối: theo nghĩa thực là của phố huyện trong thời khắc chiều muộn và đêm khuya; theo nghĩa tinh thần là nỗi buồn đang lan toả, thấm thía và trĩu nặng dần trong tâm hồn nhân vật.

+ Ánh sáng: theo nghĩa thực là của thiên nhiên (ráng chiều, vì sao, đom đóm) và cuộc sống con người (các loại đèn, bếp lửa, ánh sáng từ đoàn tàu); theo nghĩa tinh thần là hồi quang của kí ức về một thiên đường đã mất và niềm hi vọng dù le lói, mong manh.

→ Đó là sự đối lập tương phản giữa cuộc đời thường nhật và khát vọng trong tâm hồn con người.

b. Điểm riêng: cách xử lí mối quan hệ cụ thể của tương quan ánh sáng –bóng tối, tính cách –hoàn cảnh.

b.1. Ánh sáng và bóng tối:

–*Chữ người tử tù*: sự chiến thắng tuyệt đối của ánh sáng với bóng tối, của cái đẹp với cái xấu xa.

–*Hai đứa trẻ*: Ở cảnh thực, ánh sáng có nguy cơ bị bóng tối nuốt chửng, đè bẹp để rồi thay thế hoàn toàn. Ở đời sống tinh thần, ánh hồi quang kí ức có rực rỡ nhưng cũng nhanh chóng vụt tắt, hi vọng có tồn tại song rất mong manh.

b.2. Tính cách và hoàn cảnh:

–*Chữ người tử tù*: sự chiến thắng tuyệt đối của tính cách với hoàn cảnh.

+ Quản ngục dù sống trong hoàn cảnh đen tối vẫn giữ niềm đam mê cái đẹp và một thiên lương trong sáng.

+ Huấn Cao dù phải đối diện với án tử hình, với cả một hệ thống những hiện thân của thế lực đen tối vẫn hiên ngang bất khuất, vẫn bộc lộ tài năng và tấm lòng đáng quý.

–*Hai đứa trẻ*: hoàn cảnh có sự tác động ở mức độ nhất định.

+ Cuộc sống nghèo khó, buồn tẻ và không khí buồn lặng của cảnh ngày tàn, chợ tàn thấm vào tâm hồn Liên nỗi buồn man mác.

+ Những khó khăn trong cuộc sống khiến Liên "già trước tuổi" –đảm đang, tần tảo khi vẫn còn ở tuổi trẻ con.

3. Kết luận:

–Cả hai tác phẩm đều mang màu sắc lãng mạn, thể hiện cái nhìn và những ấn tượng riêng –chủ quan của nhà văn về cuộc sống và con người.

–Xét về mức độ và những biểu hiện cụ thể, có thể thấy *Chữ người tử tù* là mẫu mực của kiểu sáng tác lãng mạn còn *Hai đứa trẻ* dường như đi chênh vênh trên ranh giới giữa hiện thực và lãng mạn nên tuy có gieo vào lòng người đọc những cảm xúc bâng khuâng, những tình cảm man mác và trí tưởng tượng bay bổng, song đồng thời nó cũng đem đến những cảm nhận thấm thía về đời sống hiện thực của con người.

(VH&TT số tháng 5+6 - 2011)

Bi kịch của Vũ Như Tô và Hộ

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

*Bi kịch của Vũ Như Tô (**Vũ Như Tô** - Nguyễn Huy Tưởng) và Hộ (**Đời thừa** - Nam Cao).*

Gợi ý làm bài

1. Điểm chung:

–Nguyên nhân của bi kịch: mâu thuẫn giữa khát vọng nghệ thuật lớn lao đẹp đẽ và thực tế vỡ mộng khi khát vọng không thể thực hiện được.

–Biểu hiện của bi kịch: trong thực tế và trong cả cách nhìn, cách nghĩ của người nghệ sĩ.

+ Cách nhìn, cách nghĩ: cả hai đều đặt ra rất nhiều kì vọng và luôn nghĩ về ý nghĩa thiêng liêng, tốt đẹp của tác phẩm nghệ thuật đối với cuộc sống, với đất nước, với dân tộc, giống nòi.

+ Thực tế: Cửu Trùng Đài mà Vũ Như Tô xây bằng tài năng, tâm huyết đã bị đốt phá thành một đống tro tàn, tác phẩm tâm huyết một đời của Hộ không bao giờ hoàn thành nổi.

–Tác động của bi kịch: tạo tâm lí đau khổ, tuyệt vọng cho người nghệ sĩ.

–Ý nghĩa của bi kịch: phản ánh những trăn trở của tầng lớp trí thức tiến bộ đương thời, đặt ra vấn đề về trách nhiệm và mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc sống, giữa nghệ sĩ với nhân dân.

2. Điểm riêng:

–Mảng đời sống được khai thác:

+ *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài*: giai đoạn lịch sử cuối triều Lê – đời vua Lê Tương Dực (1516 – 1517) với những biến cố dữ dội của xã hội.

+ *Đời thừa*: đời sống của tầng lớp trí thức nghèo trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

–Sự phát hiện và hướng triển khai bi kịch:

+ *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài*: Phát hiện mâu thuẫn giữa tầng lớp thống trị xa hoa, trụy lạc và quần chúng nhân dân khốn khổ, lầm than, giữa khát vọng nghệ thuật cao siêu, thuần tuý của người nghệ sĩ với lợi ích thiết thực và trực tiếp của nhân dân. Những mâu thuẫn này phát sinh và phát triển xoay quanh việc xây Cửu Trùng Đài. Cửu Trùng Đài càng nguy nga, tráng lệ càng khiến đời sống nhân dân khốn khổ, lầm than. Cửu Trùng Đài càng gần đến ngày hoàn thành càng khiến cho các mâu thuẫn trở nên gay gắt. Kết cục là nhân dân nổi lên theo quân khởi loạn giết chết bạo chúa, bắt Vũ Như Tô, Đan Thiềm và đốt phá Cửu Trùng Đài. Cái đẹp do bàn tay nghệ sĩ tạo nên bị phá huỷ, giấc mộng nghệ thuật tan vỡ, người tri kỉ và tình tri kỉ mất, bản thân nhân dân cũng không được lợi lộc gì từ sự việc này.

–Trong xung đột này, người nghệ sĩ vốn có tư tưởng tiến bộ, có hoài bão lớn lao, có tài năng xuất chúng song khi xa rời thực tế, ảo tưởng đã rơi vào bi kịch.

+ *Đời thừa*: Phát hiện mâu thuẫn giữa lí tưởng nghệ thuật và thực tế sáng tác, giữa lẽ sống tình thương với thực tế phản bội lẽ sống tình thương. Hai mâu thuẫn này không tồn tại độc lập mà có quan hệ hữu cơ với nhau. Chính những bức bách trong cuộc sống đã phá huỷ giấc mộng nghệ thuật, chính những lo lắng tủn mủn về vật chất đã bóp nghẹt hứng thú sáng tạo và phá huỷ những điều tốt đẹp trong tâm hồn

người nghệ sĩ. Mọi giải pháp để thoát khỏi bi kịch đều dẫn đến kết cục bế tắc. Tác phẩm nghệ thuật trong mơ ước mãi mãi chỉ là dự định không bao giờ thực hiện được.

–Bi kịch phát sinh từ chính thực tế của đời sống tầm thường, tủn mủn mà Hộ vốn coi thường, khinh ghét song không có cách gì để thoát ra.

–Tính chất của bi kịch:

+ *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài*: dữ dội, gây đau đớn, kinh hoàng tột độ. Diễn ra trong bối cảnh xã hội đầy biến động như một chảo dầu sôi khổng lồ –thể hiện nghệ thuật viết kịch xuất sắc.

+ *Đời thừa*: ngấm ngầm, dai dẳng, song cũng vô cùng đau đớn. Diễn ra chủ yếu trong đời sống tinh thần của nhân vật –thể hiện nghệ thuật miêu tả tâm lí sắc sảo, tinh tế.

–Ý nghĩa cụ thể của bi kịch:

+ *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài*: đặt ra vấn đề về mối quan hệ giữa nghệ thuật và cuộc sống, nghệ sĩ và nhân dân để gợi mở nhận thức về nghệ thuật chân chính, nghệ sĩ chân chính.

+ *Đời thừa*: đặt ra vấn đề về khát vọng của người trí thức chân chính –được sống có ý nghĩa, được phát huy tận độ mọi năng lực và phẩm chất bản thân; đặt ra vấn đề vai trò, trách nhiệm của nghệ sĩ và tiêu chí của nghệ thuật chân chính –vì con người, vì cuộc đời.

Quan điểm sống của Xuân Diệu và Tố Hữu...

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

Quan điểm sống của Xuân Diệu và Tố Hữu thể hiện trong hai bài thơ ***Vội vàng*** *và* ***Từ ấy***.

Gợi ý làm bài

1. Điểm chung:

–Nhân vật trữ tình trong hai bài thơ đều là hình tượng cái tôi tác giả, vì thế nó thể hiện đầy đủ những nét độc đáo của thế giới tinh thần ở hai nhà thơ.

–Cái tôi trẻ trung giàu nhiệt huyết, có tâm hồn sôi nổi, nồng nhiệt trong tình cảm.

–Hai tác giả đều hướng đến với cuộc đời, với con người bằng tình yêu chân thành, mãnh liệt.

2. Điểm riêng:

a. Cơ sở hình thành quan điểm sống:

a.1. Tố Hữu (*Từ ấy*):

–Sự soi chiếu của ánh sáng lí tưởng cộng sản.

–Niềm tin tưởng và hạnh phúc khi đón nhận lí tưởng ấy.

a.2. Xuân Diệu (*Vội vàng*):

–Nhận thức về sự hữu hạn của thời gian, tuổi trẻ, giá trị của sự sống.

–Rung động mãnh liệt:

+ Lo sợ, hoảng hốt trước bước đi của thời gian.

+ Tình yêu, niềm say mê với những vẻ đẹp của cuộc sống.

b. Nội dung, quan điểm sống:

b.1. Tố Hữu:

–Đối tượng hướng đến: tầng lớp quần chúng cần lao.

–Thái độ: thiết tha gắn bó (*buộc*); sự gắn bó bằng tình cảm, bằng trái tim tự nguyện (*Buộc lòng tôi với mọi người*).

–Mục đích:

+ Chia sẻ, đồng cảm giữa cá nhân với cộng đồng (*Để tình trang trải với muôn nơi*).

+ Tạo thành một khối đoàn kết đầy sức mạnh (*Gần gũi nhau thêm mạnh khối đời* giữa *hồn tôi* với bao *hồn khổ*).

→ Tận hiến.

b. 2. Xuân Diệu:

–Đối tượng hướng đến: tất cả những gì thuộc về sự sống ở thời tươi –trên mặt đất, giữa trần gian, ở xung quanh con người và ngay trong tầm tay với.

–Thái độ: khát khao giao cảm, chiếm lĩnh và hưởng thụ bằng cả thể xác cường tráng và tâm hồn nồng nhiệt.

–Mục đích: hưởng thụ trọn vẹn tất cả những gì là tinh tuý nhất của sự sống trần gian (*mùi thơm, ánh sáng, thanh sắc...*) để đạt tới niềm hạnh phúc viên mãn (*chuếnh choáng, no nê, đã đầy...*).

→ Tận hưởng.

c. Khái quát chân dung tâm hồn hai nhà thơ:

c.1. Tố Hữu: là một người say mê lí tưởng, sẵn sàng đem nhiệt tình tuổi trẻ của mình dâng hiến cho lí tưởng cộng sản → bộc lộ mình như một nhà thơ Cách mạng.

c.2. Xuân Diệu: một tâm hồn nhạy cảm, giàu rung động trước những vẻ đẹp của cuộc sống trần gian, một cái tôi chân thành và mãnh liệt trong cảm xúc, một cái tôi công khai bộc lộ khát vọng cá nhân → bộc lộ mình như một nhà thơ lãng mạn.

Kế thừa và sáng tạo của Nguyễn Bính...

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

Kế thừa và sáng tạo của Nguyễn Bính ở bài thơ ***Tương tư****.*

Gợi ý làm bài

1. Kế thừa:

–Thể thơ lục bát được vận dụng một cách nhuần nhuyễn: gieo vần rất chỉnh, ngắt nhịp chẵn, câu thơ uyển chuyển, giàu nhạc tính như một khúc dân ca.

–Lối trữ tình điệu than vãn, kể lể với cách nói vòng vo đầy ý nhị, duyên dáng: bắt đầu từ vùng không gian này nhớ vùng không gian kia rồi mới dẫn đến nỗi nhớ của tôi với nàng; kể câu chuyện tình yêu của tôi với nàng để rồi kết lại bằng ước vọng về một đám cưới của hai người.

–Dựng lên một thế giới thôn quê làm nền cho câu chuyện tình yêu thôn dã: không gian thôn Đoài, thôn Đông vừa cụ thể, vừa ước lệ; hình ảnh hàng cau, giàn trầu, đầu đình... vừa gợi nét riêng của cảnh lại vừa như một lời bóng gió về tình duyên, hôn nhân.

2. Sáng tạo:

–Sự trở đi trở lại của hình thức câu hỏi góp phần thể hiện một cách phong phú các cung bậc cảm xúc của nhân vật trữ tình.

–Thể hiện phong phú và tinh tế những cung bậc cảm xúc của con người –người con trai –trong tình yêu: băn khoăn, mong mỏi, trách móc, hờn giận, khao khát và cả niềm tin tưởng. Từ những cung bậc cảm xúc ấy, cái tôi nội cảm của thi sĩ hiện lên là một cái tôi dịu dàng và đắm đuối trong tình yêu đôi lứa.

–Phát hiện độc đáo về tình yêu: căn bệnh của tâm hồn đa cảm –sự yếu đuối của tâm hồn trước những rung động bất thường của trái tim.

3. Vẻ đẹp độc đáo:

–Dùng một hình thức thơ dân dã để thể hiện một tình yêu thôn dã nên vẻ đẹp của bài thơ là vẻ đẹp của hồn quê trong sáng mà thắm thiết.

Vẻ đẹp của tiếng Việt trong bài thơ "Tây Tiến"

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

Vẻ đẹp của tiếng Việt trong bài thơ ***Tây Tiến*** *(Quang Dũng).*

Gợi ý làm bài

1. Đặc điểm của tiếng Việt:

–Đơn tiết tính, giàu thanh điệu, có sức gợi tả, biểu cảm bằng cả ý nghĩa và âm thanh, vốn từ phong phú, nhiều cách nói đa dạng... nên có khả năng biểu đạt rất linh hoạt và đẹp đẽ.

–Có khả năng tiếp thu và Việt hoá các yếu tố ngôn ngữ nước ngoài để tự làm giàu có, phong phú thêm kho tàng từ vựng mà không mất đi bản sắc tiếng nói cha ông.

2. Tiếng Việt trong thơ:

–Là tiếng Việt được sử dụng với tất cả khả năng và phẩm chất nghệ thuật của nó để trở thành chất liệu xây dựng hình tượng, phương tiện biểu đạt tư tưởng, tình cảm của nhà thơ.

–Được chọn lọc và gọt giũa để hội tụ mọi phẩm chất chung của ngôn ngữ văn chương và phẩm chất riêng của ngôn ngữ thi ca: hàm súc, biểu cảm, hệ thống, mang phong cách cá nhân, giàu tính hình tượng, giàu nhạc tính...

3. Vẻ đẹp của tiếng Việt trong bài thơ *Tây Tiến*:

Khi phân tích chú ý hai mặt: lựa chọn và sử dụng từ ngữ.

–Hàm súc, giàu khả năng gợi tả, biểu cảm, có khả năng kích thích liên tưởng, tưởng tượng: lớp từ lung linh giữa khả giải và bất khả giải (*đêm hơi, mưa xa khơi, man điệu...*) tạo chất mê hoặc và ám ảnh cho lời thơ; lớp từ ngữ có tính tạo hình, biểu cảm cao (*sương lấp, hoa về, mưa xa khơi, thác gầm thét, cọp trêu người, cơm lên khói, mùa em thơm nếp xôi, hội đuốc hoa, chiều sương, hồn lau nẻo bến bờ, dáng người trên độc mộc trôi dòng nước lũ, đoàn binh không mọc tóc, mắt trừng, dáng kiều thơm...*) có khả năng gợi tả hình ảnh, biểu hiện cảm xúc rất mạnh mẽ, rất độc đáo.

–Giàu nhạc tính: biểu hiện qua cách phối thanh, hiệp vần và ngắt nhịp trong thơ. Do yêu cầu của câu thơ thể hành cần gân guốc, khoẻ khoắn nên Quang Dũng đã tạo ra nhiều câu thơ, đoạn thơ có mật độ thanh trắc lớn. Do đối tượng miêu tả là không gian Tây Bắc vừa hoang sơ, thơ mộng lại vừa dữ dội, đầy hiểm nguy nên sau một loạt những câu thơ có mật độ thanh trắc lớn, nhà thơ lại bố trí một câu thơ có mật độ thanh bằng cao để tạo một hơi thơ êm nhẹ, mênh mang. Vần chủ đạo trong bài thơ là vần "ơi", "oa", "ơ","ưa"... tạo độ mở

đầy phóng khoáng cho hơi thơ. Nhịp thơ trong bài là nhịp của câu thơ 7 chữ thông thường, song khi phối hợp với thanh và vần đã tạo một hơi thơ vừa chắc khoẻ, gân guốc lại vừa tự do, phóng khoáng.

–Phong phú, đa dạng: sử dụng đa dạng các cách diễn đạt (kết hợp và chuyển nghĩa từ), các nhóm từ loại (từ địa danh, từ Hán Việt, từ láy...), sử dụng đa dạng các biện pháp tu từ (nhân hoá, tương phản, điệp từ, điệp ngữ...), các kiểu câu (câu cảm thán: *"Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói"*, *"Kìa em xiêm áo tự bao giờ"*; câu vắt dòng: *"...dáng người trên độc mộc / trôi dòng nước lũ..."*).

–Có tính hệ thống, có sự hô –ứng trong dùng từ.

–Mang dấu ấn riêng: những từ mang đậm chất lính, những từ mang màu sắc hào hoa, lịch lãm và lãng mạn của lớp thanh niên trí thức.

* Hiệu quả:

–Lời thơ không chỉ đẹp, có sức lôi cuốn mạnh mẽ mà còn xây dựng được hình tượng, biểu hiện được cảm xúc, trở thành một thông điệp tinh thần của hồn thơ Quang Dũng, một hiện thân vẻ đẹp và sức hấp dẫn của tiếng Việt.

Một ngày hè

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT Liên cấp Olympia - Từ Liêm - Hà Nội

Đề bài

"Vào một ngày hè oi ả sau buổi lễ tổng kết năm học, em đang thơ thẩn một mình trên một con đường vắng. Bỗng một luồng sáng rực rỡ chói loà mắt em..."

Tưởng tượng và viết tiếp câu chuyện.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Đây là dạng đề mở thuộc kiểu bài tự sự.

–Đề bài đã cho một tình huống truyện, thời gian diễn ra sự việc và yếu tố bất thường (luồng sáng). Tuỳ năng lực tưởng tượng, học sinh có thể xây dựng cốt truyện, tìm nội dung và gửi gắm thông điệp qua câu chuyện mình kể.

B. Về kiến thức

–Học sinh được lựa chọn nhân vật theo sự liên tưởng, tưởng tượng của mỗi cá nhân.

–Truyện nên có kịch tính, có biến cố, có thể là:

+ Luồng sáng là bà tiên, ông Bụt cho ba điều ước cho thành quả nỗ lực cố gắng trong năm học qua.

+ Luồng sáng có thể là quỷ dữ xuất hiện trừng phạt những lỗi lầm hoặc một lỗi lầm khủng khiếp nào nó em vừa mắc phải.

+ Luồng sáng có thể là dấu hiệu của người ngoài hành tinh đang xâm nhập trái đất...

+ Biến cố tiếp theo có thể là đất dưới chân em sụt xuống, em lạc vào một thế giới khác.

+ Em bỗng biến thành một con vật và phiêu lưu trong một thời gian nhất định.

+ Em gặp một nhân vật cổ tích hoặc một thần tượng nào đó.

+ Em trở thành người lớn và lạc vào thế giới ở tương lai.

+ Em quay trở về thời thơ ấu và trải nghiệm thế giới ấu thơ...

Tuỳ cốt truyện, học sinh có thể gửi gắm thông điệp của mình, có thể là:

+ Tình mẹ con

+ Bài học về sự dũng cảm

+ Đạo làm con

+ Bài học về sự may mắn

+ Ý nghĩa của sự bất tử

+ Bài học về sự thành công

+ Ý nghĩa của hạnh phúc đích thực...

** Lưu ý:*

–Bài viết sẽ được đánh giá cao nếu có tính sáng tạo trong việc xây dựng nhân vật, sắp xếp sự kiện và có thông điệp rõ ràng thuyết phục...

(VH&TT số tháng 5+6 - 2012)

Dân tộc nhỏ cần phải có gì?

Nguyễn Thanh Huyền
GV. THPT Liên cấp Olympia - Từ Liêm - Hà Nội

Đề bài

"Dân tộc nhỏ cần phải có con dao găm lớn.
Samin đã nói như vậy vào năm 1841
Dân tộc nhỏ cần phải có bè bạn lớn.
Abutalip đã nói như vậy vào năm 1941."

(*Raxun Gamzatop*, ***Daghetxtan của tôi***, *quyển 2*)

Năm 2012, bạn sẽ nói: Dân tộc nhỏ cần phải có gì? Viết một bài văn nghị luận trình bày quan điểm của bạn.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Xác định kiểu bài: đây là dạng đề mở thuộc kiểu bài nghị luận.

–Xác định nội dung: Đề bài đã cho những mốc thời gian như một gợi ý về sự cần thiết phải có của một dân tộc trước những thời điểm lịch sử nhất định. Đến năm 2012, mỗi một dân tộc cần có điều gì? Trả lời câu hỏi này, tuỳ thuộc vào nhận thức và sự trưởng thành của mỗi học sinh...

–Xác định cách trình bày, diễn đạt: Văn phong trong sáng phù hợp với lứa tuổi và cấp học.

B. Về kiến thức

–Học sinh phải vận dụng kiến thức lịch sử, địa lí, văn học... để có tầm nhìn bao quát, đúng đắn...

–Tuỳ thuộc vào nhận thức của học sinh về quá khứ: khoảng thời gian 1841, 1941 và những kiến thức về thời cuộc ở hiện tại vào năm 2012 để có lập luận so sánh, phân tích, tổng hợp và bác bỏ hợp lí trước khi đưa ra quan điểm cá nhân của mình.

–Bài viết nên có một quan điểm rõ ràng, có thể là:

+ Năm 2012, dân tộc nhỏ vừa cần có dao găm lớn vừa cần có bạn bè lớn.

+ Năm 2012, dân tộc nhỏ cần tự lớn mạnh thành một cường quốc về tri thức.

+ Năm 2012, dân tộc nhỏ cần có bạn bè lớn.

+ Năm 2012, dân tộc nhỏ cần có hàng xóm láng giềng lớn...

–Quan điểm nêu ra phải được trình bày có lôgic, bằng hệ thống luận điểm rõ ràng, lí lẽ sắc sảo và dẫn chứng thuyết phục.

–Bài viết sẽ được đánh giá cao nếu thể hiện được những hiểu biết một cách khoa học, khách quan cũng như sự trưởng thành về tầm nhìn, tư tưởng chính trị, với lối hành văn trong sáng, sắc sảo và có quan điểm riêng, thuyết phục.

Người đi săn và con vượn

Dương Thị Huyên
GV. THCS Đỉnh Bàn - Thạch Hà - Hà Tĩnh

Đề bài

Người đi săn và con vượn

Ngày xưa có một người săn bắn rất tài. Nếu con thú rừng nào không may gặp bác ta thì hôm ấy coi như ngày tận số.

Một hôm, người đi săn xách nỏ vào rừng. Bác thấy một con vượn lông xám đang ngồi ôm con trên tảng đá. Bác nhẹ nhàng rút mũi tên bắn trúng vượn mẹ.

Vượn mẹ giật mình, hết nhìn mũi tên lại nhìn về phía người đi săn bằng đôi mắt căm giận, tay không rời con. Máu ở vết thương rỉ ra loang khắp ngực.

Người đi săn đứng im chờ kết quả...

Bỗng vượn mẹ nhẹ nhàng đặt con xuống, vơ vội nắm bùi nhùi gối lên đầu con, rồi nó hái cái lá to, vắt sữa vào và đặt lên miệng con. Sau đó, vượn mẹ nghiến răng, giật phắt mũi tên ra, hét lên một tiếng thật to rồi ngã xuống.

Người đi săn đứng lặng. Hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má. Bác cắn môi, bẻ gãy nỏ và lẳng lặng quay gót ra về.

Từ đấy, bác không bao giờ đi săn nữa.

*(Theo Lep Tôn-xtôi, **Tiếng Việt 3**, tập hai, NXB Giáo dục, 2010)*

Suy nghĩ của em sau khi đọc câu chuyện trên.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Biết vận dụng kĩ năng làm văn nghị luận xã hội để viết văn bản.

–Có bố cục rõ ràng, hành văn trôi chảy, diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp.

B. Về kiến thức

–Cần trình bày suy nghĩ một cách chân thành và có cảm xúc.

–Xuất xứ của văn bản: là sáng tác của nhà văn Nga nổi tiếng; câu chuyện này nói riêng và sáng tác của ông nói chung thường hướng tới những giá trị nhân văn sâu sắc.

–Tóm tắt văn bản.

–Vận dụng các thao tác nghị luận để làm nổi bật ý nghĩa nội dung của câu chuyện:

+ Là bài ca về tình mẫu tử thiêng liêng cao quý (những hành động sau khi vượn mẹ bị trúng tên).

+ Thể hiện tính nhân văn sâu sắc: đề cao tình mẫu tử; chính tình mẫu tử của vượn mẹ đã đánh thức lương tâm của người thợ săn vốn lạnh lùng, vô cảm.

–Có ý nghĩa giáo dục mọi người:

+ Sống phải biết yêu thương, có tấm lòng nhân ái.

+ Phải có ý thức bảo vệ thiên nhiên môi trường.

–Rút ra bài học cho bản thân:

+ Phải biết yêu thương, tôn trọng mọi người, mọi vật thiên nhiên xung quanh; đặc biệt phải luôn kính yêu mẹ...

+ Phải luôn học tập, tu dưỡng và luôn hướng tới các giá trị chân – thiện – mĩ...

Một phẩm chất cần có của người học sinh

Vũ Thị Thu Hương
GV. THPT Diễn Châu 4 - Diễn Châu - Nghệ An

Đề bài

Một phẩm chất cần có của người học sinh.

Gợi ý làm bài

Đề bài yêu cầu học sinh làm một bài nghị luận xã hội theo hướng mở. Học sinh tự xác định một phẩm chất cần có đối với người học sinh. Có thể lựa chọn một trong những phẩm chất: sự cần cù, tính sáng tạo, tính trung thực, lòng dũng cảm v.v...

Bài làm cần có sự kết hợp dẫn chứng và lí lẽ; có thể theo trình tự lập luận như sau:

–Xác định một phẩm chất cần có của người học sinh.

–Giải thích được phẩm chất đó là gì?

–Phân tích tại sao nó lại cần thiết đối với học sinh.

–Phê phán những hiện tượng trái ngược.

–Bài học nhận thức và hành động...

(VH&TT số tháng 7+8+9 - 2011)

Tâm sự của em, một học sinh lớp 12

Ngô Thị Lân
GV. THPT Diễn Châu 5 - Diễn Châu - Nghệ An

Đề bài

Tâm sự của em, một học sinh lớp 12 sắp phải rời ghế nhà trường THPT.

Gợi ý làm bài

Đề bài yêu cầu trình bày những lời tâm sự của bản thân, một học sinh lớp 12 sắp phải rời ghế nhà trường THPT. Học sinh tự do chọn hình thức thể hiện: có thể là một bài văn biểu cảm dưới dạng một bức thư hoặc một bài văn nghị luận thông thường. Các nội dung cơ bản cần hướng đến:

–Tâm trạng hiện tại, sắp rời trường THPT: Buồn, vì sắp phải xa nơi mình đã gắn bó suốt ba năm. Lưu luyến, tiếc nuối, vì trong ba năm mình vẫn còn nhiều thiếu sót với thầy, cô; cảm nhận thời gian trôi thật nhanh. Lo lắng, vì sắp phải đối mặt với những khó khăn mới...

–Tâm trạng sau khi xa trường, xa thầy, cô, bạn bè: sẽ nhớ tới những kỉ niệm vui –buồn...

–Lời hứa với thầy, cô: sẽ tiếp tục nỗ lực học tập và rèn luyện như thế nào để mai này trở về gặp lại thầy, cô mà không cảm thấy hổ thẹn...

Vẻ đẹp của một tác phẩm văn học

Nguyễn Thị Thuý Liễu
GV. THPT Tam Nông - Đồng Tháp

Đề bài

Vẻ đẹp của một tác phẩm văn học giúp bạn thêm yêu văn chương, yêu cuộc sống.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

Học sinh cần làm rõ vấn đề nghị luận bằng một bài văn có kết cấu chặt chẽ; diễn đạt rõ ràng, lưu loát; lời văn giàu cảm xúc.

B. Về kiến thức

Trong rất nhiều tác phẩm văn học đã đọc, đã học, học sinh tự chọn một tác phẩm yêu thích để phân tích, trình bày cảm nhận về vẻ đẹp của tác phẩm đó, lưu ý nêu bật ý nghĩa, tác dụng của tác phẩm: giúp học sinh thêm yêu văn chương, yêu cuộc sống.

Có thể xây dựng dàn ý như sau:

–Giới thiệu vấn đề nghị luận:

+ Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (tên tác phẩm, tác giả, hoàn cảnh sáng tác,...).

+ Nêu bật vẻ đẹp của tác phẩm (gồm một hay nhiều khía cạnh) khiến học sinh thêm yêu văn chương, yêu cuộc sống.

–Làm rõ vấn đề nghị luận: Học sinh có thể nêu cảm nhận về một hoặc nhiều góc độ vẻ đẹp khác nhau của tác phẩm văn học được chọn.

Vài định hướng mang tính gợi ý:

+ Tác phẩm giúp cảm nhận tinh tế hơn vẻ đẹp của thiên nhiên quanh ta (vẻ đẹp của một bầu trời chiều "êm ả như ru", một bầu trời đêm "êm như nhung và thoảng qua gió mát" trong *Hai đứa trẻ* của Thạch Lam; vẻ đẹp của một con sông Đà hùng vĩ, dữ dội mà thơ mộng, trữ tình trong *Người lái đò sông Đà* của Nguyễn Tuân;...). Những vẻ đẹp hoặc đơn sơ, bình dị, hoặc trác tuyệt, độc đáo,... được miêu tả trong tác phẩm đã khiến người đọc thêm yêu thiên nhiên đất nước, khơi gợi ý thức đi tìm vẻ đẹp của cảnh vật, của cuộc sống xung quanh.

+ Vẻ đẹp của nhân vật văn học trong tác phẩm giúp cảm nhận sâu sắc hơn về tâm hồn, tính cách, nghị lực sống, tình yêu thương,... của con người. Từ đó, thêm thấu hiểu, đồng cảm, biết chia sẻ, trân trọng, yêu thương đối với mọi người trong cuộc sống (hai chị em Liên và An trong *Hai đứa trẻ* gặp hoàn cảnh sống khó khăn, chật vật lại càng biết trìu mến thương nhau, biết quan tâm chia sẻ với những người cùng cảnh ngộ nơi phố huyện; bát cháo hành đầy ắp tình người của Thị Nở đã thức tỉnh bản tính lương thiện của một con người bị xã hội xem là "con quỷ dữ" trong *Chí Phèo* của Nam Cao; vẻ đẹp của ông lái đò, một người lao động thầm lặng mà anh hùng trong *Người lái đò sông Đà*;...)

+ Vẻ đẹp tác phẩm toát lên từ tâm hồn, tình cảm, dấu ấn phong cách văn chương,... của nhà văn khiến người đọc thêm say mê văn chương, muốn không ngừng đi tìm, khám phá vẻ đẹp của tác phẩm, của cuộc sống (Vẻ đẹp từ sự mê đắm, tài hoa và tình yêu đối với sông Hương xứ Huế trong hành trình lí giải *Ai đã đặt tên cho dòng sông?* của Hoàng Phủ Ngọc Tường; giọng kể thủ thỉ, miên man, ngôn ngữ toả ra một dư vị thơm lành, đầy chất thơ của Thạch Lam trong *Hai đứa trẻ*; tình yêu quê hương đất nước thầm kín mà trĩu nặng, da diết của Nguyễn Khuyến trong *Câu cá mùa thu* (*Thu điếu*)...)

–Kết thúc vấn đề nghị luận: Học sinh nêu nhận định khái quát về vẻ đẹp của tác phẩm văn học, nhấn mạnh ý nghĩa của tác phẩm văn học đó trong việc khơi nguồn cho tình yêu văn chương, tình yêu cuộc sống.

"Nguồn mạch mới"...

Nguyễn Thị Mai
GV. THPT Nga Sơn - Thanh Hoá

Đề bài

"Nguồn mạch mới" mà nhà thơ Thanh Thảo đã "khơi" qua bài thơ ***Đàn ghi ta của Lor-ca.***

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

Bài viết phải là một văn bản nghị luận văn học hoàn chỉnh, trình bày mạch lạc, trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

B. Về kiến thức

1. Hiểu đúng vấn đề đặt ra ở đề bài.

"Nguồn mạch mới" mà Thanh Thảo đã "khơi" đó chính là nói về sự sáng tạo nghệ thuật của Thanh Thảo –một nhà thơ ham tìm tòi, cách tân. Viết về đề tài người nghệ sĩ (đề tài quen thuộc), Thanh Thảo đã có cách xử lí nghệ thuật rất riêng, rất độc đáo, tạo nên một thi phẩm có "sự phát minh về hình thức, khám phá về nội dung" (theo lời Lêônit Lêônôp)

2. Chỉ ra và phân tích, đánh giá được những sáng tạo của Thanh Thảo trong bài thơ *Đàn ghi ta của Lor-ca.*

* Sử dụng thi liệu

–Thanh Thảo đã nhập cảm vào thế giới nghệ thuật của Lor-ca rồi lựa chọn những thi liệu đầy ám ảnh, gợi cảm từ thế giới nghệ thuật ấy đưa vào bài thơ *Đàn ghi ta của Lor-ca* của mình. Đó là những thi liệu: *đàn ghi ta, yên ngựa, vầng trăng, chàng kị sĩ, bước chân lang thang, áo choàng đỏ, cô gái Di-gan, lá bùa hộ mệnh, hoa tử đinh hương...*

– Thanh Thảo đã xử lí những thi liệu được lựa chọn một cách sáng tạo: Những thi liệu này được lấy từ nhiều văn bản khác nhau của thơ Lor-ca, chúng vốn rời rạc nhưng khi đi vào bài thơ của Thanh Thảo chúng được "làm mới" trở nên hoà hợp, ăn ý. Tất cả cộng hưởng ngữ nghĩa với nhau, cùng nhau làm sống dậy thế giới nghệ thuật đặc sắc của Lor-ca, tái hiện số phận bi thảm của Lor-ca, ngợi ca vẻ đẹp của người nghệ sĩ vĩ đại sống trong một thời đại biến động và sức sống mạnh mẽ, bất diệt của nghệ thuật, của thơ ca.

(Thanh Thảo đã tái tạo và tái sinh thi liệu được sử dụng từ thế giới nghệ thuật của Lor-ca bằng tài năng và tấm lòng đồng cảm, ngưỡng mộ Lor-ca)

* Sử dụng thể thơ tự do với lối diễn đạt câu thơ không viết hoa đầu dòng, nhịp điệu phóng khoáng, liên tưởng bất ngờ, ngôn từ mới mẻ: cảm xúc thơ liền mạch, nối kết được các biểu tượng, hình ảnh thơ trong một chỉnh thể nghệ thuật hài hoà, gợi mở.

* Xây dựng cấu trúc bài thơ đầy ngẫu hứng: thơ – ca khúc (thi phẩm – nhạc phẩm).

– Nhập cấu trúc ca khúc vào bài thơ: mạch kể chuyện (cốt tự sự) hiện ra qua cấu trúc của một ca khúc. Thanh Thảo đã vận dụng phương thức của nhạc để làm thơ rất thành công.

– Mô phỏng lối tiết tấu của nhạc (mô phỏng chuỗi âm thanh: *li-la li-la li-la*). Thanh Thảo đã "khảm" tiếng nhạc vào ngôn từ, hình ảnh thơ để âm nhạc đến cùng với thi ảnh, với ngôn từ và tạo nên sức gợi vô cùng lớn.

3. Sự sáng tạo ấy là kết quả mối đồng cảm sâu sắc của Thanh Thảo với Lor-ca. Đây phải chăng là sự cộng hưởng của những khát vọng sáng tạo nghệ thuật. Thanh Thảo đã bắc nhịp cầu tri âm đến Lor-ca và khẳng định được ý nghĩa đặc biệt của tiếng nói tri âm trong văn chương. Và nhờ Thanh Thảo mà người đọc chúng ta hiểu hơn về Lor-ca.

(VH&TT số tháng 7+8+9 - 2011)

Thời gian

Nguyễn Thị Mai
GV. THPT Nga Sơn - Thanh Hoá

Đề bài

Thời gian

Thời gian qua kẽ tay
Làm khô những chiếc lá
Kỉ niệm trong tôi
Rơi
như tiếng sỏi
trong lòng giếng cạn
Riêng những câu thơ
còn xanh
Riêng những bài hát
còn xanh
Và đôi mắt em
như hai giếng nước.

*(Văn Cao, **Lá**, NXB Tác phẩm mới, Hà Nội, 1998)*

*Từ thông điệp mà Văn Cao muốn gửi tới chúng ta qua bài thơ **Thời gian** đến những suy cảm của anh (chị) về thời gian và cuộc sống.*

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

– Có kĩ năng làm văn tốt: bố cục rõ ràng, kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh và sức biểu cảm, không mắc lỗi chính tả.

– Đây là một đề văn bàn về vấn đề xã hội trên cơ sở ý nghĩa của

một tác phẩm văn học, người viết có thể vận dụng nhiều phương thức biểu đạt, nhiều thao tác nghị luận khác nhau miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.

B. Về kiến thức

1. Thông điệp Văn Cao muốn gửi tới chúng ta qua bài thơ *Thời gian*:

–Thời gian không vô hình, thời gian là khối vật chất có thể cân, đong, đo đếm được, nó trôi chảy nhẹ nhàng lặng lẽ, ta có thể cảm nhận được qua "kẽ tay".

–Thời gian vô cùng nghiệt ngã, thời gian có thể làm biến đổi tất cả, làm cho cuộc đời và kỉ niệm của con người tàn tạ, thậm chí bị xoá nhoà, đi vào cát bụi, rơi vào quên lãng: *Thời gian qua kẽ tay / làm khô những chiếc lá / Kỉ niệm trong tôi / Rơi / như tiếng sỏi / trong lòng giếng cạn.*

–Riêng thơ, nhạc và tình yêu (cái đẹp của cuộc sống) thì bất chấp thời gian, vượt qua quy luật của thời gian, ở lại với đời "xanh" mãi mãi: *Riêng những câu thơ / còn xanh / Riêng những bài hát / còn xanh / Và đôi mắt em / như hai giếng nước.*

Bài thơ ngắn, hình tượng ẩn dụ có sức khái quát cao thể hiện quan niệm sâu sắc về thời gian của nghệ sĩ Văn Cao: Thời gian làm khô chiếc lá đời người nhưng lại làm tươi xanh chiếc lá thơ, chiếc lá nhạc, chiếc lá tình yêu.

Bài thơ giúp ta hiểu hơn về quan niệm thời gian, đồng thời hiểu thêm giá trị của Cái Đẹp qua những vần thơ chan chứa tình yêu cuộc sống của người nghệ sĩ đa tài.

2. Những suy cảm của bản thân về thời gian và cuộc sống:

Mỗi người có cách cảm nhận, suy nghĩ khác nhau về thời gian và cuộc sống, song cần thể hiện được những ý cơ bản sau:

–Con người sống trong thời gian, sống cùng thời gian, không có cuộc sống nào không có quan hệ với thời gian. Có người chạy đua với thời gian, sống tích cực chói sáng, có người bị thời gian bỏ mặc, sống mỏi mòn vô nghĩa (dẫn chứng).

–Tốc độ dòng thời gian trôi đi trong không gian sống của chúng ta là luôn như nhau, nhưng mỗi người, mỗi lúc lại có các cảm giác và cảm nhận khác nhau là do tâm thế và tinh thần của mỗi người, do những hoàn cảnh và tác động khác nhau từ môi trường sống.

Ví dụ:

+ Marcel Proust cảm nhận: *"Một giờ không phải một giờ, đó là một chiếc bình đầy hương vị, âm thanh, dự kiến và hoàn cảnh".*

+ Jorge Luis Borges lại thấy: *"Thời gian là một ngọn lửa thiêu đốt ta. Nhưng chính ta là ngọn lửa".*

+ Nhà thơ Đoàn Phú Tứ cho rằng: *"Hương thời gian thanh thanh/ màu thời gian tím ngát".*

+ Nhà văn Vũ Tú Nam: *"Thời gian - Thời gian vô cùng và hữu hạn / "Miếng da lừa" dài ngắn được bao lâu".*

–Thời gian là thứ tài sản mà ai cũng được chia đều. Thời gian là thứ chúng ta không thể thêm bớt và khi đã mất đi chúng ta không thể nào tìm lại được. Bởi vậy, chúng ta phải ý thức được giá trị của thời gian, biết quý trọng thời gian để sống mỗi giây, mỗi phút đều có ý nghĩa. Và nếu ta biết chấp nhận quy luật của thời gian, làm chủ được thời gian, ta sẽ làm chủ được cuộc sống, ta sẽ sáng tạo ra Cái Đẹp trường tồn cùng thời gian.

+ *"Đừng đi qua thời gian mà không để lại dấu vết."* (Cantauzene)

+ *"Đừng phung phí thời gian vì chất liệu của cuộc sống được làm bằng thời gian."* (Franklin)

+ *"Điều quan trọng không phải chúng ta sống được bao lâu mà chúng ta phải sống như thế nào."* (Bailey)

+ *"Người nào có thể làm mỗi giây phút đều tràn ngập một nội dung sâu sắc thì người đó sẽ kéo dài vô tận cuộc đời mình."* (I.Cuôcxơ)

–Trong thời đại ngày nay, con người luôn bận rộn. Quản lí thời gian là một trong những kĩ năng cần thiết. Con người cần phải biết sử dụng thời gian hợp lí, có phương pháp cân bằng thời gian cho công việc, cho nghỉ ngơi giải trí và cho gia đình...

Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn

Nguyễn Thị Mai
GV. THPT Nga Sơn - Thanh Hoá

Đề bài

Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn

Mùa xuân đất trời đẹp, Dế Mèn thơ thẩn ở cửa hang, hai con Chim Én thấy tội nghiệp bèn rủ Dế Mèn dạo chơi trên trời. Mèn hốt hoảng. Nhưng sáng kiến của Chim Én đưa ra rất giản dị: hai Chim Én ngậm hai đầu của một cọng cỏ khô, Mèn ngậm vào giữa. Thế là cả ba cùng bay lên. Mây nồng nàn, trời đất gợi cảm, cỏ hoa vui tươi. Dế Mèn say sưa. Sau một hồi lâu miên man, Mèn ta chợt nghĩ bụng, ơ hay việc gì ta phải gánh hai con Én này trên vai cho mệt nhỉ. Sao ta không quẳng gánh nợ này đi để dạo chơi một mình có sướng hơn không? Nghĩ là làm, Mèn há mồm ra. Và nó rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành.

(Theo Đoàn Công Lê Huy trong mục "Trò chuyện đầu tuần" của báo Hoa học trò)

Quà tặng cuộc sống anh (chị) đã nhận được từ câu chuyện trên.

Gợi ý làm bài

1. Xác định được ý nghĩa của câu chuyện:

–Chim Én tốt bụng đã tặng Dế Mèn món quà thật tuyệt: một chuyến thưởng ngoạn khung cảnh mùa xuân tươi đẹp, ấm áp.

Tiếc thay Dế Mèn không biết trân trọng món quà ấy. Từ người chịu ơn, Dế ảo tưởng mình là người ban ơn. Từ việc mình là gánh nặng của người khác, Dế đã tưởng người khác chính là gánh nặng của mình. Lòng ích kỉ, tính toán và sự ngộ nhận, ảo tưởng đã khiến Dế phải trả giá đắt: Dế "rơi vèo xuống đất như một chiếc lá lìa cành".

–Câu chuyện có hình thức như một truyện ngụ ngôn phản ánh một thực tế của con người hiện nay: đời sống hiện đại giúp con người có thể làm được nhiều việc hơn nhưng cũng khiến họ quá ảo tưởng về mình và cách suy nghĩ, lối sống cũng thực dụng hơn. Câu chuyện cảnh tỉnh các bạn trẻ hiện nay: đừng quá ảo tưởng về bản thân mình và không nên sống quá ích kỉ, toan tính. Xác định chính xác mình là ai và giúp đỡ người khác một cách không vụ lợi, bạn sẽ nhận được nhiều hơn những thứ bạn đã cho đi.

2. Rút ra bài học cuộc sống:

Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn ngắn gọn, dồn nén trong vài dòng ngắn ngủi nhưng lại chứa đựng rất nhiều bài học nhân sinh lớn. Mỗi người đều học được những bài học nhân sinh từ câu chuyện:

–Đó có thể là câu chuyện về *sự hợp tác và chia sẻ*: Nếu biết hợp tác, chia sẻ tất cả mọi người sẽ cùng có lợi.

–Đó có thể là câu chuyện về *giá trị cuộc sống*: Biết trân trọng những gì mình đang có thì sẽ cảm nhận được giá trị đích thực của cuộc sống. Những người không biết quý trọng những gì mình đang có sẽ không bao giờ hạnh phúc, thậm chí bất hạnh. Bởi vậy hạnh phúc là tuỳ thuộc vào chính ta.

–Đó có thể là câu chuyện về *niềm tin*: Lòng tốt là đáng quý nhưng lòng tin còn đáng quý hơn, chúng ta cần phải tin tưởng nhau để cuộc sống thoải mái, nhẹ nhàng hơn.

–Đó cũng có thể là bài học về *cách nhìn, cách cảm nhận*: Với cái nhìn thiển cận, hời hợt ta sẽ không phát hiện đúng bản chất cuộc sống dẫn đến những quyết định sai lầm.

–Đó cũng có thể là bài học về *cho và nhận* mà cả cho và nhận luôn luôn chuyển hoá: tưởng rằng cho đi nhưng lại được nhận lại và ngược lại...

Điều quan trọng không phải là những thứ ta mang theo bên mình, mà là những gì ta đã đóng góp cho cuộc sống. Hãy quan tâm đến mọi người và tận hưởng cuộc sống, ta sẽ thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn.

Câu chuyện chính là *Quà tặng cuộc sống* mà ta đã nhận được.

* *Lưu ý:* Vì tính đa nghĩa của câu chuyện nên phương án nào hợp lí, thuyết phục đều có thể chấp nhận.

(VH&TT số 2 - 2012)

Biển như lòng mẹ

Trần Văn Mười
GV. THCS Quang Thành - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

Từ hai câu thơ:

Biển cho ta cá như lòng mẹ
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào...

(Trích ***Đoàn thuyền đánh cá*** *- Huy Cận)*

hãy viết bài văn với nhan đề "Biển như lòng mẹ".

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Đây là dạng đề mở, người viết có thể triển khai đề tài bằng nhiều kiểu văn bản khác nhau.

–Bài viết có văn phong lưu loát; ngôn ngữ trong sáng, tự nhiên; giàu cảm xúc.

B. Về kiến thức

* Người viết có thể trình bày vấn đề theo nhiều cách khác nhau.

–Từ nhan đề và nội dung của hai câu thơ nêu lên được vai trò, tầm quan trọng và giá trị của biển với đất nước.

–Hai câu thơ của Huy Cận đã thể hiện:

+ Biển cho ta nhiều cá, đã hào phóng nuôi ta bằng tài nguyên phong phú, như lòng mẹ đã nuôi ta từ tấm bé, bằng tình thương vô hạn.

+ Lòng biết ơn của tác giả đối với biển, với đất nước.

+ Ca ngợi, tự hào về sự giàu có của biển bạc rừng vàng, của tự nhiên đất nước.

– Ý thức của mỗi người công dân về việc giữ gìn bảo vệ môi trường, tài nguyên biển đảo...

* *Lưu ý:*

–Cảm xúc chân thành, tha thiết xuất phát từ tình yêu Tổ quốc. Không biến bài văn thành bài tuyên truyền chính trị khô khan.

–Các dẫn chứng sinh động, chọn lọc...

(VH&TT số 1 - 2012)

"Không nỗi đau rứt lá..."

Đào Chí Minh
GV. THPT Vinh Long - 3311 Phạm Thái Bường - Vinh Long

Đề bài

Suy nghĩ của anh (chị) về câu nói: "Không nỗi đau rứt lá, sao làm nổi nhành mai."

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

Học sinh biết cách làm bài nghị luận xã hội; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp.

B. Về kiến thức

Học sinh có thể đưa ra những ý kiến riêng và trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần nêu bật được các ý chính sau:

1. Nêu vấn đề cần nghị luận.

2. Giải quyết vấn đề.

a. Giải thích:

–Nghĩa đen: những nhành mai tươi đẹp khoe sắc trong ngày xuân phải trải qua quá trình rứt bỏ tất cả những chiếc lá.

–Nghĩa bóng: con người phải biết trải qua những khó khăn trong cuộc sống để đi đến thành công.

b. Phân tích, chứng minh:

–Khẳng định giá trị của câu nói.

–Muốn thành công, muốn đạt được giá trị, thành tựu rực rỡ phải trải qua những khó khăn, thậm chí có cả nỗi đau thể xác (mồ hôi, công sức...)

–Lấy dẫn chứng từ thực tế (gương vượt khó), từ bản thân và trong sách vở (Ví dụ: Bài *Nghe tiếng giã gạo* của Hồ Chí Minh...)

c. Bình luận:

–Câu nói trên hoàn toàn đúng với những ai biết kiên trì nhẫn nại vượt qua khó khăn, nỗi đau của cuộc đời để đi đến thành công.

–Tuy vậy, vẫn có những người không chịu đựng được nỗi đau, thường tỏ ra yếu hèn, nhút nhát trong tư tưởng và hành động. Từ đó dẫn đến sự thất bại hoặc không đạt được những thành tựu và giá trị mà bản thân cần phải có...

3. Bài học nhận thức, hành động:

–Biết vượt qua nỗi đau, khó khăn để đi đến thành công là phương châm sống, nghị lực của tuổi trẻ.

–Suy nghĩ của bản thân về vấn đề.

** Lưu ý:*

- Khuyến khích những sáng tạo, kiến giải riêng hợp lí...

(VH&TT số 2 - 2012)

Văn học và tình phụ tử

Hoàng Thị Kim Ngân
GV. THCS Dữu Lâu - TP. Việt Trì - Phú Thọ

Đề bài

Văn học và tình phụ tử.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Học sinh biết cách làm một bài văn nghị luận văn học.

–Xác định được luận điểm đúng đắn, luận cứ xác thực và thao tác lập luận phù hợp như: phân tích, tổng hợp, so sánh...

–Bố cục cân đối, mạch lạc, diễn đạt trong sáng giàu cảm xúc, chữ viết rõ ràng, đúng chính tả, ngữ pháp.

B. Về kiến thức

* Giải thích ngắn gọn:

–Văn học là những văn bản đi sâu phản ánh hiện thực khách quan và khám phá thế giới tư tưởng, tình cảm, thoả mãn nhu cầu thẩm mĩ của con người, được xây dựng bằng ngôn từ nghệ thuật, có hình tượng, có tính thẩm mĩ cao.

–Tình phụ tử là tình cảm gia đình được thể hiện giữa cha và con.

* Bình luận:

–Về phạm vi: Tình phụ tử là một đề tài rộng lớn trong văn học, được các tác giả phản ánh một cách sâu sắc, đa dạng, phong phú qua các giai đoạn văn học khác nhau, trải dài từ văn học dân gian đến văn học hiện đại.

–Về hình thức phản ánh: Thể hiện bằng nhiều thể loại: ca dao, thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết...

–Về nội dung phản ánh: Tình phụ tử là một trong những tình cảm thiêng liêng, đẹp đẽ nhất của mỗi con người, mỗi gia đình. Bởi vậy, nó được thể hiện với rất nhiều cung bậc, sắc thái khác nhau, trong những hoàn cảnh điển hình của cuộc sống, như nó vốn tồn tại ở đời.

* Chứng minh:

–Văn học dân gian: Những câu ca thấm đẫm tình cảm biết ơn công cha, nghĩa mẹ.

–Văn học hiện đại: Thể hiện rõ nét ở một số tác phẩm như:

+ Tiểu thuyết: *Cha con nghĩa nặng* (1929) –Hồ Biểu Chánh: Tình cha con sâu nặng trong hoàn cảnh bi kịch.

+ Truyện ngắn *Lão Hạc* (1943) –Nam Cao: Bài ca về tình cha yêu con vô bờ. Lão Hạc đã chết nhưng tình yêu con còn mãi với thời gian.

+ Truyện ngắn *Chiếc lược ngà* (1966) –Nguyễn Quang Sáng: Tình cha con cao đẹp và cảm động trong cảnh ngộ éo le của chiến tranh.

+ Bài thơ *Nói với con* (1980) –Y Phương: Tình cha con thâm trầm mà sâu sắc. Yêu con, cha muốn con vững bước trên đường đời bằng chính đôi chân của mình.

* Mở rộng:

–So sánh đối chiếu với đề tài tình mẫu tử trong văn học để khẳng định cùng với tình mẫu tử, tình phụ tử là một đề tài phổ biến với những vẻ đẹp lung linh đa sắc đem lại những rung cảm thẩm mĩ, có tác dụng giáo dục to lớn cho biết bao thế hệ.

–Liên hệ: suy nghĩ và hành động của cá nhân.

** Lưu ý:*

- Đây là đề bài có phạm vi rộng nên học sinh có thể lấy dẫn chứng là các tác phẩm trong nhà trường, hoặc ngoài nhà trường, văn học Việt Nam hay nước ngoài...

(VH&TT số tháng 5+6 - 2012)

Tâm trạng của một em nhỏ nhiễm HIV

Vương Đình Nghĩa
GV. THCS Sơn Đông - Sơn Tây - Hà Nội

Đề bài

Tâm trạng của một em nhỏ nhiễm HIV bị mọi người kì thị.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Đây là một đề mở nêu một tình huống có thể gặp trong cuộc sống nhất là trong môi trường học tập. Người viết tuỳ theo nhận thức của mình mà bày tỏ cảm xúc, tâm trạng.

–Người viết có thể tự chọn các thể văn cho phù hợp như: kể chuyện, biểu cảm, viết thư, hoặc kết hợp các hình thức văn bản khác nhau...

–Cần hoá thân vào nhân vật để thể hiện tâm trạng một cách chân thành.

–Lời văn giàu cảm xúc.

–Thể hiện tâm trạng phù hợp, logic.

B. Về kiến thức

1. HIV là căn bệnh thế kỉ hiện nay chưa có thuốc chữa trị đặc hiệu.

2. Cần giả định mắc bệnh trong hoàn cảnh nào? Chẳng hạn: lây từ bố, mẹ, vô tình mắc khi đi cắt tóc hoặc đi khám chữa bệnh như: nhổ răng, truyền máu...

3. Giả định về hoàn cảnh sống của mình có thể là:

–Chỉ còn một mình mà không có ai thân thiết.

–Chỉ có bố hoặc mẹ (cũng là người nhiễm HIV)...

4. Tâm trạng của mình khi bị mắc bệnh:

a. Khi phát hiện mình bị mắc bệnh: rất buồn vì biết mình không thể sống lâu được nữa (mất hi vọng sống).

b. Sau khi mắc bệnh:

–Cô đơn khi bị các bạn cùng lớp, cùng trường, hay hàng xóm xa lánh.

–Tủi hổ khi đón nhận những ánh mắt khinh bỉ từ mọi người.

–Đau khổ khi nghe những tiếng trêu chọc, nhiếc móc...

–Mơ ước, thèm khát được các bạn và mọi người chia sẻ, đồng cảm...

** Lưu ý:*

- Trên đây chỉ là những định hướng của người ra đề. Người viết bài có thể có những cách hiểu và thể hiện tâm trạng cảm xúc theo cách riêng của mình.

(VH&TT số tháng 5+6 - 2012)

Người vàng thứ ba

Ngô Thị Nhung
GV. Ban PT Dân tộc nội trú - ĐH Lâm nghiệp - Hà Nội

Đề bài

Người vàng thứ ba

Trước đây, có sứ giả một tiểu quốc đến Trung Quốc tiến cống ba tượng người vàng giống nhau, toả hào quang rực rỡ, khiến hoàng đế Trung Quốc vô cùng thích thú.

Nhưng sứ giả tiểu quốc này lại đặt ra một câu hỏi hóc búa:

- Xin hỏi bệ hạ, trong ba người vàng này, người nào có giá trị nhất?

Hoàng đế tìm đủ mọi cách, mời thợ châu báu đến kiểm tra, cân trọng lượng, xem cách gia công, nhưng cả ba tượng vàng đều giống hệt nhau. Làm thế nào đây? Đường đường là thiên triều thượng quốc, không lẽ ngay cả việc nhỏ này cũng không biết.

Cuối cùng không còn cách nào khác, hoàng đế bèn mời Thiền sư Hộ quốc đến, hi vọng ông có thể vận dụng thần thông để giải quyết vấn đề khó khăn này.

Hoàng đế mời sứ giả đến đại điện, thấy Thiền sư cầm ba cọng cỏ trong tay. Ông nhét cọng cỏ vào trong tai người vàng thứ nhất, cọng cỏ từ tai này xuyên qua tai kia. Ở người vàng thứ hai, cọng cỏ thò ra từ miệng. Ở người vàng thứ ba, cọng cỏ cắm vào rơi luôn xuống bụng, không có động tĩnh nào.

Thiền sư nói:

- Người vàng thứ ba có giá trị nhất.

Sứ giả im lặng không nói gì, đáp án chính xác đúng là như vậy.

*(Trích **Câu chuyện nhỏ - Đạo lí lớn**, NXB Tôn giáo, 2010)*

Câu chuyện trên gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì?

Gợi ý làm bài

Người viết có thể có những suy nghĩ riêng về nội dung câu chuyện, cũng có thể trình bày dưới nhiều hình thức lập luận khác nhau. Song cần đảm bảo những yêu cầu sau:

1. Hình thức lập luận cần chặt chẽ, các luận điểm vừa bổ sung, vừa thống nhất, làm rõ cho nhau. Có thể sử dụng một hoặc kết hợp nhiều thao tác lập luận để nghị luận.

2. Không thoát li khỏi nội dung câu chuyện, cần dựa vào văn bản để tìm ra vấn đề cần nghị luận.

+ Người có giá trị nhất không hẳn là người nói hay nhất, còn phải xem anh ta có biết nghe không.

+ Biết nói cũng quan trọng, nhưng biết lắng nghe còn quan trọng hơn. Một người luôn đặt vị trí của mình xuống thấp hơn người khác, như biển kia tiếp nhận cả những dòng chảy nhỏ để trở nên đầy ắp mênh mông. Lắng nghe cũng là khiêm tốn thận trọng, đối tốt với mọi người.

+ Biết lắng nghe mới là bản chất cơ bản nhất của người trưởng thành. Cần biết nghe, nghe nhiều nói ít. Ông trời ban cho chúng ta hai cái tai và một cái miệng chính là vì vậy. Cũng không nên nghe tai nào ra tai ấy như người vàng thứ nhất, cũng không phải nghe gì nói nấy như người vàng thứ hai, mà nghe xong cũng cần để những điều nghe được rơi xuống bụng (để suy xét cẩn thận) như người vàng thứ ba mới là giá trị nhất.

Người giàu có nhất

Ngô Thị Nhung
GV. Ban PT Dân tộc nội trú - ĐH Lâm nghiệp - Hà Nội

Đề bài

Người giàu có nhất

Cậu thanh niên Harry luôn buồn rầu, oán trách bản thân mình không may mắn phát tài trong buôn bán.

Một hôm, anh vô tình gặp một ông lão râu tóc bạc phơ, ông nhìn thấy vẻ mặt buồn rầu đầy lo lắng của anh liền hỏi: "Chàng trai, vì sao trông cậu không vui vậy?"

"Tôi không hiểu vì sao mình luôn là kẻ bần cùng". Harry nói.

Ông lão nói: "Nghèo ư? Anh rất giàu có đấy chứ!".

Harry kinh ngạc nói: "Tôi giàu có? Sao có thể được chứ? Ai nói với ông vậy?".

"Nếu như hôm nay tôi chặt đứt của cậu một ngón tay rồi cho cậu 10 ngàn đô, cậu có đồng ý không?". Ông lão không đáp mà hỏi ngược lại.

"Không...". Harry đáp.

"Tôi chặt đứt của cậu một ngón tay rồi cho cậu 10 ngàn đô, cậu không đồng ý sao?". Ông lão tiếp tục hỏi lại.

"Không đồng ý!".

"Biến cậu thành ông lão 80 và cho cậu 100 ngàn đô, cậu đồng ý không?".

"Không đồng ý!".

"Giết cậu chết rồi cho cậu một tỉ đô, cậu đồng ý không?".

"Tất nhiên là không!".

"Vậy thì đúng rồi, bây giờ cậu là người giàu có nhất. Với hơn một tỉ đô mà cậu còn kêu là mình nghèo ư?". Ông lão mỉm cười nói.

Harry lúc đó mới tỉnh ngộ ra.

*(Trích **Những câu chuyện nhỏ mang triết lí lớn**, NXB Hải Phòng, 2008)*

Theo anh (chị), Harry đã ngộ ra điều gì, suy nghĩ của anh (chị) về điều đó?

Gợi ý làm bài

Yêu cầu học sinh hiểu và nắm bắt được nội dung câu chuyện, từ đó tìm ra vấn đề cần nghị luận, có ý kiến nghị luận xác đáng, hợp lí, không thoát li văn bản.

Học sinh được lựa chọn các thao tác lập luận: giải thích, chứng minh, phân tích, so sánh, bác bỏ... Nghị luận phải mạch lạc, sáng rõ, kết hợp vận dụng các kiến thức từ sách vở, đời sống, những trải nghiệm của bản thân... Cố gắng tạo cách viết riêng, gây ấn tượng cho người đọc.

Học sinh có thể có những cảm nhận riêng, song cần hướng vào một số nội dung chính như sau:

1. Nhiều người, hiện nay, nhất là thanh niên, học sinh (như Harry) hay buồn rầu, oán trách mình không giàu có, không may mắn phát tài trong buôn bán, cũng như trong cuộc sống. Bản thân không biết mình đang có nhiều thứ quý giá như: tuổi trẻ, sức khoẻ...

2. Giàu có không chỉ là nhiều tiền bạc, mà còn là có rất nhiều thứ khác: sức khoẻ, tuổi trẻ và đời sống tâm hồn phong phú với tình cảm, ý chí, nghị lực vươn lên, lòng nhân hậu, khoan dung, đức khiêm tốn... những thứ mà nhiều khi giàu có về tiền bạc cũng không đánh đổi được.

3. Câu chuyện là bài học khuyên mọi người phải biết quý trọng sức khoẻ và tuổi trẻ. Đừng để nó trôi qua, tuột khỏi tầm tay một cách lãng phí.

Một câu chuyện cảm động...

Đỗ Tấn Ngọc
GV. THPT Huỳnh Thúc Kháng - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi

Đề bài

Một câu chuyện cảm động về cậu bé 9 tuổi ở Nhật

Tối qua tôi được phái tới một trường tiểu học phụ giúp hội tự trị ở đó phân phát thực phẩm cho những người bị nạn. Trong cái hàng rồng rắn những người xếp hàng tôi chú ý đến một em nhỏ chừng 9 tuổi, trên người chỉ có chiếc áo thun và quần đùi. Trời rất lạnh mà em lại xếp hàng cuối cùng, tôi sợ đến lượt của em thì chắc chẳng còn thức ăn nên mới lại hỏi thăm. Em kể khi đang học ở trường trong giờ thể dục thì động đất và sóng thần đến, cha của em làm việc gần đó đã chạy đến trường, từ ban công lầu ba của trường em nhìn thấy chiếc xe và cha bị nước cuốn trôi, nhiều khả năng đã chết. Hỏi mẹ đâu, em nói nhà em nằm ngay bờ biển, mẹ và em em chắc cũng không chạy kịp. Thằng nhỏ quay người lau vội dòng nước mắt khi nghe hỏi đến thân nhân.

Nhìn thấy em nhỏ lạnh, tôi mới cởi cái áo khoác cảnh sát trùm lên người em nhỏ. Vô tình bao lương khô khẩu phần ăn tối của tôi bị rơi ra ngoài, tôi nhặt lên đưa cho em và nói: "Đợi tới phiên của con chắc hết thức ăn, khẩu phần của chú đó, chú ăn rồi, con ăn đi cho đỡ đói". Cậu bé nhận túi lương khô của tôi, khom người cảm ơn. Tôi tưởng em sẽ ăn ngấu nghiến ngay lúc đó nhưng không phải, cậu bé ôm bao lương khô đi thẳng lên chỗ những người đang phát thực phẩm và để bao lương khô vào thùng thực phẩm đang phân phát rồi lại quay lại xếp hàng. Ngạc nhiên vô cùng, tôi hỏi tại sao con không ăn mà lại đem bỏ vào đó. Cậu bé trả lời: "Bởi vì còn có nhiều người chắc đói hơn con. Bỏ vào đó để các cô chú phát chung cho công bằng chú ạ"...

***(Bài học cảm động từ một cậu bé 9 tuổi ở Nhật,** Báo điện tử **Dân trí**, ngày 17/3/2011)*

Anh (chị) hãy bày tỏ suy nghĩ của mình được gợi ra từ câu chuyện trên.

Gợi ý làm bài

Đề bài yêu cầu người làm bài bày tỏ suy nghĩ của bản thân được gợi ra từ một câu chuyện. Học sinh được tự do lựa chọn các kiểu bài và thao tác tạo lập văn bản...; được tự do huy động các chất liệu thuộc tri thức sách vở, tri thức đời sống và những trải nghiệm của riêng mình... Để suy nghĩ của bản thân có cơ sở, học sinh cần hướng vào các nội dung cơ bản sau:

1. Đồng cảm, chia sẻ với những thiệt hại, mất mát to lớn của gia đình cậu bé nói riêng và nhân dân, đất nước Nhật Bản nói chung do thảm họa động đất và sóng thần gây ra gần đây.

2. Cảm phục, xúc động trước những cử chỉ, hành động, việc làm cao đẹp của cậu bé 9 tuổi ở Nhật, trong tình cảnh khốn cùng, bi đát.

3. Rút ra bài học về thái độ bình tĩnh, nhẫn nại, về tinh thần nhường cơm xẻ áo, chấp nhận hi sinh cho người khác.

4. Trong hoàn cảnh nghiệt ngã nhất, vẻ đẹp của tình người, bản chất nhân văn của con người vẫn toả sáng lấp lánh. Đó là phẩm chất cao đẹp mà mỗi con người, từng dân tộc cần hướng tới.

(VH&TT số 4 - 2011)

Đức tính khiêm nhường

Nguyễn Lê Ngọc Sương
GV. THPT Dưỡng Điềm - Châu Thành - Tiền Giang

Đề bài

Suy nghĩ của anh (chị) về đức tính khiêm nhường.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Biết cách làm bài văn nghị luận về một tư tưởng đạo lí.

–Bố cục bài văn hợp lí, không mắc lỗi dùng từ, ngữ pháp.

B. Về kiến thức

1. Nêu chính xác vấn đề cần nghị luận.

2. Giải thích: *Khiêm nhường* là khiêm tốn trong quan hệ ứng xử (biết đánh giá cái hay của mình một cách vừa phải, dè dặt), không tự đề cao cá nhân; không dành cái hay về mình mà sẵn sàng nhường cho người khác.

3. Vận dụng lí lẽ và dẫn chứng để khẳng định tính đúng đắn của vấn đề.

–Khiêm nhường sẽ giúp mỗi cá nhân tiến bộ hơn trong cách cư xử, lối sống, trong việc rèn luyện, tu dưỡng,..

–Khiêm nhường sẽ giúp cho việc giao tiếp, đối xử giữa người với người trong xã hội trở nên tốt đẹp hơn.

–Khiêm nhường là phẩm chất cần có của mỗi con người trong tập thể.

4. Bàn bạc, mở rộng vấn đề.

–Phê phán tính tự kiêu, tự mãn, lối sống tham lam, ích kỉ.

–Phân biệt tính khiêm nhường với thái độ tự ti, tự hạ thấp mình...

5. Nêu phương hướng phấn đấu của bản thân.

–Tích cực tu dưỡng, rèn luyện để có được đức tính khiêm nhường.

–Đề xuất những biện pháp, phương hướng tu dưỡng, rèn luyện...

(VH&TT số tháng 5+6 - 2011)

Vết nứt và con kiến

Phan Thị Mỹ Tiên
Phòng GD&ĐT Quận 6 - TP. Hồ Chí Minh

Đề bài

Vết nứt và con kiến

Khi ngồi ở bậc thềm trước nhà, tôi nhìn thấy một con kiến đang tha chiếc lá trên lưng. Chiếc lá lớn hơn con kiến gấp nhiều lần.

Bò được một lúc, con kiến chạm phải một vết nứt khá lớn trên nền xi-măng. Nó dừng lại giây lát. Tôi nghĩ con kiến hoặc là quay lại, hoặc là nó sẽ một mình bò qua vết nứt đó. Nhưng không. Con kiến đặt chiếc lá ngang qua vết nứt trước, sau đó đến lượt nó vượt qua bằng cách bò lên trên chiếc lá. Đến bờ bên kia, con kiến lại tha chiếc lá và tiếp tục cuộc hành trình.

Hình ảnh đó bất chợt làm tôi nghĩ rằng tại sao mình không thể học loài kiến bé nhỏ kia, biến những trở ngại, khó khăn của ngày hôm nay thành hành trang quý giá cho ngày mai tươi sáng hơn.

(Trúc Phương, Theo ***The Crack and The Ant - Hạt giống tâm hồn 5 - Ý nghĩa cuộc sống****, NXB Tổng hợp TP. HCM, 2006, tr. 109)*

Hãy nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của văn bản trên và rút ra bài học cho bản thân.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Kiểu bài: nghị luận xã hội.

–Bài viết cần có bố cục đủ ba phần, luận điểm sáng rõ, lập luận chặt chẽ, thuyết phục, dẫn chứng cụ thể sinh động, lời văn trong sáng.

B. Về kiến thức

–Xác định đúng vấn đề nghị luận: từ ý nghĩa câu chuyện *Vết nứt và con kiến*, rút ra vấn đề nghị luận: con người cần phải biết biến những khó khăn trở ngại trong cuộc sống thành hành trang quý giá cho ngày mai.

Nội dung chính:

–Tóm tắt, khái quát được vấn đề từ câu chuyện: cần kiên trì, bền bỉ, sáng tạo... vượt qua những trở ngại, những áp lực, thách thức trong cuộc sống và biến nó thành những trải nghiệm thú vị, vô giá cho chính bản thân con người.

–Trên đường đời, con người luôn gặp những khó khăn, trở ngại, thử thách. Đây là một tất yếu của cuộc sống.

–Thái độ và hành động của con người: tìm những cách thức, biện pháp cụ thể để vượt qua nó hay né tránh, bỏ cuộc... (dẫn chứng cụ thể).

–Lựa chọn đối mặt với khó khăn, thử thách và vượt qua nó là một lựa chọn đúng đắn, cần thiết, để nó thành hành trang quý giá cho tương lai (dẫn chứng cụ thể).

–Phê phán những thái độ và hành động sai: bi quan, chán nản, than vãn, bỏ cuộc,...

–Củng cố thái độ, hành động đúng cho bản thân và kêu gọi cộng đồng: rèn luyện sự quyết tâm, kiên trì, sự sáng tạo, niềm tin, hi vọng, lạc quan,... trong khi giải quyết các vấn đề khó khăn trong cuộc sống.

(VH&TT số tháng 5+6 - 2012)

Một cánh én nhỏ...

Trần Văn Toản
GV. THPT chuyên Quốc học Huế - TP. Huế

Đề bài

"Một cánh én nhỏ chẳng làm nên mùa xuân". (Phạm Tuyên)

Gợi ý làm bài

Đây là đề mở, học sinh có thể có những cách làm bài khác nhau với việc lựa chọn kiểu văn bản và phương thức biểu đạt phù hợp. Tuy nhiên dù làm theo cách nào cũng phải gắn với ý nghĩa, bức thông điệp của lời ca.

Dưới đây là một số gợi ý mang tính định hướng:

–Mùa xuân là sự hợp sắc, hợp âm của muôn vàn cảnh vật, yếu tố khác nhau...; một cánh én nhỏ chưa đủ để làm nên mùa xuân kì diệu. Mùa xuân cuộc đời được tạo nên từ nhiều nhân tố; muốn làm việc lớn phải có cộng sự từ nhiều người tâm huyết, sức mạnh tập thể được tạo nên từ vai trò của từng cá nhân...

–Một cánh én nhỏ chẳng làm nên mùa xuân nhưng nếu thiếu đi cánh én nhỏ thì liệu mùa xuân có còn hương sắc trọn vẹn. Không thể có đàn én nếu thiếu đi từng cánh én; một hạt cát không làm nên sa mạc nhưng nếu thiếu mỗi hạt cát gộp lại liệu có còn sa mạc. Dẫu biết rằng một người đâu phải nhân gian, dẫu biết rằng một cánh én nhỏ chẳng làm nên mùa xuân... nhưng bạn có thể hoà vào đất trời để mang mùa xuân yêu thương đến cho nhân loại...

–Bàn về vai trò, giá trị, vẻ đẹp, tầm quan trọng của cá nhân và của tập thể; mối quan hệ giữa cái riêng và cái chung, mỗi người và mọi người...

(VH&TT số 1 - 2012)

Vẻ đẹp xứ Huế qua hai tác phẩm...

Kiều Thị Thuý
GV. THPT Nguyễn Du - Phố Cao - Phù Cừ - Hưng Yên

Đề bài

Vẻ đẹp xứ Huế qua hai tác phẩm ***Đây thôn Vĩ Dạ*** *(Hàn Mặc Tử) và* ***Ai đã đặt tên cho dòng sông?*** *(Hoàng Phủ Ngọc Tường).*

Gợi ý làm bài

I. Nét khái quát về hai tác phẩm

1. Hoàn cảnh sáng tác:

a. *Đây thôn Vĩ Dạ*

–Xuất xứ: rút từ tập *Thơ điên* (1938).

–Hoàn cảnh ra đời: Bài thơ được khởi hứng từ bức bưu ảnh mà Hoàng Cúc –người thiếu nữ ở Vĩ Dạ, "người tình trong mộng của nhà thơ" –gửi tặng.

b. *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*

–Là bài kí xuất sắc của Hoàng Phủ Ngọc Tường được viết tại Huế ngày 4 –1 –1981.

–Bài bút kí có ba phần, đoạn trích trong SGK *Ngữ văn 12, tập một* là phần thứ nhất.

2. Khái quát chung:

a. *Đây thôn Vĩ Dạ:* Với những hình ảnh biểu hiện nội tâm, bút pháp gợi tả, ngôn ngữ tinh tế, giàu liên tưởng, *Đây thôn Vĩ Dạ* là bức tranh về một miền quê đất nước, là tiếng lòng của một người con tha thiết yêu đời, yêu người.

b. *Ai đã đặt tên cho dòng sông?:* Là bút kí súc tích và đầy chất thơ về sông Hương. Nét đặc sắc làm nên sức hấp dẫn của tác phẩm là những cảm xúc sâu lắng được tổng hợp từ một vốn hiểu biết phong phú về văn hoá, lịch sử, địa lí, văn chương cùng một văn phong tao nhã, hướng nội, tinh tế.

II. Nét chung và sự khác biệt giữa hai tác phẩm

Qua hai tác phẩm, mỗi tác giả đều làm hiện lên được vẻ đẹp nổi bật, đặc trưng của xứ Huế. Tuy nhiên ở họ vừa có nét chung, vừa có sự khác biệt.

1. Nét chung:

–Cùng lấy những địa danh của xứ Huế làm điểm nhìn, điểm nhấn trọng tâm và khởi hứng cảm xúc: thôn Vĩ Dạ và sông Hương.

–Đều tái hiện được vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh sắc, con người xứ Huế: rất riêng, rất thơ mộng, rất Huế.

–Đều mang những cảm xúc hết sức chân thực, sâu lắng.

Nguyên nhân:

+ Cả hai tác giả đều là người có tình cảm tha thiết đối với Huế.

+ Cả hai tác giả cùng là những cây bút tài hoa, tinh tế, nhạy cảm trong văn chương, có tâm hồn hết sức lãng mạn, phong phú.

2. Sự khác biệt:

a. *Đây thôn Vĩ Dạ:* Chọn điểm nhìn cảm xúc ở một không gian hẹp, thu nhỏ đồng thời đó là cái nhìn được gợi hứng từ bức ảnh, cái nhìn của kí ức nên Hàn Mặc Tử đã làm nổi bật vẻ đẹp của xứ Huế qua những nét đặc trưng rất bình dị, gần gũi, quen thuộc và đầy chất lãng mạn: Đó là cảnh vườn tược, sông nước, con người xứ Huế trong vẻ đẹp đậm sâu của cảm xúc về tình đời, tình người.

b. *Ai đã đặt tên cho dòng sông?:* Chọn điểm nhìn là sông Hương, đặt trong một không gian phóng khoáng, rộng lớn hơn, Hoàng Phủ Ngọc Tường có cái nhìn bao quát, trải dài từ quá khứ cho đến hiện tại, từ đời sống cho đến văn hoá. Vì thế, vẻ đẹp của Huế hiện lên

toàn diện hơn, hiện thực hơn bởi sông Hương chính là linh hồn của Huế, là nơi tích tụ những trầm tích văn hoá lâu đời của mảnh đất kinh thành cổ xưa.

Nguyên nhân:

+ Do hoàn cảnh, cảm xúc và phong cách văn chương khác nhau.

+ Do đặc điểm thể loại của thơ và bút kí. Thơ nghiêng chủ yếu về cảm xúc, bút kí đòi hỏi không chỉ cảm xúc, mà ít nhiều còn có tính xác thực và khách quan của hiện thực phản ánh.

+ Đối với Hàn Mặc Tử, Huế chỉ là nơi tác giả gắn bó bằng kỉ niệm còn Hoàng Phủ Ngọc Tường lại chính là một người con của xứ Huế; chất Huế đã thấm sâu vào tâm hồn, máu thịt nên ông hiểu Huế, yêu Huế như một lẽ rất tự nhiên, rất sâu đậm và giàu trải nghiệm.

Chọn tấm biển nào?

Đỗ Thị Thanh Thuỷ
GV. THPT chuyên Thái Bình - Thái Bình

Đề bài

Em sẽ chọn tấm biển nào để treo ở cửa phòng riêng của mình trong hai tấm biển sau đây:

1. Cửa phòng con luôn mở. Xin mời bố mẹ vào!

2. "Vùng lãnh thổ" của con!

Gợi ý làm bài

Đặt vào tình huống lựa chọn, đề bài yêu cầu học sinh phải nhận thức rõ hai quan điểm khác nhau về tuổi mới lớn trong quan hệ

tình cảm gia đình, đặc biệt là trong quan hệ tình cảm với cha mẹ. Từ việc làm rõ những điểm tích cực, hợp lí, hợp tình... và những điểm hạn chế, bất cập của từng quan điểm, bài viết sẽ bộc lộ nhận thức, ý thức về bản thân và về vai trò của cha mẹ đối với cuộc sống của tuổi mới lớn. Thuyết phục người đọc về sự lựa chọn một trong hai quan điểm tức là các em biết chọn cho mình lối sống tốt nhất, phù hợp nhất.

A. Về kĩ năng

Có thể trình bày bài viết dưới dạng văn nghị luận, nhật kí, thư ngỏ gửi bố mẹ... dù viết bằng kiểu văn bản nào bài văn cũng phải có bố cục mạch lạc, cân đối, xác định đúng và làm rõ hai quan điểm sống được gợi ra ở đề bài và thuyết phục người đọc về quan điểm người viết lựa chọn.

B. Về kiến thức

–Dựa vào lời ghi trên hai tấm biển để tìm ra hai quan điểm sống của lứa tuổi được bố mẹ dành cho không gian sống riêng trong gia đình:

1. Sẵn sàng đón nhận sự quan tâm, chia sẻ, định hướng và cả sự kiểm tra, giám sát của bố mẹ. Quan điểm này đề cao vai trò quan trọng của bố mẹ đối với cuộc sống tuổi mới lớn.

2. Luôn mong muốn bố mẹ tôn trọng cuộc sống của riêng mình. Quan điểm này đề cao ý nghĩa của sự tự lập, chủ động trong cuộc sống của tuổi mới lớn.

–Làm rõ (bằng lí lẽ và thực tế cuộc sống của bản thân, của những người xung quanh) điểm tích cực, hợp lí, hợp tình... và những hạn chế, bất cập của từng quan điểm trên.

–Nên bắt đầu từ đặc điểm tâm sinh lí tuổi mới lớn –lứa tuổi luôn nghĩ mình đã lớn khôn, đã có thể tự lập... và tâm lí chung của những bậc cha mẹ –những người luôn nghĩ con cái lúc nào cũng bé bỏng, dễ vấp ngã... nên lúc nào cũng cần được che chở, chăm sóc, kiểm soát, kiểm tra... Nên phân tích, đối chiếu so sánh hai quan điểm, tìm ra quan điểm phù hợp nhất với bản thân.

–Thuyết phục người đọc về sự lựa chọn của bản thân.

(VH&TT số 11 - 2011)

Đặc điểm của tư tưởng nhân đạo...

Đỗ Thị Thanh Thuỷ
GV. THPT chuyên Thái Bình - Thái Bình

Đề bài

Đặc điểm của tư tưởng nhân đạo trong Văn học Việt Nam giai đoạn 1945 - 1975 nhìn từ hai truyện ngắn tiêu biểu: ***Vợ nhặt*** *của Kim Lân và* ***Vợ chồng A Phủ*** *của Tô Hoài.*

Gợi ý làm bài

Với dạng đề mở này, học sinh có thể chủ động lựa chọn phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận... và dung lượng kiến thức đưa vào bài, miễn sao bài viết làm nổi bật vấn đề được đề cập trong đề bài và có sức thuyết phục.

Hướng tới yêu cầu đó, ở đề bài này, bài viết nên làm rõ những nội dung sau:

– *Vợ nhặt* và *Vợ chồng A Phủ* là hai truyện ngắn hay được viết bằng cảm hứng hiện thực và tư tưởng nhân đạo sâu sắc, rộng lớn của hai nhà văn có tên tuổi Kim Lân và Tô Hoài. Đây là hai tác phẩm mang đặc trưng nổi bật của văn xuôi Việt Nam giai đoạn 1945 – 1975 nên từ những cảm nhận về hai tác phẩm nói chung, về tư tưởng nhân đạo trong hai tác phẩm nói riêng, có thể rút ra nhận xét chung nhất, khái quát nhất về tư tưởng nhân đạo trong văn học Việt Nam 1945 – 1975.

– Tư tưởng nhân đạo của Kim Lân và Tô Hoài trong hai truyện ngắn trên đều được thể hiện ở sự đồng cảm sâu sắc với số phận éo le

đau khổ của người lao động. Khám phá những giá trị phẩm chất cao đẹp của họ như *lòng ham sống, sức sống mãnh liệt, khát khao về cuộc sống tốt đẹp; tình thương người; tình cảm và khả năng cách mạng*. Chỉ ra con đường đến với cách mạng, đi theo cách mạng để giải thoát người lao động khỏi cảnh ngộ khổ đau và những bế tắc trong cuộc sống... của hai nhà văn (Phân tích số phận éo le, những phẩm chất đẹp đẽ... của các nhân vật My, A Phủ, Tràng, người vợ nhặt, bà cụ Tứ, những người dân xóm ngụ cư trong *Vợ nhặt* và phần kết của hai truyện ngắn trên để minh hoạ).

– Nêu vài nét về tư tưởng nhân đạo của văn học trung đại, văn học hiện thực phê phán 1930 – 1945 để so sánh.

– Rút ra những đặc điểm của tư tưởng nhân đạo trong văn học 1945 – 1975:

+ Gắn liền với cảm hứng hiện thực, vừa có độ rộng, vừa có chiều sâu.

+ Không chỉ hướng tới những con người bị vùi dập, bị đọa đầy bởi các thế lực xã hội mà còn hướng tới những con người hẩm hiu, thiệt thòi trong số phận riêng, đặc biệt là những người lao động lương thiện. Khám phá ở họ những vẻ đẹp tiềm ẩn, tình hữu ái giai cấp, khả năng, tình cảm cách mạng...

+ Kế thừa và phát huy tư tưởng nhân đạo truyền thống, có những nét mới mẻ in đậm dấu ấn thời đại; hướng tới tư tưởng nhân văn cao đẹp.

"Chiếc thuyền ngoài xa"...

Đỗ Thị Thanh Thuỷ
GV. THPT chuyên Thái Bình - Thái Bình

Đề bài

Dựa vào những đặc trưng thể loại tác phẩm tự sự để tìm hiểu truyện ngắn ***Chiếc thuyền ngoài xa*** *của nhà văn Nguyễn Minh Châu ở một vài phương diện nghệ thuật mà anh (chị) cho là thành công nhất.*

Gợi ý làm bài

Đây là kiểu bài nghị luận về tác phẩm văn xuôi, dạng đề mở nên học sinh được chủ động lựa chọn vấn đề và số lượng vấn đề... để nghị luận; cũng được chủ động về dung lượng kiến thức sử dụng trong bài làm.

Có thể tham khảo một cách làm bài theo dàn ý sơ lược sau:

1. Nêu vị trí, xuất xứ truyện *Chiếc thuyền ngoài xa.*

2. Nêu sơ lược các đặc trưng thể loại tác phẩm tự sự –truyện ngắn.

3. Giới thiệu những phương diện nghệ thuật thành công của *Chiếc thuyền ngoài xa:*

Cách đặt nhan đề mang dụng ý nghệ thuật sâu sắc; nghệ thuật tổ chức truyện xung quanh tình huống *nhận thức* –tình huống mang ý nghĩa khám phá, phát hiện; nghệ thuật xây dựng nhân vật theo lối tương phản giữa bên ngoài và bên trong, giữa thân phận và phẩm chất... nghệ thuật trần thuật bằng lối văn giản dị mà sâu sắc, thấm thía, nhiều dư vị; nghệ thuật tạo dựng chi tiết, hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng...

4. Đi sâu tìm hiểu truyện ở một hoặc hai phương diện nghệ thuật:

Nên tìm hiểu các phương diện nghệ thuật nổi bật, bao trùm tác phẩm hoặc các phương diện nghệ thuật mà bản thân nắm vững, hiểu thấu đáo nhất như: tình huống truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật trong truyện...

Ước mơ của em

Trần Thị Thuỷ
GV. THCS Xuân Diệu - Can Lộc - Hà Tĩnh

Đề bài

Ước mơ của em.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Xác định được trọng tâm yêu cầu của đề (nói về một ước mơ tha thiết nhất trong những ước mơ của mình chứ không phải liệt kê các ước mơ).

– Đây là dạng đề mở, có thể lựa chọn phối hợp sử dụng các phương thức biểu đạt như nghị luận, tự sự, biểu cảm, miêu tả,...

–Trình tự lập luận mạch lạc, chặt chẽ, có sức thuyết phục. Lời văn chính xác, linh hoạt, trong sáng, sâu sắc.

B. Về kiến thức

Đảm bảo các ý cơ bản sau:

1. Nêu rõ đó là ước mơ gì, nội dung cụ thể của ước mơ đó.

Lưu ý:

+ Đó phải là ước mơ đẹp, có ý nghĩa sâu sắc, tích cực có thể làm thay đổi bản thân theo chiều hướng tốt đẹp, phù hợp với chuẩn mực xã hội và truyền thống đạo lí, lí tưởng sống chung. Tránh đưa ra những ước mơ nặng về hưởng thụ hoặc xuất phát từ sự ích kỉ của cá nhân, làm ảnh hưởng đến người khác, đi ngược lại với quyền lợi chung.

+ Ước mơ đó cũng không nên xa vời, viển vông mà cần xuất phát từ thực tế, gần gũi với cuộc sống đời thường và xuất phát từ những mong mỏi, khao khát chân thực của bản thân.

+ Ước mơ đó có khả năng thực hiện và trở thành hiện thực.

2. Lí giải cụ thể lí do, cơ sở khiến mình ấp ủ ước mơ đó.

Có thể trình bày theo trình tự xuất phát từ mong muốn của bản thân đến mong muốn của mọi người xung quanh, cộng đồng xã hội; cần đưa ra những dẫn chứng thực tế để thấy được những lí do chính đáng cao đẹp của ước mơ đó.

3. Em sẽ làm gì để thực hiện ước mơ đó của mình:

+ Nêu những hành động, việc làm cụ thể trong hiện tại.

+ Hướng phấn đấu trong tương lai...

Một câu danh ngôn...

Phạm Anh Tuấn
GV. THCS Đồng Thành - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

Một câu danh ngôn mà em tâm đắc.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Cần xác định rõ đây là dạng đề mở, người viết tự chọn câu danh ngôn mà mình cảm thấy tâm đắc. Từ đó làm rõ, bàn luận về câu danh ngôn ấy cũng như ảnh hưởng câu nói ấy đối với bản thân.

–Bài viết cần vận dụng linh hoạt, phù hợp các thao tác nghị luận. Nên lựa chọn hình thức thể hiện thích hợp. Văn phong trong sáng, chặt chẽ, thuyết phục.

B. Về kiến thức

–Nêu ý nghĩa của danh ngôn nói chung.

–Giới thiệu câu danh ngôn mình chọn, lí do chọn.

–Giải thích ý nghĩa của câu danh ngôn.

–Bàn luận, đánh giá:

+ Giá trị của câu danh ngôn?

+ Vì sao em cảm thấy tâm đắc, thích thú? Em học tập được điều gì từ câu nói ấy?

+ Thái độ, nhận thức của em trước và sau khi đọc câu danh ngôn?

+ Tác động, ảnh hưởng sâu sắc của câu danh ngôn ấy với em? Qua những việc làm cụ thể như thế nào?

+ Ý nghĩa của câu danh ngôn đối với xã hội, đất nước, thời đại?

+ Phê phán những thái độ, nhận thức sai trái, tiêu cực đi ngược lại với ý nghĩa của câu danh ngôn.

+ Khẳng định giá trị đúng đắn, tốt đẹp của câu nói. Phương hướng phấn đấu, rèn luyện của bản thân theo tinh thần câu danh ngôn.

* *Lưu ý:*

–Học sinh nên lựa chọn câu danh ngôn có ý nghĩa, thiết thực với bản thân. Tuỳ câu danh ngôn cụ thể mà đưa dẫn chứng phù hợp.

(VH&TT số 10 - 2011)

Một nhân vật văn học...

Phạm Anh Tuấn
GV. THCS Đồng Thành - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

Một nhân vật văn học sống mãi trong em.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Người viết cần xác định được đây là dạng đề mở thuộc kiểu nghị luận văn học. Học sinh tự do lựa chọn một nhân vật văn học có ấn tượng sâu sắc, để thể hiện những suy nghĩ, cảm xúc của mình.

–Bài viết cần xác định một nhân vật văn học cụ thể (nên ở trong chương trình phổ thông). Vận dụng linh hoạt các thao tác nghị luận,

các phương thức biểu đạt để làm sáng tỏ vẻ đẹp của hình tượng văn học. Văn trong sáng, giàu hình ảnh, cảm xúc chân thực...

B. Về kiến thức

Người viết có thể tự do trình bày suy nghĩ, quan điểm về nhân vật song nên chú ý các nội dung:

–Giới thiệu khái quát về nhân vật, xuất xứ nhân vật ấy.

–Nên có những luận điểm cụ thể, rõ ràng thể hiện suy nghĩ, cảm nhận về nhân vật:

+ Vẻ đẹp của nhân vật (về ngoại hình, đặc biệt là phẩm chất, nhân cách của nhân vật) tạo ấn tượng sâu sắc với em (dẫn chứng cụ thể từ tác phẩm).

+ Số phận, cảnh ngộ của nhân vật (hạnh phúc, bất hạnh...) gây xúc động trong lòng em với bao âm vang, dư vị.

+ Những lời nói, suy nghĩ, hành động, việc làm của nhân vật khiến em nhớ mãi (dẫn chứng cụ thể).

+ Những ảnh hưởng, tác động tích cực, tốt đẹp từ nhân vật tới bản thân em và người đọc.

+ Liên hệ bản thân để thấy được sự "lớn lên" về tâm hồn và nhận thức sau khi bắt gặp nhân vật ấy.

+ Qua cảm nhận về nhân vật khẳng định vai trò, ý nghĩa to lớn của văn chương nói chung đối với việc bồi đắp tâm hồn con người, cải tạo xã hội.

+ Đánh giá chung về nhân vật, tài năng xây dựng hình tượng văn học của tác giả, khẳng định vai trò, vị thế của nhân vật đối với bản thân.

(VH&TT số 10 - 2011)

Hình ảnh một người thầy

Phạm Anh Tuấn
GV. THCS Đồng Thành - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

Hình ảnh một người thầy.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Xác định rõ đây là dạng đề mở, người viết có thể tự do giới thiệu về một người thầy (cô) giáo có ảnh hưởng, tác động sâu sắc đối với bản thân.

–Cần vận dụng linh hoạt, phù hợp và hiệu quả các phương thức biểu đạt tự sự, thuyết minh, miêu tả, biểu cảm... để làm nổi bật hình ảnh người thầy, trong đó tự sự nên là chủ yếu.

–Văn cần giàu cảm xúc, hình ảnh; chi tiết chân thực, tự nhiên, lôi cuốn...

B. Về kiến thức

Người viết có thể tham khảo các ý:

–Giới thiệu chung về hình ảnh thầy (cô) giáo.

–Những việc làm, cử chỉ, hành động, lời nói... của thầy (cô) giáo có tác động sâu sắc, tích cực đối với bản thân (Kết hợp kể với miêu tả ngoại hình, nội tâm, đan xen phát biểu cảm xúc, bình luận).

–Những ấn tượng, xúc cảm sâu sắc của bản thân về người thầy (cô) ấy (Lòng biết ơn, nhờ ảnh hưởng của thầy mà mình thay đổi, tiến bộ...).

–Cảm nhận, suy nghĩ về hình ảnh người thầy khó phai mờ trong cuộc đời.

(VH&TT số 4 - 2012)

Bài học về hạnh phúc gia đình...

Phạm Anh Tuấn
GV. THCS Đồng Thành - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

Bài học về hạnh phúc gia đình qua văn bản ***Chuyện người con gái Nam Xương*** *của Nguyễn Dữ (****Ngữ văn 9****, tập một).*

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Xác định đây là dạng đề mở có sự kết hợp giữa nghị luận văn học và nghị luận xã hội. Người viết trên cơ sở nhận thức của mình về văn bản, trình bày quan điểm và bài học về hạnh phúc gia đình.

–Người viết cần vận dụng tốt các thao tác nghị luận, các phương thức biểu đạt để làm nổi rõ vấn đề. Cần có những kiến giải riêng, hệ thống luận điểm, luận cứ rõ ràng, thuyết phục, văn có cảm xúc.

B. Về kiến thức

Người viết có thể dựa vào các gợi ý sau:

–Giới thiệu tác giả, tác phẩm, vấn đề cần bàn luận.

–Phân tích, đánh giá, bàn luận:

+ Trình bày ngắn gọn tấn bi kịch gia đình Trương Sinh –Vũ Nương.

+ Có nhiều nguyên nhân gây ra thảm kịch nhưng cơ bản là do sự ghen tuông hồ đồ, mù quáng, thói gia trưởng của Trương Sinh gây ra.

+ Câu chuyện của người xưa nhưng mãi còn đó tính thời sự, bài học thấm thía cho muôn đời sau.

+ Cần phải trân trọng, gìn giữ hạnh phúc gia đình vì đó là tình cảm vô cùng thiêng liêng, cao quý. Hạnh phúc thật mong manh, dễ vỡ. Khi đã đổ vỡ thì hối hận cũng muộn rồi.

–Chuyện có những tình tiết đầy thương cảm, đặc biệt với số phận nàng Vũ Nương.

–Liên hệ: hiện nay có nhiều gia đình chỉ vì những lí do không đâu mà sẵn sàng li hôn gây những hậu quả nặng nề cho con cái, xã hội...

–Từ ý nghĩa câu chuyện nhận thức được hạnh phúc gia đình cần có sự hài hoà, cảm thông, tin cậy, thấu hiểu lẫn nhau.

–Qua câu chuyện, đồng thời thấy rõ tấm lòng nhân đạo và tài năng văn chương của tác giả Nguyễn Dữ...

Tuổi trẻ và sự sáng tạo

Phạm Anh Tuấn
GV. THCS Đồng Thành - Yên Thành - Nghệ An

Đề bài

Tuổi trẻ và sự sáng tạo.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Người viết cần xác định rõ đây là dạng đề mở thuộc kiểu bài nghị luận xã hội; vấn đề nghị luận là bàn bạc đánh giá về sự sáng tạo với tuổi trẻ ngày nay.

–Người viết có thể vận dụng linh hoạt các hình thức thể hiện, các thao tác nghị luận để giải quyết vấn đề.

–Cần lưu ý các yêu cầu chung: cách thể hiện phù hợp, lời văn trong sáng, diễn đạt rõ ràng, lập luận chặt chẽ, thuyết phục...

B. Về kiến thức

Người viết có thể tự do trình bày suy nghĩ, quan điểm về vấn đề song nên hướng đến một số nội dung cơ bản:

–Giải thích:

+ Sự sáng tạo?

+ Mối quan hệ giữa tuổi trẻ và sự sáng tạo?

–Bàn luận, đánh giá:

+ Sự sáng tạo là một yếu tố, một phẩm chất hết sức quan trọng của con người, nó giúp ta thành công hơn trong cuộc sống.

+ Sự sáng tạo giúp xã hội phát triển, đưa nền văn minh nhân loại tiến lên phía trước, giúp đất nước ngày càng giàu mạnh.

+ Sự sáng tạo thể hiện phẩm chất đáng quý của con người, cho thấy con người đang suy nghĩ, tồn tại, trẻ trung, năng động...

+ Sự sáng tạo cần thiết đối với mọi công việc, mọi nơi và sáng tạo thực chất cũng chính là học kết hợp với hành.

(Dẫn chứng: Các tấm gương lao động sáng tạo trong cuộc sống, cải tiến kĩ thuật trong những cuộc thi...)

+ Sự sáng tạo còn cho thấy khả năng về trí tuệ con người là không có giới hạn, rất đáng khâm phục.

+ Lớp trẻ ngày nay cần nhận thức rõ những điều ấy để phát huy sự sáng tạo của mình, qua đó góp phần cống hiến cho xã hội, đất nước (vì khả năng sáng tạo ở lớp trẻ là lớn nhất).

+ Cần phê phán những con người sống thụ động, ỉ lại, lười suy nghĩ, thích hưởng thụ... Họ không những đánh mất khả năng sáng tạo của bản thân mà còn là gánh nặng của xã hội.

+ Khả năng sáng tạo đều có ở mỗi người, vì vậy cần phải đánh thức nó bằng những suy nghĩ, việc làm cụ thể (dù là nhỏ nhất) vì: "Sống trên đời là để ghi lại dấu ấn"...

Một cuốn sách mà em yêu thích

Lê Thị Quỳnh Trang
GV. THPT chuyên Quốc học Huế - TP. Huế

Đề bài

Về một cuốn sách mà em yêu thích nhất.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Học sinh có thể lựa chọn kiểu văn bản và phương thức biểu đạt phù hợp để trình bày vấn đề.

B. Về kiến thức

–Giới thiệu tác giả, tác phẩm và tóm tắt sơ lược nội dung cuốn sách đem lại niềm yêu thích cho bản thân người đọc. Đề bài rất mở để cho học sinh có thể trình bày về bất kì cuốn sách ở bất kì lĩnh vực nào: văn học, lịch sử, địa lí, văn hoá, du lịch...

–Giải thích lí do tại sao yêu thích nhất cuốn sách đó.

–Trình bày những ấn tượng sâu sắc, những cảm xúc mới mẻ (về những chi tiết, hình ảnh, nhân vật, nghệ thuật viết hoặc sự hấp dẫn về mặt tri thức...) mà cuốn sách mang lại.

–Ý nghĩa, bài học và sự tác động của cuốn sách đó đối với cuộc sống, với nhận thức và hành động của bản thân người đọc.

(VH&TT số 11 - 2011)

Trên xe bus

Nguyễn Thanh Truyền
GV. THCS Hoàng Xuân Hãn - Đức Thọ - Hà Tĩnh

Đề bài

Trên xe bus

Xe bus vắng.
Người lái da đen chậm rãi chuyện trò.
Xe bus ngừng bất chợt.
Một chiếc xe lăn đợi bên đường.
Người lái bus chầm chậm hạ thang rước xe lăn lên bus.

Từ chối bàn tay chìa ra
bà già chầm chậm
lái xe lăn vào chỗ dành riêng
khoang phía trước.
- Thank you! (cảm ơn ông)
- You are! (không có chi)
Xe bus lại đi
người lái xe tiếp câu chuyện dở.

Chuyện có vậy thôi sao nao lòng thế.
Giản dị cuộc đời tử tế
Bao giờ... ở đất nước tôi?

Hoàng Hưng
(*Theo lethieunhon.com*)

Đọc bài thơ trên, em nghĩ gì về văn hoá giao thông ở nước ta hiện nay?

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Viết bài văn nghị luận về một hiện tượng đời sống với bố cục ba phần, lập luận thuyết phục, không mắc lỗi diễn đạt.

B. Về kiến thức

–Trên cơ sở cảm nhận ý thơ, bài viết tập trung vào vấn đề nghị luận chính. Qua bài viết, học sinh thể hiện quan điểm của mình về vấn đề thế nào là văn hoá giao thông và tình hình văn hoá giao thông ở nước ta hiện nay.

–Bài thơ ghi lại một sự việc nhà thơ chứng kiến ở nước ngoài, rất giản dị nhưng lại khiến cho nhà thơ nao lòng. Bởi vì, theo nhà thơ, sự việc ấy rất đỗi bình thường ở xứ người nhưng lại rất hiếm hoi ở đất nước ta. Ứng xử của người lái xe và hành khách trong bài thơ đều rất tự nhiên, như cuộc sống vốn vậy. Bài thơ bộc lộ mong muốn về một cuộc sống giản dị mà văn minh.

–Đề bài hướng người viết sau khi tìm hiểu ý nghĩa bài thơ liên tưởng ngay đến vấn đề văn hoá giao thông –một vấn đề rất thời sự ở nước ta. Người viết cần thể hiện rõ chính kiến với ý thơ của nhà thơ Hoàng Hưng. Có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách, bài làm cần trình bày các khía cạnh của vấn đề như: chỉ rõ và đánh giá đúng thực trạng, phân tích nguyên nhân, phân tích những tác động đến xã hội, nêu lên các giải pháp để xây dựng và phát triển văn hoá giao thông... bằng các lí lẽ và dẫn chứng xác đáng, thuyết phục. Một biểu hiện cần chú ý của văn hoá giao thông là ứng xử của người tham gia giao thông.

–Không sa vào trình bày cảm nhận về bài thơ, người viết cần mượn cảm hứng từ ý nghĩa bài thơ để trình bày vấn đề nghị luận một cách nhiệt tình, giàu cảm xúc.

Những dấu hiệu vô cảm

Nguyễn Thanh Truyền
GV. THCS Hoàng Xuân Hãn - Đức Thọ - Hà Tĩnh

Đề bài

Những dấu hiệu vô cảm

Thầy giáo kể chuyện về một nhóm học sinh lớp 7 trường Nguyễn Trãi (Nghi Xuân - Hà Tĩnh) nhặt được số tiền rất lớn (2.400 USD) vội báo với công an tìm cách trả lại người đánh mất và các em đã được nhà trường tuyên dương khen thưởng... (Theo Vietbao.vn, tháng 3 - 2007). Cả lớp lắng nghe. Rồi ồ lên, xì xào bàn tán... Một số bạn nói là "Điên!"...

Suy nghĩ của em về những phản ứng của lớp học.

Gợi ý làm bài

A. Về kĩ năng

–Đề yêu cầu nghị luận về một hiện tượng đời sống; học sinh cần thể hiện được kĩ năng xác định vấn đề và triển khai vấn đề hợp lí, thuyết phục.

–Bài viết có bố cục chặt chẽ, không mắc các lỗi diễn đạt.

B. Về kiến thức

–Khái quát, gọi tên được vấn đề từ những phản ứng khác nhau của các bạn học sinh ngày nay trước những tấm gương tốt.

–Thông qua việc phân tích hiện tượng để lí giải vấn đề: Chuyện thầy kể là có thật, có thể kiểm chứng. Theo đạo lí cha ông: "Nhặt được của rơi, trả người đánh mất". Thông thường, ta sẽ xúc động,

cảm phục, noi theo những tấm gương như thế. Cả lớp lắng nghe chứng tỏ các bạn có quan tâm đến sự việc. Các bạn ồ lên bàn tán chứng tỏ có bạn đã ngạc nhiên, thán phục... Nhưng phản ứng đáng chú ý là có bạn dửng dưng, cười nhạo, coi thường cái tốt. Thậm chí lên tiếng coi việc tốt, đúng đạo lí là điên rồ.

–Có thể coi đó là những dấu hiệu đáng báo động của hiện tượng vô cảm, khô cằn cảm xúc nhân văn. Thực tế, những biểu hiện như thế trong lớp học, trong đời sống không phải là ít. Nó có xu hướng lan nhanh, lan rộng vào nhận thức và hành vi của mọi người, nhất là lớp trẻ.

–Chỉ ra các nguyên nhân khách quan và chủ quan: cơ chế thị trường cuốn con người theo lối sống thực dụng; sự xuống cấp các giá trị đạo đức trong xã hội nói chung; sự phát triển của thế giới mạng tạo nên những giá trị ảo; việc trau dồi lối sống có chuẩn mực, vị tha, biết chiến thắng lòng tham và sự ích kỉ của mỗi cá nhân trong cộng đồng không được chú ý đúng mức...

–Bày tỏ thái độ phê phán, những biểu hiện tiêu cực. Chú ý: Không phải tất cả các bạn trong lớp học đều cùng một phản ứng, chắc chắn có bạn tiếp thu sự việc thầy giáo kể theo hướng tích cực. Cần nêu lên những ý kiến đúng đắn có tính giải pháp góp phần bảo vệ các giá trị truyền thống tốt đẹp trong xã hội hiện đại, tạo nên một xã hội văn minh thực sự (giải pháp từ phía gia đình, nhà trường, tự giáo dục...).

–Cần có các dẫn chứng cụ thể, phong phú để tăng sức thuyết phục cho các luận điểm, luận cứ trong bài.

Nhạc tính trong bài "Vội vàng"

Đinh Thị Ngọc Vân
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

Nhạc tính trong bài thơ ***Vội vàng*** *của Xuân Diệu.*

Gợi ý làm bài

1. Khái niệm:

–Nhạc tính –tính chất của âm nhạc trong thơ –được biểu hiện chủ yếu ở sự trầm bổng của âm thanh, hài hoà của vần điệu để tạo thành giai điệu riêng cho bài thơ khi đọc lên. Nói đến nhạc tính trong thơ, có thể nói đến chất nhạc của cả ngôn ngữ biểu đạt bên ngoài và chất nhạc của cảm xúc bên trong tâm hồn. Trong đó, chính chất nhạc bên trong sẽ chi phối và tạo thành chất nhạc bên ngoài.

–Nhạc tính là yếu tố không thể thiếu của thơ ca. Giàu nhạc tính là một trong những phẩm chất của thơ hay. Ở phương diện này, Xuân Diệu đã góp phần cách tân thơ Việt Nam theo hướng hiện đại.

2. Cơ sở tạo nên nhạc tính trong thơ Xuân Diệu:

–Tiếng Việt là ngôn ngữ giàu nhạc tính: vần, thanh, từ ngữ, cách luyến láy, ngắt nhịp, lối nói trùng điệp... đều có hiệu quả trong việc tạo nhạc tính.

–Tiếp thu truyền thống trong thơ ca Việt Nam: cách gieo vần, ngắt nhịp, cách phối hợp thanh điệu...

–Chịu ảnh hưởng của thơ tượng trưng Pháp –coi nhạc là một yếu tố thuộc về thi pháp: "Âm nhạc là thiên khải, trước tất cả mọi thứ"

(Verlaine). Nhạc được dụng công đưa vào như một yếu tố thi pháp nổi trội nhằm tạo nên sự tương hợp giữa hình ảnh, âm thanh, hương thơm, ánh sáng... tạo thành một thế giới nghệ thuật độc đáo vẫy gọi những tâm hồn đồng điệu... Việc phát huy tối đa sự cộng hưởng các giác quan như thế góp phần tạo nên chất nhạc mới mẻ, hiện đại.

3. Các yếu tố tạo nên chất nhạc trong bài thơ:

a. Thể thơ tự do:

–Thơ tự do là loại thơ không có quy định bắt buộc về số câu, số chữ, về vần, nhịp... Nó ra đời đáp ứng nhu cầu diễn đạt tình cảm không giới hạn của con người hiện đại, giải phóng cảm xúc ra khỏi những ràng buộc chặt chẽ bởi các quy tắc hình thức, nghĩa là đề cao yếu tố cảm xúc, yếu tố trữ tình. Thơ tự do thường để cảm xúc chi phối mạch thơ, cho nên nhịp thơ và số lượng câu chữ biến hoá rất linh hoạt, vần không cố định.

–Thơ tự do mang nhãn quan cá nhân như một góc nhìn mới mẻ về thế giới và con người. Từ đó xây dựng được một cách thức mới về tạo hình thế giới với mọi màu sắc âm thanh, hình khối, không gian, thời gian cụ thể xác định.

–Bài thơ *Vội vàng*: không bị gò bó vào một thể thơ cố định nào. Mở đầu là những câu thơ ngũ ngôn nhịp 2/3 sôi nổi diễn tả ước muốn cuồng nhiệt. Đoạn tiếp theo, giọng thơ thong thả nhẹ nhàng hơn do sử dụng câu thơ tám chữ gợi cảm giác đắm say. Đoạn tiếp theo, câu thơ lại rắn rỏi chắc nịch. Sau đó lắng xuống trong cảm giác buồn bã tiếc nuối. Nhạc điệu của khổ thơ cuối như một hành khúc. Chính sự linh hoạt của thể thơ mở ra một khả năng biểu đạt mới: khả năng bộc bạch chân thành say sưa và nồng nhiệt những quan niệm, những suy nghĩ và những trạng thái cảm xúc sôi nổi nhất trong lòng người.

b. Nhịp điệu: Nhịp thơ linh hoạt, không lệ thuộc vào cách ngắt nhịp truyền thống mà phụ thuộc vào hơi mạch bên trong, vào chính giọng thơ, hơi thơ; giọng thơ đầy sôi nổi rạo rực, cái sôi nổi của một hồn thơ trẻ trung yêu đời, ham sống, ham yêu và khát khao giao cảm

hết mình, hưởng thụ trọn vẹn: 2/3; 3/2/3; 3/1/3. Chủ yếu là nhịp lẻ gợi làn sóng của cảm xúc cuồng nhiệt bồng bột đắm say (khác với thơ truyền thống chủ yếu là nhịp chẵn (lục bát) hoặc phối hợp chẵn lẻ tạo sự cân đối (thơ Đường luật).

c. Mạch thơ: kết hợp giữa mạch cảm xúc và luận lí.

d. Biện pháp nghệ thuật: điệp từ: *"này đây", "và này đây", "nghĩa là"*...; điệp cú pháp; câu vắt dòng; đảo trật tự cú pháp... Tất cả tạo thành một làn sóng ngôn từ cũng là làn sóng cảm xúc cuồng nhiệt đắm say.

e. Ngôn từ:

–Sử dụng đa dạng các từ loại: thán từ (*ôi, thôi*), từ hô gọi (*hỡi*), từ phủ định (*không, đừng, chẳng*...) tạo thành điệu nói với phức hợp các sắc thái biểu cảm.

– Vần: phối hợp vần trắc và vần bằng với âm cuối có khi là nguyên âm tạo nên sức ngân vang, có khi là phụ âm tắc, xát, tạo độ nhấn về âm điệu.

–Thanh điệu: phối hợp bằng trắc rất linh hoạt.

VD: *"Tôi muốn tắt nắng đi"* (ba thanh trắc thuộc nhóm thanh cao liền kề *"muốn tắt nắng"* tạo một cao độ của âm thanh góp phần diễn tả khát khao cháy bỏng); *"Cho màu đừng nhạt mất"* (ba thanh bằng đi liền kề với một thanh trắc nhưng thuộc nhóm thanh thấp "*cho màu đừng nhạt*" tạo giọng trầm, khi kết hợp với ý nghĩa của từ ngữ sẽ diễn tả rất đắt nỗi tiếc nuối và cảm giác bất lực).

g. Kiểu câu:

–Câu định nghĩa: *Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già* (giọng diễn giải thuyết lí).

–Câu phủ định: *Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa*... (than thở).

–Câu hô gọi: *Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm.*

–Tuyên ngôn: *Ta muốn ôm; Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi!*

h. Giọng thơ: đầy biến đổi –khi sôi nổi, cuồng nhiệt, vồ vập; khi trầm lắng, day dứt; khi tha thiết, khi dỗi hờn...

→Bài thơ giàu nhạc tính. Đây là một thành công về phương diện nghệ thuật của bài thơ.

4. Đặc điểm của chất nhạc trong bài thơ:

–Phong phú đa dạng nhưng chủ âm là sôi nổi nồng nhiệt trong cả niềm vui cũng như nỗi buồn. Bài thơ là một hành khúc sống và yêu. Bản nhạc lòng khi dào dạt say mê, khi thất vọng buồn bã, khi giục giã hối hả, khi cuống cuồng sợ hãi, khi sung sướng hả hê, khi hân hoan hứng khởi, khi hạnh phúc, mãn nguyện song dù ở bất kì trạng thái nào cũng đều với cường độ mạnh mẽ nhất.

–Có sức mê hoặc: lôi cuốn bạn đọc theo dòng cảm xúc yêu đời, yêu cuộc sống bồng bột đắm say. Sự sống với Xuân Diệu lúc nào cũng ở trạng thái bồng bột nhất. Như Xuân Diệu giãi bày về tập *Thơ thơ*: "Đây là hồn tôi vừa lúc đang ngân; đây là lòng tôi đương thời sôi nổi; đây là tuổi xuân của tôi và đây là sự sống của tôi nữa."

5. Đánh giá:

–Góp phần thể hiện vẻ đẹp quyến rũ của bức tranh cuộc sống. Sự tương hợp giữa nhạc và hình ảnh (là nét đặc trưng của thơ tượng trưng).

–Biểu hiện trọn vẹn cái tôi hiện đại, trẻ trung, đầy cá tính cùng quan niệm sống đầy táo bạo, khát khao sống mãnh liệt và ý thức ráo riết về giá trị của đời sống cá thể.

–Thể hiện sức hấp dẫn của hồn thơ Xuân Diệu. (So sánh: trong thơ Nguyễn Bính là điệu than, điệu ghẹo; thơ Huy Cận là chất nhạc cổ điển trầm lắng, Thâm Tâm điệu thơ gắt, lời thơ gấp, đượm chút bâng khuâng khó hiểu của thời đại...).

–Tạo dư âm cho bài thơ ngay cả khi nó khép lại.

–Tạo nên mối giao cảm giữa thi nhân và bạn đọc.

–Góp phần cách tân thơ Việt Nam theo hướng hiện đại. Trong đó có phương diện đem đến cho thơ nhạc điệu tân kì (liên hệ với một số bài thơ khác của Xuân Diệu có nhạc tính cao như *Đây mùa thu tới*...).

Vẻ đẹp cổ điển trong "Tràng Giang"

Đinh Thị Ngọc Vân
GV. THPT chuyên Nguyễn Trãi - TP. Hải Dương

Đề bài

Vẻ đẹp cổ điển trong bài thơ ***Tràng giang*** *của Huy Cận.*

Gợi ý làm bài

1. Khái niệm:

–Vẻ đẹp (của một bài thơ): Vẻ hấp dẫn, khả năng tạo những rung động thẩm mĩ.

–Cổ điển: Thuộc về thời xưa đã trở thành mẫu mực.

–Vẻ đẹp cổ điển (của một bài thơ): Vẻ hấp dẫn của những yếu tố đã trở thành chuẩn mực thẩm mĩ trong thơ ca cổ điển phương Đông – tiêu biểu là thơ Đường, thơ Tống và thơ ca trung đại Việt Nam.

2. Cơ sở tạo nên vẻ đẹp cổ điển trong thơ Huy Cận:

–Thơ mới tuy cách tân mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực nhưng không cắt đứt với cái cũ mà vẫn kế thừa và phát triển những vẻ đẹp trong nội dung và hình thức nghệ thuật của thơ ca trung đại.

–Thơ mới là thơ lãng mạn. Quay lưng với hiện tại và tìm lối thoát về tinh thần, các nhà thơ lãng mạn có xu hướng tìm về với những gì xưa cũ.

–Thơ mới có nhiều trường phái. Có nhà thơ tìm về chân quê, có nhà thơ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của thơ ca phương Tây, Huy Cận

bên cạnh ảnh hưởng của thơ lãng mạn Pháp vẫn kế thừa thi pháp thơ cổ điển phương Đông.

–Phong cách thơ Huy Cận: "Người đã gọi dậy cái hồn buồn của Đông Á, người đã khơi lại cái mạch sầu mấy ngàn năm vẫn ngấm ngầm trong cõi đất này" (Hoài Thanh)...

3. Biểu hiện:

Ở cả hai phương diện nội dung và hình thức (khi phân tích có thể không tách nhưng cần đủ ý).

a. Hình thức:

–Thể thơ thất ngôn trường thiên cổ kính trang nghiêm (so sánh với thơ tự do của Xuân Diệu, lục bát của Nguyễn Bính).

– Chất nhạc cổ điển: nhịp: 4/3; 2/2/3 (quen thuộc trong thơ Đường), phối hợp thanh điệu hài hoà, sử dụng chủ yếu vần bằng tạo âm điệu trầm buồn, những từ láy, điệp âm tạo nên dòng chảy của dòng sông cũng như dòng chảy miên viễn của tâm trạng buồn thương tạo cho thơ chất nhạc sầu da diết.

–Nghệ thuật tả cảnh:

+ Lối vẽ chấm phá như thu lấy linh hồn của tạo vật.

+ Kết hợp miêu tả điểm và diện; màu sắc thanh nhã.

+ Thủ pháp vẽ mây nẩy trăng –lấy động để tả tĩnh (*tiếng làng xa vãn chợ chiều*).

–Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình:

+ Tạo ra những cặp hình ảnh hô ứng với nhau (sóng nước –sóng lòng; dòng sông –dòng đời; bến cô liêu, cồn nhỏ, cành củi, cánh bèo –con người, kiếp người...).

+ Sử dụng hệ thống những hình ảnh ước lệ quen thuộc: cánh chim, mây, con thuyền, dòng nước....(liên hệ với văn học trung đại).

+ Sử dụng thi liệu cổ (điển tích): Bức tranh hoàng hôn gợi nhớ câu thơ "*Lạc hà dữ cô lộ tề phi / Thu thuỷ cộng trường thiên nhất sắc*".

Khói sóng gợi nhớ câu thơ "*Quê hương khuất bóng hoàng hôn / Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai*" (*Hoàng Hạc lâu* –Thôi Hiệu).

+ Biện pháp tương phản, nghệ thuật bồi thấn thường thấy trong văn học trung đại (cấp độ câu: củi –một –cành –khô –lạc –mấy dòng; cấp độ bài: khổ 1 gợi nỗi cô đơn qua cái nhỏ nhoi vô nghĩa của một cành củi; khổ 2 gợi cảm xúc ấy qua cách cảm nhận về không gian ba chiều bát ngát, rợn ngợp; khổ 3 mở ra một không gian đã đứt gãy các mối dây liên hệ; khổ 4 lại gợi ra hình ảnh sừng sững của vũ trụ –đối thể của tồn tại cá nhân nhỏ bé, đơn côi).

+ Ngôn ngữ: sử dụng nhiều từ Hán Việt (*tràng giang, cô liêu...*), sử dụng lối biểu đạt hàm súc ("lạc": vừa là lạc lõng, bơ vơ vừa gợi sự mất phương hướng... Câu hỏi: "Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều" có hai cách hiểu: có tiếng nhưng mơ hồ, phủ định hoàn toàn không có âm thanh vang lên trong không gian, chỉ có âm thanh vang lên trong tâm tưởng).

b. Nội dung:

–Đề tài: thiên nhiên –cảnh sông nước, hoàng hôn.

–Cảm hứng: được khơi nguồn từ thiên nhiên, thể hiện tình yêu thiên nhiên –lại là thiên nhiên thanh tĩnh, vắng vẻ (thanh, vắng là một trong những yếu tố thuộc cảm hứng thẩm mĩ của thơ xưa –kiểu "*Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ / Người khôn người đến chốn lao xao*" – Nguyễn Bỉnh Khiêm, hoặc cảnh cày nhàn, câu vắng nơi suối rừng, thôn dã trong thơ xưa).

–Hình tượng:

+ Thiên nhiên đẹp như một bức cổ hoạ: không gian tràng giang bát ngát, rợn ngợp với con thuyền xuôi mái, cánh bèo lênh đênh, bầu trời cao rộng với mây đùn thành núi và cánh chim chiều cô lẻ...

+ Nhân vật trữ tình hiện lên như một lữ khách tha hương khắc khoải trông vời bóng quê hương trong mênh mang sóng nước (liên hệ: Thôi Hiệu, Đỗ Phủ...).

+ Mối quan hệ giữa thiên nhiên và con người: con người không xuất hiện trực tiếp mà ẩn sau thiên nhiên (khác với một số thơ của các nhà Thơ mới, nhân vật trữ tình lộ diện trực tiếp); thiên nhiên dường như đã chiếm vị trí chủ đạo (thơ Xuân Diệu: hình ảnh trung tâm là con người), đến tận cuối bài con người mới hiện diện thấp thoáng qua một tâm trạng, một nỗi lòng.

–Nội dung trữ tình:

+ Cảm xúc cô đơn nhỏ bé trước thiên nhiên vô hạn.

+ Nỗi buồn, niềm khao khát tình người lúc chiều tà bóng xế cũng là những cảm xúc thường gặp trong thơ ca viết về hoàng hôn (liên hệ).

+ Nỗi buồn, nỗi sầu xuất phát từ thân phận vong quốc và lòng yêu nước thầm kín là nguồn mạch cảm xúc luôn có trong chiều sâu tâm hồn người Việt –được thể hiện trong văn mạch dân tộc từ ca dao, thơ cổ đến thơ hiện đại.

4. Đóng góp:

–Làm mới chất cổ điển.

–Tạo nên nét đẹp phong cách Huy Cận.

–Tạo nên nét đẹp đa dạng cho Thơ mới.

–Khẳng định Thơ mới không đoạn tuyệt truyền thống...

Phần hai:

BÀI LÀM VĂN TIÊU BIỂU

Nhà bác học qua sông

Đề bài

Nhà bác học qua sông

Một hôm, có một nhà bác học ngồi trên một con thuyền qua sông. Ngồi không, cảm thấy buồn chán, nhà bác học bèn nói chuyện với người chèo thuyền. Ông ta ngẩng cao đầu, kiêu ngạo hỏi:

- Anh có nghiên cứu triết học không? Đó là thứ học vấn cần thiết nhất trên thế giới đấy!

Im lặng hồi lâu, người chèo thuyền trả lời một cách ngượng ngập:

- Tôi suốt ngày chỉ biết chèo thuyền, không có thời gian nghiên cứu triết học.

- Như vậy là anh đã lãng phí mất một nửa cuộc đời rồi - nhà bác học nói. Nói xong ông ta quay mặt ra ngoài, ngắm nhìn sông nước, không nói chuyện với người chèo thuyền nữa.

Nào ngờ, một lúc sau, trời nổi giông bão, con thuyền đã xa bờ, chao đảo trong sóng gió, lúc nào cũng như sắp bị chìm.

Bỗng nhiên, một cơn gió lớn thổi đến, con thuyền nhỏ bị lật, cả nhà bác học và người chèo thuyền đều bị rơi xuống nước.

- Ông có biết bơi không? - Người lái thuyền hét lớn, hỏi nhà bác học.

Lúc này, nhà bác học đã bị chìm đến cổ, lập cập trả lời:

- Không biết!

- Vậy thì ông đã lãng phí cả cuộc đời mình rồi! - người chèo thuyền nói.

(*Trích* ***200 bài học đạo lí****, NXB Văn hoá Thông tin, 2011*)

Câu chuyện trên gợi cho anh (chị) những suy nghĩ gì?

Bài làm

"Bố đã nhắc con phải gấp chăn sau khi ngủ dậy. Vậy mà con vẫn không thực hiện. Bố rất thất vọng con gái ạ! Nếu chỉ học giỏi trên sách vở mà cuộc sống ngoài đời như vậy là không ổn!".

Bố

Đọc tờ giấy ghi lời nhắc của bố để trên đống chăn cuộn tròn nằm trên giường, tôi thấy xấu hổ vô cùng! 18 tuổi, vậy mà những việc đơn giản này tôi cũng để bố phải nhắc. Hình như tôi chỉ chăm chăm vào việc học trên lớp mà chẳng chịu trau dồi cho mình những kĩ năng cơ bản nhất phục vụ cho cuộc sống. Câu chuyện *Nhà bác học qua sông* đã khiến tôi giật mình về hậu quả trầm trọng của việc thiếu kĩ năng sống cùng với thói kiêu ngạo, coi thường người khác mà nhà bác học kia đã nhận lấy.

Câu chuyện ngắn gọn mà thấm thía đã cho tôi bài học sâu sắc về cuộc sống. Một nhà bác học kiêu ngạo, tự cho rằng thứ triết học mà mình nghiên cứu là "thứ học vấn quan trọng nhất trên đời này". Ông ta còn tỏ ra coi thường, thậm chí còn đánh giá rằng người chèo thuyền "đã lãng phí nửa cuộc đời" khi nghe người chèo thuyền nói: "Tôi suốt ngày chỉ biết chèo thuyền, không có thời gian nghiên cứu triết học". Vậy là bằng cái nhìn một chiều và thói tự cao tự đại, cho rằng mình cao quý hơn người bằng thứ học vấn cao siêu, nhà bác học chỉ nhìn thấy sự tầm thường, điểm yếu của người chèo thuyền. Nhưng rồi gió bão ập đến, con thuyền chòng chành và lật nhào, nhà bác học không biết bơi đã ôm thứ triết học cao quý của mình xuống đáy sông. Đúng như người chèo thuyền nói, ông ta đã "lãng phí cả cuộc đời mình". Triết học cao siêu không thể trở thành chiếc phao cứu sinh giúp nhà bác học thoát chết! Thế mới biết, những thứ mà ta nghĩ mình hơn người khác đôi khi lại là con dao hai lưỡi làm hại chính chúng ta.

"Ai cũng muốn làm điều gì đó lớn lao nhưng lại không nhận ra rằng cuộc sống được tạo nên từ những điều rất nhỏ" (F.A.Clark).

Nếu triết học là "điều lớn lao" thì việc biết bơi lại chính là "điều rất nhỏ". Quả thực, những kĩ năng cơ bản cần thiết mới chính là yếu tố tiên quyết giúp con người sống sót. Nếu không có những kĩ năng cơ bản thì chúng ta không thể tồn tại, nói gì đến làm những điều lớn lao. Kĩ năng sống là điều quan trọng với mỗi con người. Thế giới luôn luôn vận động. Mọi biến cố, những khó khăn, thử thách, thậm chí là những nguy hiểm luôn có thể xảy đến bất cứ lúc nào. Kĩ năng giúp con người chủ động thích nghi với từng hoàn cảnh, có thể tự bảo vệ mình khi có nguy hiểm xảy đến. Nếu như nhà bác học kia biết bơi để tự cứu mình thì ông ta đã không phải "lãng phí cả cuộc đời" như vậy. Một bài học sâu sắc đối với chúng ta: hãy chuẩn bị cho mình những kĩ năng cần thiết trước khi bắt tay tìm hiểu những điều lớn lao.

Đặt trong bối cảnh đất nước đang trên con đường hội nhập, bài học này lại càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết. Một căn bệnh kinh niên của người Việt Nam ta là "nặng về lí thuyết, coi nhẹ thực hành". Lí thuyết "suông" thì có thể nắm chắc nhưng kĩ năng sống, kĩ năng thực hành thì còn là một vấn đề đáng quan tâm. Giá mà thống kê cho hết số sinh viên Việt Nam ra trường vẫn phải đào tạo lại vì những kiến thức trên giảng đường chưa thể áp dụng vào công việc cụ thể! Giá mà thống kê cho hết những người tốt nghiệp đại học với tấm bằng loại khá trở lên mà 7, 8 năm vẫn không xin được việc làm do không có kĩ năng thực hành!... Đó thật sự là một lãng phí khủng khiếp, vì chỉ chú tâm vào những kiến thức sách vở xa vời mà không rèn luyện, trau dồi từ những kĩ năng rất nhỏ. Cho nên một vài năm trở lại đây, hàng loạt những khoá học kĩ năng đã được mở ra ở Việt Nam: kĩ năng "mềm", kĩ năng quản lí thời gian, quản lí tài chính, kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng đối đầu với thử thách... Học sinh tiểu học, trung học, sinh viên, thậm chí cả những người đã đi làm cũng tham gia để trau dồi cho mình từ những điều đơn giản nhất. Nhưng đâu phải cứ đến những khoá học ấy, con người mới học được kĩ năng sống. Chúng ta có thể tự mình trau dồi qua việc va chạm trong cuộc

sống hàng ngày. (Có lẽ, đã đến lúc tôi nên rời khỏi những trang sách dày cộp mà rèn luyện mình bằng những việc đơn giản hằng ngày để bố không còn phải nhắc nhở từ việc nhỏ nhất là gấp chăn sau khi ngủ dậy nữa!)

Một bài học khác mà câu chuyện mang đến cho tôi là việc đánh giá người khác và bản thân mình. Con người sinh ra không ai là hoàn hảo. Ai cũng có "gót chân A-sin" của mình. Mỗi chúng ta đều có những điểm mạnh, điểm yếu riêng. Không ai có thể cho rằng mình hơn người khác. Ta có thể nổi trội hơn người khác về một số điểm nhưng cũng có những điểm mà người khác hơn ta rất nhiều. Điểm mạnh của người này là điểm yếu của người khác, đó là sự thật của đời sống. Như người chèo thuyền kia ngày ngày chèo thuyền đưa người qua sông, đó là thế mạnh của ông ta. Nhà bác học trong chuyện lại có thế mạnh trong việc nghiên cứu triết học. Bạn học tốt các môn xã hội nhưng lại gặp khó khăn trong việc tiếp cận các môn tự nhiên. Bạn có thể giải rất nhanh một bài toán hóc búa nhưng có khi ngồi cả ngày bạn vẫn không "nặn" ra câu văn nào. Các bác sĩ chữa bệnh cho rất nhiều người nhưng đưa họ về với đồng ruộng nông thôn thì họ hoàn toàn "bó tay". Những người lao công không thể nghiên cứu khoa học nhưng nhờ họ mà đường phố mới sạch đẹp. Người nào cũng có những thế mạnh, những công việc thích hợp để nuôi sống bản thân, có ích cho gia đình và xã hội. Không có công việc cao quý, chỉ có những con người cao quý trong nghề nghiệp của mình. Lu-i Pa-xtơ từng nói: "Không phải nghề nghiệp làm nên danh dự cho con người, mà con người mới làm nên danh dự cho nghề nghiệp". Nhà bác học đã hoàn toàn sai lầm trong việc đánh giá người khác chỉ dựa vào công việc của người lái thuyền, dựa vào tiêu chuẩn ông ta đặt ra cho mình. "Triết học là thứ học vấn cần thiết" nhưng nếu không có người chèo thuyền kia thì sao nhà bác học có thể qua sông. Như vậy, giá trị của một con người thay đổi theo từng hoàn cảnh khác nhau. Chúng ta nên khiêm tốn khi đánh giá bản thân và đừng bao giờ đánh giá thấp người khác!

Tự tin vào bản thân không có nghĩa là cho mình hơn người khác và không bao giờ thất bại. Chỉ còn vài tháng nữa kì thi đại học sẽ diễn ra, các bạn học sinh lớp 12 cần xác định rõ đâu là thế mạnh của mình, nghiên cứu thật kĩ tình hình các trường mình có ý định thi vào để đưa ra lựa chọn phù hợp nhất.

Câu chuyện nhỏ mà bài học đặt ra không hề nhỏ chút nào. Tuy vậy, kết thúc câu chuyện lại gợi ra trong tôi một nỗi băn khoăn. Lẽ nào sau khi nói với nhà bác học: "Vậy thì ông đã lãng phí cả cuộc đời mình rồi", người chèo thuyền lại không có hành động gì để giúp người khách lâm nạn của mình? Liệu ông ta đã làm trọn nhiệm vụ của một người lái đò đưa khách qua sông, hay hơn thế nữa, ông ta đã sống đúng với lương tri của một con người? Nếu được viết tiếp câu chuyện này, nếu tôi là người chèo thuyền kia, sau khi đã "dạy" cho nhà bác học kia một bài học, tôi sẽ lao xuống cứu ông ta. Với tôi khi ấy, câu chuyện mới thực sự mang tính giáo dục và nhân văn hơn cả. Bài học mà nó đặt ra cũng vì thế mà thuyết phục hơn. Con người ai chẳng có lúc sai lầm. Điều quan trọng là ta phải biết cùng nhau sửa chữa, rút kinh nghiệm. Xã hội sẽ tốt đẹp biết bao nếu mỗi cá thể không ngừng hoàn thiện mình và biết bổ sung, lấp đầy những "khoảng trống" của người khác.

"Tay phải của người là tay trái của mình", vì vậy mỗi chúng ta phải nỗ lực tự "làm đầy" mình và học hỏi mọi người ngay từ những điều cơ bản nhất. "Điều cần thiết trong cuộc sống của mỗi người là luôn làm một học trò". Có như vậy chúng ta mới nâng cao được giá trị bản thân và không bao giờ phải hối hận vì đã "lãng phí" bất cứ giây phút nào trong cuộc đời mình!

Đặng Thị Việt Hà
Lớp 12 Văn - THPT chuyên Hạ Long - Quảng Ninh

(VH&TT số 4 - 2012)

Nghệ thuật tương phản...

Đề bài

Nghệ thuật miêu tả tương phản của Nguyễn Tuân và Thạch Lam trong ***Chữ người tử tù*** *và* ***Hai đứa trẻ****.*

Bài làm

Nguyễn Tuân và Thạch Lam là hai cây bút tài hoa nở rộ trên văn đàn Việt Nam 1930 – 1945. Trên hành trình tìm kiếm cái Đẹp, hai nhà văn đã mang đến nhiều tác phẩm có những khám phá riêng, độc đáo mà *Chữ người tử tù* (Nguyễn Tuân) và *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam) là hai tác phẩm tiêu biểu nhất. Trong hai truyện ngắn này, nghệ thuật miêu tả tương phản là nghệ thuật đặc sắc để lại những ấn tượng mạnh mẽ và ám ảnh trong lòng người đọc.

Chủ nghĩa lãng mạn là trào lưu văn học phát triển trong khoảng thế kỉ XVIII và XIX ở phương Tây, có ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển của nhiều nền văn học khác trên thế giới, đặc biệt là văn học Việt Nam giai đoạn đầu thế kỉ XX. Các nhà văn lãng mạn được tự do thể hiện cái "tôi" cá nhân, tự do biểu hiện lí tưởng chủ quan và tình cảm mãnh liệt. Họ hướng tới khám phá những vẻ đẹp độc đáo, khác thường và kì lạ của cuộc sống. Các nhân vật và tình huống trong tác phẩm thường mang màu sắc lí tưởng hoá, để nhà văn gửi gắm vào đó những tình cảm, tư tưởng và triết lí nhân sinh. Họ thích phóng đại, khoa trương, sử dụng ngôn ngữ tân kì,... Đặc biệt nghệ thuật miêu tả tương phản đã trở thành nghệ thuật điển hình và đặc thù của văn học lãng mạn. Nghệ thuật tương phản thể hiện sự đối lập nhau giữa cái bên trong và cái bên ngoài, giữa ước mơ và hiện thực, giữa cái cao cả và cái thấp hèn, cái đẹp và cái xấu, ánh sáng và bóng tối... để từ đó hướng tới khẳng định chiến thắng tuyệt đối của cái đẹp, thiên lương

trước cái xấu xa, tàn ác. Bút pháp tương phản làm nổi bật lên đặc điểm của từng đối tượng miêu tả, gây ấn tượng đậm nét cho người đọc.

Với khuynh hướng lãng mạn, văn học lãng mạn đã phát biểu, đề cao và ca ngợi cái đẹp, những giá trị Chân, Thiện, Mĩ. Không nằm ngoài quỹ đạo chung ấy, Nguyễn Tuân và Thạch Lam đã kiếm tìm và chắt chiu cái đẹp từ cuộc đời bình dị. *Chữ người tử tù* (Nguyễn Tuân) và *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam) là những thiên truyện mà ánh sáng của cái đẹp ngời lên giữa những trang văn.

Hai truyện ngắn đều phát hiện và khám phá được sự đối lập nhau giữa tính cách và hoàn cảnh. Với *Chữ người tử tù*, Nguyễn Tuân đã tạo ra một ngục thất tối tăm, thảm đạm và "nhốt" các nhân vật của mình vào trong đó. Đó là nơi ngự trị của những thế lực đen tối. Những nhân vật trong đoản thiên tiểu thuyết gặp nhau trong một cảnh ngộ éo le và nghịch lí. Những Huấn Cao, viên quản ngục và thầy thơ lại, họ trái ngược nhau về giai cấp, họ cách xa nhau trong vị thế xã hội. Một bên là tử tù, chân vướng xiềng, cổ đeo gông, một bên đang nắm trong tay quyền lực. Chính trong cảnh ngộ éo le, các nhân vật đã tự vượt qua rào cản của quyền thế, địa vị để trở thành tri kỉ.

Là một tài tử phương Đông say mê cái Đẹp, Nguyễn Tuân đã sáng tạo ra một cảnh tượng vô cùng độc đáo, cảnh tượng "xưa nay chưa từng có": cảnh cho chữ. Đoạn văn là kết tinh chiều sâu tư tưởng của tác phẩm. Ở đây, nghệ thuật tương phản đã được sử dụng một cách đắc địa và hiệu quả. Cảnh cho chữ đã hội tụ vẻ đẹp của con người và vẻ đẹp của văn hoá dân tộc. Cái Đẹp đối lập với thực tại tầm thường và xấu xa. Nhân vật Huấn Cao từ một kẻ tử tù bỗng trở nên uy nghi, lẫm liệt. Huấn Cao xuất hiện trong một tư thế phi phàm. Đây là hình ảnh của người nghệ sĩ giữa giây phút sáng tạo đầy thăng hoa. Trong bóng tối của ngục thất, "ánh sáng của bó đuốc tẩm dầu toả ra đỏ rực". Ngòi bút của Nguyễn Tuân đã vẽ một cách tài hoa, phóng khoáng, hình ảnh Huấn Cao rực sáng về tầm vóc, kích thước, tinh anh về tâm hồn và trí tuệ. Hai nhân vật nắm trong tay quyền lực là thầy thơ lại và viên quản ngục thì "run run bưng chậu mực", "khúm núm cất

những đồng tiền kẽm". Trong cái hiện thực nghiệt ngã của nhà tù tối tăm, các nhân vật đều sáng lên vẻ đẹp của phẩm chất tâm hồn cao quý. Trong giờ phút cho chữ, họ đã trở thành tri âm, tri kỉ, họ gặp gỡ nhau ở sự đồng điệu của tâm hồn, khí phách, ở sự say mê cái đẹp và tấm lòng "biệt nhỡn liên tài". Thủ pháp đối lập được sử dụng một cách triệt để. Cho chữ vốn là một việc thanh cao, một sáng tạo nghệ thuật, với mực thơm, lụa trắng lại diễn ra trong nhà tù buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, đầy những mạng nhện, tổ rệp, phân chuột, phân gián,... Chính từ sự đối lập ngỡ như phi lí, ta chợt nhận ra giữa chốn ngục tù ngột ngạt, không phải kẻ nắm trong tay quyền lực làm chủ mà là người tử tù. Thời khắc Huấn Cao cho chữ là thời khắc đánh dấu cái đẹp được lên ngôi. Tam vị nhân vật nhất thể Nguyễn Tuân đã cùng một lúc đồng hiện đẹp đẽ trên nền hiện thực nhà tù đầy rẫy những cạm bẫy, xấu xa. Đó là khoảnh khắc "ba đốm sáng gặp nhau" (Nguyễn Đăng Mạnh). Khát vọng hướng tới cái Đẹp của các nhân vật đã xoá nhoà đường biên ranh giới của vị thế xã hội. Cái Đẹp, cái Tài và Thiên Lương cao cả luôn song song tồn tại vĩnh hằng. Nghệ thuật hay chính là sáng tạo của cái Đẹp có khả năng cảm hoá con người, dù có sống trong bùn đen nhơ bẩn, khi con người thực sự say mê cái Đẹp thì vẫn luôn khát khao hướng thiện. Điều đó đã khẳng định sự chiến thắng tuyệt đối của cái đẹp trước mọi sự tầm thường, xấu xa của cuộc sống, sự chiến thắng của những phẩm chất cao quý và Thiên Lương trong sáng trước mọi hoàn cảnh éo le, nghiệt ngã. Cả ba nhân vật trong đoản thiên tiểu thuyết đều là những "thanh âm trong trẻo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luật đều xô bồ hỗn loạn". Văn Tâm đã từng nhận xét: "Xây dựng những cốt cách phi phàm, những con người khổng lồ nhưng có khi phải ngụp lặn dưới đáy xã hội, đó là một đặc trưng nổi bật của bút pháp lãng mạn chủ nghĩa nói chung". Huấn Cao, viên quản ngục và thầy thơ lại là những mảnh tâm hồn mà Nguyễn Tuân say đắm hoá thân.

Cùng với Nguyễn Tuân, Thạch Lam cũng là một cây bút tài hoa của văn xuôi lãng mạn, luôn biết tìm kiếm và chắt chiu cái đẹp trong

cuộc sống bình dị. Đi vào thế giới truyện ngắn của Thạch Lam, ta như được hít thở không khí của "Nắng trong vườn" mát lành và êm dịu. Truyện của Thạch Lam không có những vang động mạnh nhưng lại có sức ám ảnh lạ lùng bởi những số phận, những cảnh đời u ám. Chính từ hiện thực cơ cực, nghèo khổ ấy, Thạch Lam đã phát hiện ra những "hạt ngọc ẩn giấu trong tâm hồn" của con người. Trong tiểu luận *Theo giòng*, Thạch Lam đã từng phát biểu: "Công việc của nhà văn là tìm kiếm những vẻ đẹp chính ở chỗ không ai ngờ tới và dễ che lấp của sự vật, cho người đọc một bài học trông nhìn và thưởng thức". Dường như tất cả những gì u ám và hiu hắt, những cảnh đời ngặt nghèo, tủn mủn dưới mái lá nát... khi đã đi vào trang viết của Thạch Lam đều thấm đẫm chất thơ, đem đến cho người đọc một cảm giác nhẹ nhõm, thơm lành.

Hai đứa trẻ là truyện ngắn man mác một hương vị buồn. Cái buồn thấm vào cảnh vật, thấm vào cả tâm hồn con người. Không gian phố huyện tràn ngập trong bóng tối và cái im lìm cố hữu. Mở đầu thiên truyện là âm thanh đều đặn của tiếng trống thu không vang lên mỗi buổi chiều về. Ám ảnh trong *Hai đứa trẻ* là ám ảnh khôn nguôi về nhịp sống đơn điệu, quẩn quanh. Thạch Lam đã tạo dựng một không gian tối tăm, thời gian lụi tàn, tất cả gợi lên cảnh sống đang tiến dần đến sự tắt lịm. Thiên truyện khiến người đọc phải ái ngại trước cảnh đời lay lắt, buồn tẻ. Hai mẹ con chị Tí ngày nào cũng dọn hàng và chờ khách, gia đình bác xẩm với đứa con bò ra khỏi manh chiếu rách để nghịch rác bẩn vùi trong cát, bà cụ Thi điên nghiện rượu, một cốc rượu cũng uống một hơi cạn sạch,... hai chị em Liên buồn bã trông ra phố huyện đầy tối tăm. Nhịp điệu đều đặn, trầm buồn man mác toả ra từ những câu văn dựng lên một không khí lặng lờ, tù túng. Nó tựa như không khí phả ra từ *Toả nhị Kiều* của Xuân Diệu. Hiện thực được phác hoạ không gay gắt, không nghiệt ngã mà cứ lưng chừng, bằng bằng, buồn buồn đến nao lòng. Nhưng người ta sẽ dễ quên Thạch Lam nếu suốt

thiên truyện chỉ là khung cảnh về những nỗi buồn chạng vạng, những cảnh nhá nhem tăm tối... Chính trong cảnh đời tù túng, nhạt nhẽo, Thạch Lam đã phát hiện ra vẻ đẹp bên trong tâm hồn của những con người nơi phố huyện. Bút pháp tương phản được sử dụng, phục vụ đắc lực cho ý đồ tư tưởng của nhà văn để nhà văn sáng tạo ra chi tiết cuối cùng: cảnh đợi tàu.

Cảnh đợi tàu trong thiên truyện thấm đẫm chất thơ như mang đến giữa cuộc sống tẻ nhạt và tăm tối một thứ ánh sáng xanh huyền diệu. Những mảng sáng, mảng tối chen nhau, đan cài. Từng ấy những con người trong bóng tối, họ thức để đợi đoàn tàu, đợi một chút gì đó mới mẻ, đổi thay cho cuộc sống của họ. Với một lối văn nhuần nhị, tinh tế, Thạch Lam đã đi sâu nắm bắt mọi biến chuyển tinh vi của tâm hồn con người. Bút pháp tương phản được nhà văn sử dụng tài tình, khéo léo. Thạch Lam đã gói ghém những suy nghĩ, tình cảm của mình vào tận cùng của sự đối lập để độc giả đọc được những nỗi niềm sâu kín của nhà văn đối với cuộc đời. Ngòi bút nhân đạo đã đi vào vùng thăm thẳm của thế giới nội cảm để kiếm tìm ước mơ và hi vọng. Dù mắt đã díu cả lại nhưng Liên vẫn gắng gượng để chờ đợi. An trước khi ngủ vẫn còn nhắc chị đánh thức dậy khi chuyến tàu chạy qua. Đoàn tàu gợi lại trong tâm trí của hai chị em Liên về một Hà Nội trong quá khứ êm đềm, đẹp đẽ, một "Hà Nội xa xăm. Hà Nội sáng rực và huyên náo". Thứ ánh sáng kia khác hẳn với những "hột sáng", "khe sáng", "chấm sáng", khác hẳn thứ ánh sáng leo lét, lờ mờ của ngọn đèn dầu nhà chị Tí. Đoàn tàu đi qua mang theo ánh sáng vào thế giới mờ nhạt của phố huyện một chút gì đó mới mẻ dẫu chỉ là trong khoảnh khắc. Sự xuất hiện của đoàn tàu đêm đi qua phố huyện đã tạo nên sự tương phản nổi bật giữa ánh sáng và bóng tối. Ánh sáng của đoàn tàu là thứ ánh sáng rực rỡ của những toa hạng trên sang trọng, toa đèn sáng trưng, đồng và kền lấp lánh, nó cũng như một thứ ánh sáng màu nhiệm soi rọi vào tâm linh của con người, giúp họ vượt lên cái "ao đời bằng phẳng" để hướng tới những điều tốt đẹp. Nó là hồi quang của kí ức, là niềm hi vọng le lói, mong manh, là miền sáng lung linh

trong tâm tưởng của hai chị em Liên. Nó là nguồn sáng, là điều mong mỏi duy nhất níu giữ hai chị em trong dòng chảy về miền tàn lụi. Một chút xao lòng khi chiều buông, tiếng thở dài nén lại khi Liên động lòng trắc ẩn trước mấy đứa trẻ nhà nghèo, và giờ đây là cảm giác mơ hồ, khó hiểu khi đợi tàu cho tới lúc chuyến tàu đi qua khiến "Liên lặng theo mơ tưởng...". Như có một thứ ánh sáng huyền diệu toả ra từ tâm hồn cô bé Liên, soi rọi cho một đoản thiên đầy bóng tối. Thạch Lam đã tập trung bút lực để diễn tả những cảm xúc tinh tế và vi diệu trong sâu thẳm tâm hồn nhạy cảm ấy. Dường như Thạch Lam đã lắng hồn mình vào vẻ đẹp lặng lẽ, thanh khiết, vào trái tim đang đập khẽ khàng như cánh bướm non của cô bé để viết bằng thứ mực chắt chiu từ tấm lòng đôn hậu, nồng nàn thương yêu...

Ngòi bút của Nguyễn Tuân và Thạch Lam dường như luôn tìm kiếm và phát hiện tinh tế trong việc miêu tả tính cách, phẩm chất tâm hồn đẹp đẽ của con người trong sự tương phản của ánh sáng và bóng tối.

Thế nhưng với phong cách riêng, mỗi nhà văn lại có lối đi riêng trong cách xử lí mối quan hệ tương phản giữa hoàn cảnh và tính cách, ánh sáng và bóng tối. Nếu như ở *Chữ người tử tù*, Nguyễn Tuân sử dụng bút pháp lãng mạn một cách triệt để, để miêu tả những gì độc đáo, phi thường, thì *Hai đứa trẻ* của Thạch Lam lại đan xen giữa hiện thực và lãng mạn, trang văn viết nên vẫn giàu hương đời, vị đời và tình đời thắm thiết.

Chữ người tử tù (Nguyễn Tuân) và *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam) đều thấm đượm màu sắc lãng mạn, thể hiện cái nhìn và ấn tượng riêng, chủ quan của mỗi người nghệ sĩ: một Nguyễn Tuân độc đáo, tài hoa, một Thạch Lam đằm thắm và nồng hậu, thương yêu. Nghệ thuật tương phản đối lập được các nhà văn sử dụng sáng tạo và linh hoạt tạo nên hiệu quả thẩm mĩ và giá trị cho tác phẩm, gieo vào lòng người đọc những cảm nhận thấm thía về cuộc sống.

Dương Thị Hằng
Lớp 11 Văn - THPT chuyên Lam Sơn - Thanh Hoá

"Không nỗi đau rứt lá..."

Đề bài

Suy nghĩ của anh (chị) về câu nói: "Không nỗi đau rứt lá, sao làm nổi nhành mai".

Bài làm

Nếu có một mùa thu mà "lá không vàng, lá không rụng, lá lại thêm xanh" thì có lẽ đó chỉ là mùa thu dưới ngòi bút Xuân Diệu. Thực tế, thu sang, đông về, lá sẽ rụng, lá phải lìa cành. Đó là quy luật bất diệt của tạo hoá nhưng cũng ẩn chứa quy luật về cuộc sống của con người nữa. Ai đó đã nói rằng: "Không nỗi đau rứt lá, sao làm nổi nhành mai".

Để trở thành một nhành mai đẹp với những bông hoa vàng rực rỡ làm say đắm lòng người, cây phải giã từ những chiếc lá của mình. Đó là một hiện thực mà ta có thể bắt gặp trong đời sống thường ngày. "Rứt lá" để nở hoa nhưng "rứt lá" đâu phải chuyện dễ dàng. Nó là một nỗi đau, tựa như một sự chảy máu, mất đi một phần cơ thể. Nó tượng trưng cho những khó khăn, thử thách mà con người cần vượt qua để thành công. Đạt được thành công, kết quả như mong muốn, đó cũng chính là lúc mai vàng nở hoa. Bằng cách nói ẩn dụ, ngắn gọn mà sâu sắc, câu nói đã cho ta thấy mối quan hệ biện chứng giữa khó khăn và thành công: vượt lên thử thách, khó khăn, chúng ta sẽ có cơ hội chạm tay vào vòng nguyệt quế vinh quang dành cho người chiến thắng.

Trên đời này, không có con đường nào là bằng phẳng. Mỗi bước ta đi, mỗi chặng đường ta đến là một lần thử thách hiện ra trước mặt. Đó là những con số phức tạp cho biết một bài toán khó, là những vất vả,

mệt mỏi của một công việc nặng nhọc hay là những nguy cơ, rủi ro thất bại trong đầu tư kinh tế... Thử thách hiện ra như một khối rubic nhiều chiều, nhiều màu. Mỗi lần xoay là một lần khó khăn mới xuất hiện. Nhưng khó khăn không làm vơi ý chí. Gặp bức tường chắn ngang trước mặt, ta cần mạnh mẽ đứng lên, tìm mọi cách vượt qua nó: có thể trèo qua, có thể đập vỡ nó ra... Ý chí, nghị lực cùng lòng quyết tâm và sự dũng cảm sẽ là bí quyết tuyệt vời để chiến thắng nằm trong tay bạn. Bền bỉ như Êđixơn thất bại hàng nghìn lần mới chế tạo thành công bóng đèn, như Lêôna Đơ Vanhxi vẽ đi vẽ lại ba mươi lần một quả trứng để thành hoạ sĩ tài ba. Nghị lực như vận động viên điền kinh Nguyễn Thị Phương dù ngã trên đường đua song vẫn cố gắng chạm tay vào vạch đích trong Sea Games 26 vừa qua. Rào cản, chướng ngại vật có là gì nếu như trong ta đã tràn đầy tinh thần "chiến đấu". Một người lính đứng trước kẻ địch không thể run sợ. Khó khăn cũng chính là kẻ thù của ta, buộc ta phải lựa chọn một trong hai phương án: đầu hàng vô điều kiện và quyết tâm chiến đấu đến cùng. Có những khi đối mặt với chúng, ta cũng cần một chút táo bạo nữa. Táo bạo như Picasso trong hoàn cảnh khốn cùng đã đem hết mười lăm đồng bạc cuối cùng ra đánh cược với vận may. Picasso thuê người đến các cửa hàng tranh và hỏi "Ở đây có bán tranh của Picasso không?". Nhờ vậy, tranh của Picasso bán rất chạy và ông đã trở thành một hoạ sĩ lừng danh. Có thể nói, những con người như vậy là những thuỷ thủ thực sự, biết làm chủ con thuyền cuộc đời của mình, thấy "sóng cả" nhưng không hề "ngã tay chèo".

Thành công hay chiến thắng đạt được sau một quá trình gian nan, vất vả có thể là tiền bạc, danh vọng, địa vị –những thứ quý giá biết bao –song điều vô giá nhất mà những người thành công đạt được chính là đã chiến thắng bản thân mình. Họ đã khẳng định được bản lĩnh cá nhân, họ đã chứng minh một chân lí: hoàn cảnh không thể làm con người khuất phục, con người có thể vượt lên bất cứ tình huống khắc nghiệt nào. Đó chẳng phải là hình ảnh của đất nước và nhân dân

Nhật Bản kiên cường đứng lên sau thảm hoạ kép động đất, sóng thần tháng 3 –2011 hay sao? Nhìn vào họ, cả thế giới tràn đầy lòng ngưỡng mộ và kính phục...

Vậy nhưng cuộc sống này vẫn còn đó bao mặt trái. Có những người không muốn "rứt lá" nhưng vẫn muốn thành "nhành mai". Họ muốn thực hiện ý định, dự định của mình bằng những cách nhanh nhất, dễ dàng, đơn giản nhất mà đâu có biết rằng thành công là kết quả của những nỗi đau, mồ hôi và nước mắt, của cả một quá trình. Bằng những việc làm không chính đáng, họ đã đạt được kết quả nào đó: nhờ người đi thi hộ, sao chép luận văn tốt nghiệp để đạt được điểm cao, mua bằng đại học giả, chạy tiền đút lót, nhờ người quen xin việc... "Thành công" ấy đâu có dựa vào thực lực bản thân, chỉ là giả dối, lừa gạt người khác. Nó sẽ chẳng vững bền và dễ dàng tan biến. "Lửa thử vàng, gian nan thử sức", không có quá trình rèn luyện với những thách thức, khó khăn, con người khó mà có thành công thực sự.

Một nhành mai đẹp không chỉ là thành quả đáng tự hào của cây mà còn là kết quả của sự cho đi. Cây gửi cho đất những chiếc lá, cây nhận về những đoá hoa. Quy luật cho nhận vốn là lẽ đời. Tôi có đọc một câu chuyện kể về Biển Hồ và Biển Chết. Chúng cùng nhận con sông Giooc-đăng làm nguồn nước nhưng nước Biển Hồ thì trong xanh, nước Biển Chết thì mặn chát. Tại sao vậy? Tại vì Biển Hồ biết chia sẻ nước của mình cho các kênh rạch xung quanh còn Biển Chết thì khư khư giữ lấy chỉ riêng mình. Không cho đi, cái mà Biển Chết nhận lấy chỉ là nồng độ muối cao nhất thế giới. Biết san sẻ, Biển Hồ đón nhận về những phù du sinh vật đa dạng và phong phú. Khi bàn tay chìa ra, tâm hồn mở rộng, bạn sẽ làm được bao điều có ích cho cuộc đời. Một lời hỏi thăm, một sự giúp đỡ nhỏ, một sự đồng cảm hay một sự hi sinh ý nghĩa nào đó là món quà tuyệt vời nhất mà bạn trao tặng cho những người xung quanh. Bạn sẽ nhận về một lời cảm ơn, một ánh mắt cảm kích sâu sắc và rất tự nhiên, một lối sống đẹp đã hình thành trong bạn.

Bạn có muốn trở thành một nhành mai tươi tắn? Vậy thì bạn hãy tự rứt bỏ những "lá già", "lá úa"– những gì lạc hậu, cũ kĩ, những nhược điểm, khuyết điểm, để thay vào đó những kinh nghiệm mới, để học tập những điều tiến bộ hơn, dễ dàng bắt kịp với thời đại. Bỏ đi một thói quen xấu, bạn hãy lấp đầy khoảng trống bằng những thói quen tốt đẹp hơn. Chắc chắn rằng đó là một điều không hề đơn giản nhưng bạn hãy tin vào chính mình. Có thể bạn không thành công ngay từ lần đầu tiên nhưng xin nhớ "thất bại chính là cơ hội để bạn khởi đầu lần nữa một cách hoàn hảo hơn".

Đừng bao giờ nói lời tạm biệt nếu bạn vẫn muốn cố gắng.

Đừng bao giờ bỏ cuộc nếu bạn cảm thấy còn có thể tiếp tục...

Cố gắng và tiếp tục, để bạn vượt qua mọi trắc trở và làm được điều gì đó ý nghĩa trong đời.

Nguyễn Thị Bích
Lớp 11 Văn - THPT chuyên Thái Bình - Thái Bình

Chọn tấm biển nào?

Đề bài

Em sẽ chọn tấm biển nào để treo ở cửa phòng riêng của mình trong hai tấm biển sau đây:

1. Cửa phòng con luôn mở. Xin mời bố mẹ vào!

2. "Vùng lãnh thổ" của con!

Bài làm 1

Bến Tre, ngày 25 tháng 12 năm 2011

Bố mẹ kính mến,

Đã lâu lắm rồi con không có dịp ngồi viết ra những dòng tâm sự này với bố mẹ, như khi con còn nhỏ. Thế nhưng hôm nay, khi đang đạp xe trên đường đi học về, trong cái không khí se lạnh cuối đông đầu xuân, bất chợt có một hình ảnh rất đỗi quen thuộc đã khơi dậy trong con rất nhiều suy nghĩ. Đó là hình ảnh một cô bé cỡ chừng năm, sáu tuổi, tóc bím hai bên như khi con hồi còn bé. Cô bé ngồi sau lưng bố mình, ôm bố thật chặt và kể cho bố nghe một chuyện vui gì đó. Còn người bố tuy vất vả đạp xe, mồ hôi thì nhễ nhại nhưng vẫn cười, và hình như người bố ấy rất hạnh phúc khi đang chở che con, nghe những lời nói "líu lo" của con mình. Hai bố con ấy cười nói thật vui vẻ, trong khi con cứ nhìn theo và nhớ đến những kỉ niệm khi xưa, lúc con cũng năm, sáu tuổi, cũng được bố mẹ chở đi phía sau yên xe và cũng vừa ôm bố hay mẹ thật chặt, vừa kể chuyện huyên thuyên. Con bất giác nhận ra tấm biển con vừa treo trước cửa phòng mình hôm qua ("Vùng lãnh thổ của con!") thật đáng ghét và chính con cũng thật khó ưa. Thế là con cố đạp xe thật nhanh về nhà, xoá tấm bảng cũ, thay vào đó là dòng chữ: "*Cửa phòng con luôn mở. Xin mời bố mẹ vào!*". Bố mẹ có biết tại sao con làm như vậy không?

Bố mẹ là những người đã sinh ra con, yêu thương con, nuôi nấng, dạy dỗ con. Tuy vậy, như một quy luật tất yếu của cuộc sống, con cũng như những đứa trẻ khác, cũng phải lớn lên, phải trưởng thành và không còn là đứa con bé nhỏ được bố mẹ chở che ngày nào. Đôi khi, để chứng tỏ mình đã lớn, con thường gạt bỏ sự quan tâm, bỏ ngoài tai những lời khuyên răn của bố mẹ và chỉ thích làm theo ý mình. Mẹ pha cho con li sữa nóng bồi dưỡng, con bảo mẹ lần sau để con tự làm. Mẹ bỏ bịch sữa tươi vào cặp con để con uống giờ ra chơi, con lại không uống vì sợ bạn bè chê mình trẻ con. Từ năm lớp tám, con đã đòi bố mẹ mua cho con xe đạp riêng để con tự đi học (một phần cũng để thoát khỏi sự giám sát chặt chẽ của bố mẹ), và đầu năm lớp mười này, bố mẹ cũng đồng ý. Lúc đó, con vui mừng biết bao, vì con có thể tự do, tự lập. Nhưng giờ đây con mới thấy nhớ biết bao cảm giác được ngồi sau lưng bố mẹ, ấm áp, không lo nghĩ,... Con nhớ những cái ôm bố mẹ thật chặt khi con ngồi sau. Đúng là thật hạnh phúc! Bố mẹ cho con xin lỗi về những lúc con không vâng lời, con cãi bướng lại những gì bố mẹ dạy bảo. Con đã xem nhiều chương trình tư vấn tâm lí và biết được ở lứa tuổi của con, đôi khi con còn có những suy nghĩ lệch lạc, thiếu chín chắn. Vì vậy, con rất cần có sự chỉ bảo, dẫn dắt của bố mẹ, nhất là sự tư vấn, định hướng khi con bối rối trước một vấn đề nào đó trong cuộc sống. Những lúc con ham chơi, sự kiểm tra, giám sát của bố mẹ thật sự rất cần thiết. Nó kéo con ra khỏi sự lười biếng và thúc giục con cố gắng học tập. Bố mẹ là những người không thể thiếu trong cuộc sống của con, bố mẹ ạ.

Thế nhưng một ngày nào đó, con cũng phải trưởng thành, phải bước đi bằng chính đôi chân của mình và tiếp tục thực hiện những ước mơ ngay khi không có bố mẹ bên cạnh. Con không thể mãi ỉ lại, dựa vào bố mẹ như chiếc thang cứ phải nhờ vào bức tường mới có thể đứng vững được. Con phải như một cây xanh to lớn, vững vàng, khó có thể bị gió thổi ngã. Muốn được như vậy, con phải tập từ ngay bây giờ, tập tự lập, tự làm chủ bản thân. Con biết rằng tâm lí chung của những bậc làm cha mẹ là luôn nghĩ con cái mình bao giờ cũng

bé bỏng, dễ vấp ngã, nên lúc nào cũng cần được che chở, chăm sóc. Nhưng con tin rằng bố mẹ sẽ luôn ủng hộ con, giúp đỡ con ngày một chín chắn hơn, khôn lớn hơn. Con mong bố mẹ vẫn mãi là hai "chuyên gia tư vấn" đắc lực đồng hành cùng con trong cuộc sống.

Mẹ từng nói, khi nào con lớn, có một gia đình riêng và có con cái, con sẽ hiểu nỗi lòng của người làm bố, làm mẹ. Nhưng con nghĩ không cần đâu mẹ ạ, vì con đã hiểu rồi. Bố mẹ tuy bận rộn công việc cơ quan, nhưng vẫn luôn quan tâm đến việc học của con, quan tâm đến tâm tư, suy nghĩ của con. Con được lớn lên trong vòng tay yêu thương của bố mẹ đã là may mắn hơn nhiều bạn khác lắm rồi. Tết này con đã mười sáu tuổi, lớn hơn, có trách nhiệm hơn. Con sẽ luôn tự rèn luyện bản thân và tập sống tự lập. Tuy nhiên, như con đã nói: Bố mẹ vẫn sẽ là những người không thể thiếu của con. Và con vẫn luôn để tấm bảng ngày nào trước cửa phòng mình, với dòng chữ: "Cửa phòng con luôn mở. Xin mời bố mẹ vào!"

Tô Huỳnh Khánh An

Lớp 10 Anh - THPT chuyên Bến Tre - Bến Tre

Bài làm 2

Thư gửi bố mẹ.

Bố mẹ ạ!

Con cảm ơn bố mẹ đã xây cho con phòng riêng và cho con tự quyết định nên treo tấm biển nào lên cửa phòng mình trong hai tấm biển:

1. *Cửa phòng con luôn mở. Xin mời bố mẹ vào!*
2. *Vùng lãnh thổ của con!*

Để bố mẹ có thể hiểu hơn tính cách của con, con quyết định chọn tấm biển thứ hai rồi đấy bố mẹ!

Trong đầu con thường có ý nghĩ "mình đã lớn", vì năm nay con đã 16 tuổi. Ở tuổi này, không chỉ con, mà mọi đứa con gái khác đều

nghĩ rằng mình đã đủ lớn, đã có thể tự lập. Không chỉ vậy, con cũng đã có một số "cột mốc" thành công để "củng cố niềm tin" đó đấy: giải Văn cấp Thành phố này, danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ này, rồi cả Chỉ huy Đội xuất sắc nữa. Con đã từng làm Liên đội trưởng, chỉ huy và quản lí cả một Liên đội bốn năm liền xuất sắc đấy thôi. Và khi con vấp ngã, con cũng đã cố gắng hết sức mình để đứng dậy, vượt qua nó mà không cần nhờ đến bố mẹ.

Bố mẹ thấy không? Những việc ấy làm cho con cứng cáp, trưởng thành hơn và trở thành "người lớn" rồi đấy ạ. Vì con "đã lớn", nên con cảm thấy khó chịu vô cùng khi thấy bố mẹ quá để ý, quan tâm đến những việc con làm. Bố mẹ nhớ chứ, lần con vô tình để quên quyển nhật kí trên bàn ấy, bố mẹ đã vô tình đọc được những dòng nhật kí con viết. Lại vô tình, con nhìn thấy... Tay bố cầm quyển nhật kí, mắt đăm chiêu. Còn mẹ, đôi hàng nước mắt lặng lẽ lăn trên gò má... Con ngỡ ngàng, xót xa. Nhưng, cảm giác ấy nhanh chóng bị cảm giác tức giận, sự bực bội ghê gớm che lấp mất. Và con đã nói ra những gì không nên nói...

Con biết, tâm lí của bố mẹ –và cũng là tâm lí chung của các ông bố, bà mẹ khác –luôn nghĩ con cái lúc nào cũng bé bỏng, dễ vấp ngã, nên cần được chăm sóc, chở che, thậm chí là kiểm tra, kiểm soát. Nhưng, bố mẹ ơi, càng như vậy thì chúng con càng cảm thấy gò bó và càng có khoảng cách với bố mẹ hơn thôi. Ở độ tuổi này, bọn con cũng cần phải có không gian riêng, nhỏ thôi cũng được, để có thể tự do, thoải mái thể hiện hay cất giữ những tâm sự trong lòng.

Có đôi lần, con thấy mình quá đáng, quá vô trách nhiệm so với cái chuẩn mực để được làm "người lớn" bố mẹ ạ. Bố mẹ đã trải qua "tuổi mới lớn" như con, đã dày dặn kinh nghiệm sống hơn con, và còn hiểu rõ con hơn chính bản thân con hiểu mình, nên biết rõ việc gì là tốt, là không tốt cho con. Thế nhưng con vẫn vô tình bỏ qua (do ở tuổi con, nghĩ thì lâu mà quên thì nhanh lắm ạ!), hay thậm chí cố tình bỏ qua điều đó, chỉ nhất nhất giữ cái suy nghĩ ích kỉ của mình.

Nhiều khi, ngồi một mình suy nghĩ, con lại thấy mình chưa hề lớn đâu. Con vẫn chỉ là một đứa bé nông nổi, bồng bột, là một đứa con gái cứng đầu, suy nghĩ nông cạn thôi. Thế nên, con cũng cần biết mấy sự quan tâm của bố mẹ.

Những lúc con ốm, ai chăm sóc cho con?

Là bố mẹ.

Đầu những năm học mới và trong những kì thi, ai động viên, cổ vũ tinh thần cho con?

Cũng là bố mẹ.

Khi con phạm lỗi, ai đã mở rộng tấm lòng tha thứ cho con?

Chính là bố mẹ...

Con còn cần bố mẹ ở cạnh nhiều lắm!

Nếu có thể, con sẽ ghi thêm vào tấm biển mà con đã chọn dòng chữ: "Xin mời bố mẹ vào!" để bố mẹ thấy dù muốn có "lãnh thổ" riêng, muốn tự lập nhưng con vẫn cần đến sự quan tâm của bố mẹ. Nhưng tất nhiên, sự quan tâm đó chỉ vừa đủ thôi, bố mẹ nhé! Để con biết tự đứng dậy sau mỗi lần vấp ngã, để con từng ngày trưởng thành hơn và quan trọng nhất, là để khoảng cách giữa bố mẹ với con ngày càng gần chứ không phải là xa cách.

Con cảm ơn bố mẹ nhiều. Vì đã cho con tự lựa chọn cách sống. Và vì đã cho con cơ hội nói lên suy nghĩ của mình.

Con gái

Nguyễn Hoàng Yến Chi

Nguyễn Hoàng Yến Chi

Lớp 10A5 - THPT Bãi Cháy - Quảng Ninh

Bài làm 3

Xuân Lộc, ngày 1 tháng 12 năm 2011.

Bố mẹ kính quý!

Xa nhà để vào học trường chuyên mới có bốn tuần mà sao con thấy nhớ bố mẹ quá. Gia đình ta dạo này thế nào ạ? Công tác của bố vẫn bình thường chứ bố? Mà mẹ ơi! Dạo này mẹ còn đau lưng nhiều không? Mẹ vẫn uống thuốc đều đặn chứ ạ? Con thương mẹ quá! Con sẽ học hành chăm chỉ. Còn thương con, mẹ đừng làm việc nhiều mẹ nghe! Phải giữ sức khoẻ để có dịp còn vào thăm con chứ mẹ. Gia đình không phải lo lắng nhiều cho con đâu. Con lớn rồi, có thể tự chăm sóc mình được. Vả lại con vốn cởi mở nên mới vào trường con đã có rất nhiều bạn tốt. Con đã quen với cuộc sống tự lập và nhất là đã cố gắng quen với sự thiếu vắng những chăm sóc chu đáo của bố mẹ. Tuy nơi đây có xa nhà nhưng mọi sinh hoạt hàng ngày của con vẫn bình thường như trước đây. Chỉ có điều trước cửa phòng trọ, con không thể treo tấm biển *"Vùng lãnh thổ của con!"* như khi con còn ở nhà nữa rồi...

Bố mẹ hiểu cho con. Treo tấm bảng ấy lên không phải vì con không kính trọng bố mẹ hay không muốn bố mẹ xen vào cuộc sống của con. Thật sự con chỉ muốn căn phòng là không gian riêng của mình, được tự ý trang trí và sở hữu, được trải nghiệm cuộc sống "tự do". Con nói thế không phải vì từ trước tới nay con bị bố mẹ kìm chặt hay giam giữ nhưng con muốn được thoải mái, thoải mái thật sự. Con chẳng thể nói hết thành lời những lí do mà con muốn khi treo tấm bảng có dòng chữ "Vùng lãnh thổ của con!" lên cửa phòng nhưng con đã thực sự rất vui khi bố mẹ tôn trọng quyết định của con. Con hạnh phúc lắm. Được sự cho phép ấy của bố mẹ, con đã lấy giấy hồng bọc lên che kín bức tường vôi trắng, treo chiếc chuông gió giữa trần nhà, bày những con thú nhồi bông lên khung cửa sổ. Lại còn tự bố trí chỗ để bàn học, giường, tủ đựng đồ nữa chứ. Giờ nghĩ lại con thấy buồn cười quá cả nhà nhỉ? Nhưng thật tình với nhận thức của một đứa con gái 13 tuổi như con, cuộc sống ấy thật thú vị!

Khi biết cuộc sống của mình sẽ thoải mái hơn nhờ đã được làm chủ cả một căn phòng, con đã ý thức được mình cần phải quan tâm và yêu mến căn phòng nhiều hơn, như một đức vua yêu mến đất nước nhỏ bé của mình vậy. Không hiểu sao lúc ấy con luôn có những lập trường vững chắc đến lạ. Nếu muốn điều gì, con đều cố gắng và bất chấp mọi thứ mà làm cho kì được. Cả nhà còn nhớ việc tiến hành cải tạo "lãnh thổ" của con diễn ra như thế nào không? Con đã dành tất cả thời gian rỗi vào việc làm đẹp căn phòng. Quét hết mạng nhện bụi bặm cho căn phòng, con thấy vui vì bố mẹ đã cho con được quyền ấy. Và để cảm ơn, con đã lau sạch sẽ cho cả căn nhà. Con còn nhớ lần đầu tiên con giận vì không ai tán thành việc không được đưa dép vào nhà. Bố đã bảo với con rằng: "Nhà mình không có điều kiện để lát gạch hoa cho nền nhà nên đành láng xi măng. Mà nền xi măng rất dễ nhờn do hơi nước từ dưới bốc lên và dễ bám bụi. Vì vậy không thể không đi dép vào nhà con à! Lại còn chuyện dép guốc nữa chứ! Tiền thì không có, lấy đâu ra mà mua dép đi trong nhà". Giờ nghĩ lại con thấy mình thật vô lí. Tại sao lúc đó con lại khóc, khóc vì một chuyện cỏn con như vậy? Có lẽ vì con muốn cả nhà và thế giới thần tiên của con được sạch hết cỡ. Và rồi sự tức giận ấy lại biến thành một sức mạnh, một ý chí khi con đã quả quyết rằng: "Bố mẹ có thể đi dép vào nhà nhưng đừng đi dép vào phòng con". Bố mẹ có biết con đã cố gắng thế nào để biến lời nói ấy thành sự thật không? Chắc bố mẹ cũng không ngờ con quyết tâm đến thế nào sau khi thấy con lấy giẻ ướt lau nền nhà thật sạch –không một vết nhơ để có thể đi chân trần. Có phải vì thấy con đã trưởng thành hơn nên bố mẹ đã chấp nhận sự cố gắng của con và mỗi lần gõ cửa vào phòng, bố mẹ lại để dép ở ngoài. Dù sao con cũng cám ơn bố mẹ vì đã tôn trọng con. Nhưng quái gở thay con lại không nghĩ đến em Giang. Nó ba lần bảy lượt đưa dép vào phòng, lại còn có lúc đưa cả dép của người khác vào nữa. Con tức lắm! Nhưng em nó nhỏ quá! Con càng mắng, nó lại càng thấy vui nên xem việc làm con giận là niềm vui, là cách giải trí có

một không hai của nó. Và rồi khi không thể cố gắng thêm nữa, con đã từ bỏ chuyện lau nhà, dù không muốn tí nào.

Nhưng bố mẹ ơi! Có lẽ em Giang nó rất thích có một căn phòng riêng như con đấy! Có lần nó đứng ngắm căn phòng rất lâu rồi đợi con đi ra và bắt đầu... leo lên giường nằm ngủ. Trông em ngủ rất ngon giấc, và có khi nào nó đang mơ một giấc mơ đẹp, một giấc mơ có khung cảnh là phòng riêng tương lai của em nó chẳng hạn? Sao lúc đó con thấy con yêu em nhiều lắm và cũng tự hào về chính bản thân mình nữa. Sáng sáng ngủ dậy con ý thức được trách nhiệm làm đẹp cho góc nhỏ cuộc đời của con và mau mắn xếp gọn gàng chăn màn –những việc mà khi con ngủ với em, với mẹ con thật sự không muốn làm. Sách vở xếp gọn gàng theo quy định, áo quần được là phẳng phiu sạch sẽ. "Con đã thay đổi và trưởng thành lên nhiều", chính bố mẹ đã nhận xét như vậy sau bao nhiêu việc con làm, bố mẹ còn nhớ không?

Mỗi khi có dịp trò chuyện về cha mẹ, chúng con –những đứa con –lại rôm rả kể về bố mẹ mình và tất nhiên không thể thiếu trọng tâm vấn đề "phòng riêng" của mỗi đứa. Con đã tự hào kể cho các bạn nghe rằng: "Tớ thấy bố mẹ yêu tớ nhiều lắm. Này nhé! Bố mẹ cho tớ tự sử dụng và "đối xử" với căn phòng của riêng mình. Tớ có thể thoải mái viết nhật kí và giấu đi để mẹ không đọc được. Lại còn được tự do và cảm thấy mình được tôn trọng trong mọi việc. Và này, các cậu thấy không? Nhờ thoải mái nên việc học của tớ khá lên nhiều đấy. Tớ có thể tập trung làm bài, học bài mà không sợ bị người khác quấy rầy. Mà tớ cũng thông minh lắm nha. Để người khác biết gõ cửa trước khi vào phòng, tớ đã treo tấm biển có dòng chữ "Vùng lãnh thổ của con!" lên cửa. Mỗi khi thấy tấm bảng người đó sẽ phải tự nhắc mình rằng: "À! Đây là phòng riêng của người ta, mình phải gõ cửa và nếu được đồng ý thì mới vào". Không chỉ có thế, mỗi khi mời người khác vào phòng, lòng mình lại lâng lâng một cảm giác khó tả, vừa hạnh phúc vừa cảm thấy mình ít trẻ con đi một tí. Thích lắm!".

Kể xong, bạn con đứa nào cũng lấy làm thích thú và muốn được cùng con chia sẻ niềm vui ấy. Bỗng trong nhóm cất lên một câu hỏi mà dường như sẽ chẳng bao giờ con quên: "Thế bố mẹ cậu không sợ cậu làm những việc không tốt trong phòng như đọc truyện, lơ là việc học à?". Thì ra là câu hỏi của Lan –một cô bạn được xem như là góc khuất của lớp con. Chưa kịp trả lời thì bạn ấy lại nói tiếp: "Có lẽ bố mẹ cậu không quan tâm đến cậu!". Niềm vui trong con bị câu hỏi ấy làm vỡ tan, con giận lắm nhưng câu nói sau còn khiến con quan tâm nhiều hơn. Con nói mà gần như là thét lên: "Không! Bố mẹ rất quan tâm đến tớ, nếu không, sao bố mẹ lại tôn trọng quyết định của tớ?". Câu hỏi ngược lại của con không có câu trả lời...

Tối đó về nhà con đã suy nghĩ rất nhiều: Liệu những lời Lan nói có đúng là sự thật? Quả đúng là từ ngày có phòng riêng con không nhận được sự kèm cặp mỗi buổi tối học bài từ mẹ, ánh nhìn trìu mến thúc giục con làm bài của bố... Có lúc vừa ngồi học vừa suy nghĩ vẩn vơ, con chợt nhìn vào gương, thấy qua cánh cửa hé mở... bố đang chăm chú nhìn con. Đôi mắt lộ rõ vẻ thất vọng và hai hàng lông mày nhếch lên như tức giận. Con giật mình quay lại với bài vở để bố yên lòng. Một lúc sau, biết bố đã không còn ở đó, con gục đầu xuống bàn và tự hỏi "Phải chăng đêm nào bố mẹ cũng quan sát con học qua khe cửa?". Rồi như chợt nhớ ra, giật mình, con lẩm bẩm "Vậy là những lúc mình chểnh mảng học hành, bố mẹ đều biết và ra hiệu bằng cách gõ cửa phòng. Đúng rồi! Thấy em Giang quý căn phòng này nên chẳng bao giờ mình khoá cửa. Vậy là tấm bảng trong những lúc ấy... không hữu hiệu?"... Mải nghĩ ngợi không biết con ngủ thiếp đi từ lúc nào... trên bàn. Sáng dậy, chuông đồng hồ kêu inh ỏi, con lấy tay dụi vào đôi mắt đang díu lại vì thức khuya. Con tự hỏi: "Sao mình lại ngủ trên giường? Ai mắc màn và thu dọn sách vở dùm mình...?". Nhà ta chỉ có bốn người. Nếu không phải là bố mẹ thì ai làm đây? Chẳng lẽ là em Giang? Nhưng ngày nào bố mẹ cũng làm vậy sao? Ôi! Con hư quá! Con có lỗi với bố mẹ nhiều lắm! Bố mẹ vẫn luôn quan tâm đến con từng chút một sao con không biết?

... Ngay sau hôm ấy, gặp Lan ở trường, con đã kể hết cho Lan nghe và tất nhiên đã trả lời câu hỏi của bạn ấy. Lúc ấy con thấy thoải mái hơn cả khi con tự do tung hoành trong "lãnh thổ" của mình, vì con đã nhận ra: "Trong mọi hoàn cảnh, bố mẹ vẫn luôn có những cách chăm sóc, theo dõi con cái. Tâm tư của các bậc cha mẹ, những đứa trẻ làm sao hiểu hết". Nghe xong chuyện, Lan thật sự xúc động và nói rằng "Bố mẹ cậu thật tuyệt!". Từ sau giây phút ấy, chúng con đã trở thành bạn tốt của nhau đấy bố mẹ ạ!

Nhưng bố mẹ ơi, có một điều con đang rất muốn biết... Liệu bố mẹ có buồn không, nếu như khi ở nhà, con vẫn tiếp tục treo tấm biển ngày xưa lên cửa phòng? Bố mẹ nhớ viết thư trả lời con nhé!

Giang ơi! Em có vui khi được sở hữu phòng của chị? Mà em muốn chọn tấm biển có dòng chữ "Cửa phòng con luôn mở. Xin mời bố mẹ vào!" hay "Vùng lãnh thổ của con!" để làm vòng đeo cổ cho cửa phòng vậy? Chị tò mò quá!!! Cuối thư, chị chúc Giang học giỏi. Con mong bố mẹ mạnh khoẻ, tin tưởng vào con. Con yêu cả nhà nhiều!

Hôn bố mẹ

Con Phan Thị Thanh Huyền

Phan Thị Thanh Huyền

Lớp 8B - THCS Xuân Diệu - Hà Tĩnh

(VH&TT số tháng 5+6 - 2012)

Một câu danh ngôn...

Đề bài

Một câu danh ngôn mà em tâm đắc.

Bài làm

Là một học sinh chuyên văn tôi thường được thầy cô truyền đạt lại rất nhiều kiến thức thú vị và bổ ích về môn học của mình. Đặc biệt tôi rất thích những lời giảng của thầy cô về những câu danh ngôn của những nhân vật nổi tiếng trên thế giới hoặc cũng có thể là của những con người vô danh. Họ đều đã để lại cho nhân loại những triết lí sống, những lẽ sống cao đẹp mà họ đã rút ra từ cuộc sống của mình. Và tôi thật sự rất tâm đắc chân lí sống của Nazim Hikmet: *"Nếu tôi không cháy lên, nếu anh không cháy lên, nếu chúng ta không cháy lên thì làm sao bóng tối có thể thành ánh sáng."*

Đó là một triết lí sống, một lẽ sống vô cùng cao đẹp và đầy ý nghĩa. "Cháy lên" chính là sự phát sáng, bùng cháy, là sự toả hơi ấm, sức nóng khắp cả một không gian, chỉ với hình ảnh đơn giản đó thôi nhưng lại có thể gợi ra biết bao ý nghĩa. Nhà thơ Thổ Nhĩ Kì đã mượn hình ảnh "cháy lên" để nói đến sự bứt phá, sự toả sáng của mỗi con người, đồng thời đó còn là sự cố gắng vươn lên, ý chí nghị lực vượt qua hoàn cảnh khó khăn của mỗi cá nhân, và đó cũng là sự hành động, sự xả thân, dấn thân, dám chấp nhận, dám đương đầu của mỗi con người. Nazim Hikmet dường như muốn gửi thông điệp ấy đến tất cả mọi người: tôi, anh, chúng ta. Vậy giả thiết mà nhà thơ đặt ra là gì? Nếu tôi không cháy lên, nếu anh không cháy lên, nếu chúng ta không cháy lên thì điều gì sẽ xảy ra? Câu trả lời chỉ đơn giản thôi,

nếu những điều ấy không xảy ra thì làm sao bóng tối có thể thành ánh sáng. Bóng tối là màn đêm bóng đêm mà ai cũng cảm thấy sợ khi sống giữa không gian đó. Nó biểu trưng cho những cái phản nhân văn, cái xấu, cái ác, lực lượng thù địch, những thói hư tật xấu, nó đối lập hoàn toàn với ánh sáng là những cái tiến bộ, lòng khoan dung, sự hoà bình. Mượn những hình ảnh đó Nazim Hikmet muốn gửi đến cho tất cả mọi người một bức thông điệp: Nếu chúng ta không dám hành động, không dám xả thân, không dám vươn lên, thì bóng đêm mãi mãi là bóng đêm, cái ác mãi mãi ngự trị, ánh sáng không thể tồn tại cũng như những điều tốt không thể có trên cuộc đời này.

Đó là một lời nhắn gửi rất có ý nghĩa, đặc biệt đối với thế hệ trẻ, những bạn đồng trang lứa như tôi trong việc đề ra lí tưởng sống cho chính mình. Đó là một lí tưởng sống rất đúng đắn vì nó đã giúp tôi ý thức được chính bản thân mình. Tôi đã làm được như vậy chưa? Tôi đã thực sự cháy lên chưa? Tôi đã thật sự dám đối mặt với tất cả khó khăn và thử thách có thể xảy đến với mình chưa? Tôi đã tự kiểm điểm lại mình tất cả, tất cả và tôi thấy mình còn thiếu sót quá nhiều. Khi làm bài bị điểm kém tôi không có ý chí khắc phục, khi bài tập ở trường quá nhiều tôi thường nản lòng, khi gặp những bài tập khó tôi thường xếp nó qua một bên và không quan tâm gì nữa... Kết quả là giờ đây tôi thấy có những môn học dường như mình bị hổng kiến thức khá nhiều. Câu danh ngôn đã khiến tôi kịp thời sửa chữa lại chính mình. Tôi không thể mãi mãi sống trong bóng tối do chính mình tạo ra, tôi sẽ rèn luyện cho mình nghị lực, tinh thần vượt khó và tôi sẽ tìm được ánh sáng trên con đường mà mình đã chọn.

Không chỉ riêng đối với cá nhân tôi mà đối với một tập thể, cộng đồng, câu danh ngôn ấy cũng mang đầy ý nghĩa. Nó khuyên con người ta phải sống tốt, sống đẹp, "sống sao cho không uổng những năm tháng đã sống hoài, sống phí". Phải biết hi sinh, biết dấn thân để đạt thành quả cho riêng mình. Êđixơn đã từng bán hết cơ nghiệp để

làm biết bao thí nghiệm và ông đã thành công. Ngô Bảo Châu đã kiên trì ngày đêm để nghiên cứu một mệnh đề toán học và ông đã đạt được giải thưởng Field vô cùng danh giá. Những thủ khoa đại học hằng năm đa số vẫn là những tấm gương học sinh nghèo vượt khó... Họ đã thực sự cháy lên. Họ đã làm chủ cuộc đời mình bằng ý chí nghị lực phi thường. Vậy tại sao chúng ta không noi gương theo họ? Rất đáng buồn là trong cuộc sống ngày hôm nay, bên cạnh những con người sống nghị lực, sống cống hiến, sống xả thân thì vẫn có những con người sống bàng quan, sống ích kỉ, không dám hành động... Họ sống theo kiểu "ăn cỗ đi trước, lội nước theo sau", đó là lối sống ích kỉ và đáng phê phán. Hi vọng họ sẽ đọc được câu danh ngôn mà tôi đã nêu trên, ý thức lại bản thân mình và sửa chữa kịp thời. Xã hội này luôn cần có những cá nhân biết toả sáng, đem ánh sáng của mình để giúp cho đời. *"Giọt nước chỉ hoà vào biển cả mới không cạn mà thôi"* (lời Phật dạy). Để làm nên được một thế giới toả sáng thì không phải chỉ riêng mỗi cá nhân mà còn có sự chung tay góp sức của cả một tập thể, một cộng đồng.

Lời khuyên mà Nazim Hikmet đã gửi cho chúng ta thật ý nghĩa. Tôi giật mình nhìn lại và thấy những khuyết điểm của mình. Lời khuyên ấy sẽ là một lí tưởng sống cho bản thân tôi. Còn bạn thì sao, bạn đã tìm được lí tưởng sống cho mình chưa? Nếu chưa thì hãy nhanh chân lên bởi vì "sống là không chờ đợi" và hãy nhớ rằng: "Chính vị trí cánh buồm chứ không phải hướng gió sẽ quyết định chúng ta đi đến đâu."...

Nguyễn Lê Hạnh Dung
Lớp 12 Văn - THPT chuyên Lê Quý Đôn - Khánh Hoà

(VH&TT số 1 - 2012)

Một nhân vật văn học...

Đề bài

Một nhân vật văn học sống mãi trong em.

Bài làm 1

Có một nhà văn nước ngoài đã nói: "Trí nhớ của trái tim xoá đi những điều xấu và phóng đại những điều tốt đẹp". Tôi cảm thấy câu danh ngôn ấy rất đúng với mình. Năm học lớp 7, tôi đã được học văn bản *Cuộc chia tay của những con búp bê* và ấn tượng về nhân vật Thuỷ trong tim tôi đã rất sâu đậm không thể phai mờ. Lúc nào tôi cũng nhớ về Thuỷ với một hình ảnh đẹp, trong sáng và thánh thiện nhất.

Thuỷ là nhân vật chính của truyện ngắn *Cuộc chia tay của những con búp bê* (Khánh Hoài). Truyện đã từng đoạt giải Nhì trong cuộc thi *Thơ - văn viết về quyền trẻ em* do Viện Khoa học giáo dục và Tổ chức cứu trợ trẻ em Rát-đa Bác-nen –Thụy Điển, tổ chức năm 1992. Trong con mắt nhìn của tôi, Thuỷ thật đẹp và đáng thương, em đã cho tôi những cái nhìn đầu tiên về hạnh phúc và sự quan trọng của mái ấm gia đình đối với chúng ta.

Thuỷ mới chỉ là một học sinh lớp 4, em được miêu tả dưới con mắt của nhân vật anh trai. Thuỷ không được nhắc nhiều về ngoại hình, em có dáng người nhỏ nhắn, nhanh nhẹn nhưng đặc biệt nhất là đôi mắt. Đôi mắt của em đen nhưng buồn thăm thẳm, một nỗi buồn đau đớn xót xa, nó quả thật quá sức chịu đựng với một em nhỏ chỉ là học sinh lớp 4. Tuy còn nhỏ như vậy, nhưng Thuỷ đã rất khéo tay và chu đáo. Có lần Thành –anh trai của em –đi đá bóng không may bị rách áo, Thuỷ biết, liền mang kim chỉ ra vá áo lại cho anh. Miếng vá đó không chỉ bằng những đường kim mũi chỉ bình thường mà còn bằng tình yêu

của cô em gái hiền dịu dành cho anh mình. Em là một bé gái có thể dành tất cả những gì mình có cho người anh thân yêu của mình.

Nếu ai đã từng đọc truyện ngắn này, hẳn không thể nào cầm lòng được trước số phận bất hạnh của anh em Thuỷ –Thành. Gia đình họ tan vỡ, hai anh em phải chia tay nhau trong nước mắt. Tôi đã đọc truyện này rất nhiều lần, đọc từ khi còn học lớp 7, bốn năm rồi nhưng không thể nào quên được câu chuyện này. Có thể đối với nhiều người, họ sẽ quên ngay hình ảnh bé Thuỷ, quên ngay nhà văn Khánh Hoài, nhưng tôi thì khác. Tôi nhớ từng câu nói của Thuỷ, hình dung ra ánh mắt, khuôn mặt đẫm lệ của em mà ứa nước mắt. Gia đình Thuỷ khá giả, em ngoan ngoãn. Nhưng một "giấc mơ" đã đến xáo đổi mọi thứ mà không ai có thể ngờ được. Bố mẹ Thuỷ chia tay, em phải về sống cùng mẹ ở quê ngoại.

Nếu mọi chuyện chỉ dừng lại ở đó thì có lẽ người đọc không phải bất ngờ đau đớn. Thuỷ phải nghỉ học vì nhà bà ngoại xa trường, em phải bán hoa quả ở chợ. Ôi thật xót xa! Một em bé chỉ mới học lớp 4, còn đang tuổi ăn tuổi chơi mà đã phải bước vào cuộc sống cơm áo. Đọc đến đoạn Thuỷ chia tay cô giáo cùng các bạn, mắt tôi nhoè đi. Sao cuộc đời bất công đến vậy, em có tội gì đâu trong cuộc hôn nhân tan vỡ của cha mẹ? Tương lai của em sẽ ra sao? Đó là sự mất mát quá lớn đối với em. Thuỷ lúc đó cũng khóc. Có lẽ em khóc chỉ vì phải xa các bạn, xa cô giáo, phải xa người anh yêu quý mà không hề biết rằng chỉ ngày mai thôi cuộc đời em sẽ bước vào một trang mới, nó không hề tươi đẹp chút nào. Thuỷ là một cô bé dịu dàng và rất biết nhường nhịn, mãi mãi như vậy. Cho dù là Thuỷ rất yêu quý hai con búp bê nhưng vì không muốn anh mình phải dời xa chúng nên đã nhường lại cho anh. Thuỷ ra đi trong nước mắt và nỗi buồn li biệt. Thuỷ thật là cô bé đáng thương.

Tôi rất yêu bé Thuỷ. Em đã dạy cho tôi rằng: không có thứ vật chất gì sánh được với tình cảm gia đình, tình anh em ruột thịt. Chúng ta hãy yêu thương nhau hết lòng, quan tâm chia sẻ cho nhau để trái tim ta luôn đầy ắp tình yêu.

Câu chuyện của bé Thuỷ có cho bạn suy nghĩ gì không? Đối với tôi, nó như một bài học cho bây giờ và mãi về sau, cho dù khi tôi đang đi học hay lập gia đình sau này. Chúng ta, luôn than thở rằng mình khổ, luôn cho rằng mình là người không may mắn. Nhưng chúng ta đâu nhận ra rằng ở đâu đó quanh ta còn biết bao cảnh đời kém may mắn, thua thiệt hơn chúng ta rất nhiều. Chúng ta được đi học, được cha mẹ nuôi dạy, được ăn no mặc đẹp... Chúng ta đang là những người hạnh phúc.

Và hơn hết, các bậc cha mẹ là người nên đọc câu chuyện này trước hết. Thuỷ là một nạn nhân của mái ấm gia đình tan vỡ, em là người thiệt thòi nhất: không còn cha, học hành, tương lai dang dở, cuộc sống chỉ nhìn vào thúng hoa quả.

Liệu như vậy có đáng? Trong xã hội hiện nay có rất nhiều gia đình tan vỡ. Cha mẹ cảm thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, họ chia tay tìm một hạnh phúc mới. Hạnh phúc đó liệu có đến với con cái của họ? Tôi còn quá nhỏ để nói lên những điều trên nhưng chỉ xin các bậc cha mẹ hãy nhìn lại con cái của mình trước khi đưa ra quyết định. Các vị hãy thử hỏi con mình xem như vậy liệu con có hạnh phúc hay không? Hơn ai hết, con cái là người tổn thương nhất khi gia đình tan vỡ. Bởi vậy, nhân vật Thuỷ có tác động sâu sắc đến nhận thức về tầm quan trọng của cha mẹ cũng như gia đình với trẻ thơ.

Con xin cảm ơn nhà văn Khánh Hoài, nhờ có câu chuyện của ông mà trái tim con lớn hơn, con đã hiểu thế nào là cảm giác hạnh phúc thật sự. Cảm ơn ông đã đưa bé Thuỷ đến với con và các em nhỏ khác. Và con cũng biết rằng, tất cả những gì ông muốn là chúng con được hưởng một cuộc sống thật sự vui vẻ, hạnh phúc.

Truyện ngắn *Cuộc chia tay của những con búp bê* khép lại, tôi bâng khuâng lau hai hàng nước mắt xót thương cho bé Thuỷ. Đâu phải cứ nhân vật nổi tiếng mới khiến chúng ta rung động, mới khắc sâu trong tâm trí ta. Văn chương cũng như cuộc sống, có những con người thật

bình dị nhưng lại quan trọng với ta nhường nào. Chúng ta hãy sống và học tập thật tốt để có được cuộc sống tươi đẹp về sau, cũng như hãy cùng biết vun đắp những hạnh phúc quanh mình bạn nhé!

Bùi Thị Ánh Ngọc
Lớp 11U - THPT Ninh Giang - Ninh Giang - Hải Dương

(VH&TT số 3 - 2012)

Bài làm 2

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Trong sâu thẳm trái tim mỗi con người, tình mẫu tử, tình phụ tử vốn là những tình cảm gần gũi, gắn bó, thiêng liêng nhất. Những tình cảm ấy khi đi vào những trang văn, bao giờ cũng có sức khơi gợi, lay động cảm xúc nơi người đọc vô cùng mạnh mẽ. Đặc biệt khi tình cảm ấy được đặt vào hoàn cảnh chiến tranh, éo le, nguy hiểm thì sức lay động của nó đến tâm hồn, trái tim người đọc càng sâu sắc hơn. Đó cũng chính là sức sống, sức cuốn hút của truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. In sâu trong trái tim và tâm hồn người đọc yêu văn chương, chính là hình ảnh nhân vật ông Sáu trong tác phẩm –một người chiến sĩ cách mạng, một người cha yêu thương con gái mình bằng tình yêu vô bờ bến.

Tình cảm gia đình vốn là những thứ tình cảm không bao giờ thay thế được, nó là cái nôi nuôi dưỡng tâm hồn mỗi người, là tấm lòng của những người làm cha, làm mẹ, là nơi ta tìm về để được an ủi, được vỗ về, được nũng nịu, được yêu thương, chăm sóc vô điều kiện... Nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã thể hiện thật xúc động tình cảm thiêng liêng, cao quý ấy của cha con ông Sáu.

Ông Sáu –một người chiến sĩ cách mạng –phải xa gia đình tham gia kháng chiến, lúc đứa con gái đầu lòng của ông chưa đầy một tuổi. Đến khi hoà bình lập lại, ông mới được trở về nhà thăm con, nhưng

đứa con gái không chịu nhận ông là cha vì ông có thêm một vết sẹo trên má. Bé Thu, con gái ông luôn tỏ ra xa cách, lạnh nhạt với ông. Đến khi cô bé nhận ra cha và bộc lộ cảm xúc mãnh liệt thì cũng là lúc ông Sáu phải trở lại chiến khu. Trong mưa bom, bão đạn, bao tình cảm thương nhớ con, ông Sáu dồn cả vào để làm chiếc lược bằng ngà voi tặng con mình. Nhưng thật éo le, chưa kịp gặp con, ông đã bị thương rồi hi sinh trong một trận chống càn ác liệt. Hoàn cảnh éo le ấy đã làm cho tình cảm cha con ông Sáu trong truyện trở nên sâu sắc, cao đẹp vô cùng. Ông Sáu đã hi sinh nhưng bài ca về tình phụ tử trong những trang văn còn vang vọng mãi trong lòng người đọc.

Bài ca về tình phụ tử thiêng liêng bất diệt trong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* được thể hiện thật xúc động qua tình yêu thương sâu đậm ông Sáu dành cho con. Tám năm xa nhà, xa vợ con, để lại bao vấn vương, lo toan, bộn bề để đi kháng chiến khi đứa con gái đầu lòng chưa đầy một tuổi, ông Sáu chưa từng được biết mặt con. Tám năm đó là những năm ông phải sống trong nỗi nhớ nhung và xa cách đằng đẵng. Ông chỉ khao khát được nhìn mặt con một lần, được nghe một tiếng gọi "Ba" của con, được vỗ về yêu thương con. Bởi vậy, cái ngày được về phép thăm nhà, tình cha con cứ nôn nao, rạo rực trong ông. Không đợi đến lúc xuồng cập bến, ông đã vội vàng nhón chân nhảy thót lên bờ, bước những bước thật dài về phía con. "Ông Sáu vừa bước, vừa khom lưng, cúi người đưa hai tay về phía trước" để đón chờ con. Nhưng cảnh gặp gỡ đứa con nhỏ của ông không như những gì ông tưởng tượng. Bé Thu –con gái ông Sáu –vừa nhìn ông đã "thét toáng lên, gọi mẹ". Phản ứng không mong đợi của đứa con đã khiến ông vô cùng đau đớn, buồn bã và thất vọng. Ông "đứng sững lại nhìn theo con". Dù vậy ông Sáu cũng không nỡ giận con. Có được ba ngày phép ông dành cả cho con: "Suốt ngày anh chẳng đi đâu xa, lúc nào cũng vỗ về con. Nhưng càng vỗ về con bé càng đẩy ra". Ông khao khát được con gọi một tiếng "ba". Ông đau khổ khi con bướng bỉnh, xa cách, lạnh lùng. "Con bé" nói trống không với ông khi gọi ông vào ăn cơm, bữa ăn, khi ông Sáu "gắp cái trứng cá to vàng để vào chén nó. Nó liền lấy

đũa soi vào chén, để đó rồi bất thần hất cái trứng" đi. Không giữ được bình tĩnh, ông đã đánh con để rồi sau này ông lại day dứt mãi. Nhưng có lẽ chính cái lúc đánh con ấy cũng là lúc ông yêu thương con mình nhất, lúc tình yêu thương con của ông trào dâng mãnh liệt. Dân gian ta vẫn có câu: "Thương cho roi cho vọt" phải chăng là bởi thế.

Nhưng có lẽ tình yêu thương con của ông Sáu được thể hiện tập trung nhất, sâu sắc nhất là khi ông trở lại chiến khu, trở về với những ngày thương nhớ con đằng đẵng. Ông Sáu day dứt, ân hận tự trách bản thân mình sao lại đánh con. Bởi vậy bao nhiêu tình yêu thương, nỗi nhớ con ông dồn cả vào để làm chiếc lược bằng ngà tặng con. "Từ con đường mòn chạy lẫn sâu trong rừng, anh hớt hải chạy về, tay cầm khúc ngà đưa lên khoe...". Ông Sáu sung sướng, vui mừng biết bao "mặt anh hớn hở như một đứa trẻ được quà". Có được khúc ngà voi, những lúc rảnh rỗi, ông dồn hết tâm trí, công sức vào việc làm lược "anh cưa từng chiếc răng lược, thận trọng, tỉ mỉ, và cố công như người thợ bạc", ông còn "gò lưng, tẩn mẩn khắc từng nét: "Yêu nhớ tặng Thu con của ba". Đọc đến đây, tôi xúc động vô cùng trước món quà chan chứa tình yêu thương ấy. Chiếc lược ngà với dòng chữ thân thương như mang trong mình sự yêu thương vượt qua bom rơi, bão đạn của chiến tranh.

Không những vậy, hằng ngày ông Sáu còn mang cây lược ra chải, mài lên tóc mình cho bóng đẹp hơn. Bao nhiêu tình cảm yêu thương con, ông gửi cả vào cây lược vì vậy ông càng mong sớm được gặp lại con, được trao nó cho con. Nhưng cũng thật trớ trêu thay, ông chưa kịp gặp con mà đã hi sinh. Trong giây phút cuối cùng của cuộc đời mình: "không còn sức trăng trối lại điều gì, hình như chỉ có tình cha con là không thể chết được", ông Sáu dồn hết sức lực cuối cùng của mình đưa tay vào túi áo móc cây lược đưa cho bác Ba –người bạn chiến đấu của mình và nhìn bác hồi lâu với cái nhìn chờ đợi. Chỉ khi bác Ba nhận cây lược và hứa sẽ trao tận tay cho bé Thu thì ông mới yên lòng nhắm mắt. Thật cảm động biết bao, khi thấy ở ông Sáu –tấm lòng người chiến sĩ cách mạng giàu tình yêu thương. Ông muốn dành cho con tất cả, ngay cả trước khi nhắm mắt vẫn nghĩ về con.

Chiếc lược ngà mà ông Sáu gửi lại cho con là kết tinh tất cả tình yêu thương sâu nặng của ông. Nó như vật kí thác thiêng liêng của người lính về tình phụ tử mà bom đạn chiến tranh dù tàn ác đến đâu cũng không thể nào tàn phá nổi. Chiếc lược ngà với dòng chữ đầy yêu thương mãi mãi sẽ là kỉ vật, là nhân chứng về tình cha con thắm thiết, về những đau thương, mất mát, éo le mà chiến tranh đã gây ra cho biết bao người, biết bao gia đình.

Đọc xong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng, tôi bỗng chợt nhận ra đã có những lúc vô tâm như bé Thu trong truyện. Đôi lúc, tôi đón nhận tình yêu thương của bố mẹ một cách vô điều kiện, vậy mà vẫn bướng bỉnh làm người thân của mình phải buồn lòng. Những giọt nước mắt lặng thầm của mẹ tuôn rơi và ánh nhìn buồn rầu của bố. Tôi hối hận vì những lúc ngang ngạnh của mình. Chính tác phẩm và hình ảnh nhân vật ông Sáu đã đánh thức và mở cửa tâm hồn tôi.

Quả thật, văn chương như một dòng sông chở nặng phù sa, nó chảy qua đời ta và bồi đắp cho tâm hồn ta những tình cảm cảm xúc thật là cao đẹp. Nhân vật ông Sáu –một hình ảnh đã neo lại, khắc chạm vào tâm hồn tôi một ấn tượng khó phai. Ông Sáu –một người chiến sĩ cách mạng dũng cảm, một người cha hết lòng yêu thương con, tôi bắt gặp ở ông, nhìn thấy ở ông tình yêu thương mà bố mẹ vẫn dành cho tôi.

Ông Sáu trong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* của nhà văn Nguyễn Quang Sáng là một hình ảnh đẹp về người lính và cũng là hình ảnh đẹp về tình phụ tử bất diệt, khơi gợi trong người đọc những tình cảm đẹp. Và như nhà văn Thạch Lam từng viết: "Khi tâm hồn ta đã rèn luyện thành một sợi dây đàn sẵn sàng rung động trước mọi vẻ đẹp của vũ trụ, trước mọi cái cao quý của cuộc đời, chúng ta làm người một cách hoàn hảo hơn" (*Theo giòng* –Thạch Lam).

Nguyễn Thanh Hằng
Lớp 11B2 - THPT Cẩm Phả - Cẩm Thành - Quảng Ninh

Một cuốn sách mà em yêu thích

Đề bài

Về một cuốn sách mà em yêu thích nhất.

Bài làm 1

Tôi lớn lên với tâm hồn lãng mạn và tinh tế đúng chất của một cô gái hiện đại. Tôi yêu những trang sách chỉ một chút nhẹ, một chút trong mà gợi nhiều cảm xúc. Và tôi đã tìm thấy những cảm xúc nguyên sơ của mình ở *Phía sau một cô gái* của tác giả Ploy.

Phía sau một cô gái là tập hợp 14 truyện ngắn. 14 câu chuyện là 14 điểm đến. Đó có thể là những điểm đến địa lí, là Bangkok, Hua Hin, London, Singapore, Moscow... ẩn hiện qua lăng kính của một cô gái háo hức sống, háo hức yêu. Đó cũng có thể là điểm đến của cảm xúc: là kí ức về một bóng dáng trong quá khứ, là một cuộc hội ngộ tình cờ của những người trẻ giữa cuộc sống bộn bề mà đôi lúc ta vô tình đi vội qua nhau... Tập truyện được trình bày như một quyển nhật kí hành trình tràn đầy cảm hứng, để lưu lại những chuyến đi và những cảm xúc còn nguyên sơ của bản thân mình.

Tôi còn nhớ rất rõ xúc cảm của mình khi bắt gặp cuốn sách. Cảm giác muốn được cầm nắm trong tay, cảm giác muốn được sở hữu, ngay lập tức! Tôi đã đắm mình trong những truyện ngắn được viết ra từ "100% não và tim", được khéo léo chèn vào những cảm xúc, suy nghĩ và đôi khi là những trăn trở mà tác giả đã đúc kết được trong thời gian du học tại Thái Lan và xem nó như một triết lí sống

cho bản thân mình. *Phía sau một cô gái* là gì? Những lãng mạn sứt mẻ? Những xúc cảm hoà quyện vào nhau, chẳng bao giờ phân định được là vui hay buồn? Tôi gieo vào trái tim và lí trí của mình thêm một ước mơ, là sống thật với bản thân mình, là ấp ôm hoài bão kiến tạo tương lai. Mỗi câu chuyện trong cuốn sáchlà một cách sống, nó giúp tôi tìm lại những giá trị của cuộc đời. Đó là phải hài lòng và thực tế với bản thân (Một người chối bỏ chính mình thì sẽ bị người khác chối bỏ). Đó là phải học cách sống, cách vượt qua nỗi đau, vượt lên tất cả để đạt được mục đích. Yêu thương cho đi là yêu thương có thể giữ trong lòng mãi mãi...

Tôi vùng vẫy giữa những cơn mơ về ngày xưa. Một chút nắng. Một chút gió. Những bóng người lướt nhanh qua cuộc đời. Có nhớ. Có quên. Tôi cho phép mình chìm trong những ngổn ngang suy nghĩ. Những ước mơ đi qua cuộc đời. Ước mơ đầu tiên trong đời, tôi có còn nhớ? Cuộc đời là những chuyến đi, đi để chiêm nghiệm, đi để khám phá, đi để tìm lại cảm xúc trong đời. Tôi yêu cuộc sống của mình, sống động và tinh khôi. Với tôi, cuộc sống hôm nay là một món quà, nên tôi phải sống xứng đáng với món quà ấy. Cuộc đời tôi không nhiều thứ quan trọng, nên tôi càng trân quý những thứ quý giá đối với bản thân mình. Tôi yêu những cuốn sách nhẹ nhàng nhưng đọng lại nhiều cảm xúc. *Phía sau một cô gái* mang lại cho tôi nhiều điều mới mẻ, về cách nhìn nhận cuộc sống, cách yêu mọi điều xung quanh. Phải sống như bản thân mong muốn. Phải sống để khi chết đi ta không phải hối tiếc. Tôi không phải người sống như thể không có ngày mai, nhưng tôi biết phải sống trọn vẹn từng giây, từng phút, biết yêu từng tích tắc mình đang sống và yêu cả những phút giây đã qua của kỉ niệm...

Cuộc đời này thì ngắn mà nỗi nhớ lại quá dài. "Phía sau một cô gái, dù ngọt hay đắng, dù ghét hay thương, thì nếu quay đầu lại cũng nên dành cho quá khứ cái chớp mắt biết ơn, vì bước ra khỏi những

ngày ấy mới có cô gái của thời hiện tại". Tôi tìm thấy những xúc cảm mới mẻ của trái tim, không chỉ biết khóc, biết cười, biết yêu, biết ghét. Đôi khi khóc cũng là một kiểu cười, và ngược lại. *Phía sau một cô gái* là một món quà cho những người trẻ muốn sống, muốn yêu một cách trọn vẹn bằng cả lí trí và trái tim.

Tôi đã tìm thấy trọn vẹn những cảm xúc của mình ở *Phía sau một cô gái*.

Trần Ngọc Thảo Chi
Lớp 10I2 - THPT chuyên Quốc học Huế - TP. Huế

Bài làm 2

Chú bé gỗ Bu-ra-ti-nô thân mến!

Hôm nay –một buổi tối mùa hè mát mẻ, bầu trời điểm đầy những vì tinh tú lấp lánh như pha lê. Có lẽ chính khung cảnh hết sức thi vị ấy đã khiến tớ ngồi đọc lại *Chiếc chìa khoá vàng hay truyện li kì của Bu-ra-ti-nô* của nhà văn A.Tôn-xtôi, quyển truyện được mẹ tặng năm 6 tuổi. Không nhớ rõ đây là lần thứ mấy tớ ngồi đọc cuốn truyện về cậu nhưng cảm xúc của tớ vẫn nguyên vẹn như lần đầu tiên.

Cậu biết không, ngay từ khi được mẹ tặng cuốn sách này, tớ đã bị ấn tượng bởi cái bìa màu xanh, bên trên có in dòng chữ *Chiếc chìa khóa vàng hay truyện li kì của Bu-ra-ti-nô,* màu vàng rất bắt mắt. Dưới dòng chữ vàng là hình minh hoạ một chú bé gỗ đầu đội chiếc mũ trắng, áo đỏ đang thổi một cái kèn. Đặc biệt là chú bé có cái mũi rất dài và nhọn. Đằng sau chú bé là một người đàn ông vẻ mặt phúc hậu đang tươi cười nhìn chú. Chính hình minh hoạ ngộ nghĩnh đó và hai chữ "li kì" đã khiến tớ tò mò, hồi hộp lật giở những trang đầu của cuốn sách.

Câu chuyện về cậu quả thực "li kì" ngay ở chi tiết đầu tiên khi bác Giu-dép-pơ nhặt được một thanh củi biết nói. Rồi sau khi thanh củi được bác Các-lô đem về gọt thành một chú bé gỗ thì mọi chuyện trở

nên rắc rối bởi tính hiếu thắng của chú bé. Nhưng có lẽ, phần tớ thấy ý nghĩa nhất là khi bác Dế Mèn khuyên nhủ cậu cần phải nghe lời bác Các-lô và phải đi học. Hồi bé tớ cũng thường không nghe lời bố mẹ, không thích đi học, nhưng quả thật những lời khuyên tuy giản dị mà chân thành ấy đã tác động sâu sắc vào suy nghĩ của một đứa bé sáu tuổi lúc bấy giờ. Càng đọc, tớ càng bị cuốn vào những trò nghịch ngợm của cậu và nhất là cuộc phiêu lưu của cậu đến xứ Ngu Si. Tớ đã từng hồi hộp đến nghẹt thở khi cậu bị bọn cướp truy đuổi nhưng lại thấy vui sướng khi cậu được cô bé tóc xanh cứu. Rồi lại thấy kinh hãi khi cậu bị bọn chó săn đuổi và ném cậu xuống hồ nhưng rồi lại thấy nhẹ nhõm khi cậu gặp được cụ rùa Tooc-ti-la, và được cụ trao cho chiếc chìa khoá vàng có thể mở được một cánh cửa kì diệu. Nhưng có lẽ phần gay cấn và hấp dẫn nhất vẫn là khi cậu cùng Pi-e-rô, Man-vi-na, Ác-ti-môn chạy trốn khỏi lão chủ rạp múa rối Ca-ra-ba Ba-ra-ba độc ác. Những cuộc chạy trốn của cậu cứ tiếp diễn lúc tưởng chừng như cả bốn người bạn bị dồn vào đường cùng nhưng dường như may mắn luôn mỉm cười khi các cậu luôn được những người bạn tốt cứu giúp. Một chuỗi những tình tiết li kì ấy đã tạo cho câu chuyện hệt như một bản nhạc lúc trầm lúc bổng.

Bu-ra-ti-nô à, chính trong những lúc nguy hiểm nhất cậu lại luôn tỏ ra là một cậu bé dũng cảm, biết bảo vệ bạn bè. Càng về cuối truyện, ấn tượng của tớ về cậu đã khác. Cậu không còn là một chú bé suốt ngày chỉ biết nghịch ngợm mà cậu đã dần trở thành một anh hùng trong mắt tớ. Cuộc chạy trốn đầy khó khăn ấy đã gắn kết cậu với Pi-e-rô – một chàng thi sĩ đa tình, Man-vi-na – cô bé tóc xanh nghiêm nghị nhưng cũng rất dịu dàng và chó Ác-ti-môn dũng cảm, kiên cường. Tình cảm đẹp đẽ của bốn người bạn trong những lúc khó khăn đã làm tớ vô cùng cảm động. Có lẽ chính trong những khoảnh khắc nguy hiểm như thế chúng ta mới nhận ra được giá trị của tình bạn, ý nghĩa của sự hi sinh và đoàn kết.

Sau những thử thách cam go, cuối cùng cậu, ba người bạn cùng cha Các-lô đã chiến thắng được lão Ca-ra-ba Ba-ra-ba độc ác

để trở về nhà khám phá bí mật của chiếc chìa khoá vàng, mở cánh cửa dẫn đến căn phòng kì diệu và cùng nhau tạo nên một rạp múa rối đầy tình thương. Có lẽ đây là cái kết có hậu, xứng đáng nhất.

Chú bé gỗ thân mến, mỗi lần cầm lại cuốn truyện trên tay, đọc lại là một lần tớ tìm thấy một niềm vui mới, một ý nghĩa mới. Câu chuyện nhẹ nhàng cùng các tình tiết dí dỏm, ngộ nghĩnh nhưng không kém phần hấp dẫn với những tiết tấu bất ngờ. Câu chuyện về cậu như là câu chuyện cổ tích, ở đó cái thiện chiến thắng cái ác, những người có tâm hồn đẹp sẽ được đền đáp xứng đáng. Chắc chắn không phải tình cờ mà cụ rùa Tooc-ti-la lại trao tặng cho cậu chiếc chìa khoá vàng –chiếc chìa khoá có thể mở cánh cửa dẫn đến một rạp múa rối như trong mơ, chứ không phải cho lão Ca-ra-ba Ba-ra-ba – con người tham lam, chỉ biết dùng bạo lực với chính những con rối của mình. Có lẽ bởi vì cụ rùa đã thấy cái tâm trong sáng của cậu, một chú bé giàu lòng yêu thương. Và có lẽ cũng bởi vì nghệ thuật chân chính phải bắt đầu từ lòng yêu thương, sự hi sinh chứ không phải lòng tham lam, ích kỉ...

Đã hơn mười năm kể từ lần đầu tớ được đọc câu chuyện về cậu, nhưng câu chuyện đó vẫn chưa bao giờ hết hấp dẫn đối với tớ. Cuối câu chuyện, cậu đã có được chiếc chìa khoá vàng mở ra cánh cửa nghệ thuật kì diệu, còn đối với tớ, chính cuốn truyện *Chiếc chìa khóa vàng hay truyện li kì của Bu-ra-ti-nô* mà mẹ tặng ngày ấy là một chiếc "chìa khoá vàng" thần kì. Nó mở ra trong tâm hồn cô bé sáu tuổi một thế giới của trí tưởng tượng, của những tình cảm yêu thương trong sáng, của bao ước mơ bay bổng... và hơn hết, chính quyển truyện nhỏ đã nhen nhóm trong tớ một tình yêu văn chương nồng nàn, tha thiết...

Người bạn nhỏ của cậu
Thái Hà

Phạm Thái Hà
Lớp 12 Văn - THPT chuyên ĐHSP Hà Nội

Bài làm 3

Tuổi thơ luôn đem lại cho ta những điều kì diệu: đó là được chơi những trò chơi ta yêu thích, có những người bạn tốt thực sự và được sống trong cái thế giới của riêng mình. Và với tôi, cái thế giới ấy luôn là một phần rất quan trọng của tuổi thơ tôi.

Bước vào thế giới ấy, bạn sẽ gặp những người bạn của tôi. Đó là một chú bò đang tìm bạn dưới bóng tre. Đi tiếp nữa bạn sẽ gặp đàn gà con ríu rít cùng mẹ đi kiếm ăn, cả chú mèo rất thích nằm trên tro bếp. Không chỉ thế đâu, trên những cành cây cao kia sẽ có các bạn thị, na, khế,... đang chào bạn nữa đấy. Nhưng bạn sẽ không bao giờ thấy chán cả bởi vì họ sẽ kể câu chuyện của mình bằng những vần thơ ngộ nghĩnh, đáng yêu. Rồi bạn sẽ gặp những cô bé, cậu bé tinh nghịch như chính bạn vậy. Nếu đi tiếp nữa, bạn còn được gặp nhiều người bạn với những câu chuyện li kì và hấp dẫn. Tôi cá là bạn sẽ rất thích những người bạn của tôi đấy.

Bất cứ khi nào bạn muốn vào thế giới ấy, bạn chỉ cần cùng tôi mở tập thơ *Chú bò tìm bạn* của nhà thơ Phạm Hổ (NXB Kim Đồng). Tập thơ nhỏ nhắn ấy sẽ mang đến cho bạn những phép màu kì diệu. Bạn sẽ không bao giờ nhầm lẫn với những cuốn sách khác vì bạn sẽ ấn tượng ngay với hình ảnh một chú bò đang mở to đôi mắt ngơ ngác nổi bật lên trên nền xanh lá cây ở bìa sách. Mỗi trang sách khi bạn giở ra là mỗi trang thơ đặc sắc. Và trong những trang thơ ấy, tôi rất ấn tượng với bài *Chú bò tìm bạn* được in ngay ở phần mở đầu tập thơ:

Mặt trời rúc bụi tre
Buổi chiều về nghe mát
Bò ra sông uống nước
Thấy bóng mình, ngỡ ai
Bò chào: "Kìa anh bạn
Lại gặp anh ở đây!"

Nước đang nằm nhìn mây
Nghe bò cười toét miệng

Bóng bò chợt tan biến
Bò tưởng bạn đi đâu
Cứ ngoái trước nhìn sau
"Ậm ò" tìm gọi mãi.

Bài thơ kể về câu chuyện một chú bò con ngây thơ tưởng rằng bóng mình in dưới nước là một người bạn mới. Mỗi khi đọc bài thơ, tôi lại thấy vừa buồn cười cho sự ngây thơ dễ thương của chú bò và cũng vừa thương chú. Chắc chú đang muốn tìm một người bạn để nói chuyện cùng đây mà. Nếu như không tìm thấy bạn chắc chú buồn lắm, cũng như khi chúng ta rất cần một người bạn vậy. Bài thơ như một câu chuyện thật là thú vị. Cùng với hình ảnh chú bò dễ thương còn có những hình ảnh đáng yêu như "mặt trời rúc bụi tre", nước "cười toét miệng"... Tôi đã đọc đi đọc lại bài thơ này nhiều lần đến thuộc lòng. Nhắm mắt lại tôi cũng có thể tưởng tượng ra những cảnh tượng thú vị trong bài thơ. Từ đấy, cứ mỗi lần được về quê tôi lại thấy vô cùng thích thú khi được tận mắt nhìn thấy những chú bò hiền lành dễ thương đang chơi đùa trên những đồng cỏ xanh mượt như nhung, hoặc thong thả đi trên những con đường làng nhuộm nắng chiều vàng óng. Tôi thấy yêu biết bao khung cảnh thanh bình nên thơ ấy của quê hương...

Mỗi cái cây đều mọc lên từ hạt giống và tập thơ *Chú bò tìm bạn* chính là hạt giống làm cho tôi thêm yêu thơ ca. Không chỉ là người bạn của tuổi thơ mà cuốn sách cũng như một người thầy nuôi dưỡng tâm hồn tôi đến tận bây giờ. Tôi thầm biết ơn nhà thơ Phạm Hổ – người đã mang đến cho bao thế hệ bạn đọc những vần thơ nhẹ nhàng, trong mát tựa dòng nước hiền hoà.

Thấm thoắt cũng đã mười năm trôi qua kể từ khi tôi được mẹ tặng cho tập thơ. Cuốn sách như bé lại, không còn được mới như trước nữa. Nhưng mỗi khi rỗi tôi lại đem cuốn sách ra đọc để được trở về hoà mình vào thế giới kì diệu ấy. Và lòng tôi vẫn luôn thầm nhắc "Cảm ơn *Chú bò tìm bạn* đã cùng mình đi qua những năm tháng tuổi thơ"...

Phạm Thu Hà
Lớp 12 Văn - Trường THPT chuyên ĐHSP Hà Nội

Kỉ niệm ấu thơ

Đề bài

Một kỉ niệm ấu thơ làm em nhớ mãi.

Bài làm

Chắc là trong số các bạn, không ít người có em trai, phải không? Vậy hẳn mỗi bạn đều có những kỉ niệm đặc biệt với tên "tiểu quỷ" nhà mình. Riêng tôi, tôi có một câu chuyện về bé Cò, em trai tôi, mà tôi nhớ mãi...

Dạo ấy, Cò mới gần hai tuổi, đang bi bô học nói. Quả thật, lúc nó còn bé xíu, tôi rất thương nó, nhưng càng ngày tôi càng thấy nó cứ "đáng ghét" thế nào. Tôi có cảm tưởng, vì Cò là cháu đích tôn trong họ nên mọi người yêu thương, chiều chuộng nó hơn tôi. Lúc nào tôi cũng nghe thấy những câu: "Cò ơi, ra đây bà bế nào!", "Cò ra đây mẹ cho quà nào!"... Rõ ràng là ai cũng yêu nó hơn tôi.

Có lần, Cò chơi ghép hình với mấy đứa nhóc hàng xóm, làm cả phòng khách tinh tươm mà tôi vừa vất vả dọn dẹp biến thành một "bãi chiến trường" với đủ mọi thứ: đồ chơi, vỏ kẹo bánh... Sau đó, hẳn các bạn đã biết: dĩ nhiên tôi lại cau có đi lau dọn. Mà nếu chuyện này diễn ra một, hai lần thì còn đỡ, đằng này, một tuần bảy ngày thì đến năm ngày tôi nai lưng ra dọn. Một hôm, tôi cằn nhằn với ba mẹ thì nhận được một "gáo nước lạnh" như sau:

–Em còn bé quá con ạ, giúp đỡ nó một chút cũng không được sao?

Thật tức quá đi mất!

Tôi nóng lòng chờ cơ hội "báo thù" chuyện này.

Rồi một hôm, ba mẹ đi vắng. Cò vẽ lung tung vào quyển vở của tôi. Nhìn trang giấy tinh khôi trắng sạch bị gạch xoá, mọi ức chế của

tôi lâu lắm rồi đều dồn ra. Tôi mắng nó một trận. Cò ngước mắt nhìn tôi, vẻ sợ sệt, rồi bật khóc. Nghe cái giọng sụt sịt ấy, tôi càng cáu, liền cốc cho nó một phát thật đau. Cò khóc to hơn làm tôi điên tiết, nhưng vì sợ "bứt dây động rừng" nên cố nén, dẹp "cục tức" qua một bên. Lòng tôi hả hê lắm vì đã "trả được thù".

Tối, ba mẹ về. Từ trên gác ngó xuống, tôi thấy nó chạy ra ngay.

–Trời ơi! Rõ ràng là tên này định để mình bị mắng đây! Đáng ghét! Đúng là đồ mách lẻo! Tôi nghĩ thầm.

Đi xuống chào ba mẹ, tôi chuẩn bị tinh thần lãnh trọn "búa rìu sấm sét" lên đầu. Nhưng lạ quá, tôi nhìn lên thấy "bầu trời vẫn lặng yên". Tôi thở phào một cái đầy nhẹ nhõm.

Bỗng, Cò chạy ra, trên tay nó cầm cái kẹo, nói bằng cái giọng ngọng líu ngọng lịu:

–Chị "Nhinh" (Linh") ơi, chị "nhăn" kẹo đi.

Câu nói bất chợt làm tôi hết sức ngạc nhiên. Nó không hề mách "tội" của tôi lại còn mời tôi ăn kẹo nữa ư? Tôi đã hiểu ra rằng: Cò là một đứa bé rất đáng yêu. Tôi tự trách mình quá ích kỉ với em. Nhìn đôi mắt đen lay láy, to tròn và cái miệng toe toét của Cò, lòng tôi dạt dào cảm động.

Từ khi ấy, mỗi lần phải "giải quyết" hậu quả trong phòng khách, tôi không còn bực mình nữa. Khi Cò khoe tôi những mô hình nó lắp, tôi đã khen từ tận đáy lòng chứ không qua loa để tống nó đi nữa. Khách khứa đến nhà rất thích nó, bảo: "Bé Cò đẹp trai, thông minh quá!". Tôi cũng mỉm cười, tự hào và hãnh diện lắm.

Các bạn ạ, thế rồi từ đó đi đâu tôi cũng có thêm "cái đuôi" tò tò đi theo. Dù đôi khi phiền phức, nhưng thật vui và hạnh phúc.

Đặng Thuỳ Linh
Lớp 6/1 - THCS Marie Curie - Hà Nội

(VH&TT số tháng 9 - 2009)

Một lần mắc lỗi

Đề bài

Một lần mắc lỗi.

Bài làm 1

Đọc sách, tôi rất thích câu nói của nhà văn người Úc "*Không có gì là hoàn hảo, có chăng chỉ là sự đề cao mà thôi*". Đúng, thử hỏi trong chúng ta có ai dám tự nói mình chưa mắc lỗi dù chỉ một lần không? Tôi cũng vậy, có lẽ tôi không thể quên lỗi lầm mình gây ra hôm đó, khiến người tôi yêu quý nhất –mẹ tôi –buồn lòng...

Hôm ấy, đất dát vàng ánh nắng, trời mát dịu, gió khẽ hôn lên má những người đi đường. Nhưng nó sẽ là ngày tuyệt đẹp, nếu tôi không có bài kiểm tra khoa học tệ hại đến như vậy, hậu quả của việc không chịu ôn bài. Về nhà, tôi bước nhẹ lên cầu thang mà chân nặng trĩu. Tôi buồn và lo vô cùng, nhất là khi gặp mẹ, người mà tôi đã nói rất chắc chắn vào tối qua: "Con học bài kĩ lắm rồi". Mẹ đâu biết khi mẹ lên nhà ông bà, ba đi công tác, tôi chỉ ngồi vào bàn máy tính chứ nào có ngồi vào bàn học. Bởi tôi đinh ninh rằng cô sẽ không kiểm tra, khi tôi đã được mười điểm bài trước. Nào ngờ cô cho làm bài kiểm tra mười lăm phút. Chả lẽ bây giờ lại nói với mẹ: "Con chưa học bài hôm qua" sao? Không, nhất định không!

Đứng trước cửa, tôi bỗng nảy ra một ý nghĩ "Mình thử nói dối mẹ xem sao?". Nghĩ như vậy, tôi mở cửa bước vào nhà. Mẹ tôi từ trong bếp chạy ra. Nhìn mẹ, tôi chào lí nhí "Con chào mẹ". Như đoán biết được phần nào, mẹ tôi hỏi: "Có việc gì thế con?". Tôi đưa mẹ bài kiểm tra, nói ra vẻ ấm ức: "Con bị đau tay, không tập trung làm bài được nên viết không kịp"... Mẹ nhìn tôi, tôi cố tránh hướng khác. Bỗng mẹ thở dài, "Con thay quần áo rồi tắm rửa đi!".

Tôi "dạ" khẽ rồi đi nhanh vào phòng tắm và nghĩ thầm: "Ổn rồi, mọi việc thế là xong". Tôi tưởng chuyện như thế là kết thúc, nhưng tôi đã lầm. Sau ngày hôm đó, mẹ tôi cứ như người mất hồn, có lúc mẹ rửa bát chưa sạch, lại còn quên cắm nồi cơm điện. Thậm chí mẹ còn quên tắt đèn điện, điều mà lúc nào mẹ cũng nhắc tôi. Mẹ tôi ít cười và nói chuyện hơn. Đêm đêm, mẹ cứ trở mình không ngủ được. Bỗng dưng, tôi cảm thấy như mẹ đã biết tôi nói dối. Tôi hối hận quá. Nhưng tôi vẫn chưa đủ can đảm để xin lỗi mẹ.

Một buổi sáng, tôi dậy rất sớm, sớm đến nỗi ở ngoài cửa sổ sương đêm vẫn đọng trên kẽ lá. Nhìn mẹ vẫn đang ngủ say. Nhưng tôi đoán là mẹ chỉ mới ngủ được mà thôi. Tôi chợt nhớ đến quyển *Truyện về con người* chưa đọc. Nghĩ vậy, tôi lấy cuốn sách đó và giở trang đầu ra. Phải chăng ông trời đã giúp tôi lấy cuốn sách đó để đọc câu chuyện về "lỗi lầm" chăng?

"*Khi Thượng đế tạo ra con người, Ngài đã gắn cho họ hai cái túi vô hình, một túi chứa lỗi lầm của mọi người đeo trước ngực, còn cái túi kia đeo ở sau lưng chứa lỗi lầm của mình, nên con người thường không nhìn thấy lỗi của mình*". Tôi suy ngẫm: "Mình không thấy lỗi lầm của mình sao?". Tôi nghĩ rất lâu, bất chợt thấy mẹ tôi mở mắt, bước xuống giường. Nhìn mẹ, tự nhiên tôi đi đến một quyết định. Đợi mẹ vào phòng tắm, tôi lấy một mảnh giấy nắn nót viết vài chữ. Mẹ tôi bước ra, tôi để mảnh giấy trên bàn rồi chạy ù vào phòng tắm. Tôi đánh răng rửa mặt xong, đi ra và... chuẩn bị ăn bữa sáng ngon lành do mẹ làm. Và thật lạ, mảnh giấy ghi dòng chữ "Con xin lỗi mẹ" đã biến đâu mất, thay vào đó là một cốc nước cam. Tôi cười, nụ cười mãn nguyện vì mẹ đã chấp nhận lời xin lỗi của tôi.

Đến bây giờ đã ba năm trôi qua, mảnh giấy đó vẫn nằm yên trong tủ đồ của mẹ. Tôi yêu mẹ vô cùng, và tự nhủ sẽ không bao giờ để mẹ buồn nữa. Tôi cũng rút ra được bài học quý báu: Khi bạn biết xin lỗi bố mẹ, bạn sẽ có nhiều hơn một thứ bạn vẫn đang có, đó là tình yêu thương.

Quách Trí Dũng
Lớp 6A - Trường THPT Hà Nội - Amsterdam

(VH&TT số tháng 10 - 2007)

Bài làm 2

Ở đời, ai cũng ít nhất có một lần mắc lỗi. Có những lỗi lầm không bao giờ có thể xoa dịu được nhưng cũng có những lỗi lầm khiến người ta gắn bó, yêu thương nhau hơn.

Con bé đang học lớn chín. Năm lớp tám vừa qua với nó thật gian nan. Nó đã phải cong lưng ra học đêm học ngày để hướng tới hai mục đích: danh hiệu học sinh giỏi và cái xe đạp tím –phần thưởng của mẹ. Ông trời đã không phụ lòng nó! Cuối cùng, hai thứ ấy nó cũng được nắm trong tay. Bấy giờ nó chỉ mong được phi xe ra đường.

Thằng bé mới lên ba. Thấy chị nó được học sinh giỏi thì tức lắm: "Mẹ ơi, không công bằng! Con cũng đi học sao không được phần thưởng?". Con chị nghe thấy liền gắt lên: "Nói thế mà nghe được à? Mày đã biết chữ đâu mà đòi đi học!". Mẹ chúng chạy ra can tức thì khi nhận ra dấu hiệu của cuộc khẩu chiến: "Thôi! Cãi nhau làm gì! Bao giờ Cún lớn, Cún ngoan, chị Cún lai Cún đi chơi!". Thằng bé nghe xong thích chí lắm! Chắc nó chỉ muốn được ngồi sau xe chị ngay lúc này.

Và cơ hội của hai đứa đã đến!

"Bố mẹ có việc phải về muộn. Con đi đón em rồi về tắm cho nó luôn nhé!". Cầm tờ giấy vàng có ghi lời nhắn trong tay, con bé vui như mở cờ trong bụng. Có lẽ để đề phòng sự mất an toàn của hai chị em nên mẹ nó còn cẩn thận ghi một dòng "PS" to đùng ở mặt sau: "Không đi xe đạp đón em!". Nhưng, "cái xe đạp mới mẹ vừa mua, mình chưa có dịp được thể hiện với thằng em". –Nó thầm nghĩ và tự quyết định.

Cái xe tím mới coóng, long lanh, đẹp như trong mơ dưới ánh trời chiều. Nó nhảy lên xe và bắt đầu đạp. Xe chạy êm ru và lao đi ngày càng nhanh theo từng nhịp đạp của nó. Chẳng mấy chốc, ngôi trường mẫu giáo màu hồng đã hiện ra trước mắt. Thằng bé con thấy chị đạp xe đến thì nhảy cẫng lên và vui ra mặt. Nhưng rồi cu cậu chợt nhận

ra mình quá "bẩn thỉu và nhếch nhác", nên trông nó vừa như mừng vừa như lo không biết chị nó sẽ phản ứng ra sao. Thật đáng ngạc nhiên khi chị nó bỏ qua cái bộ dạng của nó, chị vui vẻ bế xốc nó lên, đặt nó ngồi xuống yên sau.

Chiếc xe lại một lần nữa lao vút đi. Thằng bé thích thú khua chân loạn xạ. Con bé kiêu hãnh hếch mặt lên khi đạp xe qua đám bạn cùng lớp đang trố mắt nhìn. Lâu lắm rồi hai đứa mới có cảm giác lâng lâng thích thú đến vậy. Bỗng, một tiếng "khực" nhỏ vang lên. Con bé ngoái đầu lại... Nó tái mặt: Cái chân phải của thằng em đang mắc giữa thanh nan hoa dài và to như cái đũa.

Con bé hét lên thất thanh: "Cứu với! Giúp với!". Đám bạn nó đang đứng gần đó vội chạy lại, vừa kịp lúc con bé thả tay khỏi chiếc xe, khiến đám bạn nó đỡ trọn chiếc xe và thằng bé con đang đà rơi, đổ xuống đất. Con bé ôm lấy đứa em, kéo nó ra khỏi cái xe, trong khi đám bạn gỡ chân thằng bé ra khỏi cái giày đang mắc trong những thanh nan hoa. Thằng bé bấy giờ mới như biết chân mình bị kẹt. Cu cậu bắt đầu sụt sịt và chợt oà khóc khi thấy cái mặt tái mét của chị mình. Để mặc cái xe cho đám bạn, con bé bế thằng em về thẳng nhà cách đó không xa. Đầu nó như sắp nổ tung: "Liệu em mình có sao không? Bố mẹ mình biết chuyện thì sao?...".

Mở cửa ra, bố mẹ nó đã ngồi chờ sẵn trong nhà. Mẹ nó đón lấy đứa bé, bố nó chạy đi tìm bông băng. May thay nhờ chiếc giày, chân thằng bé chỉ hơi bầm tím. Chiếc xe cùng cái giày cũng được đưa về nhà. Tiếp đến là những lời mắng chát chúa của bố mẹ đập vào tai con bé, nào là "không vâng lời", "hư đốn"; nào là "khó bảo", "suýt hại chết em"...

Bài diễn văn của mẹ kéo dài đến chín giờ tối, và chỉ kết thúc khi thằng bé tập tễnh bước ra. Nó thều thào: "Bố mẹ đừng mắng chị nữa! Con mới hư, con bắt chị đèo. Chị chiều con, bố mẹ đừng mắng chị!". Con bé chạy đến ôm em vào lòng, khóc hu hu...

Đôi khi tình cảm của những đứa bé ngây thơ, ngốc nghếch lại làm cho người ta cảm động. Chính chúng lại có tấm lòng bao dung, vị tha mà ít người lớn có.

Người lớn luôn dạy cho con trẻ của mình nhiều điều, nhưng có những lúc, họ cũng rút ra được bài học từ những đứa trẻ. Như ở câu chuyện này, bố mẹ của nó đã có thêm bài học về lỗi lầm và tha thứ, giận dữ và yêu thương.

Đỗ Mỹ Linh
Lớp 9A - THPT Lý Thái Tổ - Cầu Giấy - Hà Nội

Loài cây em yêu

Đề bài

Loài cây em yêu.

Bài làm 1

Nhắc đến Hà Nội là nhắc đến cánh hoa đào Nhật Tân tươi thắm, đến bát canh sấu ngày hè làm dịu mát cái nắng gắt gay, đến hương hoa sữa dịu dàng vương vấn từng bước chân trên phố. Và, đã là người Hà Nội, có lẽ tuổi thơ ai cũng ít nhất từng một lần nếm thử vị thơm bùi của quả bàng khi gió lạnh se se...

Không hiểu sao, tôi lại yêu nhất cây bàng vào mùa thu, khi nắng thu vàng dịu như mật ngọt làm sáng bóng lên từng mặt lá. Ai thấy mình đẹp mà chẳng vui. Cây bàng thay áo đẹp cũng vui. Bàng xôn xao dõi theo bước chân em bé cắp sách tới trường ngày khai giảng,

biết khi chiều về, thể nào em bé cũng tới gốc cây, chăm chú tìm giữa tán lá những đốm sáng vàng. Quả bàng đấy! Trong bàn tay thơ bé, trái bàng nhỏ xinh đã ngọt ngào toả hương...

Tiết trời đã sang đông. Từng đợt gió lạnh làm con người phải co lại trong chiếc áo ấm. Bàng thì ngược lại, cứ nhẩn nha thả từng chiếc lá xuống như em bé chơi đếm ngón tay. Những chiếc lá từ lúc ở trên cành đã kiêu hãnh đón luồng gió lạnh từ phương Bắc tràn về, tự thấy mình khô se đi rồi dứt khoát bứt cuống mà nhẹ nhõm rơi xuống. Bấy nhiêu lá là bấy nhiêu áo cho Mẹ đất đang ấp ủ những mầm non. Sau khi cởi bỏ tấm áo đẹp của mình, bàng chỉ còn tấm thân sần sùi với những cành khẳng khiu. Bàng thu mình ngủ ngon lành trong tiếng ru của gió. Cứ ngủ ngon nhé bàng, để xuân về rồi vươn mình bừng dậy!...

Một giấc đêm của ta qua nhanh bao nhiêu thì giấc ngủ đông của bàng cũng chóng hết bấy nhiêu. Mọi người đều mong chờ cái thời khắc thiêng liêng khi mùa xuân mang theo hi vọng gõ cửa từng nhà. Cô bé nhặt trái bàng hôm nào xúng xính trong bộ quần áo mới, mang một chữ "Lộc" thắm đỏ dán lên cây. Cô bé yêu cây bàng, bé có thấy cây bàng đang vươn lên hãnh diện hay không? Có đấy, vì ngày nào cô bé cũng ra đây tâm sự với cây bàng, để một ngày mừng rỡ reo vui: Cây bàng có chồi non rồi! Đúng đấy, nhờ chữ "Lộc" của cô bé, bàng đang khoe những cái chồi nhỏ xíu đầy cành. Cũng như chúng ta chứng kiến một em bé ra đời sau bao khó khăn của người mẹ thôi. Cảm giác vui sướng nhẹ nhõm này, chẳng phải ai cũng được biết đâu. Giữa mùa xuân cả đất trời tràn một màu xanh ngọc bích, làm nên sắc màu ấy, bàng cũng góp phần.

Rồi những hạt mưa phùn lắc rắc nhường chỗ cho nắng gắt, cơn dông chiều. Cô bé ráo riết chuẩn bị cho kì thi cuối năm nên chẳng mấy khi đến chơi với bàng nữa. Bàng buồn hiu. Những chồi non đã khoẻ khoắn vươn ra xoè tán, khoác chiếc áo mới cho bàng. Sau mỗi lần tắm dưới những giọt nước trĩu nặng mát lành của cơn mưa rào, những chiếc lá lại càng sáng bóng hơn, xanh mướt một màu. Nhưng bàng còn đẹp

với ai, khi hầu hết con người bây giờ sống như máy, vội vã đi, hối hả về, họ đắm chìm trong khói bụi cuộc sống, nhưng chẳng bao giờ dừng chân để xem cây cối bên đường đã thay đổi thế nào. Bàng thấy tiếc cho họ. Sao họ không như bàng đây, lim dim mắt nghỉ ngơi giữa tiếng dế, tiếng ve râm ran. Trong bàng đang rạo rực tuôn chảy dòng nhựa sống được những cái rễ chắc khoẻ cắm sâu vào lòng đất cần cù đưa lên. Bàng hào phóng gửi tặng dòng nhựa đó cho những chú ve nhỏ và được đền đáp bằng dàn đồng ca suốt cả một mùa hè...

Một ngày của bàng bằng một năm đời người. Từ một mầm cây nhỏ, bàng đã lớn, đã thấy, đã nghe, đã chứng kiến bao điều trong cuộc sống... Cô bé nhặt trái bàng ngày nào giờ đã trưởng thành. Đôi lúc trở lại góc phố xưa, cô vẫn ngước đôi mắt ướt nhìn lên tán bàng. Bàng lại nghiêng tán toả bóng vỗ về cô... Cứ thế, bao thế hệ người Hà Nội sinh ra, lớn lên. Còn bàng, bàng vẫn đứng đấy, mỗi mùa thu về lại thả những quả vàng cho những cô bé và xoè tán chở che cho những đứa trẻ lang thang không mái ấm...

Nguyễn Linh Nga
Lớp 7B - Trường Thực nghiệm Giảng Võ - Hà Nội
(VH&TT số 11 - 2006)

Bài làm 2

Tôi yêu tất cả những gì có trên quê hương mình. Từ những ngôi nhà mái ngói đỏ tươi, những cánh đồng lúa chín, đến những ngọn cỏ ấu gai ven đường... Nhưng tôi yêu nhất là những dây mơ dại leo trên cây nhãn của một mảnh vườn hoang ngay cạnh nhà tôi.

Những dây mơ dại đó phát triển mạnh vào mùa xuân. Cứ xuân về là nó đâm chồi, phát lá rồi leo lên cây nhãn ấy. Ít lâu sau, dưới những con mưa phùn nhẹ, nó đã lớn rất nhanh, dây dài ra leo chằng chịt lên từng cành, bò rậm rạp bao trùm cả ngọn cây. Một sức sống thật mạnh mẽ tràn trề!

Tôi yêu những loài hoa dại vì chúng có sức sống và sự hoang dã đến nao lòng. Tôi không thích những loài hoa được chăm sóc cầu kì, mĩ lệ. Giả sử bạn có một đoá hồng tươi trong tay, bạn sẽ bảo quản nó một cách tốt nhất để tươi lâu. Nhưng rồi theo tháng ngày nó sẽ tàn phai thôi! Còn những dây mơ dại của lòng tôi, chẳng cần bảo quản gì nó vẫn tươi tắn, vẹn nguyên, vẫn mang một sức sống bền bỉ, dẻo dai.

Hạ về, dây mơ nở rộ những bông hoa li ti khoe sắc trắng dịu hiền, điểm xuyết cái nhị màu tim tím mà không cầu kì, lộng lẫy, kiêu sa. Những bông hoa mơ nhỏ bé ấy chẳng hương thơm ngát, chẳng ong, chẳng bướm qua lại dập dìu nhưng lại có sức cuốn hút tôi kì lạ. Một màu trắng dịu mát hoà vào màu tím nhớ nhung tạo nên một khung cảnh man mác, nhẹ nhàng mà trầm lặng. Những dây hoa mơ dại có vẻ đẹp thật hoang sơ, thanh bạch... Một lần tôi đứng ngắm hoa, chợt nghe bà bảo: "Lá của nó chữa bệnh tốt lắm con à!". Tôi vô cùng ngạc nhiên thầm cảm ơn đất trời đã ban tặng cho con người một loài cây thuốc quý.

Tôi còn nhớ như in những ngày thơ ấu. Tôi cùng mấy đứa trong xóm rủ nhau chơi trò "cô dâu chú rể". Cô bạn xinh xắn và đáng yêu nhất được cả nhóm chọn làm "cô dâu". Còn tôi được chọn làm "chú rể". Nhưng chúng tôi không có hoa, cũng không có trâm cài đầu cho "cô dâu". Vậy là tôi nghĩ ra một cách. Tôi cùng mấy đứa trèo giỏi, thoắt cái đã tót lên ngọn cây nhãn nọ, bứt dây hoa mơ quấn vòng đội đầu cho "cô dâu". "Đám cưới" của chúng tôi diễn ra rất "long trọng", có cả táo, cả ổi... thật ngon. Cho đến tận bây giờ, mỗi khi nhớ lại những kỉ niệm ấy, tôi thấy mình trẻ con quá, ngây thơ quá... Bây giờ đây, tôi và cô bạn thuở nào đã trở thành đôi bạn thân, cùng học chung một lớp. Năm tháng cứ trôi đi, mỗi mùa hạ về là một mùa hoa mơ lại phủ trắng ngọn nhãn kia. Chúng tôi lại thêm một tuổi, biết được nhiều điều mới và trưởng thành hơn.

Hết mùa hoa, dây mơ tàn dần, héo khô nhưng vẫn ẩn chứa dưới gốc rễ kia một sức sống mãnh liệt để đến khi mùa về, cây lại nở ra

những bông hoa trắng thanh khiết điểm sắc tím nhớ nhung, ẩn hiện trong nền lá xanh đầy nhựa sống.

Tôi không bao giờ quên được loài hoa dại ấy. Bởi nó chất chứa sự khiêm nhường, thanh bạch và dịu dàng, khác hẳn vẻ quyến rũ của hoa hồng nhiều màu sắc, hoa huệ ngát hương thơm hay hoa cúc vàng rực rỡ nắng thu. Có lẽ tôi sinh ra là để thuộc về loài mơ dại ấy và chúng sinh ra cũng là của lòng tôi. Tự bao giờ, loài mơ dại ấy đã in đậm trong lòng tôi!

Mơ dại ơi, tôi yêu bạn vô cùng!

Lương Ngọc Oanh
Lớp 7A - THCS Bắc Lý - Lý Nhân - Hà Nam

(VH&TT số 11 - 2006)

Bài làm 3

Đông lạnh. Một ngọn gió sắc nhọn vuốt qua làm rơi xuống vai tôi một chiếc lá bàng già, vàng sẫm. Chiếc lá úa cuối cùng. Tôi nhẹ nhàng cầm lấy nó, kỉ niệm về cây bàng chợt ùa về.

Suốt những năm học, tôi đã quen với hình ảnh cằn cỗi của cây bàng. Tôi đã rất nhiều lần đứng dưới cây, tự hỏi bàng có gì đặc biệt đến thế? Bàng không bao giờ giữ nguyên một dáng vẻ! Có lẽ sự thay đổi suốt bốn mùa làm nên điều đặc biệt chăng?

Mùa thu, lá bàng thả đầy sân trường, lộ ra những trái bàng xanh và có hình dáng như con thoi. Thoắt cái, quả bàng đã có sắc vàng, nhẹ nhàng và không phô trương. Tôi chưa bao giờ ăn quả bàng, nhưng nghe nói nó có vị ngọt và chát. Vỏ quả bàng cứng cáp, nhưng tôi vẫn có thể ngửi thấy mùi thơm nhè nhẹ.

Đông về, cây bàng trần trụi, cô đơn. Đâu rồi tán lá bàng sum suê? Cây bàng giơ những cánh tay gầy guộc. Nhìn bàng, tôi cảm thấy chạnh lòng. Khi những cơn gió lạnh thổi qua, liệu bàng có run?

Bàng có lạnh không, với thân thể gầy guộc như thế? Nhưng bên trong cơ thể săn gầy ấy lại là một dòng nhựa sống mãnh liệt. Để xuân đến, cây bàng bừng tỉnh, đâm chồi nảy lộc. Từ những nách cành, nhú ra những những chồi non xanh mơn mởn, nhỏ xinh như những ngón tay em bé. Chồi nụ như những đốm lửa xanh thắp nến trên cây trông thật thích mắt. Mỗi ngày ngắm cây bàng, tôi lại thấy nó thay đổi chút ít. Cho đến khi những chồi nụ nở thành lá, tôi nhận ra đã sang hè.

Hè. Những chiếc lá bàng to bằng bàn tay ken vòm thành chiếc ô xanh khổng lồ che mát cho chúng tôi khi học thể dục dưới nắng. Những bông hoa bàng màu trắng ngời như những ngôi sao từ trên trời rơi xuống.

Tôi còn nhớ khi mới bước vào trường, cây bàng thả xuống đầu tôi một quả bàng như một lời chào tinh nghịch với người bạn mới. Khi tôi buồn, cây cũng buồn cùng tôi. Cây dịu dàng thả xuống vai tôi những chiếc lá, vài bông hoa. Với tôi, cây bàng như một người anh hiền lành, chất phác. Anh không biết tặng tôi những món quà giá trị vật chất, mà chỉ ngô nghê tặng tôi những gì anh có.

Cây bàng cũng có mặt trong những loài cây "thu về". Đó là những loài cây đẹp nhất khe khẽ dắt mùa vào thu. Tôi nhớ đến câu hát "Hà Nội mùa thu, cây cơm nguội vàng, cây bàng lá đỏ...!". Cây bàng của tôi đã trở thành một nét thu Hà Nội. Không thể tưởng tượng nổi nếu sân trường tôi bỗng thiếu bóng cây bàng... Sẽ như thế nào nhỉ? Sẽ là nỗi trống trải và nhớ đến khắc khoải mất thôi...

Giờ thì tôi đã hiểu tại sao cây bàng lại đặc biệt đến thế! Không có vẻ đẹp tuyệt vời, cũng không có hương thơm quý phái. Cây bàng đặc biệt theo cách riêng của nó. Không thể nhầm lẫn với bất cứ cây nào khác...

Nguyễn Đan Thi
Lớp 7A12 - THCS Ngô Sĩ Liên - Q. Hoàn Kiếm - Hà Nội

Loài hoa em yêu

Đề bài

Loài hoa em yêu.

Bài làm 1

Tôi sinh ra vào tháng ba, giữa mùa hoa xoan nở. Mẹ tôi kể rằng ngày tôi sinh ra đời hàng xoan trước ngõ hoa rụng nhiều lắm, giường tôi nằm dậy lên mùi hương nồng ấm của hoa xoan. Loài hoa chân quê mộc mạc ấy đã gắn bó với tôi từ thuở lọt lòng.

Cứ như vậy, tôi lớn lên bên ngõ hoa xoan. Tính tôi trầm trầm, tôi thường chỉ thích chơi bên mấy gốc xoan hơn là cùng lũ bạn trạc tuổi ra đường thả diều, hái cỏ may hay lên đồi hái sim, xuống khe bắt cua ốc. Tôi chơi đồ hàng với quả xoan, bẻ cành xoan khô kẻ vạch chơi nhảy ô hay chơi ô ăn quan một mình.

Và mỗi năm trôi qua thật nhanh, sau ngày Tết, là đến những ngày tôi mong chờ: ngày sinh nhật tôi, ngày hoa xoan nở, ngày có "mưa hoa xoan". Có lẽ hoa nở để chúc mừng sinh nhật tôi. Chỉ cần vài ba bông hoa nhỏ xíu bắt đầu nở là tôi biết ngay. Tôi ngửi thấy, cảm nhận thấy mùi hương của hoa, dù có lẫn giữa muôn vàn loài hoa khác tôi cũng vẫn nhận ra vì hương thơm ấy ấp ủ, vấn vương trong lòng tôi suốt cả thời ấu thơ. Hương hoa xoan dịu dàng, nồng ấm. Trong mùi hương ấy có hương đất đai, hương nắng gió và hương đồng nội. Trong làn hương ấy tôi thấy tâm hồn mình luôn thanh thản, nhẹ nhàng, bay bổng theo làn gió đậm mùi cỏ khô ngoài đồng. Hương hoa mộc mạc, sắc hoa cũng giản dị, thôn dã. Hoa xoan mang một màu tím nhạt phớt trắng. Hoa phủ kín tán cây như những đám mây buồn man mác lững lờ trôi. Hoa xoan rụng. Từng bông hoa mỏng manh rời cuống, tụ lại, thả mình theo gió,

mặc cho gió đưa đẩy, vờn bay. Hoa được gió tung lên, rơi rơi, xoay xoay. Từ những bông hoa bé xíu ấy, một làn hương tinh khiết dịu dàng lan toả khắp không gian. Sắc hoa, hương hoa đã in đậm, khắc sâu vào tâm hồn tôi như hình ảnh của đồng ruộng, quê hương...

Giờ đây, tôi đã rời ngõ hoa xoan để đến sống ở một thị trấn nhỏ. Nhưng hằng năm, tháng ba, tôi vẫn về thăm ngôi nhà và cái ngõ nhỏ thân yêu ấy để lại được đắm mình trong hương sắc hoa xoan...

Nguyễn Thị Diệu Ly
Lớp 8A - THCS Thanh Thuỷ - Phú Thọ

Bài làm 2

Bây giờ tôi đã cảm nhận được cái nóng ấm, oi bức của mùa hạ. Tôi đang nôn nao đợi chờ cái gì đây? Bằng lăng nở ư? Tiếng ve hay một trận mưa đến thật bất ngờ...? Không, tôi đợi chờ và hi vọng nắng sẽ làm tươi hơn màu hoa đỗ, màu hoa mà tôi yêu và tôi nhớ!

Một mùa hoa đỗ nữa lại sắp đến và tôi lại thêm một tuổi. Tôi càng lớn, tuổi thơ như càng lùi xa theo những con sóng của dòng sông quê đi mãi. Nhưng dường như tuổi thơ ấy của tôi đã in đậm một màu hoa đỗ. Tôi yêu cái nắng trải dài trên bờ cát trắng ngập tràn sắc tím. Tôi nhớ một tuổi thơ, một tuổi dại khờ lớn lên cùng màu hoa đỗ. Chiều chiều, tôi cùng bố ra vệt cát dài tít tắp, bố hái quả còn tôi hái hoa. Tôi thích ép hoa đỗ vào những trang nhật kí. Mỗi trang nhật kí mở ra là cả một trời kí ức ấp vào những cánh hoa đã nhạt màu. Đã nhiều lúc tôi tự hỏi: vì sao tôi yêu hoa đỗ đến thế? Nhưng cuối cùng tôi cũng chẳng hiểu vì sao?

Hoa đỗ không kiêu sa như hoa hồng mà tím nhẹ nhàng và bình dị. Hương hoa thoang thoảng quyện vào hương phù sa nồng nồng, ngai ngái. Sắc hoa tím nhạt, cánh mịn, nở tươi dưới cái nắng như đổ lửa của mùa hè oi bức. Tôi nhớ đã bao lần chân trần chạy trên bãi cát dài nóng bỏng trắng xoá thấp thỏm ngó nghiêng xem hoa đã nở chưa?

Tôi đã giấu bố ngắt đem về nhà để chơi đồ hàng cùng lũ bạn. Tôi tự hào khi lũ bạn gọi đó là "loài hoa thiên thần". Chẳng hiểu vì sao lại thế nhưng tôi cảm nhận và nhớ loài hoa ấy như nhớ những phút giây hạnh phúc nhất của tuổi thơ.

Ruộng đỗ nhà tôi rộng đến vài sào, tít tắp sắc xanh của lá và e ấp sắc tím của hoa. Những buổi chiều lộng gió từ con sông Hồng ru vỗ, tôi thích được ngồi trên cát một mình, thơ thẩn ngắm những bông hoa và nghĩ vẩn vơ: "Có lẽ sẽ chẳng bao giờ mình hết yêu hoa, yêu cho đến khi hoa không còn trên đời này nữa". Tôi yêu hoa đỗ vì tuổi thơ tôi gắn liền với nó. Cái khó nhọc mà thuỷ chung của người dân quê tôi đã in đậm trong từng cánh hoa. Tôi yêu khoảnh đất bao la ấy và thân thương gọi bằng cái tên "thiên đường màu tím"...

Đến bây giờ khi đi xa, mỗi lần nghỉ hè về quê, tôi vẫn thường dành thời gian ra bãi ngắm hoa. Đó không còn là khoảng trời của riêng tôi nhưng tôi sẽ nhớ vì đó là tuổi thơ và kỉ niệm thân thương của tôi...

Nguyễn Thị Quỳnh Trang
Lớp 10A6 - THPT chuyên Vĩnh Phúc - Vĩnh Phúc

Mái trường em yêu

Đề bài

Mái trường em yêu.

Bài làm

Trường THCS Lâm Thao – mái trường tôi yêu, mái trường thân thiện, mái trường của tình bạn bè, tình thầy trò, mái trường ghi dấu bao kí ức, bao kỉ niệm êm đềm tuổi học sinh. Cứ nghĩ đến Trường, lòng tôi lại dạt dào bao cảm xúc. Trường THCS Lâm Thao ơi, tôi yêu bạn vô cùng!

Tôi yêu từng dãy nhà, từng phòng học, tất cả được xếp trang nghiêm theo hình chữ U. Tôi yêu màu ve vàng lấp lánh giữa nắng trời rực rỡ, yêu những ô cửa màu mận tím – cánh cửa đã mở ra bao ước mơ, khát vọng trong tâm hồn tuổi thơ, đưa chúng tôi bay cao, bay xa... Tôi yêu mái ngói đỏ tươi như một mảng sắc cầu vồng rơi xuống trường tôi. Tôi yêu từng ngọn cây, sợi cỏ, hạt cát nơi đây bởi nó gắn liền với tôi ngay từ khi tôi bắt đầu bước vào cánh cổng trường THCS, còn đầy rụt rè, bỡ ngỡ. Tôi yêu sân trường thênh thang rộng mở, nâng đỡ từng bước nhảy, bước đi, chứng kiến từng trò nghịch ngợm của chúng tôi vào mỗi giờ ra chơi. Tôi quý bác trống luôn nghiêm túc nhưng không hề dữ dằn, bác luôn chăm chỉ, đúng lúc, đúng thời gian báo cho chúng tôi biết giờ giấc, rèn luyện chúng tôi vào nền nếp, nội quy. Ôi! Tiếng trống, bao nhiêu âm thanh là bấy nhiêu cung bậc cảm xúc. Giờ học đến, tiếng trống gấp gáp, vội vàng, nhắc nhở chúng tôi đừng ham chơi, giờ học đã bắt đầu. Tiếng trống rộn ràng, chạy vào lớp học, mời gọi chúng tôi ra sân chơi, xua tan mệt nhọc, căng thẳng

sau mỗi giờ trên lớp. Tiếng trống nhịp nhàng: 1, 2, 1, 2, 1, 2... vào các giờ thể dục, rèn luyện thể hình, sức khoẻ cho chúng tôi.

Trường THCS Lâm Thao –mái trường của tôi –đẹp không chỉ vì màu ve, cánh cổng,... mà còn đẹp bởi bóng cây xanh toả mát khắp sân trường. Tôi yêu những hàng phượng vĩ hoa đỏ rực một góc trời, yêu hàng bàng xum xuê, xanh mát, xoè tán rộng như những chiếc ô khổng lồ. Tôi yêu hàng cau thẳng tắp, lá yểu điệu, phất phơ như chiếc lược xanh biếc chao nghiêng giữa bầu trời xanh thẳm. Tôi yêu, tôi nhớ những bài giảng của thầy cô. Tôi biết ơn tình cảm yêu thương, sự hi sinh thầm lặng mà thầy cô dành cho tôi. Trường THCS Lâm Thao ơi! Tôi yêu và tự hào về mái trường, đã có biết bao thế hệ học sinh được trưởng thành dưới bàn tay dìu dắt của các thầy cô. Tên tuổi các anh: Nguyễn Hoàng Hải, Nguyễn Xuân Chương, Tạ Đức Thành, Nguyễn Thành Trung trên đấu trường Toán học Quốc tế đã làm rạng rỡ thêm thành tích của nhà trường.

Càng yêu và tự hào về mái trường, tôi càng nhớ những giờ học bổ ích, lí thú với những kỉ niệm vui buồn. Tôi nhớ lần Nam đi nhầm dép của em gái, khi cô giáo gọi lên bảng, Nam cứ khập khiễng làm các bạn bật cười. Tôi yêu tha thiết những trưa hè, tôi và các bạn ngồi dưới gốc cây, tận hưởng que kem mát lạnh, đón làn gió mát rượi ùa về, lắng nghe bản nhạc ve râm ran trong vòm lá xanh, thả hồn mình phiêu du, bay bổng. Tôi quên sao được những lúc nhặt cánh hoa phượng ép bướm, rồi lấy nhị hoa thi chọi gà, rộn rã tiếng cười. Tôi nhớ da diết những chiều thu thơ mộng, ngồi dưới gốc bàng ngắm lá khô rơi lả tả, tìm kiếm hương vị ngọt ngào của quả bàng chín còn sót lại trên cành cây. Tôi nhớ nhiều lần cùng chơi đuổi bắt với bạn, lần nào cũng thích, cũng vui. Có lần, chúng tôi chơi ngoài sân, Hằng thua, săn mãi mà chẳng bắt được ai, chạy quá đà, Hằng ngã, một chiếc răng cửa sắp bị gãy, rơi ra. Hằng nhăn nhó còn bọn tôi thì ôm bụng cười. Biệt danh "Hằng móm" ra đời từ đó...

Tôi biết ơn, nhớ mãi cô giáo chủ nhiệm và các bạn, bởi cô và các bạn đã động viên, khích lệ, giúp tôi vượt qua thất bại trong kì thi học sinh giỏi cấp trường khi đạt điểm không cao. Cô xoa đầu, nhẹ nhàng an ủi, động viên, bạn bè hỏi thăm, khiến tôi đã vui trở lại, để cố gắng hơn, nỗ lực hơn.

Trường học là ngôi nhà thứ hai của tôi, là cái nôi nuôi tôi khôn lớn, thầy cô là cha, là mẹ, bạn bè thân thiết như anh em, gắn bó bền chặt. Mái trường dạy dỗ tôi từng ngày, từng giờ, và sẽ chắp cánh cho tôi bay cao, bay xa... Tôi yêu, tôi quý, tôi tự hào về mái trường này vô cùng! Trường THCS Lâm Thao...

Luyện Thị Bích Ngọc
Lớp 7A3 - THCS Lâm Thao - Phú Thọ

(VH&TT số 10 - 2011)

Tôi đang lớn

Đề bài

Tôi thấy mình đã khôn lớn.

Bài làm 1

Mỗi người đều có một khoảng thời gian đáng nhớ và đặc biệt quan trọng. Trong khoảng thời gian đó, chúng ta dần lớn lên, thay đổi về tầm vóc và có cả những dao động trong tâm hồn. Đó là tuổi mới lớn...

Tuổi mới lớn, tôi thấy mình cao hơn. Mỗi lần đo chiều cao, dù chỉ tăng thêm được 1cm, tôi đã hét lên sung sướng rồi chạy đi khoe ngay. Càng ngày, tôi càng thấy mình xinh ra. Không phải nói nịnh đâu, mỗi lần soi gương, tôi lại thấy tự hào về đôi lông mày thanh tú, chiếc mũi dọc dừa và mái tóc rất dài (dù nó không được đẹp cho lắm!). Tuy có một làn da ngăm đen nhưng tôi cũng không bận tâm lắm, biết đâu đấy lại là một nét duyên thầm! Nhiều lúc soi gương, tôi lại băn khoăn không yên vì những cái mụn trứng cá trên mặt. Nó có thể làm hỏng những nét đẹp trên mặt tôi lắm chứ!

Tuổi mới lớn, tôi ít chành choẹ với em, không trêu em khóc nữa mặc dù trước đây tôi hay làm những việc đó. Tôi không chạy nhảy ngoài đường mỗi buổi chiều nữa mà thay vào đó, tôi xuống bếp giúp mẹ nấu ăn và tay nghề nấu nướng của tôi cũng khá hơn trước rất nhiều. Thỉnh thoảng rảnh rỗi, tôi lại dọn dẹp, lau nhà cửa sạch sẽ. Và những lời khen của mẹ luôn làm tôi phổng mũi.

Tuổi mới lớn, tôi thích thể hiện mình. Tôi tích cực tham gia vào những hoạt động của trường, lớp. Tôi nhận dẫn chương trình đêm văn

nghệ vui Trung thu hay thuyết minh trại hè. Điều làm tôi vui nhất là bố mẹ tôi đã rất tự hào bởi những lời khen mà mọi người dành cho tôi.

Tôi có một giọng nói lanh lảnh và hơi "chua" nhưng không vì thế mà tôi ít nói. Tôi đã lớn rồi mà, phải luôn suy nghĩ là sống sao cho thật với chính mình và biết đâu, chính cái giọng the thé ấy lại là đặc trưng riêng của tôi.

Mẹ bảo tôi ngày càng tươi tắn. Đúng vậy, bởi tôi luôn cố gắng vui vẻ và tươi cười để tâm hồn mình thêm trẻ trung và khuôn mặt mình thêm xinh xắn. Tôi cũng luôn gắng biến những nỗi buồn, nỗi bực dọc thành niềm vui để có thể luôn tươi cười trong mọi hoàn cảnh.

Từ nhỏ, tôi có rất nhiều bạn thân. Và đến bây giờ, họ vẫn là những người bạn gắn bó và đáng tin cậy của tôi. Tôi và họ không có chung nhiều sở thích nhưng chúng tôi lại rất hiểu nhau. Hễ ai có chuyện buồn là tất cả lại nháo nhác cả lên. Đứa thì an ủi, động viên; đứa thì chọc cho bạn cười... Tất cả những hành động ấy đều muốn giúp bạn vơi đi nỗi buồn. Bọn chúng tôi đều đã lớn rồi, phải biết quan tâm đến mọi người xung quanh. Nhưng chúng tôi lại vẫn là trẻ con nên đôi khi cũng cãi nhau, giận nhau. Sau đó, chúng tôi lại dàn hoà, cười toe toét và càng thân nhau hơn. Chúng tôi đều nghĩ rằng mình không thể sống thiếu bạn bè được, thiếu bạn bè ta sẽ cảm thấy cô đơn, lạnh lẽo.

Tuổi mới lớn, tôi nhiều khi có những suy nghĩ thật lạ lùng. Mỗi khi bị bố mẹ mắng, tôi lại khóc và cho rằng bố mẹ không yêu mình. Nhưng sau đó, tôi nhận ra rằng mình thật ngốc vì bố mẹ có mắng cũng do lỗi của mình. Tôi cũng đã từng nghĩ rằng đứa em trai nhỏ của tôi không quý tôi, nhưng sau đó, tôi đã được nó yêu quý hơn bao giờ hết. Bởi tôi đã nhận ra triết lí "cho" và "nhận" tình yêu thương. Tôi đã "cho" nó tất cả sự yêu thương của tôi và cũng "nhận" lại được những tình yêu thương của em tôi. Có phải tuổi mới lớn đã giúp tôi suy nghĩ thấu đáo hơn?

Tuổi mới lớn, tôi cũng có nhiều sự rung động tình cảm như những bạn khác cùng trang lứa. Tôi đã từng "rung rinh" trước một ai đó và cũng lúng túng khi bắt gặp một ánh mắt chăm chú nhìn mình. Nhưng chính những điều ấy lại giúp lòng tự trọng của tôi ngày một lớn hơn. Tôi cố gắng học thật giỏi để khỏi phải xấu hổ, ngượng nghịu với "người ấy". Tôi cũng cố làm mình nổi trội để "người ấy" chú ý đến. Nhưng rồi tôi cũng nhận ra đó chỉ là những thứ phù phiếm, không phù hợp với mình. Thế là tôi vội vã trở lại với chính mình trước khi bố mẹ biết và buồn lòng. Có lẽ tôi quyết định vậy là đúng và nếu bố mẹ biết, bố mẹ sẽ ủng hộ tôi.

Tuổi mới lớn, tôi thấy mình thật lãng mạn và bay bổng. Tôi thích ngắm trăng ngắm sao vào mỗi buổi tối đẹp trời. Tôi thích trang trí góc học tập, đồ dùng học tập bằng những hình dán ngộ nghĩnh. Tôi thích xem những bộ phim đa sầu đa cảm và thấy chúng thật hay. Tôi thích thả hồn mình trong những cảnh đẹp để cảm nhận được không gian thơ mộng, hiền hoà mặc dù trước đây tôi chưa bao giờ làm thế.

Tuổi mới lớn, tôi có nhiều ước mơ đẹp. Tôi mơ làm bác sĩ để có thể chữa bệnh giúp mọi người. Tôi mơ thấy mình là một giám đốc tài giỏi, được mọi người khen ngợi. Đôi lúc, tôi lại mơ thấy mình là một nhà bác học xuất chúng được cả thế giới biết tên. Mẹ khen tôi có những hoài bão lớn nhưng khuyên tôi nên nỗ lực cho những ước mơ ấy. Tôi cảm thấy mẹ nói rất chí lí nên tôi đã cố gắng nhiều hơn cho việc học để biến những ước mơ, hoài bão trở thành hiện thực...

Tuổi mới lớn rất đáng nhớ và cũng thật phức tạp. Tôi thấy mình có rất nhiều thay đổi và tôi yêu những sự thay đổi đó.

Phạm Hoàng Lan
Lớp 8G - THCS Đinh Tiên Hoàng - Hoa Lư - Ninh Bình

Bài làm 2

Lớp 8, một vị trí mà lũ học sinh như tôi có thể hếch mặt lên trời tự hào: "Mình đã lớn", và nhìn bọn lớp 6, lớp 7 bằng nửa con mắt: "Hừ, lũ vắt mũi chưa sạch". Vậy mà hôm nay khi đứng trước gương để kiểm chứng chỉ số người lớn của mình, tôi đã thất vọng não nề: Vẫn cái hình ảnh một con bé bốn mắt quen thuộc, vẫn là cái bản mặt non choẹt ấy thì tôi vẫn là tôi của lớp 6, lớp 7 chứ có khác gì đâu! Thì ra tôi không lớn lên chút nào ư?

–Lớn quá! Cháu học lớp 7 rồi à?

Đáp lại bộ mặt tươi như hoa của bác bán báo, tôi nở một nụ cười cũng tươi như hoa... héo thất thểu bước đi. Cái nhận xét của bác bán báo hình như càng lúc càng có chiều hướng bi quan hơn. Vừa đạp xe, tôi vừa ngó ngang ngó dọc, cố kiếm một điểm thay đổi nho nhỏ đủ để tôi hân hoan "mình đã lớn". Mải nghếch "mỏ" lên trời ước mơ về một ngày được bước vào cánh cửa người lớn đầy hấp dẫn, tôi quên mất một tình huống thực tại là đang trên đường chứ không phải... trên mây. Hậu quả của việc mơ hão "hao mỡ" đó là tôi đã gây ra một lực va chạm không nhỏ với một thằng bé cũng đang hoàn thiện ước mơ làm... "cao bồi" bằng cách phi "con ngựa sắt" mới cáu cạnh của nó từ trên vỉa hè xuống thẳng lòng đường. Mặt đường thì không êm như mây. Tai hại hơn nữa là cả nó và tôi đều quên mất công dụng của cái phanh. Một kết thúc không mấy có hậu, thậm chí "tràn đầy máu và nước mắt". Đau quá, tên "ngốc tử" kia cứ kêu la thảm thiết. Méo xệch miệng nhìn cái tay áo rách xoạc và cái cẳng tay rớm máu, cố nén thương đau, tôi dựng "con ngựa" già khốn khổ rồi ra xem xét vết thương cho kẻ phạm tội to mồm. Tôi tốn hết hai phần ba gói khăn giấy để "nó" nín và nghe tôi chứng minh một định lí quái đản nhất trong lịch sử làm người của tôi rằng tôi có lỗi vì đã quên không nhắc nhở nó trước khi nó phi "ngựa" xuống lòng đường; còn nó, vì trên

đường không biết có tôi nên vô tội! Chính tôi cũng không hiểu hệ thần kinh trục trặc của tôi bảo cái mồm bô lô ba la cái quái quỷ gì nữa! Thằng bé đó thật là may! Bình thường nó đã lĩnh giáo nguyên một bản tuyên án được chỉnh sửa và biên soạn kĩ lưỡng tới mức tôi dám cá là nó cạch đến già cái trò này. Tôi luôn cho rằng đó là biện pháp giáo dục trẻ con tối tân nhất. Nhất là hôm nay, nó đã phạm vào tội dám làm rách cái áo mới toanh của tôi. Thế mà tôi đang làm ngược lại cái nguyên tắc thép ngày thường ấy của mình mới lạ chứ! Phải chăng tôi bị ma nhập?

Ngày đầu tiên trở lại lớp học, học sinh lớp tôi láo nháo như chợ trời. Thôi thì đủ thứ chuyện trên trời dưới biển được lôi ra buôn bán. Cái "chợ cóc" chỉ tạm thời giải tán khi cô chủ nhiệm bước vào và kêu gọi chuẩn bị tiết mục liên hoan đầu năm.

Nói thật, cả buổi liên hoan, tôi chỉ có cảm tình với mỗi trò bốc kẹo lấy hên. Cả lớp xếp hàng bốc giấy trong một cái hộp, mỗi lần lấy một tờ; có ba lượt bốc, bốc trúng mảnh giấy có hình ngôi sao là được thưởng một cái kẹo ngon ơi là ngon!!! Hôm nay tôi hên hết biết! Chắc do sáng nhân hậu với tên nghịch tặc kia nên trời thương. Cả ba lần tôi bốc đều trúng ngôi sao may mắn. (Hura! Yo Yo Yo! Yeah! Xin cảm ơn! Xin cảm ơn...!!!). Nhưng khoan, hãy tạm gác sự sung sướng lại! Sao đứa bạn ngồi cạnh tôi lại chẳng được gì? Nó ủ rũ nhìn ba tờ giấy trắng rồi nhìn chiến lợi phẩm của tôi than thở:

–Xui ơi là xui!

Nghe cái giọng não nề của nó, tôi rầu chết đi được. Tự dưng tôi có cảm giác hình như tôi đã chiếm hết phần may mắn của nó. Cầm ba cây kẹo trên tay, tôi vừa áy náy vừa lưỡng lự. Thế rồi phần áy náy thắng, tôi đưa cho nó hai cây kẹo, giọng cố tỏ ra tự nhiên:

–Đầu năm mừng tuổi cậu này!

Trước con mắt đầy ngạc nhiên sung sướng của đứa bạn, tôi vội vàng quay đi để tránh cuộc chia tay bịn rịn với hai chiếc kẹo dễ thương.

Lúc đưa hai chiếc kẹo, tim tôi nhói đủ hai cái. Nhưng khi nhìn bộ dạng tươi như hoa của đứa bạn cùng bàn, trong lòng tôi lại có một cảm giác thật ấm áp, dịu dàng. Và, viên kẹo trong miệng mỗi lúc một ngọt dần cùng với nỗi thắc mắc về hành động kì lạ của tôi trong ngày hôm nay...

Mặc dù là một người rất lạc quan nhưng tôi vẫn không tránh khỏi ý nghĩ là mình có vấn đề về thần kinh. Nghĩ nát óc không ra, tôi chạy ào vào nhà nhà. Đập vào mắt tôi là hình ảnh mẹ đang lúi húi dọn dẹp. Cái bãi rác mà bố con tôi bày ra trong một tuần mẹ đi công tác giờ đây đang được sự nỗ lực của mẹ để trở lại là một cái nhà với đúng nghĩa của nó. Trông mẹ tôi có vẻ mệt mỏi. Đương nhiên, vừa đi công tác về mệt như thế mà đã phải nai lưng ra làm việc. Mẹ vất vả quá!

Có tiếng gọi ngoài cửa:

–Ê! Đi chơi không?

Đôi chân tôi ngay lập tức hướng ra chỗ đứa bạn với lời mời gọi hấp dẫn. Nhưng rồi tôi lại chần chừ, lòng tôi lại cứ nghĩ về mẹ đang mệt mà phải thu dọn tàn tích của tôi. Rút cuộc, tôi đã chứng minh đầu óc ở trên tay chân một bậc. Tôi nhẹ nhàng tiến vào phòng, thu gom đống báo nằm rải rác khắp nhà, mỉm cười trước lời giải đáp cho chứng thần kinh đột ngột của mình...

"TÔI ĐÃ LỚN!" –Tôi xin tự hào công bố trước bàn dân thiên hạ điều đó! Sai lầm của tôi là chỉ đứng trước gương mà quên nhìn vào tâm hồn đang trưởng thành hơn của mình. Tôi đã biết tha thứ, biết chia sẻ và quan tâm! Đó là chiếc chìa khoá quan trọng đi vào cánh cửa người lớn mà tôi hằng ao ước.

Tôi đã khôn lớn thật rồi!

Hoan hô lớp tám!!!!!!

Phan Mai Trang
Lớp 8A18 - Trường THCS Giảng Võ - Hà Nội

Người ấy sống mãi trong lòng tôi

Đề bài

Người ấy sống mãi trong lòng tôi.

Bài làm 1

Nếu như ví tuổi thơ tôi là một cánh diều nhỏ, thì ông tôi là ngọn gió đưa cánh diều ấy bay lên bầu trời xanh giữa muôn vàn ánh nắng.

Tôi không bao giờ quên được hình ảnh của ông với mái tóc pha màu sương gió, đôi mắt hiền từ luôn âu yếm nhìn tôi và bàn tay chai sần, ram ráp. Bàn tay ấy đã từng gánh gạo, vác đá để nuôi bố và các chú tôi ăn học. Ông không thích mặc những bộ quần áo tươm tất một chút, ông bảo dân quê phải mặc áo quê mới đẹp và chỉ khi nào thấy ông mặc áo nâu tôi mới thấy ông tự nhiên, thoải mái. Tôi rất thích tính hài hước của ông nhưng hay giận vì bao giờ ông cũng bảo mình là dân quê.

Tôi thích nhất là mỗi mùa hè về quê, được ông cho đi ngắm đầm sen rộng mênh mông, ngắm biển lúa vàng bát ngát. Thú vị hơn là mỗi buổi sáng, tôi được đeo gùi ở sau lưng theo chân ông lên rừng hái thuốc. Thỉnh thoảng, ông dẫn tôi đi vào xem thác nước, nhìn dòng suối trong lành đang chảy róc rách dưới chân và ngắm những cây phong lan rừng đang khoe sắc. Những lúc ấy trông ông tôi thật trẻ và đẹp biết bao nhiêu. Ông nói không nên hái phong lan về nhà, cứ để như thế, để làm đẹp cho đất trời.

Và khi mặt trăng tròn vành vạnh đã lên cao, ông cùng tôi ngồi trên chõng tre vừa hóng gió vừa ngắm cảnh mây trời. Rồi ông kể chuyện cho tôi nghe. Không phải là cổ tích, ngụ ngôn mà ông kể về những

ngày tháng ông đi bộ đội, về chuyện làng xóm, chuyện trồng cây, trồng người. Giọng kể ấm áp của ông cứ thế đưa tôi chìm vào giấc ngủ êm đềm.

Tôi còn nhớ rất rõ một buổi trưa đi bắt chuồn chuồn ớt về bị cảm, ông đã chăm sóc tôi tận tình và chu đáo như thế nào. Hôm ấy bà tôi đi vắng. Chỉ có ông ở nhà. Ông đắp chiếc chăn mỏng cho tôi. Một lúc sau ông bê bát cháo hành lên bón cho tôi từng thìa. Vừa bón ông vừa kể chuyện khiến tôi ăn ngon miệng hơn. Rồi ông sắc thuốc bón cho tôi từng thìa một. Ông bảo thuốc tuy đắng nhưng dã được tật. Trong những giấc ngủ chập chờn, tôi thấy ông luôn ở bên cạnh trông chừng tôi, với ánh mắt lo lắng mà chan chứa yêu thương. Sau lần ấy, tôi chẳng bao giờ đi chơi nắng nữa, vì chỉ một đêm dài ông thức trắng là quá đủ rồi.

Có thể vì tôi là cháu gái duy nhất của ông nên ông thương tôi nhất. Mỗi mùa quả chín, ông đều đạp xe hơn hai mươi cây số mang sang cho tôi. Mấy năm nay ông yếu nhiều nên phải gửi người đưa sang. Nhìn những quả ổi to tròn, láng bóng, những quả hồng chín đỏ mọng và chùm cam sai lúc lỉu, tôi thấy thương ông vô hạn. Quê tôi đất cằn đá sỏi, việc trồng trọt đâu phải dễ dàng gì, để có được những quả ngon ngọt như thế này lại càng khó hơn. Tôi biết ông đã phải dậy từ rất sớm trông chừng lũ chim đến ăn, và cứ mỗi buổi chiều ông lại gồng lưng gánh nước tưới cây. Ông tôi không còn khoẻ để gánh những gánh nước nặng thế, tôi sợ lưng ông sẽ còng đi và ốm vì mệt. Thương ông nhất là vào những ngày đông rét mướt phải lúi húi ngoài vườn vơ cỏ khô vùi vào gốc cây. Mỗi lần ăn quả, tôi như thấy có hình ảnh ông tôi mệt nhọc vun xới, ánh mắt ông tôi lấp lánh niềm vui...

Tôi yêu ông vô hạn. Tôi thầm cảm ơn tạo hoá đã ban cho tôi một niềm hạnh phúc lớn lao: được hưởng tình yêu thương của ông. Tôi từng lo một ngày nào đó sẽ mất ông, nhưng tôi biết rằng không bao giờ như vậy vì ông sống mãi trong lòng tôi.

Nguyễn Thị Kim Anh
Lớp 8A1 - THCS 2 - Thị trấn Thanh Ba - Phú Thọ
(VH&TT số 3 - 2011)

Bài làm 2

"Riêng mặt trời chỉ có một mà thôi.

Và mẹ em chỉ có một trên đời..."

Những câu hát vừa quen thuộc, vừa thân thương đã đi sâu vào tâm hồn con từ những ngày còn thơ dại. Đối với con, mẹ là chỗ dựa vững chắc để con thắp sáng niềm tin vào cuộc đời, vào một tương lai tốt đẹp. Chính mẹ đã giúp con vượt qua khó khăn trong cuộc sống, đã đưa con vững bước đi lên. Thật sự, mẹ luôn ở trong trái tim con.

Có thể mẹ không xinh đẹp và tài giỏi như những người phụ nữ khác nhưng trong lòng con, mẹ là người phụ nữ tuyệt vời nhất, là người mẹ đảm đang nhất.

Mẹ sớm tối làm việc để kiếm tiền nuôi con. Con đã quen với dáng người cao cao, gầy gầy của mẹ. Mẹ bị bệnh á sừng. Mỗi lần thời tiết hanh khô là những vết nứt trên tay lại toác ra, rớm máu. Con không đếm được đã bao lần mẹ bôi thuốc, nhưng chẳng lành. Tại mẹ làm việc vất vả. Đôi tay ấy ngày ngày giặt giũ, cơm nước cho ba bố con con. Cũng chính nó làm lụng, may vá để kiếm tiền nuôi con ăn học. Đôi bàn tay còn vỗ về con, tết tóc cho con, dắt con đi trên những con đường rộng lớn.

Những vết toác trên tay mẹ như những dấu vết của nhiều cơ cực mà mẹ đã trải qua. Con biết trong cuộc đời mẹ đã từng có những khổ đau, mất mát rất lớn (bà ngoại mất từ khi mẹ lên chín), nhưng con chưa bao giờ thấy mẹ than vãn cả.

Mẹ luôn nở nụ cười hiền hậu, luôn ở bên con lúc con vui nhất, luôn vỗ về những lúc con cảm thấy tuyệt vọng. Mẹ luôn dặn dò con đủ mọi thứ. Mẹ rất quan tâm đến con và chưa lần nào rời mắt khỏi con cả. Nhưng đâu phải lúc nào con cũng nghe lời mẹ, điều đó đã làm cho mẹ phiền lòng... Hôm nay trời bỗng nổi mưa rất to. Lòng con lại xôn xao nhớ về kỉ niệm của năm năm trước.

Mẹ ơi, mẹ có nhớ không? Chuyện ấy xảy ra khi con mới lên tám tuổi. Sáng hôm đó, trời nổi cơn giông vào lúc con đi học. Đã gần đến giờ vào lớp mà mưa vẫn chưa ngớt, mẹ lo lắng nhìn con. Mẹ khoác áo mưa cho con, rồi dặn đi dặn lại không được hấp tấp vội vàng. Con nhanh chóng vâng dạ qua loa cho xong chuyện. Cái bóng bé nhỏ của con vội mất hút trong con phố ngập tràn nước mưa.

Mưa vẫn cứ lì lợm rơi. Từng giọt từng giọt lộp độp xuống đất rồi vỡ tan ra. Bong bóng đầy đường. Con đường con đi học lầy lội làm sao. Và thời gian chẳng chờ ai cả, con ngước nhìn đồng hồ và hốt hoảng. Còn năm phút nữa là vào học.

Con chạy vội trên con đường khá trơn và bị ngã. Con thấy đau nhói, ở chỗ khuỷu tay sưng to như quả trứng vịt. Cả người bê bết bùn đất. Thế nhưng mưa vẫn cứ rơi, mọi người vẫn đi lại bình thường mà không đoái hoài đến con, cho dù con cảm thấy mình đau ê ẩm.

Cố gượng dậy và đi về nhà, con chỉ sợ mẹ sẽ mắng. Nhưng mẹ không mắng con. Mẹ lo cuống cả lên, đưa con đến bệnh viện. Và con phải bó bột vì gãy tay.

Ngày tháo bột, bác sĩ bảo có thể con sẽ bị liệt cả cánh tay. Nước mắt mẹ giàn giụa. Mẹ khóc suốt đêm đó.

Ngày hôm sau, con thấy mắt mẹ trũng xuống. Làm mọi thứ mẹ đều không tập trung. Không khí trong gia đình ảm đạm đến đáng sợ.

Nhưng mấy hôm sau, con không thấy mẹ như vậy nữa. Mẹ chạy đôn đáo khắp nơi tìm thầy thuốc. Lúc thì mẹ dẫn con đến các ông thầy lang, lúc thì mẹ đưa con lên những phòng khám đông ních người. Và chưa dừng lại ở đó, mẹ kiên trì bắt con nâng nước, gập duỗi tay. Hằng đêm, trước khi đi ngủ, mẹ lại xoa nắn tay con hàng giờ. Tháng ngày trôi qua, một năm sau, tay con dần hồi phục. Thật như một phép màu. Con cứ nghĩ sẽ chẳng còn hi vọng, nhưng tình yêu của mẹ đã làm được điều đó. Phải chăng Thượng Đế đã rủ lòng thương, ban cho con một ngọn nến trong tối tăm, mù mịt, cho con một nguồn ánh sáng hi vọng tuyệt vời. Đó là mẹ.

Và con hiểu, con không được mắc thêm lỗi lầm nào nữa...

Bỗng đồng hồ điểm tám tiếng và mưa đã bắt đầu ngớt. Trời hửng nắng. Mấy giò phong lan trước cửa đung đưa. Tâm hồn con trở về thực tại.

Một bàn tay vuốt nhẹ lên mái đầu con. Đó là bàn tay của mẹ. Quay đầu lại, con đã thấy dáng mẹ thân thương đứng bên bàn học.

Con bỗng nhận ra tóc mẹ có thêm sợi bạc. Thời gian trôi nhanh quá. Con không còn là một con bé ương bướng và nghịch ngợm, chỉ thích cãi lời mẹ nữa. Con đã khôn lớn. Giờ đây con phải cố gắng học thật giỏi, luôn chăm chỉ việc nhà để cho mẹ –người luôn sống mãi trong lòng con –bớt khổ, để tay mẹ bớt đau, để mẹ nở nụ cười hạnh phúc như chùm lan đang ngào ngạt toả hương trước hiên nhà.

Phạm Ngọc Anh
Lớp 8A - THCS Thái Thịnh - Đống Đa - Hà Nội

Bài làm 3

Trong kí ức của mình, điều ấn tượng nhất ở bạn là mái tóc dài đến vai được cắt mái bằng ngang trán. Bạn lại không buộc tóc bao giờ, cứ để xoã thế... khiến mình liên tưởng đến một nhân vật trong bộ phim hoạt hình *Nữ hoàng Ai Cập* mà chị gái từng cho xem.

Chúng mình là bạn thân mà lại chỉ được gặp vào buổi trưa của ngày thứ hai, thứ ba và thứ năm. Đó là bởi vì chúng mình không học cùng lớp, ít thấy nhau trong giờ ra chơi. Trường năm ấy có phòng ngủ trưa tập thể, các lớp ngủ chung với nhau và chỗ nằm thì được các cô sắp xếp. Mình vẫn nhớ, mình nằm trong cùng, ngay sát khung cửa sổ, còn bạn thì nằm sát mình. Khung cửa ấy nhỏ thôi, điểm thêm mấy nét hoa văn sơ sài hơi xỉn vàng, lại được một tấm rèm mỏng manh, màu hồng nhẹ che kín. Vào buổi trưa, khi ánh nắng từ ngoài trời hắt vào thì tấm rèm ấy cũng trong veo như màu nắng...

Bên khung cửa ấy, chúng mình đã bắt đầu một tình bạn đẹp như giấc mơ... Từ những câu làm quen rồi đến những lời rì rầm trò chuyện vào lúc cả phòng và cô giáo đã ngủ say. Bạn thường kể chuyện cho mình nghe. Thật lạ là những câu chuyện của bạn luôn rất nhiều, rất hay, khiến mình tò mò không biết bạn đọc chúng ở đâu. Rồi một ngày mình phát hiện ra đó là những câu chuyện trong... sách giáo khoa *Kể chuyện lớp 1* –thì ra bạn đã đọc trước những bài chưa học đến, rồi nhớ để kể cho mình. Vậy là từ hôm ấy, mình "học tập" bạn, cũng đọc trước, nhớ để kể cho bạn nghe.

Ấy thế mà có một lần, khi hai đứa đang say sưa trong miền cổ tích thì bác bảo vệ lên phòng kiểm tra (hôm đó cô đi vắng) và phát hiện chúng mình nói chuyện. Mình và bạn bị dẫn xuống nhà bếp, nơi có cái bể đựng than. Nhưng với trí óc non nớt của hai đứa bé sáu tuổi và theo lời bác bảo vệ thì đó là... cái chuồng rắn. Sau khi "được" doạ sẽ bị nhốt trong "chuồng rắn" nếu còn nói chuyện, chúng mình sợ tái xanh tái xám, vội vàng trở về phòng, im thin thít và... ngủ.

Bên khung cửa ấy, chúng mình cũng đã trải qua nỗi khiếp sợ khi một con vật gớm ghiếc, màu xanh lè với đôi cánh to đùng bay vọt từ ngoài cửa sổ vào, lượn qua đầu hai đứa một lúc mà vẫn chưa chịu bay đi. Mình đã thật sự coi bạn là "người hùng" khi bạn dũng cảm giơ tay quật cho "con quái vật" một "phát" khiến nó vội vã bỏ chạy. Cũng có lần, một chú ong sọc đen vàng bay vào phòng và lao vào mạng nhện trên trần nhà. "Vì ong là loài có ích" –theo lời cô giáo nói nên hai đứa chúng mình rất thương chú ong đó và cùng nhau cổ vũ cho nó thoát khỏi cái mạng nhện quái ác. Chúng mình cứ reo thầm để nhắc chú ong hướng chạy thoát mà có biết đâu rằng càng giãy đạp, thụt tới thụt lui thì con ong càng bị mắc chặt. Hai đứa như là cổ động viên bóng đá, rì rầm to quá khiến cô giáo phải tỉnh giấc... Buổi chiều thức dậy, nhìn chú ong bị cuốn chặt trong đám mạng nhện, nằm bất động, bạn đỏ hoe đôi mắt. Thấy bạn khóc, mình cũng... khóc theo.

Chuyện thật vô cùng nhỏ bé và có đôi chút... dở hơi nữa, nhưng không hiểu vì sao mình vẫn nhớ mãi. Hình ảnh chú ong tội nghiệp và

đôi mắt rưng rưng của bạn in lại quá sâu đậm trong tâm trí mình mà chính mình cũng chẳng rõ tại sao. Phải chăng nó nhỏ bé với cuộc sống nhưng lại lớn lao với tâm hồn thơ dại của chúng mình, phải chăng đó là khởi nguồn của tình yêu thương? Mình còn nhớ, hồi ấy tay mình có mấy nốt ruồi thật xấu xí và khó coi. Nhiều bạn trong lớp nhìn thấy thường chê bai mình. Những lời nói ấy đã để lại trong mình một nỗi xấu hổ và niềm tủi thân ghê gớm. Nó khiến mình phải bật ra tiếng khóc nức nở khi kể lại chuyện đó với bạn. Bạn lặng im nhìn tay mình, và khác với mình tưởng tượng, bạn tỏ vẻ rất bình thường, cũng chẳng hề chê mình một câu mà lại nói rằng: "...Bây giờ đứa nào chê cậu, cậu cứ bảo nó là: thế bạn có nốt ruồi "duyên" không mà đòi nói tớ?". Lời an ủi của bạn đúng là... không cãi vào đâu được. Nhờ đó mà mình không khóc nữa, lại cười khúc khích. Bạn cũng cười. Ôi! Bạn có biết không, câu nói ngây thơ mà chân thành của bạn ngày ấy có ý nghĩa với mình biết bao! Mình đã giũ bỏ sự tự ti về bản thân để vui vẻ, tự tin hơn rất nhiều khi nghĩ đến lời khuyên ấy.

Bên khung cửa sổ nhỏ có tấm rèm mỏng manh năm nào, mình và bạn đã lén hé mở tấm rèm đó ra, để niềm thích thú được ngắm nhìn bầu trời, cây cối, đường phố buổi trưa tràn ngập tâm hồn. Chúng mình cùng háo hức lắng nghe tiếng còi "pép... pép..." của bác bán kem rong ngân lên giữa im lặng ban trưa, cùng thấy mấy anh nhỏ tay mang hòm đồ đánh giày, mặt mũi lem luốc, ngồi ăn bánh mì ở cạnh cửa hàng sửa xe, lại một anh lúi húi rửa xe cho khách. Những làn nước ánh lên trong nắng, sáng mãi... lung linh... để rồi trôi vào giấc mơ tràn ngập hạnh phúc, tiếng cười trong giấc ngủ. Ước gì cuộc sống cũng giống như những giấc mơ ấy...

Chúng mình từng muốn sau này sẽ thành lập nhóm nhạc, lấy tên là nhóm "1A6" (vì mình học lớp 1A2, bạn học 1A4, 2+4 = 6 mà!) rồi đi hát như ca sĩ trên ti vi ấy. Hai đứa sẽ nhờ bố đóng cho một cái hộp nhỏ, tiền tiết kiệm cho vào trong đó. Bạn nói rằng: Sau này tớ giàu, tớ sẽ để mẹ tớ ngồi trên giường, không phải làm việc gì cả, tớ sẽ nuôi mẹ, mua quần áo đẹp với bút màu cho mẹ...

Vào những ngày cuối năm, trong một buổi trưa hè râm ran tiếng ve, bạn nói với mình rằng sang năm lớp 2 sẽ không học ở đây nữa mà chuyển lên nhà bà ngoại ở Bắc Giang, để mẹ bạn dễ buôn bán mà còn nhờ cậy được cô bác, ông bà.

"Lên lớp 2, chúng mình không được gặp nhau nữa, nhưng chẳng buồn đâu vì sau này bọn mình là nhóm 1A6, sẽ đi hát cùng nhau mà!". Ừ nhỉ, chúng mình sẽ gặp lại nhau, nhưng sao bây giờ buồn quá, buồn muốn khóc...

Hai chúng mình có giống như hai toa tàu không bạn nhỉ? Và "bến tàu" ấy có phải là nơi có khung cửa sổ nhỏ với tấm rèm mỏng màu hồng, nơi mở ra cả một thiên đường ban trưa đầy tĩnh lặng, nơi lưu giữ một tình bạn đẹp như giấc mơ... Cảm ơn bạn nhé! Cô bạn bé nhỏ có mái tóc xoã vai đã cùng mình bay vào một khoảng trời thơ ấu, đã cho mình một tình bạn ấm áp, trong sáng, diệu kì...

Và bạn ơi! Ước gì cũng có một bến tàu trong tương lai, để chúng mình còn được bên nhau, bên khung cửa sổ trong giấc ngủ trưa như năm nào, bạn nhỉ...?

Vũ Lan Ngọc
Lớp 8A5 - THCS Trần Quốc Toản - TP. Hạ Long - Quảng Ninh

(VH&TT số tháng 7+8+9 - 2010)

Bài làm 4

Ai cũng luôn có trong lòng mình hình bóng một người thân yêu, gần gũi nhất. Đó có thể là ông bà, là mẹ, là anh chị hoặc cũng có thể là bạn bè chẳng hạn. Còn riêng tôi, hình ảnh người bố sẽ mãi mãi là ngọn lửa thiêng liêng, sưởi ấm tâm hồn tôi mãi tận sau này.

Bố tôi không may mắn như những người đàn ông khác. Nửa cuộc đời phải sống trong loạn lạc của chiến tranh. Bố đã dùng tất cả tuổi thanh xuân của mình để bảo vệ, chiến đấu vì đất nước. Nhưng khi chiến tranh chấm dứt, đất nước được tự do thì bọn tàn bạo cướp nước

kia đã cướp đi của bố một chiếc chân lành lặn. Từ đó, cuộc sống của bố rất khó khăn, bố đã phải kiên cường vượt qua bao cơn đau quằn quại để làm việc như bao người khác. Bố là một người rất giàu nghị lực, hết lòng yêu thương gia đình. Bố mẹ chỉ có một đứa con duy nhất là tôi, nên tôi rất được chiều chuộng. Nhiều lúc tôi có nói với bố mẹ sinh cho tôi một đứa em nhưng bố mẹ chỉ bối rối và nói: "Bố mẹ chỉ cần con là đủ rồi!". Tôi hiểu trong câu trả lời đó còn có một uẩn khúc mà tôi chưa thể biết... Đầu tháng trước, vào một chủ nhật đẹp trời, tôi đã biết được uẩn khúc đó –một bí mật mà tôi không ngờ được.

Sáng sớm ngày hôm đó, tôi đang chìm trong giấc ngủ êm đềm thì mẹ mở màn lay tôi dậy và khẽ nói:

–Con dậy ăn sáng đi rồi gia đình mình đi công viên chơi! Hôm nay bố được nghỉ làm đấy!

Cái gì! Tôi không thể tin vào đôi tai với con mắt đang ngái ngủ của mình được. Tôi chưa bao giờ nghĩ đến mình có thể được đi công viên –một nơi nằm trên trung tâm thành phố, khá xa nhà tôi. Bố mẹ tôi luôn bận rộn. Mẹ suốt ngày cặm cụi với công việc đồng áng, còn bố thì làm trong tổ coi xe của chợ huyện nên ngày chủ nhật lại là ngày bận rộn nhất. Vậy, sao lại đi chơi công viên –chỗ mà tôi năn nỉ hằng ngày đều bị bố gạt đi. Có thật nhiều thắc mắc nhưng tôi chẳng cần quan tâm đến vì tôi thật sự rất sung sướng. Tôi thầm nghĩ: "Bây giờ mình có thể đọ với mấy con bé hay khoác lác ở lớp được rồi!".

Trên đường đi, ngồi trên chiếc xe máy cũ kĩ của bố, tôi luôn hình dung ra cảnh tôi đùa nghịch trong công viên sẽ như thế nào. Đến nơi thì thật sự tôi vô cùng kinh ngạc, công viên đẹp hơn tôi tưởng tượng nhiều. Một con bé nhà quê như tôi thì có bao giờ được đến một nơi đẹp như thế này chứ! Tôi chạy nhảy khắp nơi, đùa giỡn với những bông hoa, đám lá nhưng tôi lại cảm thấy hơi chán và nảy ra ý nghĩ: "Ước gì có một đứa em chơi cùng mình thì tốt biết mấy". Nghĩ vậy, tôi liền chạy ra chỗ bố mẹ và đề cập thêm một lần nữa:

–Bố mẹ ơi, con chơi một mình chán lắm! Hay bố mẹ sinh cho con một đứa em đi!

Bố mẹ chỉ nhìn nhau ái ngại và không đáp lại. Đợi đến lúc bố mẹ ngồi xuống ghế đá tôi liền nấp sau gốc cây gần đó để xem bố mẹ sẽ nói gì với nhau.

Mẹ nói:

–Anh à! Cái Phương rất nhiều lần nói muốn có em. Em thật sự không biết trả lời con như thế nào cả!

–Chúng ta cứ trả lời qua loa là được! Đương nhiên giấu thì không thể giấu mãi được, những hãy để nó lớn hơn một chút nữa, bây giờ nếu cho con biết nó sẽ tự ti với bạn bè, ảnh hưởng đến học tập mất!

–Cứ vậy đi anh nhé! Chứ cứ liều mà sinh con thì em không tự tin sẽ lại may mắn một lần nữa.

–Ừ! Ngày ấy thật là may, khi sinh ra cái Phương nó lành lặn và trí tuệ bình thường chứ không bị nhiễm chất độc màu da cam, nếu không anh sẽ hối hận cả đời...

Đến đây, tôi không còn đủ bình tĩnh để nghe tiếp. Sao lại như vậy? Bố bị nhiễm chất độc màu da cam sao? Nhưng sao tôi lại không bị nhiễm? Những câu hỏi cứ dồn dập đến trong đầu tôi. Lúc đó, tôi chỉ cảm thấy bối rối và thương bố, yêu bố vô cùng... Đến tận bây giờ bố mẹ vẫn chưa biết rằng tôi đã biết chuyện, nhưng tôi chắc chắn rằng điều làm bố hạnh phúc nhất là đã sinh ra tôi –một đứa con bình thường như bao đứa trẻ khác. Tôi hiểu bố yêu tôi nhiều lắm! Vì bố đã bỏ cả ngày lương để dẫn tôi đi chơi. Bố tôi thật tuyệt vời, đúng không?

Tôi không bao giờ tự ti khi có một người bố như vậy. Hoàn toàn ngược lại, mỗi khi sờ vào vết sẹo ở bên chân không còn nguyên vẹn của bố, tôi lại vô cùng tự hào và thêm yêu bố rất nhiều!

Ngô Thị Mai Phương
Lớp 8A - THCS Thụy Hương - Kiến Thụy - Hải Phòng

(VH&TT số 12 - 2011)

Cây lúa Việt Nam

Đề bài

Cây lúa Việt Nam.

Bài làm 1

Đang ngủ say, tôi giật mình khi nghe tiếng gọi. Mở mắt ra thì thấy chị Gió – người bạn thân thiết của mọi người. Chị cất tiếng: "Chào Lúa, lẽ ra chị không định đánh thức em đâu nhưng vì có việc gấp phải nhờ đến em".

– Ồ, em cũng đang định dậy, trời đã sáng rồi... Mà có việc gì thế chị?

– Chẳng là thế này, Toà soạn báo Ban Mai Xanh giao nhiệm vụ cho chị phải đi phỏng vấn viết bài về những vấn đề có liên quan đến họ hàng nhà Lúa các em đấy. Lúa giúp chị nhé.

– Được ạ! Em sẵn sàng! Thế chị muốn biết gì nào?

– Chúng ta bắt đầu nhé! Em hãy cho chị biết về nguồn gốc, quê quán của họ nhà Lúa các em?

– Chị ạ, đã từ lâu, từ rất lâu rồi, từ khi có con người, có sự sống trên trái đất thì đã có mặt chúng em. Còn quê quán, chúng em không định cư ở một nơi mà khắp mọi nơi trên đất nước ta từ đồng bằng đến miền núi; từ Nam ra Bắc đâu đâu cũng có họ hàng, anh em Lúa chúng em sinh sống.

– Nhà Lúa các em đông vui thật, như thế chắc họ hàng cũng đa dạng lắm nhỉ?

– Đúng vậy chị ạ. Họ nhà Lúa chúng em rất phong phú. Ở miền Bắc nơi em đang sống cũng là quê nội thì có Khang Dân, Ải Quế, Nếp...

Lúa Nếp là vật phẩm không thể thiếu được trong các gia đình vào ngày lễ tết, giỗ chạp... Còn Tám Xoan cấy ở vùng Hải Hậu, Nam Định là một đặc sản nổi tiếng đấy. Chị biết không, cơm Tám Xoan mà ăn với giò chả thì thật tuyệt vời! Còn miền Nam quê ngoại em có Di Hương, Móng Chim...

– Phong phú thật, thế đặc điểm cơ thể và quá trình sinh trưởng của các em ra sao?

– Chúng em thuộc loài thân cỏ, rễ chùm, quá trình gieo trồng chúng em cũng khác: miền Bắc thì cấy, còn miền Nam thì gieo sạ. Khi gieo cấy từ mười đến mười lăm ngày thì chúng em bắt đầu phát triển. Bà con nông dân sẽ bón phân, làm cỏ chăm sóc cho chúng em lớn nhanh, khoẻ đẹp. Thời kì này chúng em vẫn được mọi người gọi là "Lúa đang thì con gái". Để được cánh đồng lúa xanh tốt thế này bà con nông dân phải vất vả lắm chị ạ! Một hạt thóc làm ra là cả bao công lao vất vả, em nhớ từng được nghe một bà cụ hát ru cháu rằng:

Cày đồng đang buổi ban trưa
Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày
Ai ơi bưng bát cơm đầy
Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.

Chính vì khó nhọc vất vả thế nên người dân gọi hạt gạo, hạt lúa là "ngọc thực" và họ rất trân trọng, nâng niu chúng em!

– Trong sự phát triển chung của đất nước và trong cuộc sống thường ngày các em đã có những đóng góp gì?

– Trong sự phát triển của đất nước, chúng em có vai trò rất quan trọng bởi Việt Nam có tới 80% dân số sống bằng nghề nông. Hiện nay, Việt Nam là nước xuất khẩu gạo đứng thứ hai thế giới đấy chị ạ! Chúng em đã mang về nguồn ngoại tệ lớn cho đất nước. Còn trong cuộc sống thường ngày thì cả cơ thể chúng em đều có tác dụng, gạo để ăn, trấu để đun, bón phân, cám nuôi lợn, thân rạ rơm để đun bếp,

làm nấm... Chị biết không sau mỗi mùa gặt bội thu người dân ai cũng hớn hở tràn đầy niềm vui. Hương cốm mới hay đĩa xôi gấc ăn trong tiết trời thu se lạnh là đặc sản dân tộc mà mỗi khi xa quê khó ai có thể quên được...

–Thật tuyệt vời, bây giờ chị muốn được biết em đang có những ước mơ gì?

–Giờ đây làng quê đã có nhiều đổi mới, em chỉ mong con người ngày càng cải tiến kĩ thuật, sản xuất được nhiều giống lúa không chỉ ngon mà còn cho năng suất cao. Mong cho người nông dân có cách gieo trồng đỡ vất vả hơn và hạt gạo của Việt Nam sẽ ngày càng được đánh giá cao trên khắp thế giới.

–Cuộc trao đổi hôm nay thật là có ý nghĩa. Qua đây chị đã hiểu được nhiều điều về họ hàng nhà Lúa. Ôi, trời nắng rồi, bác Mặt trời đang cười rất tươi kìa. Thôi, chị phải về viết lại bài để đánh máy kẻo muộn mất. Cảm ơn Lúa đã giúp chị. Chị chào Lúa nhé!

–Chào chị Gió. Chúc chị thượng lộ bình an!

Trần Thị Thắm

Lớp 9B - THCS Mỹ Thắng - Mỹ Lộc - Nam Định

(VH&TT số 8 - 2006)

Bài làm 2

Việt Nam, ngày 9, tháng 9, năm 2008

Sao Kim thân mến!

Thế là đã hai năm mình rời xa cậu để đi thám hiểm các địa danh khác quanh hệ Mặt Trời. Và lần này, một cuộc hành trình mới lại bắt đầu với mình. Cùng với chiếc phi thuyền thân yêu, mình bay quanh các hành tinh để khám phá chúng. Và lần này mình quyết định sẽ thám hiểm một hành tinh mới hơn, xa hơn hành tinh của chúng ta, đó là "Trái Đất".

Mình hạ cánh xuống Trái Đất và dừng chân ở Việt Nam, một đất nước nhỏ bé nhưng mang trong mình một nền văn hoá lâu đời. Bạn có biết hình ảnh đầu tiên mà mình nhìn thấy là gì không? Đó là màu xanh bát ngát của một loài thực vật sống dưới nước. Hỏi ra, mình mới biết đó là "cây lúa nước", cây lúa nước ở Việt Nam, Kim ạ! Không hiểu tại sao loài cây ấy có một sức hút rất lớn đối với mình, nó kích thích trí tò mò của mình, làm cho mình muốn tìm hiểu về nó. Vì thế nên mình quyết định sẽ dành phần lớn thời gian ở Trái Đất để tìm hiểu về loài cây lạ này.

Thời gian thấm thoắt trôi qua, và mình cũng đã gặt hái được một số thành quả hiểu biết, nhớ bạn quá, mình bèn viết thư để kể cho bạn nghe về cây lúa nước ở Việt Nam.

Bạn biết không, Việt Nam là một nước nông nghiệp nên cây lúa nước đóng một vai trò rất quan trọng, không chỉ trong cuộc sống của người dân nơi đây (nguồn lương thực) mà còn để xuất khẩu sang các nước khác trên thế giới nữa. Đến nơi đây, đâu đâu ta cũng có thể bắt gặp những cánh đồng rộng bát ngát trải dài "thẳng cánh cò bay" (câu này mình đã học được ở Trái Đất). Từ vùng đồng bằng châu thổ ven các con sông ngày ngày mang phù sa bồi đắp cho lúa tươi tốt, cho đến những đồng ruộng bậc thang ngày ngày tạo nên bao vòng cung xanh mướt, dù ở nơi nào ta cũng có thể dễ dàng thấy được màu xanh, màu của lúa.

Nghe người dân nơi đây kể rằng: Cây lúa có nguồn gốc từ loài lúa hoang, mọc tít tận rừng sâu, nhưng được con người đem về, lai tạo, trồng thành những đồng lúa xanh mướt như bây giờ. Lúa được chia làm hai loại chính là lúa nếp và lúa tẻ. Mỗi loại lại có hàng trăm giống lúa khác nhau, khó mà kể hết. Nhưng nhìn chung, chúng cũng đều có các đặc điểm giống nhau. Lúa là loại thực vật thân mềm, rễ chùm, ưa sống ở nước và có thể thích nghi dễ dàng với khí hậu nhiệt đới như ở Việt Nam. Đâu đâu ta cũng có thể thấy lúa gắn liền với

nước như mây gắn liền với trời, chim gắn liền với cây, không có nước, lúa sẽ không thể sống được. Theo kinh nghiệm của bà con nơi đây thì họ phải luôn cung cấp đủ nước cho cây lúa để lúa không hạn, bị chết. Vì thế, người ta thường đào những cái mương, rãnh để dẫn nước vào tưới cho lúa.

Ngày còn là hạt giống, mỗi cây lúa tương lai phải trải qua một quá trình sàng lọc kĩ càng: nào chọn giống, nào ngâm trong nước hai ngày hai đêm, nào vớt ra rồi ủ trong điều kiện nóng ẩm để hạt có thể nảy mầm, ra rễ và công đoạn cuối cùng là đem gieo xuống đất. Vài ngày sau, rễ bén đất, ta thấy nhú lên từ chiếc mầm là hai cái lá xanh non, nhỏ xíu. Đó là cây lúa mạ. Sau một thời gian được người nông dân chăm sóc, vun xới, lúa lớn dần lên và lúc này ta có thể nhận biết một cách chính xác những đặc điểm của nó. Đố bạn biết bây giờ nó ra sao? Phải nói là hoàn toàn lột xác. Thân nó cao khoảng 50 –60 cm. Lá lúa dài và cong, thon và nhọn về phía đầu lá. Mỗi cây có khoảng từ 5 đến 6 lá. Khi sờ vào cho ta một cảm giác ram ráp vì lớp lông li ti khó thấy. Lúa sinh trưởng khá nhanh, sau khi gieo khoảng 15 ngày nó bắt đầu đẻ nhánh. Trung bình mỗi cây có thể đẻ từ 3 đến 5 nhánh. Bạn đã thấy tốc độ sinh sản của nó chưa? Đâu chỉ có vậy, màu sắc, trạng thái của lúa cũng thay đổi theo từng thời kì sinh trưởng của nó nữa: khi còn bé, lúa khoác trên mình một lớp áo xanh mướt, mềm mại như nhung, đến khi lớn lên thì tấm áo ấy trở nên óng ả hơn, vẫn xanh, nhưng xanh một màu khoẻ khoắn tươi trẻ, giống hệt một người con gái đang tràn trề nhựa sống. Khi lúa lên đòng, nó toả ra một mùi thơm nhẹ như sữa. Trong lớp vỏ của hạt lúa non ấy là một dòng sữa trắng tinh khiết, ngọt ngào như dòng sữa của bà mẹ thiên nhiên. Khi lúa đã chín, toàn thân nó được bao phủ bởi một màu vàng, màu vàng của lá lúa là màu vàng của sự tiến hoá tự nhiên, còn màu vàng của hạt lúa là màu vàng của sương sớm, của nắng ban mai và của cả những giọt mồ hôi người trồng cấy.

Điều thú vị nhất là khi cắt lúa mang về, trút bỏ lớp vỏ bên ngoài, người ta sẽ được những hạt gạo trắng tinh khôi, từ hạt gạo này, bao nhiêu món ăn đã được tạo ra. Người ta có thể nấu những bát cơm dẻo thơm, có thể làm ra những loại bánh...

Vào ngày Tết cổ truyền ở Việt Nam, người ta còn lấy gạo nếp thơm ngon làm bánh chưng, bánh giày cúng trời đất, tổ tiên.

Lúc trước, mình có nói với bạn, trút bỏ lớp vỏ hạt lúa, người ta sẽ được hạt gạo trắng thơm, nhưng lớp vỏ đó đâu phải để thừa. Từ lớp vỏ trấu ấy, người ta có thể làm lò ấp trứng hay chất đốt cho bếp củi ở vùng quê. Chưa hết, cây lúa sau khi được tuốt hạt, sẽ trải qua công đoạn phơi khô rồi chất thành đống rơm cao ngất. Để làm chất đốt cũng được hoặc làm thức ăn cho trâu bò, hay tạo nên những chiếc ổ để các cô gà mái ấp những quả trứng tròn. Điều đặc biệt, rơm còn có thể dùng để lợp nên những mái nhà quê, đan nên những chiếc mũ để bạn trẻ tới trường...

Thế đấy, đã mấy nghìn năm cây lúa, hạt lúa gắn bó với con người Việt Nam. Nó được coi là hạt vàng, hạt ngọc, là vật tế thần Nông, cúng trời đất, tổ tiên. Về nó, chắc chắn còn nhiều điều bí ẩn khác nữa mà có thể mình chưa khám phá hết được. Mình sẽ cố tìm hiểu thêm để lúc về kể cho bạn nghe tiếp. À này, mình sẽ mang về cho bạn một món quà bất ngờ, đảm bảo bạn sẽ thích (một món quà từ lúa non). Chờ tin của mình nhé!

Yêu bạn

Sao Mai.

Tạ Thị Lan

Lớp 9A - THCS Chu Văn An - Đắc Hà - Kon Tum

Ngôi trường của em

Đề bài

Ngôi trường của em.

Bài làm

Tôi đang học ôn về văn thuyết minh có sử dụng các yếu tố nghệ thuật. Quả là không dễ chút nào, vì Ngữ văn vốn là môn học khó đối với tôi. Đánh vật với bài tập làm văn cô cho về nhà đến tận 12 giờ đêm, tay tôi nhão ra, thần kinh căng như chão. Mắt hoa lên tôi gục xuống bàn lúc nào không biết... Bỗng nhiên một giọng nói trầm ấm vang lên:

–Dương Thị Thu Hằng, có phải cháu là học sinh giỏi của năm học 2008 –2009 đó không?

Chưa biết là ai hỏi, tôi trả lời theo quán tính:

–Vâng ạ!

Trước mắt tôi, một đám mây ngũ sắc sà xuống, giọng nói lại cất lên:

–Ngọc Hoàng cho triệu những cháu học sinh giỏi đến để nhận phần thưởng khuyến học. Cháu hãy đứng lên đám mây ngũ sắc này đi cho kịp giờ chầu Ngọc Hoàng.

Đi nhận phần thưởng à, đó vốn là niềm yêu thích của tôi từ trước đến giờ. Quái lạ, người tôi to béo thế này mà đứng lên được đám mây mỏng tanh. Tôi như thấy mình không trọng lượng. Đám mây bay vút lên trời cao. Kia rồi, cầu vồng bảy sắc đã hiện ra, tôi bước chân lên cầu vồng, đi vào đại điện (vì trước cổng trời có bảng hướng dẫn đường đi mà lị!). Trước mặt Ngọc Hoàng, các học sinh giỏi đều trình bày thành tích của mình trong năm học vừa qua. Đến lượt tôi, Ngọc Hoàng nói:

– Theo như danh sách thì cháu học trường THCS Hồng Đức, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương phải không? Ta chưa nghe thấy trường này bao giờ, chắc cũng không có gì là nổi bật.

Tôi vội vàng tâu lên với Ngọc Hoàng:

–Muôn tâu Ngọc Hoàng, nếu như Ngọc Hoàng chưa được nghe đến tiếng tăm trường con thì chẳng qua là vì vị trí địa lí thôi đấy ạ. Trường chúng con vốn nằm ở vùng sâu vùng xa, tận cuối huyện, là ngã ba giáp với huyện Thanh Miện và huyện Gia Lộc. Trường chúng con tuy là vùng sâu vùng xa nhưng vẫn được các bác lãnh đạo cho xây dựng bên cạnh con đường tỉnh lộ số 20, nằm ở khu vực trung tâm xã, tên trường cũng chính là tên xã đấy ạ. Ngôi trường này có từ năm 1967, khi chiến tranh còn đang diễn ra rất ác liệt. Khi mới thành lập, trường chỉ có ba lớp 5, 6, 7 với ít ỏi các thầy cô. Người hiệu trưởng đầu tiên về xây dựng ngôi trường là thầy Nguyễn Văn Mạc. Trường lúc mới mở ra chỉ toàn là nhà tranh vách đất nằm ở đầu thôn Tế Cầu, mỗi lớp học đều có hầm kèo chữ A để tránh bom đạn mỗi khi có báo động. Học sinh đến lớp học thường mang mũ rơm và lá ngụy trang. Sau khi hoà bình, thống nhất đất nước, năm 1975, địa phương Hồng Đức đã đầu tư xây mới ngôi trường, quy hoạch chuyển về nền đất mới bây giờ để gần trạm y tế và Uỷ ban nhân dân xã ạ!

Ngọc Hoàng nói:

–Là một học sinh giỏi của trường, con có biết từ khi thành lập đến nay, trường con đã có bao nhiêu thầy cô làm hiệu trưởng và những thành tích đã đạt được của trường con là gì?

–Dạ bẩm Ngọc Hoàng, thông qua những tiết học hoạt động ngoài giờ, con biết rõ lắm ạ. Đến nay trường con đã có mười một đời hiệu trưởng. Từ khi thành lập đến nay, trường con đã đào tạo bao thế hệ con em Hồng Đức trưởng thành. Ví dụ như bác Trần Văn Chấn đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ về sinh học và hiện nay đang làm Viện phó Viện nghiên cứu nuôi trồng thuỷ sản tại đảo Cát Bà –Hải Phòng, ông Dương Văn Hoả làm Cục trưởng Cục An ninh, ông Nguyễn Viết Huệ làm Bí thư tỉnh uỷ tỉnh Lâm Đồng và còn rất nhiều, rất nhiều những học sinh của trường hiện nay đang giữ các chức vụ quan trọng trong bộ máy của Đảng và nhà nước ở các cấp chính quyền từ huyện đến trung ương...

Ngọc Hoàng xua tay:

–À thôi, thôi, thế là ta đã hiểu một phần về bề dày lịch sử của trường Hồng Đức rồi. Vậy hiện nay, trường con có còn phát huy được những truyền thống ấy hay không?

–Muôn tâu Ngọc Hoàng, càng ngày xã hội càng phát triển, Đảng ta chú trọng đầu tư đến sự nghiệp giáo dục, được địa phương quan tâm hơn, phụ huynh chú trọng hơn nên nhà trường ngày càng có thêm nhiều thành tích đấy ạ!

–Thế cụ thể là những thành tích gì mới nhất, con hãy kể cho ta nghe.

–Dạ bẩm, trường con đã nhiều năm liền đạt danh hiệu Trường Tiên tiến, luôn có số học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 100%, tỉ lệ học sinh giỏi, học sinh đỗ vào trung học phổ thông ngày một tăng. Tiêu biểu là trong năm học 2008 –2009, tỉ lệ học sinh giỏi toàn trường là 9.2 %.

–Vậy con có biết vì sao thành tích của nhà trường lại ngày càng nâng lên như thế không?

–Bẩm Ngọc Hoàng, theo như suy nghĩ còn non nớt của con thì con thấy yếu tố vô cùng quan trọng là đội ngũ các thầy cô luôn tận tâm, nhiệt tình và miệt mài với nghề nghiệp. Hiện nay trường do cô Nguyễn Thị Thắm làm hiệu trưởng. Toàn trường có 28 cán bộ giáo viên, đội ngũ thầy cô có kinh nghiệm, đạt trình độ đại học ngày càng tăng. Năm nào cũng có thầy cô tham gia học nâng chuẩn. Nhưng một phần nữa là vì các bạn học sinh luôn có phong trào học tập hăng hái, sôi nổi.

–À này con, ta nghe nói dưới hạ giới năm nay vẫn tiếp tục phong trào xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực" và năm nay là năm học đưa giáo dục môi trường vào các bộ môn có phải không? Vậy trường con quang cảnh ra sao, môi trường thế nào, mau tâu nhanh cho ta rõ.

–Dạ, Ngọc Hoàng không biết ấy chứ, nếu Ngọc Hoàng mà đi vi hành xuống trường con mang theo cả Nam Tào, Bắc Đẩu thì phải cả Nam Tào và hai Bắc Đẩu mới ôm hết một cây xà cừ đấy ạ. Bởi vì những cây xà cừ này đã lớn dần lên theo tuổi của ngôi trường, ngày

càng xanh um, mát rượi, che kín cả một khoảng sân rộng đổ bê tông sạch sẽ, thoáng mát. Khu nhà tầng tuy đã được xây dựng hơn mười năm rồi nhưng vẫn khang trang sạch đẹp vì thường xuyên được vệ sinh, tu sửa lại và sơn mới khi bước vào năm học. Toàn trường có 13 phòng gồm: một phòng đồ dùng, một phòng thư viện, hai phòng bộ môn (phòng Lí –Công nghệ và phòng Sinh –Hoá), một phòng học tin, năm phòng học của các lớp, một văn phòng và một phòng hiệu phó, một phòng hiệu trưởng. Mỗi phòng học đều có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ ánh sáng, quạt mát, ảnh Bác, Năm điều Bác Hồ dạy, bảng nội quy, bản đồ Việt Nam và có lớp còn có tranh ảnh do học sinh tự vẽ đấy ạ.

Nghe tôi kể đến đây, Ngọc Hoàng cười to và vuốt râu bảo:

–Không ngờ qua một thời gian ta chưa kịp vi hành xuống hạ giới mà một trường ở vùng sâu vùng xa như trường Hồng Đức đã có những tiến bộ nổi trội đến như thế. Thảo nào hôm nay trường lại có cả học sinh được lên thiên đình nhận phần thưởng khuyến học.

Ngọc Hoàng cười rồi sai vị quan Văn của thiên đình đi phát phần thưởng cho chúng tôi. Riêng tôi được nhận một chiếc hộp lớn, trong đó đựng toàn những quyển sách quý của thiên đình. Tôi vô cùng sung sướng và hạnh phúc. Bỗng "đùng đoàng", tôi giật mình thức giấc, thì ra trời mưa to, sấm chớp ầm ầm, trong tay tôi vẫn còn ôm chặt quyển sách Ngữ văn đang học dở.

Trở về với thực tế, tôi càng thấy yêu quý ngôi trường của mình hơn. Vì ngôi trường ấy luôn trong tâm khảm tôi, giúp tôi có một cuộc gặp gỡ vô cùng thú vị với Ngọc Hoàng thượng đế. Tôi thầm hứa sẽ học tập tốt, để góp thêm thành tích xây dựng ngôi trường. Biết đâu sang năm, khi đỗ vào trung học phổ thông, tôi lại được Ngọc Hoàng triệu kiến một lần nữa. Lúc bấy giờ, tôi sẽ có thêm nhiều chuyện để tâu với Ngọc Hoàng về ngôi trường của tôi.

Dương Thị Thu Hằng
Lớp 9A - THCS Hồng Đức - Ninh Giang - Hải Dương

Một danh lam thắng cảnh...

Đề bài

Một danh lam thắng cảnh của quê em.

Bài làm

Rủ nhau xem cảnh Kiếm hồ
Xem cầu Thê Húc, xem chùa Ngọc Sơn
Đài Nghiên, tháp Bút chưa mòn
Hỏi ai gây dựng nên non nước này?

Chẳng biết tự bao giờ những câu ca dao ấy đã đi sâu vào trong tâm khảm của con người Hà Nội và bao người dân đất Việt luôn hướng về thủ đô ngàn năm yêu dấu. Nghe câu ca mà lòng tôi lại nao nức những hình ảnh không thể mờ phai của khu danh lam thắng cảnh Hồ Gươm –viên ngọc báu giữa lòng Hà Nội.

Nếu có dịp đi qua phố Hàng Đào, xin đừng vội vã đi ngay mà hãy thử ghé vào đầu đường Lương Văn Can rồi rẽ sang Lê Thái Tổ bạn sẽ không phải hối hận về quyết định của mình. Nằm trên đường Lê Thái Tổ thuộc quận Hoàn Kiếm, Hồ Gươm vẫn ngày đêm lung linh soi bóng tháp Rùa cổ kính rêu phong. Rồi đài Nghiên, tháp Bút chấm mực viết thơ lên trời xanh; cầu Thê Húc đỏ rực ánh thái dương dẫn chân người lữ khách tới ngôi đền Ngọc Sơn thái bình, trang nghiêm. Tất cả đã tạo nên một quần thể Hồ Gươm linh thiêng, hào hoa của đất Thăng Long Đông Đô nghìn năm văn hiến.

Nào, ta cùng đến xem Hồ Gươm trước nhé! Còn gọi là Hoàn Kiếm, Hồ Gươm là một hồ nước ngọt, phần lưu của con sông Hồng, được mệnh danh là "trái tim" của thủ đô. Trải qua bao năm bồi đắp,

Hà Nội đã dành cho trái tim của mình một vòng đai khoảng 1750m. Tuy không có cái mênh mông, mờ ảo của Tây Hồ hay cái dạt dào sóng vỗ của hồ Bảy Mẫu nhưng đây là nơi hào khí hội tụ, là nhịp đập căng tràn của chốn kinh kì phồn hoa đô hội.

Hồ có nhiều tên lắm! Trước đây, do mang trên mình "chiếc áo" màu xanh biếc quanh năm nên được gọi là hồ Lục Thuỷ. Hồi bé, tôi thường được ngoại kể cho nghe về sự tích Hồ Gươm... Chuyện xảy ra lâu lắm rồi, vào thế kỉ XV, khi Lê Lợi khởi nghĩa chống giặc Minh có tìm được một thanh gươm quý, tên là Thuận Thiên. Nhờ có gươm báu mà Lê Lợi đánh đâu thắng đó, đuổi bọn xâm lược ra khỏi bờ cõi nước Nam. Sau khi lên ngôi ở Thăng Long, trong một lần đi chơi thuyền ở hồ Lục Thuỷ, vua bỗng thấy một con rùa vàng xuất hiện, chầm chậm bơi về phía mạn thuyền. Lê Thái Tổ (tức Lê Lợi) thấy gươm thần đeo bên người tự nhiên động đậy. Rùa Vàng nói: "Xin bệ hạ hoàn gươm lại cho Long Quân". Vua nâng gươm hướng về phía Rùa Vàng. Nhanh như cắt, Rùa ngậm lấy gươm rồi lặn mất. Từ đó hồ Lục Thuỷ có tên là hồ Hoàn Kiếm hay Hồ Gươm như ngày nay.

Giữa làn nước ngọt ngào, trong xanh của hồ có hai hòn đảo: đảo Ngọc và đảo Rùa. Trên đảo Rùa vào những năm 80 của thế kỉ XIX có dựng lên một ngọn tháp: đó chính là tháp Rùa ngày nay. Tháp do một ông quan thời Pháp thuộc tên là Nguyễn Ngọc Kim xây. Do đó tháp còn có tên là tháp Bá hộ Kim.

Kiến trúc tháp Rùa là sự kết hợp tinh tế, hài hoà giữa hai trường phái kiến trúc Đông –Tây. Tầng một và hai của tháp làm theo hơi hướng châu Âu với hàng cửa cuốn gô-tích. Còn tầng ba mang phần mái cong mềm mại, chạm khắc rồng bay phượng múa thể hiện phong cách kiến trúc đậm chất Việt.

Hồ Gươm in bóng tháp Rùa
Ánh đèn soi tỏ mái chùa Ngọc Sơn

Từ tháp Rùa hãy đưa mắt nhìn về phía bắc, bạn sẽ thấy một ngôi đền bình yên, tĩnh lặng. Đó là đền Ngọc Sơn. Chắc hẳn bạn sẽ ngạc nhiên

vì sao trong các lời ca xưa đều viết đền Ngọc Sơn thành chùa Ngọc Sơn? Thực ra trước đây, do còn thờ Phật nên mới gọi là chùa, còn ngày nay ở trong chỉ thờ Văn Xương Đế Quân và Trần Hưng Đạo nên đổi thành đền Ngọc Sơn.

Đền nằm uy nghi trên hòn đảo Ngọc của Hồ Gươm. Ngoài cửa đền, dưới những tán đa già cổ thụ, rực rỡ hai chữ lớn: Phúc và Lộc màu son trên hai trụ hoa biểu. Đền gồm ba nếp. Qua tam quan, ta sẽ bước đến nếp ngoài của đền là bái đường, sau đó là đến nếp giữa thờ Văn Xương và nếp sau thờ Trần Hưng Đạo. Ở nếp thờ Văn Xương, trưng bày một thứ mà ta không thể bỏ qua, tiêu bản của loài rùa khổng lồ Hồ Gươm. Đến nay, người ta vẫn chưa xác định được gốc gác của loài rùa này nhưng mọi người đều gọi nó một cách thân mật: cụ Rùa. Tồn tại theo nhịp bước thời gian cùng Hồ Gươm, đi vào những truyền thuyết dân gian (*Thần Kim Quy, Sự tích Hồ Gươm*), cụ Rùa đã trở thành con vật biểu tượng của quần thể Hồ Gươm. Ở nếp ngoài đền Ngọc Sơn, trước mặt bái đường, ta sẽ thấy một ngôi đình hình vuông với tám mái hai tầng, tám cột chống đỡ, đó là Trấn Ba đình (đình chắn sóng).

Nhà thơ Trần Đăng Khoa, thuở nhỏ, khi tới thăm Hồ Gươm đã viết:

Hà Nội có Hồ Gươm

Nước xanh như pha mực

Bên hồ ngọn tháp Bút

Viết thơ lên trời cao

Hồ Gươm, tháp Rùa, đền Ngọc Sơn và bây giờ ta hãy đến thăm tháp Bút, đài Nghiên. Tháp Bút được xây trên núi Ngọc Bội, trên đỉnh tháp mềm mại hình ngọn bút lông. Qua tháp Bút là đài Nghiên. Đài bằng đá, uốn cong hình nửa trái đào bổ dọc, có ba con ếch đá đội lên. Cứ mỗi ngày, bóng tháp Bút lại ngả vào đài Nghiên chấm mực, viết chữ lên vòm trời xanh thẳm, tạo nên một hình ảnh đẹp của học vấn.

Nối giữa tháp Bút, đài Nghiên và đền Ngọc Sơn là chiếc cầu Thê Húc cong cong uốn lượn, in bóng dưới làn nước biếc xanh. Cầu được dựng vào năm 1865, làm bằng gỗ với nhiều trụ liên tiếp. Do hướng về phía Đông, hướng mặt trời mọc, lại khoác trên mình màu đỏ của vầng thái dương nên cầu tượng trưng cho sự sống, niềm hạnh phúc, biểu tượng của thần Mặt Trời.

Quang cảnh Hồ Gươm mỗi mùa một khác. Khi sắc đào bừng nở báo hiệu Tết về, hồ lại rực rỡ trong "chiếc áo" lộng lẫy ánh đèn hoa, lại cùng thức với những người dân Hà Nội chờ đón phút giây giao thừa trong màn pháo hoa lung linh đất trời. Những dịp đầu xuân là lúc Hồ Gươm tưng bừng, náo nhiệt nhất. Trên cầu Thê Húc, từng dòng người tấp nập đổ về đền Ngọc Sơn để cầu phước lành hay chỉ đơn giản là để du xuân, thưởng ngoạn cảnh hồ. Những tiếng cười nói ríu rít hoà cùng tiếng chuông đền ngân vang, vọng khắp mặt hồ như lời chúc cho một năm an lành, hạnh phúc. Cởi bỏ lớp áo rực rỡ hoa đăng ngày Tết, để lại đằng sau những cơn mưa xuân dịu dàng, Hồ Gươm bắt đầu bước vào những tháng hè oi ả. Tôi vẫn nhớ những buổi chiều hè được ra hồ chơi. Vào những dịp hiếm hoi như thế, tôi thường ngả lưng vào một chiếc ghế đá nào đó dưới bóng đa già, lặng yên để tận hưởng làn gió hồ mát dịu, để lắng nghe bản hoà ca râm ran của đàn ve náo nhiệt. Thoát khỏi cái ngột ngạt, căng thẳng của nơi đô thành, tâm hồn tôi chìm đắm trong cái ngọt lành của cây kem Tràng Tiền mát lạnh, ngan ngát hương cốm thơm nhẹ dịu, hay trong cái vị chua cay, mặn ngọt từ những trái sấu dầm. Rồi những buổi như vậy cũng qua đi, khi cơn gió heo may mùa thu ùa về, xoa dịu cái nóng bức của mùa hạ, thì hàng cây lộc vừng bên hồ cũng bắt đầu thay lá. Những chiếc lá vàng rơi nhè nhẹ như con thuyền bé xíu đùa giỡn trong gió thu, hoà cùng cái nắng hanh vàng mộng mơ khiến lòng người không khỏi bồi hồi, bâng khuâng về một Hồ Gươm chiều thu Hà Nội. Vào đêm Rằm tháng Tám, trong lúc mọi người vui vẻ phá cỗ trông trăng thì hồ cũng âm thầm giữ riêng cho mình một vầng trăng.

Giữa lòng hồ, mặt trăng lung linh ánh bạc. Bạn đã từng đến Hồ Gươm vào một buổi tối mùa đông chưa? Đã từng nhâm nhi một li chè nóng trong làn gió bấc, lặng ngắm cái huyền ảo của trăm nghìn ánh đèn lấp loá dưới hồ và như chìm vào giấc mộng trong giai điệu ngân nga của tiếng chuông đồng hồ Bưu điện Hà Nội? Nếu đã từng trải qua những phút giây lãng mạn ấy thì bạn sẽ không thấy ngạc nhiên vì sao nhiều người lại yêu mùa đông Hà Nội bên hồ đến thế!

Hồ Gươm đã gắn liền với cuộc sống tâm tư của nhiều người con đất Hà Thành. Hồ mở ra giữa những khu phố cổ chật hẹp một không gian đẹp, đủ rộng để con người ta có thể bỏ qua những bộn bề lo toan của cuộc sống, để tận hưởng những khoảng lặng bên đời. Hồ là nơi du ngoạn, là nơi tổ chức nhiều sự kiện lớn của Hà Nội như lễ đón giao thừa, đại lễ kỉ niệm 1000 năm Thăng Long –Hà Nội... Điều đó, đủ thấy hồ có vị trí như thế nào trong lòng người dân chốn đô thành. Và hơn thế nữa, hồ còn gắn với huyền sử, là biểu tượng khát khao hoà bình (trả gươm, cầm bút) của dân tộc.

Khu di tích Hồ Gươm quả là mĩ lệ –đẹp như một lẵng hoa trong lòng Hà Nội. Nhưng đáng tiếc thay "lẵng hoa" này lại có lúc bị làm xấu đi bởi "con sâu" vô ý thức. Tôi được mẹ cho đi Bờ Hồ nhân dịp đại lễ 1000 năm Thăng Long – Hà Nội. Tới nơi, một cảnh tượng khủng khiếp hiện ra trước mắt tôi! Trên đường, ven vỉa hè, dưới gốc cây, trên bãi cỏ,... đâu đâu cũng có rác. Bác công nhân vừa dọn xong, rác lại tràn ra tiếp. Tiện tay, là người ta vứt ra đường dù có thùng rác công cộng ở ngay đấy. Ngay cả những bãi cỏ xanh, nơi để mọi người nghỉ ngơi cũng tự nhiên biến thành "bãi rác". Thật là một cảnh đáng buồn, làm xấu đi bộ mặt của Thủ đô yêu dấu trong đúng dịp sinh nhật một ngàn năm tuổi của mình.

Không những thế, hiện nay hệ sinh thái của Hồ Gươm đang bị đe doạ nghiêm trọng. Rác khiến hồ bị ô nhiễm, làm cho cụ Rùa phải nổi lên nhiều hơn. Và điều ảnh hưởng nhiều nhất đến cụ là nạn rùa tai đỏ.

Loài rùa này được người ta mua về rồi vô ý phóng sinh ra hồ. Rùa tai đỏ sinh nở rất nhanh và rất phàm ăn nên chúng có thể chiếm hết thức ăn và chỗ ở của cụ Rùa. Và còn nhiều, còn nhiều vấn đề nữa của Hồ Gươm khiến ta phải trăn trở suy nghĩ...

Ba mươi năm nay trở lại hồ
Bây giờ cảnh sắc khác ngày xưa
...Đáng thương văn vật trăm năm ấy
Còn lại bên hồ một đá trơ!

(*Cảm đề* –Nguyễn Khuyến)

Bài thơ trên được cụ Nguyễn Khuyến vịnh về Hồ Gươm biến dạng cách đây một trăm năm. Tuy cảnh sắc thay đổi có khác nhau nhưng lòng người xưa và nay cùng chung một nỗi niềm: niềm xót xa vô hạn về một di tích lịch sử có thể bị hao mòn đổi thay!

Hồ Gươm đẹp quá! Lung linh quá! Nhưng nếu không giữ gìn từ bây giờ thì "viên ngọc" này sẽ chỉ còn là "một đá trơ". Hãy chung tay bảo vệ lấy "trái tim" của Thủ đô yêu dấu. Đừng để những hình ảnh đẹp, linh thiêng của di tích thắng cảnh Hồ Gươm chỉ còn trong kí ức...

Trần Vũ Hiền Nhi
Lớp 8C - THCS Xuân La - Tây Hồ - Hà Nội

Trang nhật kí về mẹ

Đề bài

Trang nhật kí viết về mẹ nhân ngày 8 - 3.

Bài làm

Ngày 7 tháng 3 năm 2010.

Người mẹ dịu hiền yêu mến của tôi là một bông hoa đồng nội. Loài hoa sắc trắng tinh khôi, âm thầm nở và âm thầm toả hương. Từ vùng sỏi đá cằn khô, bông hoa ấy vươn cao đón ánh nắng trời, tô điểm cho cuộc đời, làm đầy cho cuộc sống bằng chính vẻ mộc mạc, giản dị của mình. Tôi biết rằng, trái tim mình sẽ khuyết đi một nửa nếu tôi không còn mẹ, không còn được yêu thương...

Khi mẹ còn ta còn tất cả

Mẹ đi rồi tất cả cũng đi theo

Từ thuở còn nằm nôi, những lời ru ngọt ngào cùng dòng sữa mát lành của mẹ đã đưa tôi chìm vào giấc ngủ. Tôi từng mơ những giấc mơ đẹp về thế giới có con cò trắng, có cánh diều mộng mơ. Khi hát ru, mẹ tôi như biến thành một người khác, đôi mắt mơ màng trên khuôn mặt rạng rỡ thật phúc hậu. Mẹ nói người nào cũng nên ru con, mẹ tôi cũng lớn lên nhờ những lời ru như thế...

Tôi một tuổi, năm tuổi, mười rồi mười lăm, mẹ cứ thế, dáng tần tảo vất vả sớm hôm. Tuy không nói nhưng từ sâu thẳm trái tim mình, tôi vẫn hiểu mẹ là người quan trọng nhất đối với tôi...

Ít ai biết được mẹ tôi đã từng trải qua những thời điểm khó khăn nhất trong đời. Khi mẹ mười sáu tuổi, một tai nạn nghiệt ngã đã cướp đi mạng sống của ông bà ngoại tôi. Vậy là một tay mẹ đảm đương hết công việc đồng áng, nuôi các em ăn học và lén giấu nước mắt vào tim. Sớm nấu cơm, chăm lợn gà rồi ra đồng cấy lúa, nhổ mạ, đến tối mẹ mới có một chút không gian cho riêng mình, bỏ qua hết áo quần làm điệu, mẹ tôi chân chất trong bộ quần áo cũ kĩ, vá víu của bà ngoại. Chiếc áo ấy bây giờ mẹ vẫn còn giữ, mẹ nói đó là kỉ vật vô giá của một thời không thể nào quên, vì những mảnh vá, những mũi khâu là yêu thương từ tay bà ngoại...

Mười tám tuổi mẹ sinh ra tôi, mà không có bờ vai của người đàn ông gọi là "chồng" để nương tựa. Cái tiếng "con hoang " cũng theo tôi suốt một thời gian dài với nước mắt tủi thân của mẹ. Nhỏ xíu, tôi vẫn hay ngây thơ tròn xoe mắt hỏi mẹ: "Ba đâu rồi hả mẹ?". Mẹ không trả lời, chỉ khóc ướt hết má tôi, tóc tôi. Lớn hơn một chút, có thể hiểu chuyện gì đang diễn ra, tôi cố gắng không nhắc đến ba trước mặt mẹ –người phụ nữ không phải là "kém duyên nhạt sắc" mà sao cuộc đời thật lắm truân chuyên...

Mẹ tôi làm đủ thứ nghề: phụ hồ, gánh gạch, khuân chuyển đồ ở chợ,... ngày ngày thu gom mấy đồng tiền lẻ cho tôi đi học trên thành phố. Cũng có nhiều lời ong tiếng ve bàn về mẹ con tôi đầy ác ý: "Con A trông thế mà mẹ nó không chồng đấy!"... Kệ! Con bỏ ngoài tai những lời lẽ, những cái nhìn không đẹp về mẹ. Với con, mẹ vẫn là tuyệt nhất trên đời và con cảm thấy hãnh diện về mẹ, như ai đó nói:

Ngôn ngữ người đời như túi rách

Đựng sao đầy hai chữ mẹ yêu.

Ngôi nhà nhỏ cũ kĩ bên bờ sông của mẹ ngày càng dễ lung lay trước gió mạnh, bàn tay mẹ từng nốt chai sần ngày một nhiều, khoé mắt mọng nước, nhăn nheo vết chân chim, và cái dáng vẻ gầy gò

khắc khoải của mẹ hằn bóng trên con đường nhỏ mỗi lần đi làm về khuya, những hình ảnh ấy trong tôi đầy thương nhớ. Lá thư mẹ gửi lên cho tôi bao giờ cũng nhoè đọng vết dấu của nước mắt. Mẹ chỉ còn tôi, nếu tôi không ngoan thì mẹ sẽ ra sao? Nhiệm vụ của tôi là nối dài cuộc đời mẹ bằng những niềm tin...

Tôi vẫn nhớ buổi tối trước khi lên thành phố học, mẹ kéo tôi vào lòng, hai tay ủ ấm tôi và thì thầm nhỏ nhẹ: "Con có biết, mẹ yêu con đến nhường nào, con là nguồn sống của mẹ! Hãy đi đi và đừng quên đằng sau con còn có mẹ!". Miệng nói "đi đi" nhưng sao tôi có cảm giác mẹ chẳng muốn xa tôi chút nào. Hình ảnh ngôi nhà nhỏ, tiếng mẹ cười, giọt nước mắt mẹ khóc,... đã in sâu vào tâm hồn tôi đầy lưu luyến.

Và giờ đây khi tôi đã lớn, mẹ vẫn cười hiền hậu với tôi, nụ cười có thể xoá tan bao lo toan, nhọc nhằn, nụ cười có thể khiến tôi nhẹ lòng như mây bay, nụ cười ấy không khác nhiều so với mười năm trước, chỉ có điều mẹ tôi đã già đi quá nhanh, mái tóc đã lấm chấm nhiều sợi bạc...

Ngày 8 tháng 3 năm 2010.

Sớm nay, vội vã ra khỏi nhà, tôi đã nhận ra rõ sự thất vọng, buồn bã của mẹ khi tôi lắc đầu, lè lưỡi với mấy chiếc bánh khoai mẹ tự làm.

Mãi đến tối khi nhận được bó hoa từ một người bạn, tôi mới sực nhớ ra hôm nay là ngày 8 – 3, ngày Quốc tế phụ nữ. Vẻ mặt hào hứng rạng rỡ của mẹ khi đưa tôi chiếc bánh và thái độ buồn buồn sáng nay của mẹ như cứa vào tim tôi. Chạy thật nhanh về nhà, tôi thấy mẹ vẫn ngồi đó, trên bậu cửa, vừa thêu vừa khe khẽ hát, trong câu hát có cánh cò trắng như thuở tôi còn bé xíu... Đột nhiên nước mắt tôi vỡ oà nức nở, tôi sà ngay vào lòng mẹ ấm áp. Hiểu được chuyện gì đang xảy ra với con gái nhỏ, mẹ tôi vỗ về: "Mẹ biết con

lúc nào cũng yêu mẹ nhất mà!". Tôi bật cười, khuôn mặt lem nhem đầy nước mắt, bó hoa trên tay tôi đã héo rũ vì khói bụi và gió. Mẹ hiền hậu như bà tiên –"Bà tiên giáng trần" luôn phù hộ độ trì cho tôi trên hành trình số phận. Giọng mẹ tôi nhẹ nhàng: "Mẹ không cần hoa, mẹ chỉ cần con, con là bông hoa đẹp nhất của mẹ rồi!". Nước mắt tôi cứ thế chảy mãi, chảy mãi vì xúc động...

Ngày 9 tháng 3 năm 2010.

Được ở trong vòng tay mẹ ngắm mây trời, thấy lòng thật bình yên. Trong tôi có chút xao xuyến và chợt nhớ đến mấy vần thơ của thi sĩ nào không biết:

Con mê hoặc những chân trời cuối bể

Sau chân trời, chân trời khác càng xa

Không biết sau lưng tóc mẹ sương nhoà

Không biết cuộc đời là gang tay, công danh là mây nổi...

Những câu thơ ấy đã diễn tả thật đúng tâm trạng tôi lúc này...

Nguyễn Ngọc Phương Thảo

Lớp 9C - Trường THCS Yên Lạc - Yên Thuỷ- Hoà Bình

Con mắt thứ ba

Đề bài

"Nếu có ai gõ cửa nhà bạn...".

Bài làm

"Nếu có ai gõ cửa nhà bạn" –Vâng! Thường thôi! Điều này có lẽ chẳng có gì là lạ lẫm và bất thường đối với chúng ta. Có thể bạn sẽ nghĩ: "Mỗi ngày, mình mở cửa để đón không biết bao nhiêu người là đằng khác...". Thế nhưng, đặt giả thiết nhé! Nếu có ai đó gõ cửa tìm đến bạn để mang đến cho bạn một điều kì diệu như phép màu, một niềm hạnh phúc trên cả những hạnh phúc mà bạn mong đợi? Như câu chuyện của tôi chẳng hạn... Vị khách bất ngờ ấy đã làm cho tôi thấy mình vô cùng diễm phúc. Chính cô ấy, cô tiên của những mảnh hồn mới lớn ấy –người đã nhuộm hồng cả thế giới trong tim tôi, người đã tặng cho tôi "con mắt... thứ ba!"...

Chắc hẳn bạn đang nghĩ rằng, cô tiên mà tôi nói đến là một người hết sức kì ảo, và cách mà cô ta xuất hiện chắc cũng theo một môtip thần kì thú vị, như trong những truyện thiếu nhi kinh điển mà bạn yêu thích: Chú mèo máy Đôrêmon bước ra từ hộc bàn của cậu bé Nôbita, hay cậu chàng Peter Pan bay giữa bầu trời đêm để tìm đến mấy chị em Wendy bằng... cửa sổ. Không đâu nhé! Tôi đã bảo là cô tiên của tôi gõ cửa mà. Cô ấy tìm đến tôi một cách đường hoàng và tự nhiên như một người bạn đã quen thân. Và cũng chính điều ấy làm tôi không bị ngạc nhiên đến mức hốt hoảng...

Tôi còn nhớ buổi chiều hôm ấy, một buổi chiều trôi qua chậm chạp, uể oải đến phát bực! Nắng đã tắt lịm đi đâu mất, ráng chiều hắt lên những tảng mây lừ đừ một màu cam thẫm thật giễu cợt; vạn vật như được giội lên một lớp sơn bóng loáng, trong suốt, màu cam óng

ánh một cách giả tạo. Bạn đừng vội ngạc nhiên vì sao tôi nhận xét về buổi hoàng hôn đẹp như mơ đó bằng cách nhìn chẳng chút khách quan, lãng mạn nào. Bởi người ta hay nói: "Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ" mà. Và hôm đó, tôi không chỉ buồn mà còn bực nữa(?). Tôi vừa mới bị mẹ la ấy mà. Tôi không hiểu sao, càng lớn mẹ càng hay đánh tôi bằng "đòn miệng" như vậy. Có đôi lúc, tôi thấy mẹ thật vô lí. Mẹ không hiểu tôi, chắc chắn là vậy! Hai mẹ con sống chung trong một căn nhà không thừa thãi về diện tích cho lắm, ngồi chung một chiếc bàn nhỏ nhắn... Vậy mà thỉnh thoảng, tôi cảm thấy mẹ xa vời vợi. Không hiểu sao từ khi tôi lớn, tôi lại không thể tự bảo mình hãy cứ răm rắp nghe theo lời ba mẹ như trước kia nữa. Ba mẹ hay nói là tôi cứng đầu, khó nói. Mà tôi thì chẳng thích luận điệu ấy của ba mẹ tí nào! Mà ngẫm ra, những lí do trong việc ba mẹ hay la tôi cũng chỉ quanh quẩn trong điểm số học tập, cách sắp xếp giờ giấc của tôi; con gái thì phải dịu dàng, đừng có lí la lí lắc... Đấy, thế thôi, chỉ vẻn vẹn vài điều như thế. Nhưng có đôi khi tôi cảm thấy bị oan ức đến muốn khóc lên. Giống như chiều nay vậy, có lẽ, tôi sẽ khóc lên nếu ba mẹ không kịp rời khỏi nhà vì có việc đột xuất. Tôi cảm thấy cuộc đời mới ảm đạm làm sao! Đột nhiên tôi thấy chơi vơi vì xung quanh tôi chẳng có ai để tôi có thể tâm sự. Ước gì có ai đó thông cảm cho việc học tập của tôi, một học sinh cũng đang cật lực và sắp nghẹt thở như bao học sinh khác. Ước gì tôi có thể thổ lộ hết mọi tâm tư, nỗi niềm của mình với ba mẹ. Tôi chán ngán thở dài và ngước nhìn lên màu trời, càng buồn bã hơn, tôi chép miệng rồi lẩm bẩm: "Kệ, mi muốn cam bao nhiêu thì cam, thiệt là xấu xí quá đi!". Thế rồi, tôi vào nhà, đóng kín cửa và ngồi chống cằm ủ rũ... Bỗng!... "Cộc! Cộc! Cộc! Cộc!..." Bạn đoán ra được rồi phải không? Đúng! Có người đang gõ cửa đấy! "Ai vậy nhỉ?" –Tôi ngạc nhiên tự hỏi. Có bao giờ ba mẹ gõ cửa đâu. Vậy thì ai? Không thắc mắc lâu, tôi bước nhanh ra cửa và khẽ hé cửa một tí...

–Ta chào con!

Ồ! Một giọng nói ngọt ngào, êm ái. Và... một gương mặt thánh thiện đang tươi cười niềm nở. Một cô gái trẻ và đẹp tuyệt trần, ở cô ấy toát lên một điều gì đó rất thân quen.

–Dạ, thưa cô tìm ai ạ? –Tôi hỏi.

Cô chỉ nhìn tôi mỉm cười thân ái.

–Dạ... à... mẹ con đi vắng rồi cô ạ!

–Ta không tìm mẹ con, những người ta tìm chưa bao giờ là người trưởng thành cả. Ta chỉ đến với những cô cậu ở tuổi mới lớn thôi! Và trong đó, đương nhiên là có con đấy...

Tôi căng tròn mắt lên, đột nhiên tôi cảm thấy hơi ái ngại. Vì cách nói chuyện của cô ấy hơi lạ kì, hay là vì ánh mắt dịu hiền của cô như có thể nhìn thấu mọi vật? Hình như, tia nhìn của cô ấy muốn truyền cho tôi một sự tin tưởng và... Và gì nữa mà tôi cũng không hiểu nổi!

–Mời cô vào nhà ạ!

Cô lại nhìn tôi mỉm cười và từ từ bước vào nhà. Tôi mời cô ngồi và định đi rót nước nhưng cô khẽ kéo tay tôi và nói:

–Không cần đâu con! Ta sẽ không ở lâu, thời gian mà ta dành cho mỗi bạn trẻ đều có hạn. Nên con cứ ngồi đây và để ta hoàn thành sứ mệnh của mình...

–Cô là...?

–Người ta thường gọi ta là "Bạn của những người mới lớn". Thế có buồn cười không chứ! (Cô lại cười). Nhưng thực sự là thế đấy con ạ! Và hôm nay ta đến đây để làm bạn với con. Con hãy nhìn thẳng vào mắt ta và nếu con tin ta thì đừng thắc mắc hay nghi ngờ gì nữa! Hãy trò chuyện với ta, tâm sự với ta những gì con muốn nói!

Nói xong, cô biến ra một chiếc đồng hồ cát và đặt nó lên bàn rồi nhìn tôi:

–Khi hạt cát cuối cùng rơi xuống, ta sẽ đi để còn gặp một cô bé hay cậu bé khác...

Tôi không hiểu sao lúc ấy mình không còn và cũng không muốn ngạc nhiên nữa. Có lẽ, tôi đã quen với những điều kì lạ tương tự thế này rồi. Không biết có phải do tôi xem phim nhiều quá hay vì bẩm sinh tôi là một kẻ kì lạ!... Kì lạ đến cứng nhắc một cách khó ưa. Trong khi cô đưa cặp mắt chờ đợi nhìn tôi thì tôi lại căng mắt lên nhìn từng hạt cát nhỏ đang rơi mà không chút tiếc nuối. Cuối cùng, cô khẽ chép miệng và nói:

–Cô bé bướng bỉnh và đáng yêu kia ơi! Thôi thì để ta hỏi con một vài điều nhé! Ừm...! Có phải trước giờ con chưa bao giờ cởi mở nỗi lòng của con với ai, kể cả ba mẹ không? Thế nhưng con rất muốn được ba mẹ đồng cảm cho cách nghĩ và cách làm của con? Có phải chưa bao giờ con cảm thấy mình sai không? Trong suy nghĩ của con, lúc nào ba mẹ cũng khắt khe với con và dường như không thương con nữa?...

Một giây nặng nề và chậm chạp trôi qua...

–Kìa, đừng cứ mãi nhìn ta như thế chứ con, cát vẫn tiếp tục rơi vô tình trong chiếc đồng hồ ấy đấy!... Nhưng con đừng vội trả lời ta, bởi ta biết chắc rằng nếu con đáp: "phải" thì con đã sai rồi! Con ơi, con đã bao giờ đặt mình ở vị trí của ba mẹ chưa? Con đã nhìn thấy được trọn vẹn tình yêu thăm thẳm và lặng thầm của ba mẹ chưa?

Bạn thử hình dung xem cử chỉ của tôi lúc này thế nào? Tôi rơm rớm nước mắt chăng? Không! Tôi đang mỉm cười với vẻ rất bình tĩnh. Nhưng tôi không nhìn cô vì tôi sợ cô sẽ đọc được những mâu thuẫn trong mắt tôi. Đột nhiên, tôi thấy mình đang trốn tránh một cách yếu đuối...

Thế là cô khẽ nắm lấy tay tôi và nói tiếp:

–Để ta tặng con một món quà nhé! Con hãy nhắm mắt lại, dùng tim của con để nghe và dồn hết tình cảm trong con để nhìn nhé...

Tôi thử làm theo lời cô nói. Vài giây sau, đột nhiên trước mắt tôi loé lên một vầng sáng... Rồi ánh sáng nhoà dần đi và hiện lên trước mắt tôi lúc này là... một đứa bé! Nó độ chừng một, hai tuổi, trông nó rất quen,

quen lắm. Tôi thấy nó nằm im, mắt nhắm nghiền, nhưng nó không phải đang ngủ mà là đang mê man, tôi chắc thế... Vì trông dáng vẻ nó như rã rời, mệt nhừ... Một bàn tay quen thuộc khẽ vuốt ve nó. Ơ, là mẹ mà!... Và có cả ba nữa! Dưới ánh sáng của ngọn đèn dầu đang chập chờn chiếu sáng gian nhà tranh đơn sơ, tôi nhận ngay ra ba mẹ mình. Nhưng sao ba mẹ hơi khác thường, vừa ốm, vừa xanh xao, vừa trẻ hơn khoảng mười mấy tuổi...? Bỗng dưng, đứa bé díu cả tay chân lại, miệng nó nghiến ken két. Dường như đây là dấu hiệu của sốt cao! Mẹ hốt hoảng, sờ khắp người nó, mắt mẹ chứa đựng một nỗi sợ hãi và đau đớn đến tột cùng. Rồi mẹ khóc. Ba thì luống cuống tẩm khăn vào chậu nước lạnh có sẵn rồi chườm lên trán nó. Ba không khóc nhưng trán ba co rúm lại để những vết nhăn hiện lên như những nỗi đau khổ mà ba chịu đựng. Đây hoàn toàn chỉ có thể là những cử chỉ thiêng liêng của tình ruột thịt. Đứa bé này là ai?... Nó là một bé gái... Chẳng lẽ?... Nó cứ díu người lại và nghiến chặt tay mẹ một cách vô tội vạ. Ôi! Mẹ tôi! Mẹ đau điếng cả người, tay kia mẹ giữ chặt lấy người mình và cố chịu đựng. Mẹ thà chịu đau còn hơn nhìn con mình đau đớn...

... Thế rồi cảnh ấy qua đi, ánh sáng lại loé lên trước mắt tôi và lại nhoè dần đi trong tích tắc. Bạn đoán xem, tôi lại trông thấy những ai? Lại là ba mẹ tôi và đứa bé ấy. Nhưng dường như họ ở trong bệnh viện thì phải? Tôi đoán thế vì nơi tôi nhìn thấy rất rộng lớn, có rất đông người và thấp thoáng những chiếc áo blu trắng... Tôi nhớ có lần, ngoại tôi kể, lúc còn nhỏ tôi đã từng bệnh nặng đến mức phải vào bệnh viện Nhi Đồng I. Lẽ nào đây là lúc ấy? Tôi thấy, hình như ba mẹ tôi đang ẵm đứa bé ấy và đi thẫn thờ. Dáng vẻ mẹ tiều tụy, bơ phờ... Họ bước chậm, nặng nề... Bây giờ thì đứa trẻ đã được đặt trên giường bệnh, nó không mê man nhưng nằm bất động, nó thở yếu đuối, mắt không mở nổi và nhìn chếch một chỗ... Căn cứ theo những lời ngoại kể và những gì tôi đang nhìn thấy thì có lẽ, đứa bé này vừa mới trải qua một ca mổ nội soi gì đấy... Chẳng trách mà mấy dì, mấy cậu tôi cứ hay nói rằng tôi lớn lên là nhờ uống thuốc...

Đứa bé ấy chỉ mới hơn một tuổi mà đã nội soi hai lần rồi! Lần nào cũng phải nhịn ăn nhịn uống suốt một ngày đêm. Bạn cứ thử tưởng tượng dáng vẻ của nó lúc này xem... Nhưng có lẽ người đau đớn nhất không phải là nó mà là... ba mẹ. Ba đưa bàn tay chai sần, rạn nứt vuốt ve người nó. Ba khẽ hôn lên má nó và gục đầu mình bên đầu nó. Mắt ba ầng ậc nước... Ôi, ba tôi đang khóc đấy! Lần đầu tiên tôi có thể nhìn thấy đôi mắt bản lĩnh và đầy nghị lực của ba đỏ hoe... Ôi, đấy là một người mà tôi luôn cảm thấy khắt khe và cứng nhắc với tôi hay sao?... Giá mà giờ đây, ngay bây giờ đây, tôi có thể chạy ùa đến bên ba, quỳ bên ba, ôm chặt lấy ba! Nhưng mẹ tôi, người dịu hiền và yếu đuối hơn ba tôi gấp bội lần, lại không khóc! Mẹ dựa đầu vào tường, mắt đăm chiêu nhìn nó. Đôi mắt mẹ mênh mông và sâu thẳm một tình yêu... Mẹ nhìn nó, ánh mắt chứa đựng một nỗi đau da diết, một sự hi sinh chịu đựng chưa lúc nào vơi. Ôi! Ước gì tôi có đủ ngôn từ để tả lại đôi mắt ấy của mẹ tôi!... Ôi, tôi là kẻ tồi tệ vô cùng! Bao năm qua, tôi là đứa con thơ dại mãi ngủ quên trong tình cha, tình mẹ. Tôi đã bướng bỉnh với ba mẹ. Tôi đã phũ phàng mà nghĩ rằng ba mẹ càng ngày càng hết thương tôi rồi. Đồ ngốc! Tôi là đồ ngốc, đồ tồi tệ!... Tôi không xứng đáng với tình yêu ấy!...

–Này con ơi đừng khóc, con hãy mở mắt ra mà nghe ta nói một vài lời sau cuối. Để ta còn ban cho con một thứ khác. –Cô tiên khẽ buông tay tôi và nói.

–Cảm ơn cô đã cho con nhìn thấy lại tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ xa xôi của con. Giờ thì con đã hiểu, con đã hiểu thật rồi cô ạ! Chỉ vì con ích kỉ, con tự khép lòng mình lại. Con luôn muốn ba mẹ phải đồng cảm với con mà không bao giờ nghĩ tới nỗi lòng của ba mẹ. Con sai rồi, con đã nghĩ sai thật rồi. Ba mẹ lúc nào cũng thương con vô bờ bến, chỉ có con dại khờ không nhận ra được tình thương ấy thôi...

–Này cô bé ngoan của ta ơi, con đã làm cho ta biết rằng mình vừa làm một việc vô cùng hữu ích. Ngoan lắm! Bây giờ ta sẽ tặng con một món quà nhé!

Nói rồi cô đặt tay lên vai tôi và nhìn tôi tin tưởng. Cô hài lòng mỉm cười:

–Này con, ta ban cho con thêm một con mắt nữa! Ta sẽ đặt nó trong trái tim con để con dùng nó nhìn về quá khứ, nhìn đến tương lai, nhận ra những hạnh phúc mà con có được...

–Con cảm ơn cô vì tất cả những gì cô làm cho con ạ!

Cô nhìn về phía chiếc đồng hồ cát và mỉm cười. Chúng tôi lặng lẽ nhìn hạt cát cuối cùng rơi xuống. Thế rồi cô im lặng từ từ bước ra cửa. Tôi đứng dõi theo bóng cô bay về phía chân trời màu cam thẫm... Nơi mà cô ấy đến chắc là xa lắm, tôi cũng không rõ nữa... Nhưng tôi tin rằng: những mảnh hồn mới lớn sẽ không lầm lạc nếu một lần mở rộng cánh cửa của mình. Bạn biết cánh cửa đó, đúng không? Và thay vì chờ đợi một cô tiên, bên cạnh bạn lúc nào cũng có ba mẹ sẵn sàng nghe bạn nói. Bạn cứ thử xem!...

Có thể bạn sẽ không tin câu chuyện tôi vừa kể. Tôi cũng không muốn áp đặt bạn phải tin! Nhưng bạn biết không, có một điều rất thật mà tôi muốn nhắn nhủ đến các bạn: Con người ta dù lớn đến mấy thì cũng chỉ là đứa trẻ ngủ say trong vòng tay âu yếm, chở che, bao bọc của ba mẹ. Hãy nâng niu và quý trọng niềm hạnh phúc của mình!

Phạm Thị Ngọc Phương
Lớp 10C11 - THPT Trần Văn Ơn - Châu Thành - Bến Tre

(VH&TT số tháng 8 - 2009)

Chiếc xe đạp màu xanh

Đề bài

Một câu chuyện buồn làm em trưởng thành hơn.

Bài làm

Một ngày chủ nhật đầu thu tôi và em cùng giúp mẹ dọn dẹp nhà cửa. Đang mải mê lau cửa sổ và khe khẽ hát, tôi bỗng nghe tiếng mẹ: "Hà ơi, con nhìn xem đây là gì này?". Mẹ tôi reo lên và lôi ra một chiếc xe đạp ba bánh màu xanh. Ôi, chiếc xe đạp nhỏ thân thương... Đã mấy lần chuyển nhà rồi nhưng gia đình tôi không bao giờ quên mang theo chiếc xe đạp ba bánh màu xanh ấy. Chiếc xe đạp cũ kĩ đã gắn với bao kỉ niệm vui, buồn của hai chị em tôi.

Tôi và em là hai chị em nhưng chúng tôi lại sinh cùng ngày, cùng tháng, cùng năm. Nhìn bề ngoài, mọi người khó có thể phân biệt được chúng tôi đâu là chị, đâu là em. Em tôi trông rất dễ thương và đáng yêu. Đôi mắt màu nâu của em to tròn, trong veo. Khi em buộc tóc cao, trông chẳng khác gì một cô công chúa. Thỉnh thoảng, chúng tôi vẫn thường cùng soi gương để tìm những điểm khác nhau trên khuôn mặt. "Em thích cái nốt ruồi trên má chị!". "Woa! Mắt em to hơn mắt chị kìa!"... Những lúc như vậy, chúng tôi lại trêu đùa nhau thật vui.

Tôi còn nhớ vào những mùa hè nắng vàng rực rỡ, tôi và em cùng bọn trẻ hàng xóm lại chạy ra sân chơi nhảy dây và những trò chơi mà tôi sẽ khó có thể quên được. Khi những cánh phượng nở rộ trên những lùm cây cũng là lúc chúng tôi chạy ra vườn hoa, nhặt những bông hoa phượng đỏ thắm để mang về nhà chơi đồ hàng...

Chị em tôi đều rất quý chú chó Bi mà bố tặng cho chúng tôi nào dịp chúng tôi được học sinh giỏi. Ngày ngày, chúng tôi cùng nhau

mang cơm cho Bi ăn. Mẹ vẫn kể chuyện rằng hồi bé tí chúng tôi thỉnh thoảng lại cắn tay nhau. Tôi thì chẳng tin chút nào vì hai chị em tôi thương nhau thế cơ mà. Nhưng cũng có thể là thật chăng...?

Và trong chuỗi kỉ niệm ấu thơ, có lẽ tôi sẽ không bao giờ quên được câu chuyện buồn về chiếc xe đạp ba bánh màu xanh ấy...

Vào sinh nhật thứ năm của chúng tôi, ông nội tặng cho hai chị em một chiếc xe đạp ba bánh màu xanh. Đó là chiếc xe nhỏ nhắn và ngộ nghĩnh với nhiều hình trang trí màu sắc sặc sỡ. Từ lâu tôi đã mong có một chiếc xe để đi giống như bọn trẻ hàng xóm, được đạp tung tăng trên hè phố như chị họ của tôi. Nhưng chúng tôi có hai người mà giờ lại chỉ có một chiếc xe đạp. Ông bảo chúng tôi phải nhường nhịn, thay nhau chơi.

Tôi nhớ lúc đó, khi ông vừa mang chiếc xe ra cổng, em tôi chưa kịp chạm vào chiếc xe thì tôi đã nhanh chóng ngồi lên xe và đạp thật nhanh về phía trước, bỏ lại đằng sau bóng hình em... Tôi như thấy những bạn gió cũng muốn đuổi theo tôi cùng chơi trò đuổi bắt. Những cô phượng vĩ đang thả những cơn mưa lá vàng của mùa thu mát mẻ xuống người tôi. Đang vi vu trên con đường đầy thơ mộng thì tiếng dép kêu "chít chít" của em làm tôi giật mình. Thì ra nó đang chạy theo tôi. Tôi thấy thế lại càng ra sức đạp thật nhanh để em tôi không đuổi kịp. Sau lưng tôi, em vẫn vừa chạy vừa gọi tôi: "Chị ơi, chờ em với!"... Chợt có tiếng "oạch", tôi quay lại thấy em đã ngã sõng xoài trên mặt đất. Trong tôi tự nhiên có một nỗi sợ hãi trỗi dậy. Em tôi khóc nức nở, chân thì chảy máu đầm đìa. Sợ quá, tôi cũng khóc theo em. Mẹ chạy ra bế em vào. Cả tối hôm ấy, tôi bày đồ hàng ra chơi nhưng vì chuyện buổi sáng nay em ngã nên tôi chẳng hứng thú gì. Hình như em bị đau lắm... Đêm, nó vẫn rên khe khẽ, đôi lúc lại nấc lên trong giấc mơ...

Chiều hôm sau, ông tôi lại mang xe đạp ra để tôi chơi. Nhưng hôm nay sẽ chẳng có em đi cùng vì nó vẫn bị đau chân. Tôi được đạp thoải mái không phải giành với em. Thế là tôi cứ đạp mãi trên con đường trải vàng màu lá phượng. Tôi đạp hai vòng rồi ba vòng.

Tự nhiên tôi thấy nhớ những lần hai chị em cùng nhau chạy trên con đường này, cùng nhau nắm tay chơi vui vẻ. Còn hôm nay tôi chỉ có một mình. Tôi cảm thấy trống vắng biết bao...

Nhanh như cắt tôi đạp xe quay về ngõ, và thấy em cũng đang đứng nhìn theo tôi. Tôi bảo em:

–Này, ngồi sau chị, chị chở ra kia chơi!

Ánh mắt em tôi chợt ánh lên niềm vui sướng:

–Thật không hả chị?... Nhưng em đau chân lắm!

Tôi vẫn nói chắc nịch:

–Không sao đâu, chị chở làm sao mà đau được.

Em tôi thích quá vội leo lên đằng sau tôi ngồi. Tuy hơi chật nhưng tôi lại cảm thấy vô cùng ấm áp, vui vẻ. Và cứ thế, ngày ngày sau đấy, tôi và em lại cùng nhau chơi với chiếc xe ba bánh màu xanh. Nắng vàng của mùa thu lại trải dài trên đường in bóng hình của hai chị em tôi đang cùng chiếc xe đạp màu xanh lướt đến những khoảng trời kì diệu của tuổi thơ...

Từ chuyện buồn đó, tôi như đã lớn lên và tôi hiểu rằng thật kì diệu khi trong cuộc sống có những người thân yêu luôn bên ta, gắn bó, chia sẻ với ta những nỗi vui buồn. Hãy biết trân trọng những tình cảm quý giá đó vì nó nuôi dưỡng cho tâm hồn ta lớn lên. Và tôi biết rằng, với tôi, em không chỉ là đứa em gái dễ thương mà còn là người bạn sẽ cùng đồng hành với tôi trên những chặng đường dài phía trước...

Bây giờ dù tôi và em đã có hai chiếc xe đạp khác nhau nhưng chúng tôi vẫn giữ gìn chiếc xe ba bánh màu xanh cẩn thận. Nó sẽ mãi là một kỉ niệm ấu thơ cùng tôi trưởng thành, gợi nhắc trong tôi những cảm xúc mà tôi không bao giờ có thể quên được...

Phạm Thu Hà
Lớp 10 Văn - THPT chuyên ĐHSP Hà Nội

(VH&TT số tháng 7+8+9 - 2010)

Con trai lão Hạc...

Đề bài

Người con trai lão Hạc trước mộ cha mình.

Bài làm

Những tia nắng mùa thu nhẹ nhàng chiếu xuống một bãi đất hoang vắng. Vài cơn gió vi vu, lay động phả nỗi hiu hắt vào từng tán cây, ngọn cỏ. Không gian im ắng, tĩnh lặng ấy càng âm u hơn bởi những ụ đất gồ ghề nhấp nhô. Có gò đất được dọn dẹp sạch sẽ, có gò đất lại um tùm cỏ dại. Một gò đất phía trái, nằm trơ trọi, lạnh lẽo, cắm lên tấm gỗ mỏng, xộc xệch. Trên tấm gỗ gần như mục nát ấy, lờ mờ dòng chữ: "Nơi yên nghỉ của cụ Hạc". Phải, đó chính là nấm mộ của lão Hạc, một con người vừa đáng thương vừa đáng kính.

Trước mộ lão Hạc, một người đàn ông gầy gò, đen đủi, trên mặt, trên lưng đầy những vết sẹo của đòn roi. Người đàn ông có gương mặt khắc khổ ấy đã ngồi hàng giờ trước nấm mộ. Anh ta ngồi như thể một pho tượng vậy. Chính xác hơn, người đó quỳ trước mộ, đôi mắt nhìn như xuyên qua cỏ dại và đất đá. Trước mặt anh ta là hai cây nến màu trắng cháy bập bùng, một chai rượu mở nắp và một chút hoa quả. Người đàn ông cứ bất động, cho đến khi một cây nến vụt tắt, mắt người đó như mở to ra. Vừa bươn người bứt đi từng ngọn cỏ, anh ta vừa thì thào nói – giọng nói xa xăm mà văng vẳng, dấy lên nỗi xót xa, đau đớn tột cùng:

– Cha à! Con trai về thăm cha đây! Con trai bất hiếu, bỏ đi mà không gửi tin về cho cha an lòng, cũng chưa đền đáp được công ơn sinh thành của cha. Mười hai năm nay, con đi đồn điền cao su cho Pháp. Cực khổ, tủi nhục lắm cha à! Bọn Pháp là lũ khốn! Mười hai năm, không một bữa cơm no, không ngày nào là không bị đánh đập. Có những lúc, vừa bưng lưng cơm hẩm lên, bọn chúng vung roi quất vào mặt con. Lỡ tay, bát cơm rơi xuống, con phải nhặt từng hạt cơm lên, máu từ trên má rỏ từng giọt xuống miếng cơm, bọn cầm thú cười man rợ, vẫn cứ phải ăn. Bây giờ, trên người con, không chỗ nào không có dấu vết của đòn roi. Nhưng như vậy có đáng gì chứ! Bấy nhiêu nỗi khổ của con đâu thấm tháp so với những cực nhọc cha phải chịu, phải không cha?

Ngừng một lát, người đàn ông nói tiếp:

– Con về làng, ông giáo hàng xóm trao lại cho con mấy chục đồng bạc và giấy tờ mảnh vườn. Ông giáo già nặng nhọc kể cho con nghe từ chuyện cha bán chó, đến cái chết đau đớn của cha. Lòng con quặn thắt. Con về làng là để thăm tổ tiên, báo hiếu cha. Cha đi rồi, tiền bạc, nhà cửa với con đâu còn ý nghĩa gì nữa. Con ra đây, dâng cha ít hoa quả, tiền bạc, rượu, cả quần áo nữa. Cha cố nhận hết nghe cha! Con sẽ dọn cỏ cho cha, con sẽ thường xuyên đến thăm cha, cha sẽ không cô đơn nữa đâu. Mười mấy năm qua, cha đơn độc lắm phải không? Cả con Vàng của cha nữa, cha đã tìm lại được nó chưa?

Một giọt nước mắt nóng hổi rơi xuống, thấm ngay vào lòng đất. Anh ta lại nhổ cỏ, nhổ như một gã điên. Cỏ bay tung toé, gốc rễ văng tứ tung. Đến khi đã thật sự bình tĩnh trở lại, người đàn ông khóc tu tu như một đứa trẻ, vừa nấc vừa nói, nghe không rõ tiếng:

– Ở nhà, cha mắng con dại, cha còn dại hơn con! Tại sao cha không lấy số tiền ấy làm vốn sống? Có thể cha sẽ sống khoẻ, sống tốt hơn cơ mà! Con đâu cần tiền, cần vườn, con chỉ cần có cha,

cha hiểu không? Tại sao cha lại chọn cái chết chứ? Cha có biết chính cái chết của cha mới là bất hạnh lớn nhất của con không? Cha ơi! Cha! Về với con đi cha...

Vừa gục đầu vào tấm bia gỗ, người đàn ông vừa đấm tay liên tục và khóc nức nở. Khóc mãi, người đàn ông đó tựa nguyên đầu vào tấm bia, bất động một lần nữa. Lâu thật lâu, mãi đến khi mặt trời dần xuống núi, bầu trời ửng đỏ, một chiếc lá nhẹ nhàng lìa khỏi cành, lao chao rồi chạm vào mặt đất. Mùa thu buồn, chiều mùa thu cũng buồn, người đàn ông càng buồn, lại thủ thỉ:

–Con sẽ gắng sống tốt để cha được ngậm cười nơi chín suối. Khi nào nhớ cha, con sẽ thắp cho cha nén hương. Cha nhớ con, cha làm cơn gió về thổi qua tóc con nhé! Con hứa với cha là sẽ gây dựng cơ nghiệp bằng đôi tay chân chính của con, từ số tiền và mảnh vườn cha cho con.

Người đàn ông đứng dậy, ngọn nến kia cũng đã tắt tự bao giờ. Một cơn gió lướt nhẹ qua tóc người đàn ông...

Đoàn Mai Linh
Lớp 10A9 - THPT Lý Thường Kiệt - Thuỷ Nguyên - Hải Phòng

Tiệm game huyền bí

Đề bài

Sáng tác một truyện ngắn (đề tài tự chọn mang ý nghĩa xã hội) có tác dụng giáo dục thiết thực đối với tuổi trẻ hôm nay.

Bài làm

Những đứa trẻ mê game suốt ngày ru rú trong nhà bên cái màn hình vi tính nên đâm ra ngại đi đâu xa. Nó cũng vậy. Thế mà hôm nay nó lại một mình đi ra tận ngoại ô thành phố. Cái gì cho nó có nguồn động lực lớn đến thế? Cũng lại là game. Sở dĩ nó chịu đi là do thằng em họ nói có một tiệm game ngoài này, chuyên bán những thứ về game mà có lục tung cả thành phố cũng chưa chắc có. Như là sách dạy làm sao tăng cấp nhanh nhất, thu được nhiều vũ khí hay những đĩa game quý hiếm mà chỉ trong mơ nó mới được thấy. Nghĩ đến những thứ ấy, nó thấy vô cùng hăm hở, cảm thấy chuyến xe buýt vắng người nó đang đi này thêm chút gì nhộn nhịp.

Mà cũng phải công nhận là chuyến xe này vắng thật. Ngoài ông tài xế và chị soát vé chỉ có đúng bốn người khách: nó, người đàn bà đứng tuổi ngồi đối diện và hai thằng nhóc, một trước và một sau nó. Hai thằng nhóc ấy có vẻ là anh em thì phải. Chúng nghịch như quỷ sứ. Chúng lấy bánh kẹo mua từ người đàn bà đối diện nó ném nhau, vô tình trúng cả nó. Nó vội vàng lấy tay phủi những vụn bánh ra khỏi người. Chợt, tay nó đụng phải thứ gì đó mềm mềm. Không phải vụn bánh mà là những con thằn lằn! Nhiều, nhiều lắm, tất cả những mẩu bánh đều thành thằn lằn, con nào con nấy mập ú, trắng phau, trèo lên đầy người nó. Nó rùng mình, nhắm tịt mắt, hất nhanh đám thằn lằn xuống đất. Và khi nó mở mắt ra, chẳng có con thằn lằn nào cả mà chỉ toàn những mẩu bánh vỡ nát. Nó tháo cặp kính dày cộm ra, lấy tay dụi lấy dụi để. Vẫn chỉ là những mẩu bánh. Không có dấu hiệu nào chứng

tỏ có một mẩu đuôi thằn lằn ở đây, huống hồ chi là một đàn đông như thế. "Chắc tại sáng nay mình chưa ăn sáng, đói quá nên hoa mắt!" – Nó quay qua người đàn bà bán bánh kẹo để mua cái gì đó lót dạ. Đến bây giờ nó mới có dịp nhìn kĩ bà ta. Đó là một người đàn bà khắc khổ. Vết chân chim hằn sâu trên khoé mắt bà, sâu đến nỗi nhuốm màu tím tái. Gương mặt bà hốc hác, lộ ra cả xương gò má sắc lẹm, làn da ngả màu mốc thếch. Màu của những ngôi mộ cũ. Cái khiến nó chú ý nhất ở bà là đôi mắt, một đôi mắt vô hồn và lạnh lẽo. Cứ như màu của một vực thẳm sương mù hun hút.

–Cháu cần gì? –Bà lão lên tiếng hỏi khi thấy nó cứ nhìn bà chằm chằm. Nó bối rối gãi gãi đầu, trông nó như một con mèo bị chủ bắt gặp đang ăn vụng.

–Bà lấy cho cháu mấy bịch snack ạ. –Nó đáp bừa. Bà đưa bịch bánh cho nó bằng đôi bàn tay xương xẩu, nom giống hai nhánh cây khô. Nó vội vàng xé bánh ra ăn. Bánh đắng ghét và bời rời như đất. Có lẽ do hết hạn sử dụng. Mà không, đó là...

–Á á á!!! –Nó rú lên kinh hoàng khi thấy thứ nó vừa ăn là đất. Bịch bánh trong tay nó càng ngày càng phình to làm nó sợ hãi vứt đi. Từ trong bịch bánh, đất bắn ra tung toé, kèm theo đó là những con rết bò lúc nhúc, bò cả lên chân nó. Nó càng rú to hơn. Người đàn bà và hai thằng nhóc nhìn nó cười khằng khặc. Cười đến rơi cả răng...

–Em có sao không? –Chị soát vé lay vai nó. Nó, đang trân trối nhìn trần xe, người rũ rượi mồ hôi, vội vàng quay quanh tìm người phụ nữ và hai đứa trẻ.

–Họ đâu rồi chị? –Nó nói mà như ríu cả lưỡi.

–Ai cơ? Chị soát vé ngạc nhiên nhìn nó.

–Người... người đàn bà và... và... hai đứa trẻ ấy ạ!

Chị soát vé cười khì, xoa nhẹ đầu nó:

–Chắc em mơ ngủ rồi chứ lên xe chỉ có em là người thôi, làm gì có ai khác! Mà tới trạm rồi, em xuống chưa?

–Dạ, chị cho em xuống! –Nó trả lời rồi theo chị soát vé xuống xe sau khi chắc rằng mọi chuyện nó vừa thấy chỉ là mơ –như chị soát vé

đã nói. Chị soát vé mở cửa xe cho nó xuống và vẫy tay chào nó. Chiếc xe buýt chợt biến mất như một bong bóng xà phòng.

Nó chạy thục mạng vào hẻm, cố chạy thật nhanh để tránh xa nơi chiếc xe buýt vừa biến mất. Nhưng chỉ chạy được một lát nó đã phải dừng lại vì mệt.

Nó có cảm giác việc nó ra khỏi nhà là một sai lầm khủng khiếp. Mọi thứ diễn ra hết sức kì quặc và khó hiểu. Và càng khó hiểu hơn khi nó đang đứng trước cửa một tiệm game lúc nào không hay.

–Chào anh bạn nhỏ. Anh bạn cần gì nào? –Một ông lão chừng sáu mươi tuổi bước ra khỏi tiệm nhìn nó. Thấy ông lão, một người bình thường như bất cứ ông lão bình thường nào, nó cảm thấy an tâm đôi chút.

Niềm đam mê của nó lại ùa về sau khi được ông lão dẫn vào trong tiệm. Khắp tiệm là những cái kệ chất đầy sách báo, đĩa game và tất tần tật mọi thứ về game. Nó sướng run cả người, quên béng mọi chuyện kì lạ vừa xảy ra, nó chạy như điên khắp tiệm, đến nỗi ông lão cũng phải phì cười. Nó xem hết quyển sách này đến đĩa game kia. Chỉ xem chứ không dám chạm vào bởi nó sợ mọi thứ sẽ tan biến như một giấc mơ. Mắt nó hoa lên vì vui sướng. Trước mặt nó là những thứ nó ao ước bấy lâu. Và để chứng minh mình không nằm mơ, nó rút thử một quyển sách với cái tít thật hấp dẫn: *Tăng mười cấp một ngày*. Khi quyển sách vừa được rút ra, tiệm game liền rung lên bần bật như đang có động đất. Mọi ánh sáng tắt đột ngột như ai đó úp một cái bát đen khổng lồ xuống, tối om om. Tối đến nỗi nó không thể thấy được những ngón tay mình đang giơ ra trước mắt.

–Phựt! Phựt! Phựt! –Một chuỗi tiếng nổ nhỏ vang lên kèm theo những ngọn lửa xanh lè cháy lơ lửng trên các nóc tủ và rải rác khắp trần. Những ngọn lửa ma trơi. Chúng hắt xuống sàn tiệm và gương mặt nó luồng ánh sáng yếu ớt. Nó thu người lại cố trấn an mình, ngơ ngác nhìn xung quanh. Ông lão chủ tiệm đã trở thành một bộ xương khô lơ lửng bên trong tấm áo chùng đen phất phơ, dù trời không có

cơn gió nào. "Chào mừng đến với tiệm game của thế giới bên kia. Ngươi giờ là nô lệ của ta!". Một giọng nói khò khè và tiếng cười khùng khục vang lên trong đầu nó. Hoảng sợ, nó vùng chạy ra cửa. Không thấy đâu cả. Nó điên cuồng chạy khắp cửa tiệm để tìm cho bằng được một lối thoát, vừa chạy vừa nhìn xem gã tử thần đang ở đâu. Gã vẫn lơ lửng một chỗ, mặc cho nó chạy tứ tung. Cả cửa tiệm như được làm bằng một khối núi rỗng ruột, không hề có một kẽ hở nào, nói chi đến một cánh cửa. "Tới giờ mở cửa rồi!" –Cái giọng khò khè một lần nữa lại vang lên trong đầu nó. Gã tử thần thò cánh tay xương xẩu của mình ra túm lấy vai nó đau chặt như một gọng kìm. Khi nó vừa kịp á lên một tiếng vì đau, gã đã nhấc nó lên ném vào đống sách. Ngay sau đó, hàng loạt cái bóng trắng xuyên qua bức tường đi vào, ồn ào, náo nhiệt. Khách hàng của cửa tiệm này là những hồn ma học trò!

Chúng ùa vào tiệm như một bầy ong vỡ tổ, tản ra khắp nơi. Một số tiến lại gần các bức tường. Lập tức, một dãy máy tính cổ lỗ sĩ và ghế gỗ mọc lên cho các con ma học trò ngồi vào. Chúng trò chuyện với nhau khá ồn ào. Nó nghe một số con ma gọi đây là thiên đường. Chúng bảo nơi có đầy sách, đĩa game, có cả những máy chơi game thì là thiên đường. Ra như vậy là thiên đường. Trước đây nó cũng nghĩ như vậy. Thiên đường...

Nó khát nước kinh khủng. Trong bóng tối, cái đói ùa về trong nó. Cả sự mệt mỏi. Trong lúc nó tuyệt vọng, tự dưng một quả táo lăn đến gần bên nó. Quả táo kì lạ phát ra ánh sáng nhè nhẹ le lói. Nó vồ lấy quả táo. Quả táo lăn đi và biến mất, nhanh như lúc nó xuất hiện. Nó cảm thấy hụt hẫng. Lại một quả táo nữa xuất hiện và vụt qua tay nó, mất hút. Chỉ cách tay nó một đầu kim, lại một quả nữa xuất hiện. Hai quả. Ba quả. Nhiều nhiều quả. Nó không biết nên chụp lấy quả nào. Những quả táo căng mọng nhìn nó thách thức. Nó giả vờ lơ chúng rồi đột ngột chụp lấy một quả. Rõ ràng nó đã chụp được nhưng lại không thấy gì cả. Chúng đã biến mất. Sau một hồi giằng co trong đêm tối,

nó cũng nắm được một quả màu hồng. Đẹp, nhưng còi cọc. Nó mừng rỡ đưa lên miệng cắn. Chát ngấm. Sau đó thì có chút vị ngọt nhen lên. Nó ôm mặt khóc, tay vẫn nắm chặt thứ quả màu hồng. Nó cảm thấy nghẹn họng. Nó đang ăn thứ mà trước kia nó sẵn sàng vứt vào sọt rác. Như nó đã làm với những món ăn mẹ nó nấu cho nó, một cách tàn nhẫn. Bỗng dưng nó nhớ mẹ nó da diết. Nhớ những món ăn mà nó đã chê ỏng chê eo. Chúng ngon biết mấy, sao đến bây giờ nó mới biết điều đó.

Chợt, từ màn đêm đen đặc, một cái gì đó trồi ra giành lấy quả màu hồng nó đang nắm trong tay. Nó cố sức giữ lại. Bởi thứ quả hồng ấy là thứ duy nhất nó có trong màn đêm này. Nó không thể đánh mất như đánh mất khoảng thời gian trước đây. Và nó thấy cả màn đêm đổ ập lên người nó.

–Không! –Nó hét lên thất thanh. Mồ hôi nó túa ra như tắm. Nó vừa trải qua một giấc mơ khủng khiếp. Nước mắt của nó còn ướt đầm mặt bàn. Nó ngủ quên bên máy tính. Trên bàn còn hằn dấu năm ngón tay nó bấu chặt trong lúc ngủ. Bấu chặt thứ quả màu hồng, màu của hạnh phúc, mà ở cuối giấc mơ nó đã giữ được. Nó lồm cồm bò dậy, nhìn đồng hồ trong máy tính. Sáu giờ sáng. Vậy là nó đã ngủ được một giấc khá dài sau những ngày kiệt sức vì mải lao đầu vào game. Vội vàng, nó tắt máy tính. Trải qua giấc mơ hãi hùng ban nãy, nó không muốn chạm vào game nữa. Nó mở cửa phòng đi xuống nhà dưới. Nó sẽ chào ba mẹ và cùng gia đình ăn sáng. Sau đó nó sẽ cùng cha mẹ đi đâu đó ngoài thành phố để mừng ba nó mới đi công tác về. Dù gì hôm nay cũng là chủ nhật mà!

Đón nó dưới nhà là ba, mẹ với nụ cười hạnh phúc trước sự thay đổi của con mình.

Dương Thành Phát
Lớp 10A5 - THPT Kế Sách - TP. Sóc Trăng

(VH&TT số 2 - 2012)

Thư gửi mẹ

Đề bài

Nêu quan điểm của anh (chị) về vai trò của đồng tiền trong cuộc sống.

Bài làm

Mẹ thân yêu của con!

"Trời ơi là trời! Anh ăn đi cho tôi nhờ, đừng có nhịn ăn sáng nữa. Đừng có dở hơi đi tiết kiệm mấy đồng bạc lẻ thế, anh tưởng rằng thiếu tiền như thế thì tôi chết à?". Đó là những "điệp khúc" mẹ cất lên hàng ngày dạo gần đây vì con quyết định nhịn ăn sáng đi học để tiết kiệm chút tiền cho mẹ, cho gia đình. Có lúc mẹ còn gắt lên, hỏi con "Sao cứ phải đắn đo khổ sở về tiền đến thế nhỉ?".

Mẹ ơi, những lúc ấy mẹ đang giận nên con không dám cãi lại. Nhưng giờ đây con muốn được bày tỏ lòng mình rằng tại sao con lại có những suy nghĩ, hành động kì lạ như vậy. Vâng, tất cả là vì tiền. Chỉ đến tận bây giờ con mới nhận ra cả một quãng thời gian dài trước đó con đã non nớt, ngây thơ biết chừng nào khi nghĩ về tiền. Cách đây tám năm bệnh viện đã chẩn đoán mẹ bị suy thận mãn tính độ 4 (độ cao nhất về suy thận). Tám năm rồi nhà ta đã sống trong túng thiếu bần hàn, vì bố mẹ không kiếm được nhiều tiền lại phải dành tiền cho mẹ đi chạy thận. Nhưng bố mẹ vẫn cho con tất cả những gì có thể, và cậu bé học trò như con cứ vô tư đâu biết lo gì.

Hồi học tiểu học, tiền bạc đối với con là một cái gì đó rất nhỏ, nó là những tờ giấy với đủ màu có thể dùng để mua cái bánh, cái kẹo,

gói xôi hay cái bánh mì... Con đâu có ngờ tiền chính là yếu tố quyết định sinh mạng mẹ mình, là thứ bố mẹ phải hàng ngày chắt bóp và bao người thân gom góp lại để trả cho từng ca lọc máu cho mẹ tại bệnh viện Bạch Mai, là thứ càng làm mẹ thêm đau đầu suy nghĩ khi mẹ buộc phải nghỉ việc làm vì điều kiện sức khoẻ không cho phép.

Rồi đến khi con học lớp tám, mẹ càng ngày càng yếu và mệt, phải tăng từ hai lên ba lần lọc máu một tuần. Những chỗ chích ven tay của mẹ sưng to như hai quả trứng gà, nhiều hôm máu thấm ướt đẫm cả tấm băng gạc. Do ảnh hưởng từ suy thận mà mẹ còn bị thêm viêm phổi và suy tim. Rồi ông lại bị ốm nặng, bố phải nghỉ việc ở nhà trông ông, nhà mình vì thế càng trở nên túng quẫn, mà càng túng thì càng khổ hơn. Tờ một trăm ngàn hồi ấy là một thứ gì đó xa xỉ với nhà mình. Cũng từ dạo ấy, đầu óc non nớt của con mới dần vỡ lẽ ra rằng tiền bạc chính là mồ hôi, nước mắt, là máu (theo đúng nghĩa đen của nó, vì có tiền mới được chạy thận lọc máu mà) là bao nỗi niềm trăn trở lo lắng của bố và mẹ.

Con ghét đồng tiền...

Hôm trước con có hỏi quan điểm của mẹ về tiền bạc thế nào để con có thêm ý viết bài làm văn nghị luận cô giao. Mẹ hơi ngạc nhiên vì câu hỏi đường đột ấy. Rồi mẹ chỉ trả lời với ba từ gọn lỏn "Mẹ ghét tiền". Nếu con còn thơ dại như ngày nào, hay như một người ngoài nào khác thì chắc con đã ngạc nhiên lắm. Nhưng giờ đây con cũng đồng ý với mẹ: con cũng ghét tiền. Bởi vì nó mà mẹ phải mệt mỏi rã rời sau mỗi lần đi chạy thận. Mẹ chạy thận ba lần mỗi tuần, trước đây bố đưa đón mẹ bằng xe đạp nhưng rồi mẹ bảo đi thế khổ cả hai người mà còn phải chờ đợi mất ngày mất buổi của bố nữa nên mẹ chuyển sang đi xe ôm. Nhưng đi xe ôm mất mỗi ngày mấy chục, tốn tiền mà lại chẳng kiếm đâu ra, mẹ quyết định đi xe buýt. Mỗi khi về đến nhà, mẹ thở hổn hển, mẹ lăn ra giường lịm đi không nói được câu gì. Con và bố cũng biết là lúc ấy không nên hỏi chuyện mà nên để yên cho mẹ nghỉ ngơi.

Tám năm rồi, tám năm chứng kiến cảnh ấy nhưng con vẫn chưa bao giờ có thể quen được. Con chỉ biết đứng từ xa nhìn mẹ, và nghiến răng ước "giá như có dăm chục ngàn cho mẹ đi xe ôm thì đâu đến nỗi!".

Con bỗng ghét, thù đồng tiền. Con bỗng nhớ hồi trước, khi mẹ vẫn nằm trong viện. Ba người bệnh chen chúc chung nhau một chiếc giường nhỏ trong căn phòng bệnh ngột ngạt và quá tải của bệnh viện Bạch Mai. Con đã ngây thơ hỏi mẹ: "Sao mẹ không vào phòng bên kia, ở đấy mỗi người một giường thoải mái lại có quạt chạy vù vù, có tivi nữa ?". Mẹ chỉ nói khẽ: "Cha tổ anh. Đấy là phòng dịch vụ con ạ". Con lúc ấy chẳng hiểu gì. Nhưng rồi con cũng vỡ lẽ ra rằng đó là phòng mà chỉ những ai rủng rỉnh tiền thì mới được vào mà thôi. Còn như mẹ thì không được. Con căm ghét đồng tiền vì thế.

Con còn sợ đồng tiền nữa. Mẹ hiểu con không? Con sợ nó vì sợ mất mẹ. Mẹ đã phải bốn lần đi cấp cứu rồi. Những người suy thận lâu có nguy cơ tử vong cao vì huyết áp dễ tăng, máu dồn vào dễ làm tắc ống khí quản và gây tắc thở. Mẹ thừa biết điều này. Nhiều người bạn mẹ quen trong "xóm chạy thận" đã phải chịu những cái kết bi thảm như thế. Nhiều đêm con bỗng choàng tỉnh dậy, mồ hôi đầm đìa mà lạnh toát sống lưng bởi vừa trải qua một cơn ác mộng tồi tệ...

Con sợ mẹ lại phải đi cấp cứu, và sợ nhỡ nhà mình không đủ tiền để nộp viện phí thì con sẽ mất đi người thân yêu nhất trong cuộc đời này. Mỗi buổi mẹ đi chạy thận là mỗi buổi cả bố và con đều phấp phỏng, bồn chồn, lo lắng. Mẹ về muộn là lòng con nóng như lửa đốt, còn bố thì cứ đi đi lại lại và luôn hỏi "Bao giờ mẹ mày mới về?". Với con cơ hội là 50/50, hoặc là mẹ chạy thận an toàn và về nhà, hoặc là...

Con lo sợ hơn khi đọc báo thấy bảo có người không đủ tiền trả phần ít ỏi chỉ là 5% bảo hiểm y tế, tiền thuốc men mà phải về quê "tự điều trị". Với những bệnh nhân phải chạy thận, như thế đồng nghĩa là nhận bản án tử hình, không còn đường sống. Con bỗng hoảng sợ

tự hỏi nếu không còn bảo hiểm y tế nữa thì sao? Và nếu ông mất thì sao? Chi tiêu hàng ngày của nhà mình giờ đây phần nhiều trông chờ vào tiền lương hưu của ông, mà ông thì đã già quá rồi...

Nhưng con trân trọng đồng tiền...

Mẹ ơi, tiền quan trọng đến thế nào với gia đình mình thì chắc mẹ hiểu rõ hơn con. Cứ nghĩ đến tiền là con lại nhớ đến những đêm bố mất ngủ đến rạc cả người, nhớ đến những vết chích ven sưng to như quả trứng gà của mẹ, nhớ đến cả thìa đường pha cốc nước nóng con mang cho mẹ để mẹ uống bồi bổ mỗi tối. Mẹ chắt chiu đến mức sữa ông thọ rẻ tiền mà cũng không mua để tự bồi dưỡng sức khoẻ cho mình.

Con sợ tiền mà lại muốn có tiền. Con ghét tiền mà lại quý tiền nữa mẹ ạ. Con quý tiền và tôn trọng tiền bởi con luôn biết ơn những người hảo tâm đã giúp nhà mình. Từ những nhà sư tốt bụng mời mẹ đến chùa vào cuối tuần, những cô bác ở Hội chữ thập đỏ quyên góp tiền giúp mẹ và gia đình mình. Và cả những người bạn xung quanh con, dù chưa giúp gì được về vật chất, tiền bạc nhưng luôn quan tâm hỏi thăm sức khoẻ của mẹ... Nhờ họ mà con cảm thấy ấm lòng hơn, vững tin hơn.

Hãy để con giúp mẹ...

Con cảm thấy bất lực ghê gớm và rất cắn rứt lương tâm khi mẹ không đồng ý với các kế hoạch của con. Đã có lúc con đòi đi lao động, đi làm gia sư hay đi bán bánh mì "tam giác" như mấy anh sinh viên con quen để kiếm tiền giúp mẹ nhưng mẹ cứ gạt phăng đi. Mẹ cứ một mực "tống" con đến trường và bảo mẹ chỉ cần con học giỏi thôi, con giỏi thì mẹ sẽ khoẻ.

Vâng, con xin nghe lời mẹ. Con vẫn đến trường. Con sẽ cố gắng học thật giỏi để mẹ và bố vui lòng. Nhưng mẹ hãy để con giúp mẹ, con đã nghĩ kĩ rồi, không làm gì thêm được thì con sẽ nhịn ăn sáng để tiết kiệm tiền. Không bán bánh mì được thì con sẽ ăn cơm với muối vừng. Mẹ đừng lo mẹ ạ, mẹ hãy an tâm chạy chữa và chăm sóc

cho bản thân mình. Hãy để con được chia sẻ sự túng thiếu tiền bạc cùng bố mẹ. Vậy con khẩn thiết xin mẹ đừng cằn nhằn la mắng con khi con nhịn ăn sáng. Mẹ đừng cấm đoán con khi con đi lấy chày, cối để giã lạc vừng. Dù con đã sút 8 cân so với năm ngoái nhưng con tin rằng với sự thấu hiểu lẫn nhau giữa những người trong gia đình thì nhà ta vẫn có thể sống yên ổn để đồng tiền không thể đóng vai trò cốt yếu trong việc quyết định hạnh phúc nữa.

Đứa con ngốc nghếch của mẹ.

Nguyễn Trung Hiếu
Lớp 11 Lý 1 - THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam

(VH&TT số 12 - 2011)

Ánh sáng ngọn đèn chị Tí

Đề bài

Ánh sáng ngọn đèn chị Tí.

Bài làm

Nhẹ nhàng và tinh tế, mơ màng và sâu lắng, những thiên truyện của Thạch Lam cứ đi vào lòng ta, thấm đẫm trong ta bao cảm xúc khó quên. Có khi chỉ là một chi tiết truyện, chỉ một "hột sáng" nhỏ bé thôi nhưng cũng có sức ám ảnh thật sâu sắc.

Hai đứa trẻ –ở đó màu đen, bóng tối bao trùm và ngự trị tất cả: "Đường phố và các ngõ con dần dần chứa đầy bóng tối.", "Tối hết cả,

con đường thăm thẳm ra sông, con đường qua chợ về nhà, các ngõ vào làng lại càng sẫm đen hơn nữa". Bóng tối là gam màu chủ đạo của bức tranh phố huyện u ám. Trên cái phông nền ấy là những thứ ánh sáng nhỏ bé cứ hiện ra và yếu dần từ đầu đến cuối thiên truyện. Khi chiều tàn có màu "đỏ rực như lửa cháy" của mặt trời. Ánh mặt trời tắt, ánh sáng còn là ở những ngọn đèn. Rồi yếu hơn, chỉ còn là ánh đom đóm trên đồng và ánh sao yếu ớt giữa thinh không. Ánh sáng nào cũng giàu sức gợi. Nhưng không hiểu sao cái ánh sáng từ ngọn đèn chị Tí cứ ám ảnh ta, cứ bắt ta phải day dứt, phải suy nghĩ mãi không thôi!

Ánh sáng của ngọn đèn chị Tí nhỏ bé lắm, cứ lay lắt cháy và chỉ đủ sức "chiếu sáng một vùng đất nhỏ". Một chấm sáng giữa đêm tối trong không gian hiu quạnh vắng vẻ, nó càng cố gắng sáng lên thì chỉ càng làm cho bóng tối thêm đậm nét hơn mà thôi!

Chỉ có vậy ư! Ánh sáng ngọn đèn ấy cũng chỉ như những khe sáng, những hột sáng, những vệt sáng mà thôi! Không phải ngẫu nhiên mà hình ảnh ngọn đèn chị Tí cứ trở đi trở lại đến bảy lần trong mấy trang truyện ngắn như một biểu tượng đầy ám ảnh về những kiếp sống nhỏ nhoi, lay lắt, vô nghĩa giữa đêm tối mênh mông của cuộc đời. Ngọn đèn leo lét và kiếp sống của mẹ con chị phải chăng là điển hình cho cuộc sống quẩn quanh, ngoi ngóp nơi phố huyện nghèo này? Ngày thì mò cua bắt tép, cứ đêm đến lại đội cái chõng tre tàn ra sân ga bày hàng nước bán. Đã biết là không bán được gì, mà vẫn cứ phải đi! Đó đâu phải là sống, đó chẳng qua là sự cầm cự, cầm chừng trong vô vọng. Không chỉ riêng chị Tí, ở nơi ấy còn có những cư dân kiếm sống ban đêm khác. Mỗi người đều mang theo một ngọn đèn và chính cuộc đời họ cũng như những ngọn đèn tù mù ấy. "Ngọn đèn và ánh lửa cuộc đời" thật yếu ớt và tội nghiệp gợi lên niềm xót xa thương cảm trong lòng người đọc trước một cảnh sống mỏi mòn và ngưng đọng. Phố huyện đêm nay giống như đêm qua và đêm mai

cũng vậy: mẹ con chị Tí lại lễ mễ dọn hàng, bác phở Siêu lại gánh hàng ra và thổi lửa, bác Xẩm lại trải chiếu và bày cái thau sắt. Phố huyện giống như một sân khấu cuộc đời, chỉ độc diễn một màn buồn bã, không có sự thay vai đổi cảnh. Đó là nhịp sống quẩn quanh, tù đọng, uể oải và buồn tẻ: *"Quanh quẩn mãi cũng vài ba dáng điệu / Tới hay lui cũng chừng ấy mặt người"* (Huy Cận).

Thắp lên ngọn đèn, ít nhất chị Tí cũng tạo nên một thứ ánh sáng nơi u ám, tăm tối này. Hơn thế nữa, ngọn đèn đã thay lời nói lên một khát khao trong họ dù rất nhỏ bé: hi vọng chút ánh sáng nhỏ nhoi ấy sẽ xua đi bóng tối, mang đến cho họ một cuộc sống khác tươi sáng hơn, đáng sống hơn (dù trong vô vọng). Đáng thương biết bao!

Có ai đó đã nói rằng: "Truyện ngắn Thạch Lam như một bài thơ trữ tình trong đó có những chi tiết giữ vai trò như nhãn tự bài thơ". Ngọn đèn dầu nơi quán nước chị Tí là một chi tiết như thế. Nó là một sáng tạo nghệ thuật đặc sắc của Thạch Lam, gieo vào lòng ta một nỗi xót thương vô hạn đối với những kiếp người nhỏ bé, vô danh, bị chôn vùi nơi phố huyện và hơn bảy thập kỉ qua, nó vẫn là một ám ảnh sâu sắc mãi không thôi đối với nhiều thế hệ người đọc. Bởi hơn hết ngọn đèn ấy được vẽ nên bằng cả tài năng nghệ thuật và tấm lòng nhân đạo sâu sắc của Thạch Lam!

Nguyễn Anh Tuấn
Lớp 11 Văn - THPT chuyên Vĩnh Phúc - Vĩnh Phúc

(VH&TT số tháng 6 - 2008)

Bến quê - mười năm sau

Đề bài

Con trai ông Nhĩ trở lại bến quê.

Bài làm

... Sáng sớm. Chiếc xe nổ máy chạy qua, bỏ lại sau lưng một vạt bụi đỏ nhờ đang phủ lên hàng bằng lăng ủ rũ. Một màu hoa tím nhạt, uể oải...

Có một người con trai bước ra từ đám bụi ấy, lặng lẽ đứng ngắm nhìn cảnh vật im lìm trước mắt và chầm chậm chìm sâu vào hồi ức...

Mười năm về trước, cũng vào thời gian này, lúc đó hoa bằng lăng cũng nhợt nhạt như bây giờ. Tiết lập thu, cái nóng chạy đi đâu mất. Trời trong xanh cao hẳn lên. Nắng tràn trên mặt sông Hồng một màu đỏ quạch. Cũng sáng sớm thế này, người ta đưa cha anh sang sông về với đất mẹ. Để mười năm sau, đứa con ông, chính là anh đang quay trở lại bến quê...

Chuyến đò mới sáng sớm mà đã tấp nập người qua lại. Đa số là dân làng Bồi, đi học có, đi chợ huyện cũng có. Anh nhận ra họ vì cách ăn mặc và cách nói chuyện rất riêng. Rất mộc mạc và giản dị. Như mẹ anh, người đàn bà tảo tần, một đời vì chồng vì con...

Trái hẳn với chuyến đò mới sang, chuyến về chỉ độc mỗi anh và ông lái đò. Nắng sớm hắt lên, mặt sông như tấm gương lớn, chốc chốc lại nhoà đi bởi tiếng khua chèo vang rộn. Ngoại trừ tiếng động duy nhất đó, chung quanh hoàn toàn yên ắng. Điều đó khiến Tuấn xao động. Anh tư lự ngắm cảnh bên sông. Trù phú và mỡ màng. Ông lái đò cất tiếng hỏi làm Tuấn giật mình:

–Anh người đâu lại, phỏng?

–Dạ, cháu ở mạn bên. Nhưng mẹ cháu người làng này đấy ạ.

–Thế hử? Thế mẹ anh tên gì nhỉ?

–Dạ, mẹ cháu tên Liên.

–Phải cô Liên con cụ Tứ, lấy chồng bên kia sông phải không nhỉ?

–Dạ, phải ạ.

Nhận ra người quen, câu chuyện đôi bên đã có phần rôm rả...

–Thế anh sang đây khảo sát lần cuối để xây cầu à?

–Dạ, vâng ạ! Với lại cháu cũng sang thăm mộ cha ạ.

–Ừ phải! Mộ bác Nhĩ bên này kia mà! Chà, tội nghiệp. Nghe đâu hồi bác ấy bị ốm đã nặng lắm mà vẫn cứ thích được sang bên này. Thôi thì giờ cũng mãn nguyện rồi đó.

Tuấn giật mình, đỏ mặt. Đúng như ông lái đò nói. Mười năm trước, ở bên bến sông lở, có một cậu choai mặc áo xanh trứng sáo, đầu đội mũ nan rộng vành, nách kẹp một cuốn truyện dịch dày cộp, thẫn thờ vì trễ mất chuyến đò duy nhất trong ngày... Đó chính là Tuấn, đang thực hiện một việc mà anh cho là kì quặc nhất của cha anh. Sau đó cha mất, theo di nguyện, mộ người đã khuất được táng bên này, một vùng đất êm ấm và trù phú.

Điều kì quặc đó gây cho anh, lúc đó còn là cậu trai mới lớn một nỗi nghi hoặc. Nhưng với cuộc sống thường nhật xô bồ, nó dần chìm vào quên lãng. Chỉ đến hôm nay, khi chú chim non là anh, đã đủ lông đủ cánh, nó mới có dịp quay về khám phá điều bí mật quanh cái tổ của mình. Nó thúc đẩy anh một lần đặt chân lên bãi bồi...

Mũi thuyền chạm vào bờ đất bên này đánh "sạt". Thoát ra khỏi dòng suy nghĩ miên man, Tuấn bước chân ra khỏi đò. Đặt bàn chân lên những bậc đá mòn vẹt của cái bến đò nhỏ ven sông, nơi in dấu chân bao thế hệ người làng Bồi, anh chợt rùng mình. Có cái gì đó lành lạnh chạy dọc sống lưng anh –một cảm giác mà đã bao lần ra đây khảo sát anh đâu có –cảm giác như đâu đó rất xa, cha anh đang hiền từ dõi theo bước chân anh đặt lên từng bậc đá.

Phong cảnh bên này đẹp thật. Rất giản dị mà đằm thắm. Tuấn tưởng như mình đã quên đi bao lo toan thường ngày. Tâm hồn anh trong sạch tinh khiết vì ngập tràn nắng sớm. Nắng bãi Bồi... Mọi vật như bừng tỉnh. Hàng tre xanh uốn mình soi bóng xuống dòng sông. Gió nghịch ngợm luồn vào tóc hàng dừa nước ven sông. Sát chân đê, sóng vỗ ì oạp ca bài tình ca muôn thuở về đất mẹ bao la. Nắng sớm hắt lên mặt Tuấn nhẹ nhàng trìu mến. Anh thấy yêu đất này quá! Yêu những cây rơm vàng óng, yêu đàn gà con xúm xít bới đất cạnh bụi khoai nước, yêu cả lùm bầu còn vương mình trong nắng... Tất cả gợi cho anh một cái gì đó rất thân thuộc, rất quê, rất tuổi thơ. Anh có cảm giác trong mình có một dòng máu mới chảy qua. Và có lẽ anh đã hiểu được phần nào những gì cha anh đã nghĩ – trong buổi chiều định mệnh ấy...

Dọc mãi theo con đường đất đỏ còn phủ đầy sương trong nắng sớm, Tuấn cũng đến được mộ cha. Ngôi mộ lên cỏ xanh rì, lọt thỏm giữa hàng bằng lăng tím ngắt. Những bông hoa ấy tím rất sắc nét và hầu như chỉ có ở bên này, chỉ có nơi thoi đất cạnh mộ cha anh là nó có màu tím ấy, màu tím hoàng hôn...

Trên đường về, Tuấn không đi theo lối cũ mà vòng theo con đường ven đê. Xung quanh anh, những bãi dâu xanh non mỡ màng. Cát trắng lạo xạo len lỏi qua kẽ chân để lại một cảm giác mát rượi và thanh thản. Sự xúc động của Tuấn đang chực chờ nơi khoé mắt. Anh lắng nghe tiếng con sông đang cựa mình, nghe như một nụ cười kín đáo, mãn nguyện vọng về từ một nơi nào đó xa xôi thăm thẳm.

Tuấn đi chầm chậm. Anh không lo trễ đò, bởi bác lái đò đang đợi anh ở bến. Ngày mai nơi đó sẽ rất nhộn nhịp. Bởi ngày mai là ngày vui của dân làng Bồi. Sẽ có một cây cầu mới được xây lên ở đó, bắt nhịp với bờ Lở bên kia sông. Nơi mà cách đây mười năm có một cậu choai mặc áo màu xanh trứng sáo, đầu đội mũ nan rộng vành, nách kẹp một cuốn truyện dịch dày cộp, thẫn thờ vì để trễ mất chuyến đò duy nhất trong ngày, trong lòng hối hận và thẹn thùng mãi vì đã vướng

vào cái vòng vèo chùng chình và cạm bẫy của tuổi trẻ, mà quên rằng ở nhà, người cha đang hấp hối vẫn mơ tưởng đến bãi bồi ven sông...

Ngày mai, Tuấn sẽ xây cây cầu mơ ước, bắc nhịp cầu nối những bờ vui... Sẽ không còn ai phải trễ đò nữa. Nhưng liệu cây cầu ấy có cho anh khỏi lỡ chuyến đò cuộc đời? Liệu anh có để lỡ cơ hội tìm kiếm được những gì giản dị mà quý giá quanh mình? Anh có hiểu được điều kì lạ về sắc tím của những bông hoa bằng lăng? Anh có biết rằng: Có những hạt phù sa nhỏ bé vẫn đang ngày ngày cần mẫn, chắt chiu để dâng tặng màu mỡ cho cuộc đời này...

Hồ Thị Hồng Nhung
Lớp 11A1 - THPT số 2 Quảng Trạch - Quảng Bình

Suy nghĩ từ một chiếc lá rơi

Đề bài

Suy nghĩ từ một chiếc lá rơi.

Bài làm

Mỗi khoảnh khắc, hình ảnh bất chợt xuất hiện trước mắt ta đều mang những thông điệp sâu sắc của cuộc sống.

Bất chợt, một tiếng chim gọi ta về nỗi nhớ xa xăm...

Bất chợt một cơn mưa cho ta bao mộng ước...

Và bất chợt, một chiếc lá rơi khẽ làm mặt nước tâm hồn ta gợn bao làn sóng suy tư...

Một buổi chiều, khi bầu trời lững đững những chòm mây trắng, khi gió heo may làm se lạnh bờ môi, một chiếc lá vàng... chao mình trong không gian, đáp xuống mặt đất hiền hoà. Ấy là thu sang...

Chiếc lá lặng lẽ rơi như tấm danh thiếp của bà chúa thu gửi tới con người. Khoảnh khắc giao mùa đáng yêu ấy làm lòng ta xao động. Cuộc sống phía ngoài kia rộn rã lắm, ồn ào lắm nhưng chỉ một chút thôi, ta để hồn mình hoà vào thế giới của chiếc lá nhỏ bé kia, sẽ phát hiện ra những khoảng lặng... Cuộc đời đâu chỉ có những toan tính, bon chen, những xô bồ, đau khổ? Nép giữa lòng cuộc sống còn có những giây phút nên thơ mà tất cả mọi thanh âm trong trẻo dồn cả vào trong một chiếc lá rơi...

Nhà thơ Trần Đăng Khoa cũng từng tinh tế nhận ra:

Ngoài thềm rơi chiếc lá đa

Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng

Một chiếc lá rơi như thế là cả một khoảng trời thơ...

Không có chiếc lá nào có thể xanh trọn 365 ngày. Một lúc nào đó, có thể là vào một buổi chiều đông hay một ngày nắng đẹp... nó sẽ phải rời khỏi "ngôi nhà" của mình. Chiếc lá rơi vì thế gợi lên sự chia lìa, xa cách. Một cuộc chia xa không lời nhưng chất chứa rất nhiều lưu luyến, yêu thương. Mỗi con người cũng có thể coi như một chiếc lá. Mỗi một ngày còn xanh là một ngày ta dâng hiến cho cuộc đời tất cả vẻ đẹp của mình. Khi chiếc lá rời cành chính là khi một số phận kết thúc, tất cả trở nên nhẹ bẫng, hư vô. Nhưng phải chăng, sự sống đến đây là kết thúc? Tôi lại cứ tin rằng mỗi chiếc lá sẽ đem theo mình một nỗi niềm tâm sự riêng. Có câu chuyện nào đó từng nói rằng: mỗi dáng lá chao mình đều có những bí mật. Có chiếc lá nương mình theo gió, nhẹ nhàng trở về mặt đất, lại có chiếc lá bướng bỉnh muốn chống

lại sự ra đi... Nhưng cuối cùng, những chiếc lá ấy vẫn đậu trên mặt đất, cùng nhau xạc xào hát lên với gió và cát... "Lá rụng về cội", cuộc đời của chúng ta cũng vậy, có chuyến đi chính là sự trở về. Mỗi con người khi rời bỏ thế giới thực tại là hành trình về với nguồn cội, tổ tiên trong lòng đất mẹ hiền hoà. Chiếc lá nào rồi cũng phải rơi, vậy hãy để mình được tự do thả hồn trong gió.

Có liên tưởng cho rằng mỗi tác phẩm văn học mang hình một chiếc lá chao mình vào dòng chảy miên viễn của thời gian. Chiếc lá rơi chính là con thuyền mỏng manh chở đầy hi vọng để vượt qua mọi thử thách khắc nghiệt của quy luật sáng tạo. Và có một chiếc lá đã rơi vào bức tranh của cụ Bơ-men trong truyện ngắn *Chiếc lá cuối cùng* của Ô. Hen-ry. Chiếc lá thực đã rơi trong đêm mưa bão nhưng chiếc lá của tình yêu thương đã đậu lại vẹn nguyên trên bức tường thắp lên niềm tin cho cô gái bệnh tật. Chiếc lá ấy sẽ còn hoài rơi trong tâm tưởng người đọc làm ngân lên những rung động đầy tính nhân văn.

Một chiếc lá rơi...

Có rất nhiều khoảnh khắc như thế... nhưng đâu phải ai cũng nhận ra những thông điệp không lời trong đó?

Cuộc sống đáng yêu và đáng mến, có sự ra đi cũng có phút khởi đầu, hãy cảm nhận bằng cả lòng mình trong khoảnh khắc của một chiếc lá rơi...

Đào Thị Yến
Lớp 12 Văn - K19 - THPT chuyên Thái Nguyên - TP. Thái Nguyên

(VH&TT số tháng 1 - 2010)

Hiện tượng lạm dụng ngôn ngữ "biến dạng"...

Đề bài

Hiện tượng lạm dụng ngôn ngữ "biến dạng" ở tuổi "teen".

Bài làm

Song hành với nhu cầu sử dụng và mở rộng phạm vi ảnh hưởng của Internet đối với từng cá nhân, ngôn ngữ mạng (còn được gọi là ngôn ngữ "chat", ngôn ngữ @, ngôn ngữ "teen", ngôn ngữ 9x) đã dần trở thành mối quan tâm lớn đến nhiều thành phần trong xã hội. Hệ quả và hậu quả của việc sử dụng loại ngôn ngữ này hiện vẫn đang còn gây nên rất nhiều tranh cãi...

Sau khi Internet được phổ biến rộng rãi ở nước ta một thời gian thì tiếng Việt truyền thống bắt đầu có sự chuyển mình với tốc độ chóng mặt chỉ trong một thời gian ngắn.

Khởi đầu của loại ngôn ngữ này chỉ là hình thức tốc kí khi "chat", ví dụ: "ko", "k", "khg", "kg", "hok" thay cho "không", "dc" thay cho "được", "nc" thay cho "nói chuyện", "z", "j" thay cho "gì", "w" thay cho "qu", "yêu" thành "iu", "f" thay cho "ph", "bây giờ" thành "bi h", "bh"...

Không dừng lại ở việc lược giản tiếng Việt, "teen" đã khám phá ra một cách khác để biến những cuộc trò chuyện trên mạng diễn ra sôi nổi và sinh động hơn bằng cách thay thế các chữ cái bằng chữ số theo quy tắc sau: "1" thay cho "i", "4" thay cho "a", "3" thay cho "e", "0" thay cho "o", "9" thay cho "g". Không chỉ có chữ cái mà ngay cả dấu thanh cũng bị thay đổi: dấu ngã được thay bằng "~", dấu hỏi là "?", dấu nặng trở thành ".", dấu sắc và dấu huyền lần lượt là " ' " và " ` ", dấu mũ là "^", dấu của "ư", "ơ" là "*". Ví dụ: "ngôn ngữ mạng"

sẽ trở thành "ng0^n ngu*~ m4.n9" hay "tập làm văn" trở thành "t4^p. l4`m v4(n". Phạm vi biến dạng của loại ngôn ngữ này không chỉ gói gọn trong cách viết mà còn cả cách đọc: "biết rồi" thành "bít rùi", "bik roài"; "buồn" thành "bùn", "bé" thành "pé", "trời ơi" thành "chài ai", "không biết" thành "hem bik"...

Để đọc được ngôn ngữ @ này, không ít người đã phải "toát mồ hôi" vận dụng toàn bộ óc suy luận cũng như trí tưởng tượng của mình, thế nhưng đó vẫn chưa phải là điểm kết thúc (!) Năm 2008 đánh dấu sự ra đời của loại ngôn ngữ @ được cải tiến hoàn toàn về mặt hình thức, thường được gọi là "mật mã @" hay "ngôn ngữ sao Hoả". Thoạt nhìn không ai có thể nghĩ đó là tiếng mẹ đẻ của mình:

.....vCl]`])iF_µ`/v\µĤ]\[‘]\[Ĥ]‘.....!!!! (Ĥ’]\[…lµ]\[(¬?])]F_µ` …… lCl… §µ ]<Ĥ ……lF_? 3]F_…’ …PvµĤ(’ ])(. 3Ĥ]~ (Cl]’ v]F_]\[~ (Cl]\[… l? ]<…l] ])Ĥ’ ])]F_]\[~ PvCl v\Cl’ …lĤCl]\[` …lClĤ? , v\Cl’]) F_]Ĥ]<…l]F_]\[‘ PvF_]_Cl]v[` …µĤ]\[(¬? §F_~ (Ĥ’ 1 ]v[Ĥ]‘ …]]\[…l ])Cl]`]_Clµ.…lCl]]\[Cl]v[(µ]\[(¬~]_Cl` 1 ]<…lĤCl]\[(¬~ ……lĤ]` (¬]Cl]\[\v/Cl’])Cl]`.PvF_ ……lCl… §µ ]v[Cl]\[~ ]\[(¬µ¥]\[ \Ĥ]‘ ])] F_µ`]\[Cl¥`.]\[…lµ]\[(¬ /v\Ĥ] ……lµ’ (…lCl]\[(¬~ 3ClĤ (¬]Ĥ` “3Cl]\[(¬` ]Ĥ…lCl]\[(¬?” (Cl~.]\[…lµ]\[(¬~ ]<…lĤ’ ]<…lCl]\[,(µ]\[(¬`(µ(,] \[…l~ 3] \v/Cl]\[,])Clµ]<…lĤ~,/v\Cl…’]\[]F_/v\` …]]\[ ,]\[…l~ ]_Ĥ …ĤCl]\[ , /v\Cl…’ /v\Cl…’ vCl` (µĤ]‘ (µ]\[(¬` ]_Cl`]\[…l~ (¬]Ĥ…] \[µĤ(‘ /v\Cl…’]_Cl` ]\[…lµ]\[(¬~ ])]F_µ`]_µĤ]\[(¬Cl]\[‘]_]F_]\[` vĤ]‘ /v\Ĥ]~ (Ĥ]\[ ]\[(¬µĤ]`.(Ĥ’ Cl]])Ĥ’]\[Ĥ]‘ PvCl]\[(¬` “(…l]? ] <…l] ]\[ClĤ` 3Cl]\[ ])Clµ]<…lĤ?])F_]\[‘ 99% ……l]` ]_µ(’ ])Ĥ’ 3Cl]\[ §F_~ ])Ĥ]\[‘ ]\[…lCl]\[ ])( 1% ]\[]F_/v\` …lCl]\[…l]Ĥ…lµ(’ vCl’ /v\Ĥ]’ …l]F_µ?])((¬]Cl’ …Pv]])](…l’ ……lµ(ĤF (µĤ(§Ĥ]\[(¬’.(… lCl]\[(¬?]_F_~ (§ ……lCl… §µ]\[(¬…l]F_…]\[(¬Cl~])F_]\[‘]\[…lµ vCl¥?

Bản dịch của đoạn trích trên:

...Vài điều muốn nói....!!!! Có những điều không thể biết trước được, bởi cái viễn cảnh khi đó diễn ra quá hoàn hảo, quá đẹp khiến

lầm tưởng sẽ có 1 mối tình dài lâu, 2 năm cũng là 1 khoảng thời gian quá dài, thật sự mãn nguyện với điều này. Nhưng mọi thứ chẳng bao giờ "bằng phẳng" cả. Những khó khăn cùng cực, những bi quan, đau khổ, mất niềm tin, những lo toan, mất mát... Cuối cùng là những giọt nước mắt, là những điều luôn gắn liền với mỗi con người. Có ai đó nói rằng: "Chỉ khi nào bạn đau khổ đến 99% thì lúc đó bạn sẽ đón nhận được 1% niềm hạnh phúc... mới hiểu được giá trị đích thực của cuộc sống. Chẳng lẽ thật sự nghiệt ngã đến như vậy?

Chính sự phổ biến rộng rãi của Internet và thiếu kiểm soát từ nhiều phía là nguyên nhân của việc ngôn ngữ "biến dạng" trở thành một làn sóng mạnh mẽ trong giới trẻ. Ngày nay, ngôn ngữ @ không chỉ được sử dụng khi "chat" mà còn cả trong "blog", "forum" và tin nhắn SMS. Một bộ phận bạn trẻ lí giải việc sử dụng ngôn ngữ "chat" là cách để họ thể hiện cá tính, sự sành điệu của bản thân bên cạnh việc tiết kiệm thời gian và công sức thay cho việc gõ tiếng Việt truyền thống. Thêm vào đó, những cuộc nói chuyện kiểu này có nét dễ thương riêng và tạo ra không khí trẻ trung, gần gũi, vốn là một đặc trưng của thế giới mạng. Ngoài ra cũng có không ít "teen" dùng ngôn ngữ này viết nhật kí, thư từ để giữ bí mật vì đa số các bậc cha mẹ đều không hiểu được loại ngôn ngữ này.

Việc lạm dụng ngôn ngữ "chat" một cách tuỳ tiện lâu dần sẽ trở thành thói quen không chỉ trong giao tiếp mà còn trong cuộc sống thường ngày, gây nhiều hậu quả khó lường. Có không ít những học sinh phổ thông thản nhiên dùng thứ ngôn ngữ lai căng này trong vở ghi và các bài kiểm tra của mình ở trường, thậm chí quên cả cách viết của những từ thông thường. Nghĩ xa hơn, có thể thấy cách sử dụng ngôn ngữ này dẫn đến thói quen lười suy nghĩ, sự tuột dốc trong tư duy, ảnh hưởng đến việc cảm thụ cái đẹp và đánh mất dần sự trong sáng của tiếng Việt. Chữ viết là công cụ phản ánh văn hoá và văn minh mỗi nước.

Ngoài ra, giáo viên và cha mẹ cũng có trách nhiệm quan trọng trong việc giáo dục cách sử dụng ngôn ngữ của con em mình bằng

cách uốn nắn và thẳng thắn góp ý khi thấy biểu hiện "lạm" ngôn ngữ "chat" xảy ra, nhưng cũng không nên cấm đoán vì sẽ gây tác dụng ngược. Khoảng cách giữa hai thế hệ vẫn có thể được kéo lại gần nếu được sự đồng thuận từ hai phía. Nếu cha mẹ có thể dùng các phần mềm hoặc trang web để giải mã ngôn ngữ @, thì ngược lại, "teen" cũng có thể tận dụng khả năng "gõ tắt" trong các chương trình gõ tiếng Việt để vừa có thể gõ nhanh mà người khác vẫn hiểu được vì các từ được gõ sẽ được sửa một cách tự động.

Tóm lại, việc giảm thiểu sức lan toả, ảnh hưởng tiêu cực của ngôn ngữ "chat" và rèn luyện việc sử dụng tiếng Việt truyền thống là rất cần thiết. Việc này không những góp phần nâng cao ý thức của cả một thế hệ trước những tác động ồ ạt của Internet mà còn góp phần nâng cao khả năng cảm thụ cái hay, cái đẹp của ngôn ngữ và bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt. Học sinh phổ thông hiện nay nên ý thức được hậu quả của việc sử dụng tuỳ tiện ngôn ngữ "chat" để sửa đổi bản thân cũng như tránh việc quá lạm dụng ngôn ngữ này.

Vì vậy, việc bóp méo tiếng Việt và làm nó phát triển theo hướng lệch lạc không những bị cộng đồng người Việt phản đối, mà cả người nước ngoài sinh sống ở Việt Nam –như anh chàng người Canada có biệt danh "Dâu Tây" –phê phán một cách hài hước nhưng cũng rất sâu sắc.

Cách biểu đạt trên Internet thiết nghĩ phản ánh không hoàn toàn đúng nhưng cũng phần nào chính xác về tư duy của chủ nhân. Và sự đổi mới nào cũng cần đặt trên một nền tảng văn hoá nhất định. Chỉ nên dùng ngôn ngữ @ trong một phạm vi hạn chế và nhất là dùng đúng nơi, đúng lúc.

Dương Đăng Trúc Khuyên

Lớp 12 chuyên Tin - THPT chuyên Lê Hồng Phong - TP. Hồ Chí Minh

(VH&TT số 11 - 2011)

Một chi tiết hay...

Đề bài

*Một chi tiết hay trong truyện ngắn **Vợ nhặt**.*

Bài làm

Người ta thường nói ngọn nến khi đã cháy đến giọt sáng cuối cùng vẫn cố rướn mình lên một lần nữa rồi vụt tắt, như hình ảnh ngạo nghễ không chịu khuất phục trước sự vắt kiệt của màn đêm. Trong cuộc đời con người cũng vậy, cũng cần phải có những cái "rướn" mình, thể hiện khát vọng sống mãnh liệt dù ở bất cứ hoàn cảnh khó khăn, tăm tối đến nhường nào! Đọc truyện ngắn *Vợ nhặt* của Kim Lân ta có thể cảm nhận được sâu sắc triết lí ấy qua nhân vật bà cụ Tứ và chi tiết bà bảo Tràng mua đôi gà làm vốn: "...Khi nào có tiền ta mua lấy đôi gà. Tao tính rằng cái chỗ đầu bếp kia làm chuồng gà thì tiện quá! Này, ngoảnh đi ngoảnh lại chả mấy mà có ngay đàn gà cho mà xem...".

Sao Kim Lân lại để bà cụ Tứ chọn đôi gà làm điểm bắt đầu cho câu chuyện về ước mơ một cuộc sống mới thay da đổi thịt? Sao không phải một vật nuôi gì có giá trị lớn hơn mà lại là đôi gà? Đôi gà là một điều tưởng chừng rất nhỏ bé, giản dị, mộc mạc nhưng đối với cuộc sống, với tình cảnh đói khát kia nó là ước ao xa xôi lắm! Tuy nhiên, nó không chỉ mang tính vật chất đơn sơ, khiêm nhường, nó còn chất chứa ý niệm sâu xa về sự hồi sinh, tượng hình cho ước muốn về sự sinh sôi, nảy nở không ngừng của sự sống ngày càng khá hơn, ngày càng đủ đầy hơn. Từ đôi gà trở thành đàn gà, "ngoảnh đi ngoảnh lại chả mấy mà có ngay đàn gà cho mà xem". Giấc mơ ấy không phải huyễn tưởng, nó là cơ sở khách quan chuẩn bị cho viễn

cảnh rất đẹp về cuộc sống yên ấm, an lành có thể đến và sẽ đến với những người đau đáu mong mỏi ấy, cho những trái tim không ngớt khát vọng, không chịu đầu hàng cái đói bi thảm, cái chết cận kề. Câu nói của bà cụ Tứ thật mộc mạc, chân quê, đầy hồ hởi và đáng mến quá! Nó thể hiện đầy đủ nhất giấc mơ của người dân nghèo muốn thay đổi đời sống theo cách lương thiện nhất là lao động –bằng đôi bàn tay và sức lực của mình, tự vươn lên bước đầu dù từ cái rất nhỏ nhặt là nuôi đôi gà.

Tôi nhớ đến bài ca dao *Mười cái trứng* của nhân dân Bình Trị Thiên cũng với ý niệm nuôi gà làm vốn, tuy gặp phải vô vàn trớ trêu, thất bại thê thảm nhưng vượt lên hoàn cảnh và hiện thực không thể chối bỏ ấy là sự lạc quan và niềm tin bất diệt:

Chớ than phận khó ai ơi
Còn da lông mọc còn chồi nảy cây

Ước vọng cháy bỏng, niềm ham sống, niềm tin tha thiết muốn tìm ra nguồn sống, tia sống dù le lói, đã được bà cụ Tứ gửi gắm vào hình ảnh đàn gà trong tương lai, qua cách nói mộc mạc nhưng rất cảm động. Những câu như thế, theo tôi, đã nói với ta thật thấm thía về sức sống tràn trề, lâu bền của người bình dân nghèo khổ ngay cả khi họ không còn gì trong cuộc sống.

Ngẫm nghĩ về nhân vật bà cụ Tứ, về chi tiết trên, tôi còn nhận thấy một điều này: Xưa nay, hi vọng và tương lai tưởng chỉ vẫn gắn liền cùng tuổi trẻ. Nhưng hoá ra chính cái bà lão gần đất xa trời này lại là người nói đến hi vọng vào ngày mai nhiều hơn cả: từ việc bảo Tràng gắn phên nứa cho chỗ ở của vợ chồng được kín đáo, rồi chuyện "khi nào có tiền ta mua lấy đôi gà", đến những ước mơ xa vời hơn mà cũng đớn đau hơn về một ngày "rồi ra may mà ông giời cho khá". Con người già lão này không ao ước cho mình, đâu mong rằng đàn gà sau này mình sẽ được hưởng! Người mẹ ấy sống vì con, hi vọng là cho lớp cháu con sau này. Thủ pháp "đòn bẩy" đã đẩy nhân vật

không bị tàn lụi đi theo đói nghèo và tuổi tác mà lại lấp lánh ngời sáng lên vẻ đẹp của tình thương yêu và niềm tin tưởng thiết tha.

Nếu như Thạch Lam gieo "hạt mầm sống non trẻ trên mảnh đất cằn", gửi gắm mơ ước đổi thay vào tâm hồn hai đứa trẻ An và Liên nơi phố huyện nghèo thì Kim Lân, ngược lại, đã ấp ủ "hạt giống tâm hồn" bất diệt của đời người vào tuổi già sức yếu để thể hiện một giá trị nhân văn cao đẹp. Nhà văn Nguyễn Khải từng nói: "Sự sống nảy sinh từ cái chết, hạnh phúc hiện hình từ những hi sinh gian khổ, ở đời này không có bước đường cùng, chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải vượt qua những ranh giới ấy".

Không gì có thể ngăn cản được những trái tim đầy khát vọng, nó cứ sống và sống đến tận cùng –như lời Luis Aragông:

Các anh có thể tin hay không điều tôi nói
Tôi đã khổ đau nên có đủ quyền (...)
Hạnh phúc con người vẫn có và tôi tin!

Đàm Thị Ngọc Mai
Lớp 11B4 - THPT Nhị Chiểu - Hải Dương

(VH&TT số tháng 4 - 2008)

Hình ảnh giọt sương buổi sớm

Đề bài

Cảm nhận của anh (chị) về hình ảnh giọt sương buổi sớm.

Bài làm

Một buổi sáng bắt đầu với nụ cười tươi tắn trên môi, bạn dang tay nhẹ nhàng mở ô cửa sổ đón chào ngày mới. Tiếng chim non ríu rít chuyền cành. Từng cơn gió dịu dàng lướt qua thoảng theo mùi hương cỏ cây e ấp dưới ánh bình minh rực rỡ. Thật tuyệt phải không? Vậy có bao giờ bạn nhắm mắt lại và cảm nhận về những điều tuyệt diệu của ban mai? Với riêng tôi, vẻ đẹp trong trẻo, thanh khiết của những giọt sương buổi sớm luôn có một nét hấp dẫn, quyến rũ đến lạ kì...

Sự lôi cuốn đó bắt đầu từ loại hình nghệ thuật mà ông nội tôi yêu thích. Ông vốn là một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp nhưng đặc biệt, đa số đề tài ông quan tâm đều có liên quan tới sương. Ông yêu sương như yêu chính bản thân mình, và không rõ tự bao giờ tôi cũng vậy. Hình ảnh chúng đi vào tâm hồn tôi bằng cái trong lành nguyên sơ, cái tinh khiết mới mẻ của đất trời ngày mới. Sương e ấp như thể thiên nhiên hữu ý khẽ thẹn thùng trao ai lời duyên. Sương long lanh tựa ban mai mỉm cười gọi bình minh chuyển mình trong nắng sớm. Sương nhẹ nhàng lan toả vào lòng người sức sống căng tràn niềm tin cho một sự khởi đầu suôn sẻ.

Khi ánh nắng vừa thắp lên ngọn lửa nhỏ phía chân trời thì những giọt sương đã uốn mình trên lá tự thuở nào. Từng mặt lá khẽ nâng chúng lên cao làm tôn vinh nét thanh khiết, mộc mạc của đất trời. Từng nụ hoa ôm ấp giọt sương hay lòng mẹ ấm áp đang chở che cho

đứa con thơ ngây, bé bỏng! Nhìn những giọt sương nhảy nhót dưới ánh nắng ban mai, tâm hồn con người bỗng trở nên thanh thản lạ thường. Tự bao giờ, sương gắn liền với ý nghĩ tinh khiết và tươi mát. Ở nước ta, các cụ già thường có thói quen pha trà với nước hứng được từ sương mai. Khi uống, mùi thơm của trà hoà quyện trong nước sương sớm tạo nên hương vị không lẫn vào đâu được. Nó phảng phất cái âm thanh tươi vui rộn ràng của ngày mới xanh ngời. Dường như, sương xuất hiện khắp nơi –trên khóm lá –trong nụ hoa –quanh vườn nhà. Ở đâu có bình minh, chắc hẳn nơi ấy sẽ lan toả một sự thuần khiết, yên ả đến êm đềm... Giọt sương mong manh thức dậy trong sớm mai, vô tư lăn nhẹ trên tán lá, soi mọi vật vào mình một cách trong trẻo, dễ thương. Nhưng cuộc sống của sương ngắn lắm! Khi tia sáng nhàn nhạt cuối chân trời dần trở nên chói chang thì cũng là lúc giọt sương nói lời tạm biệt. Không ồn ào, chẳng huyên náo, nó lặng lẽ tan trong không trung và hoá thành linh hồn của tự nhiên. Hôm nay giọt sương này bay đi; ngày mai, giọt sương khác sẽ đến làm bạn với cỏ cây, hoa lá. Những giọt sương gợi liên tưởng về một sự thay thế, một vòng tuần hoàn mãi mãi...

Dẫu biết tồn tại thật ngắn ngủi nhưng khi nhìn thấy tia sáng ban mai, sương vẫn long lanh đón lấy để đời sống hữu hạn thêm đẹp hơn. Giọt sương biết mình và nắng chẳng thể song hành nhưng sẵn sàng chờ đợi, chờ bình minh tươi đẹp lan toả trong ngày mới. Sương buồn vì không thể tiếp tục tồn tại nhưng vẫn nở nụ cười mãn nguyện lúc chia tay. Vậy thì, sống trên đời, con người nào có lí do gì để cố chấp, tính toán, ích kỉ! Cuộc đời một người cũng ngắn ngủi như những giọt sương. Vì thế, mỗi người hãy biết trân trọng và sống xứng đáng với bản thân mình. Có thể trên đường đời sẽ nhiều nỗi chông gai, bạn hãy cứ vững tin dũng cảm vượt qua nó. Giọt sương biết để lại phía sau bao nỗi ghen tuông, hờn dỗi mà rực rỡ đón chào nắng mới. Hơn lúc nào hết, sương hiểu rằng mình phải hi sinh, phải tôn trọng quy luật của tạo hoá. Nghĩ như thế, sương vui vẻ tung tăng trên mặt lá, phản chiếu mọi vật xung quanh một cách trong trẻo, dễ thương. Sương không mảy

may lo lắng rằng chỉ chốc lát nữa thôi, nó sẽ tan vào hư vô bởi nó nhận ra cuộc sống dù ngắn ngủi nhưng vẫn vô cùng ý nghĩa.

Nếu giọt sương chẳng ngần ngại cống hiến tất cả cho cuộc sống thì tại sao con người không thể mang trong mình trái tim của những giọt sương? Trái tim thuần khiết, thiết tha, trong trẻo, biết hi sinh vì lợi ích chung của tập thể, lợi ích của tất cả mọi người. Một anh Nguyễn Văn Thạc sẵn sàng hi sinh tuổi hai mươi xanh ngời hi vọng cho ngày chiến thắng rực rỡ sắc cờ hoa. Một chị Đặng Thuỳ Trâm mạnh mẽ bước qua mơ ước cá nhân bình thường để thực hiện những hoài bão, lí tưởng lớn lao...

Và còn nhiều, nhiều nữa bao con người đã sống với những suy nghĩ tích cực như thế. Tuy nhiên không phải sự hi sinh nào cũng là cao cả. Hi sinh tự nguyện và mang lại lợi ích cho người khác mới chính là điều đáng trân trọng. Có lẽ chúng ta vẫn chưa quên hình ảnh hoang tàn, đổ nát của toà nhà thương mại Mỹ sau sự kiện ngày 11 – 9 –2001. Nhóm khủng bố đánh cướp máy bay chở hành khách, sẵn sàng đâm thẳng vào những toà nhà cao chọc trời không tiếc bản thân. Nhưng liệu việc làm đó có được cho là cao cả? Không! Không bao giờ! Hàng ngàn người vô tội đã chết trong đống đổ nát. Hàng triệu người đau đớn, tiếc thương. Sự "hi sinh" này đáng bị lên án, là một hành động phi nhân tính cần phải loại trừ...

Giọt sương bình tĩnh đón nhận bình minh và lặng lẽ tan vào không gian mênh mông vô tận. Giọt sương giữa thiên nhiên bao la hay chính là con người nhỏ bé trong vũ trụ rộng lớn này...

Mỗi người có thể sẽ có một cảm nhận khác nhau về sương. Với riêng tôi, hình ảnh giọt sương buổi sớm mãi đọng lại trong tâm hồn vẻ đẹp của sự thanh khiết, nhẹ nhàng, trong mát cùng lời nhắc nhở về ý nghĩa cuộc sống.

Nguyễn Ngọc Thảo Như
A52 - Tổ 59A - Khóm 5 - Phạm Hùng - P.9- Vĩnh Long

Mục lục

*** Lời giới thiệu** 3
TS. Nguyễn Văn Tùng

Phần một: ĐỀ BÀI VÀ GỢI Ý LÀM BÀI

Cổ tích giữa đời thường 6
Lê Thị Ngọc Ánh
Hoa sen 7
Lê Thị Ngọc Ánh
Tiếng trống trường... 9
Nguyễn Đình Ánh
Suy nghĩ về hai đoạn văn... 10
Lê Sỹ Đông
Nhà bác học qua sông 12
Lê Đức Đồng
Trương Sinh trên bến Hoàng Giang 14
Hoàng Thu Hà
Nghệ thuật miêu tả của Nguyễn Du... 15
Hoàng Thu Hà
Âm thanh "tiếng sáo"... 17
Nguyễn Bỉnh Hải
Về bài thơ *Độc Tiểu Thanh kí* ... 18
Chu Thị Hảo
"Đất là Mẹ..." 22
Trần Thị Thu Hiền
Người Việt Nam 23
Nguyễn Thiếu Hoàng
Nghệ thuật miêu tả tương phản... 24
Nguyễn Thanh Huyền
Bi kịch của Vũ Như Tô và Hộ... 28
Nguyễn Thanh Huyền
Quan điểm sống của Xuân Diệu và Tố Hữu... 31
Nguyễn Thanh Huyền

Kế thừa và sáng tạo của Nguyễn Bính... 33
Nguyễn Thanh Huyền
Vẻ đẹp của tiếng Việt trong bài thơ *Tây Tiến* 34
Nguyễn Thanh Huyền
Một ngày hè 37
Nguyễn Thanh Huyền
Dân tộc nhỏ cần phải có gì? 39
Nguyễn Thanh Huyền
Người đi săn và con vượn 41
Dương Thị Huyên
Một phẩm chất cần có của người học sinh 43
Vũ Thị Thu Hương
Tâm sự của em, một học sinh lớp 12... 44
Ngô Thị Lân
Vẻ đẹp của một tác phẩm văn học... 45
Nguyễn Thị Thuý Liễu
"Nguồn mạch mới"... 47
Nguyễn Thị Mai
Thời gian 49
Nguyễn Thị Mai
Câu chuyện về Chim Én và Dế Mèn 52
Nguyễn Thị Mai
Biển như lòng mẹ 54
Trần Văn Mười
"Không nỗi đau rứt lá..." 56
Đào Chí Minh
Văn học và tình phụ tử 58
Hoàng Thị Kim Ngân
Tâm trạng của một em nhỏ nhiễm HIV 60
Vương Đình Nghĩa
Người vàng thứ ba 62
Ngô Thị Nhung
Người giàu có nhất 64
Ngô Thị Nhung

Một câu chuyện cảm động... 66
Đỗ Tấn Ngọc
Đức tính khiêm nhường 68
Nguyễn Lê Ngọc Sương
Vết nứt và con kiến 69
Phan Thị Mỹ Tiên
Một cánh én nhỏ... 71
Trần Văn Toản
Vẻ đẹp xứ Huế qua hai tác phẩm... 72
Kiều Thị Thuý
Chọn tấm biển nào? 74
Đỗ Thị Thanh Thuỷ
Đặc điểm của tư tưởng nhân đạo... 76
Đỗ Thị Thanh Thuỷ
"Chiếc thuyền ngoài xa"... 78
Đỗ Thị Thanh Thuỷ
Ước mơ của em 79
Trần Thị Thuỷ
Một câu danh ngôn... 81
Phạm Anh Tuấn
Một nhân vật văn học... 82
Phạm Anh Tuấn
Hình ảnh một người thầy 84
Phạm Anh Tuấn
Bài học về hạnh phúc gia đình... 85
Phạm Anh Tuấn
Tuổi trẻ và sự sáng tạo 86
Phạm Anh Tuấn
Một cuốn sách mà em yêu thích 88
Lê Thị Quỳnh Trang
Trên xe bus 89
Nguyễn Thanh Truyền
Những dấu hiệu vô cảm 91
Nguyễn Thanh Truyền

Nhạc tính trong bài *Vội vàng* 93
Đinh Thị Ngọc Vân
Vẻ đẹp cổ điển trong *Tràng giang* 97
Đinh Thị Ngọc Vân

Phần hai: BÀI LÀM VĂN TIÊU BIỂU

Nhà bác học qua sông 102
Đặng Thị Việt Hà
Nghệ thuật tương phản... 107
Dương Thị Hằng
"Không nỗi đau rứt lá..." 113
Nguyễn Thị Bích
Chọn tấm biển nào? 117
Tô Huỳnh Khánh An, Nguyễn Hoàng Yến Chi, Phan Thị Thanh Huyền
Một câu danh ngôn... 127
Nguyễn Lê Hạnh Dung
Một nhân vật văn học... 130
Bùi Thị Ánh Ngọc, Nguyễn Thanh Hằng
Một cuốn sách mà em yêu thích 137
Trần Ngọc Thảo Chi, Phạm Thái Hà, Phạm Thu Hà
Kỉ niệm ấu thơ 144
Đặng Thuỳ Linh
Một lần mắc lỗi 146
Quách Trí Dũng, Đỗ Mỹ Linh
Loài cây em yêu 150
Nguyễn Linh Nga, Lương Ngọc Oanh, Nguyễn Đan Thi
Loài hoa em yêu 156
Nguyễn Thị Diệu Ly, Nguyễn Thị Quỳnh Trang
Mái trường em yêu 159
Luyện Thị Bích Ngọc
Tôi đang lớn 162
Phạm Hoàng Lan, Phan Mai Trang

Người ấy sống mãi trong lòng tôi 168
Nguyễn Thị Kim Anh, Phạm Ngọc Anh, Vũ Lan Ngọc, Phạm Ngọc Anh
Cây lúa Việt Nam 178
Trần Thị Thắm, Tạ Thị Lan
Ngôi trường của em 184
Dương Thị Thu Hằng
Một danh lam thắng cảnh... 188
Trần Vũ Hiền Nhi
Trang nhật kí về mẹ 194
Nguyễn Ngọc Phương Thảo
Con mắt thứ ba 198
Phạm Thị Ngọc Phương
Chiếc xe đạp màu xanh 205
Phạm Thu Hà
Con trai lão Hạc... 208
Đoàn Mai Linh
Tiệm game huyền bí 211
Dương Thành Phát
Thư gửi mẹ 216
Nguyễn Trung Hiếu
Ánh sáng ngọn đèn chị Tí 220
Nguyễn Anh Tuấn
Bến quê –mười năm sau 223
Hồ Thị Hồng Nhung
Suy nghĩ từ một chiếc lá rơi 226
Đào Thị Yến
Hiện tượng lạm dụng ngôn ngữ "biến dạng"... 229
Dương Đăng Trúc Khuyên
Một chi tiết hay... 233
Đàm Thị Ngọc Mai
Hình ảnh giọt sương buổi sớm 236
Nguyễn Ngọc Thảo Như

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng Thành viên **NGUYỄN ĐỨC THÁI**
Tổng Giám đốc **HOÀNG LÊ BÁCH**

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập **TS. PHAN XUÂN THÀNH**

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm bản thảo:
Phó Tổng biên tập NXBGDVN **NGUYỄN VĂN TÙNG**
Phó Tổng biên tập PT TC Văn học và Tuổi trẻ **THÂN THỊ PHƯƠNG THU**

Biên tập tái bản:
LÊ HỒNG MAI
Trình bày bìa:
BÍCH LA
Chế bản và sửa bản in:
TẠP CHÍ VĂN HỌC VÀ TUỔI TRẺ

Tạp chí Văn học và Tuổi trẻ - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giữ quyền công bố tác phẩm

---

TUYỂN TẬP ĐỀ BÀI VÀ BÀI VĂN THEO HƯỚNG MỞ, TẬP MỘT
Mã số: 8V735k9
Số ĐKXB: 1675–2019/CXBIPH/12–650/GD
In 2.000 cuốn (QĐXB 6/QĐ–GD, ngày 23 tháng 05 năm 2019), khổ 16x24 (cm)
In tại Cty Cổ phần In Phúc Yên, Đường Trần Phú – TX. Phúc Yên – Vĩnh Phúc
In xong và nộp lưu chiểu tháng 6 năm 2019
Mã số ISBN: 978-604-0-17891-6